THIỆU VĨ HOA

CHU DỊCH DỰ ĐOÁN

Các ví dụ có giải

• • •

Người dịch : NGUYỄN VĂN MẬU

Lời nói đầu

1

"Chu dịch" là nguồn gốc và cơ sở của Dự đoán học, khoa học thông tin của Trung Quốc. Các phù hiệu âm dương, bát quái và tượng quẻ, tượng hào trong "Chu dịch" không những là tiêu chí mật mã mọi vật, mọi việc trong vũ trụ mà còn là một cái kho tàng trữ thông tin rất lớn. Có thể nói "Chu dịch" là cái máy dự đoán vạn năng vô hình rất đơn giản.

Bát quái có công năng dự đoán vượt qua thời gian, không gian vô cùng thần kỳ độc đáo. Trên đoán thiên văn, dưới đoán địa lý, giữa đoán nhân sự; vừa dự đoán các thông tin vĩ mô, vừa dự đoán cả vi mô; vừa dự đoán các thông tin ngắn hạn, trung hạn, vừa dự đoán cả thông tin dài hạn; vừa dự đoán toàn cục, vừa dự đoán cục bộ, từng mặt. Cho nên nói mọi vật, mọi việc trong vũ trụ, không có cái gì, không có chỗ nào nó không đoán được. Cái độc đáo, thần kỳ của bát quái là dự đoán vượt thời gian, vượt không gian, tốc độ nhanh, độ chính xác cao, không tốn sức người, sức của, đó là đặc điểm lớn nhất mà không một máy đo hiện đại nào có thể sánh nổi.

Có người thấy rất ngạc nhiên, thần bí trước việc bát quái dự đoán rất chính xác, đó là vì họ thiếu hiểu biết về bát quái. Bát quái sở dĩ dự đoán được chính xác là vì nó dựa trên nguyên lý âm dương biến đổi, căn cứ theo quy tắc ngũ hành sinh khắc chế hóa để tiên đoán. Cụ thể là :

1. Nguyên lý âm dương *: "Hệ từ" nói : "Thái cực sinh lưỡng nghi". Lưỡng nghi chính là hào âm và hào dương trong phù hiệu bát quái. Bát quái chính là hai tượng hào cơ bản này cấu thành, tức là nói : người xưa đã đem vạn vật, vạn sự vô cùng phức tạp trong vũ trụ phân thành hai loại chính : âm, dương.*

Âm dương, bản chất của nó là khí, là nguồn gốc, thể hiện sự tồn tại và phát triển của vũ trụ. Nguyên lý của âm dương là trong động có biến, trong biến có động, âm động biến thành dương, dương động biến thành âm, quy luật vừa đối lập vừa đồng nhất, dựa vào nhau tồn tại. Do đó chỉ có hiểu rõ nguyên lý âm dương biến đổi thì mới có thể phân định chính xác thuộc tính âm dương của sự vật, mới nắm được quy luật tự nhiên về sự vận động và biến đổi của vạn vật.

2. Số quẻ, số hào *: Quẻ có số quẻ, hào có số hào. Trong "Hệ từ" có nói : "số đại diện là 50, nó dùng 49" và "số đó dùng để gieo quẻ". Do đó, số là căn cứ của gieo quẻ. Có quẻ thì có số, có số thì có quẻ. Quẻ là biểu hiện của số, số là ứng dụng cụ thể của quẻ.*

3. Tượng quẻ, tượng hào : *"Hệ từ" nói : "Bát quái được lập, tượng của nó đã có trong đó. Do đó hào cũng đã có trong đó". Bát quái gồm 64 quẻ, 384 hào, không những là tiêu chí mật mã của vạn vật, vạn sự trong vũ trụ mà còn là tượng của vạn vật, vạn sự. Cho nên tượng quẻ, tượng hào đều tượng trưng cho sự vật và sự việc. Khi dự đoán, căn cứ vào tượng quẻ và tiêu chí là có thể dự đoán được các thông tin cát, hung.*

4. Ngũ hành sinh khắc chế hóa : *Sách "Thiên niên kỉ đại luận" nói : "Trời có ngũ hành ngự ở năm ngôi để sinh ra : hàn, thử, táo, phong, thấp; người có năm tạng hòa năm khí để sinh ra : mừng, giận, yêu, ghét, sợ". Học thuyết ngũ hành đem vạn vật, vạn sự và các hiện tượng (bao gồm cả con người) trong vũ trụ theo các thuộc tính khác nhau của ngũ hành chia thành : kim, mộc, thủy, hỏa, thổ.*

Sự biến đổi và phát triển của các sự vật trong vũ trụ cho đến sự hưng suy của xã hội loài người đều gắn chặt với quy tắc ngũ hành sinh khắc chế hóa, đều là kết quả của ngũ hành không ngừng vận động và phát sinh biến đổi. Do đó nếu nắm được quy luật cơ bản sinh khắc chế hóa của ngũ hành thì có thể biết được sự vượng, suy của sự vật, đạt được mục đích hướng đến cái tốt, tránh xa cái xấu.

Sách "Hoàng đế nội kinh" nói : "Giữa trời đất, trong có lục hợp, khí của nó có chín khiếu, năm tạng, mười hai tiết đều thông với khí trời". Nhân thể là một tiểu thiên thể, là một hệ thống tổ chức sống vừa đối lập vừa thống nhất vô cùng phức tạp. Nhân thể có công năng thông tin thông qua trường điện từ, trường sinh vật, tia hồng ngoại, sóng hồng ngoại v.v... Cho nên nhân thể vừa là thiết bị phát tin, vừa là thiết bị thu tin. Khi dùng bát quái để dự đoán thông tin, căn cứ vào nguyên lý âm dương ngũ hành biến đổi, tiêu chí tượng vật của tượng quẻ, tượng hào và quy tắc ngũ hành sinh khắc chế hóa ta có thể dự đoán được chính xác những thông tin cần thiết. Còn về vấn đề vì sao những thông tin dự đoán lại có thời gian ứng nghiệm chính xác, thì từ xưa đến nay đều được xem là "câu đố thiên cổ". Tôi cho rằng "Câu đố" này nhất định có liên quan với cảm ứng và sự phản hồi do điện, khí trường phát ra.

2

""Chu dịch" là khoa học dự đoán, là khoa học quyết sách". Dùng bát quái để dự đoán thông tin về trời, đất, con người, độ chính xác đạt đến không ngờ và một lượng lớn các sử liệu đều đã được ghi chép tỉ mỉ rõ ràng trong các sách "Tả truyện", "Quốc ngữ, Luận ngữ", "Ân khư khế tiền biên", "Chu dịch tập văn phụ phệ tông", "Luận hàng – Chiêm bốc biên", "Quản lộ truyện", "Quách phác truyện", "Chu dịch cổ phệ khảo" và cả trong giáp cốt văn. Nó không những là viên ngọc sáng trong kho báu ứng dụng dịch học mà còn là các chứng vật để làm rõ những sự kiện lịch sử trọng đại trong xã hội cổ đại của Trung Quốc. Do đó nó là tư liệu lịch sử chân thật nhất, quý giá nhất của Trung Quốc.

Mao Trạch Đông nói : "Chúng ta phải tôn trọng lịch sử mình, quyết không được cắt đứt lịch sử. Nhưng sự tôn trọng đó phải có tính khoa học, phải dựa trên sự phát triển biện chứng của lịch sử" ("Mao Trạch Đông tuyển tập" trang 758 tập 2). Ngài Lý Kính trì, nhà dịch học cận đại nổi tiếng của Trung Quốc năm 1963 khi viết cuốn "Chu dịch thám nguyên", với thái độ khoa học, đã thực sự cầu thị theo chủ nghĩa duy vật chỉ ra rằng : ""Chu dịch" vốn là bộ sách đoán quẻ, đó là điều không nghi ngờ gì nữa, "Tả truyện, Quốc ngữ" chứng tỏ điều đó". "Đoán về hôn nhân, về chiến tranh, về mọi việc đời thường, về mệnh vận tương lai, cát hung, không đoán quẻ thì không linh nghiệm". Ông còn viết : "Điều đáng chú ý ở đây là : đối với "Chu dịch"... chúng ta không thể tùy tiện đem những điều ghi trong "Luận ngữ" và "Tả truyện" ra thóa mạ, hợp với mình thì dùng, không hợp với mình thì nói đó là giả dối, mặc dù không có một chứng cứ xác thực nào". "Đối với lý luận của chủ nghĩa Mác – Lênin, muốn tinh thông nó thì phải ứng dụng nó, mục đích của tinh thông là ứng dụng". Cũng giống như thế, chúng ta nghiên cứu "Chu dịch" phải coi trọng ứng dụng, nghiên cứu kết hợp với khoa học hiện đại, phát huy giá trị thực tiễn của nó, tạo ra của cải và vật chất cho xã hội, chỉ có thế mới xứng đáng là có giá trị khoa học.

Từ sau Hội thảo quốc tế học thuật "Chu dịch 1987" đến nay, ở Trung Quốc đã xuất hiện một trào lưu nghiên cứu "Chu dịch" mang tính quần chúng. Tính quần chúng đó thể hiện trên hai bình diện :

Thứ nhất, một số cán bộ cấp cao đã quan tâm tham gia học tập và nghiên cứu "Chu dịch". Đối tượng học và nghiên cứu dịch học ban đầu chỉ là những quần chúng bình thường và các trí thức cao cấp trong giới học thuật khoa học kỹ thuật, nay phát triển sang những cán bộ cao cấp trong Nhà nước cũng quan tâm tham gia nghiên cứu "Chu dịch". Họ không những mua sách đọc mà còn học theo lớp, tham gia các hoạt động học thuật. Có một số cán bộ còn đảm nhận chức lãnh đạo Hội nghiên cứu "Chu dịch" của tỉnh, tự mình nắm khâu nghiên cứu ứng dụng.

Thứ hai, việc nghiên cứu "Chu dịch" ở Trung Quốc từ nghiên cứu lý luận đang từng bước chuyển sang nghiên cứu ứng dụng. Ngày nay số người nghiên cứu kết hợp "Chu dịch" với khoa học hiện đại ngày càng nhiều, thành quả đạt được cũng ngày càng phong phú. Ví dụ trên các mặt : khí tượng, động đất, thể dục, y học, phá án, sinh đẻ tối ưu, khí công, kinh doanh, quản lý, v.v... đều đạt được những thành tựu mới mẻ, đột phá và đáng mừng. Có thể khẳng định, ứng dụng "Chu dịch" sẽ đẩy mạnh sự nghiệp khoa học của Trung Quốc và đem lại những hệ quả to lớn.

3

Cuốn "Chu dịch dự đoán học" của tôi xuất bản và phát hành tháng 5 năm 1990 đã nhận được sự yêu thích của rộng rãi độc giả, được các chuyên gia coi trọng và được Nhà xuất bản, giới thiệu, chọn vào loại sách ưu tú, tham gia Triển lãm sách tốt toàn quốc lần thứ ba, được độc giả trong và ngoài nước hoan nghênh và bình phẩm

tốt. Một nhà văn nổi tiếng, là nhân sĩ được nhiều người trong và ngoài nước biết đến đã nói : Sách "Chu dịch dự đoán học" có bốn đặc điểm :

1. Đã kết hợp chặt chẽ dự đoán học với khoa học hiện đại.

2. Sách được trình bày bằng những kiến thức cơ bản, hệ thống và hoàn chỉnh nhất, từ dễ đến khó, từ thấp đến cao nên giản dị và dễ hiểu.

3. Sách giới thiệu nhiều kinh nghiệm thực tiễn của tác giả.

4. Có sự phát minh sáng tạo của tác giả.

Ngoài ra tháng 11 âm lịch năm đó cuốn "Chu dịch dự đoán học" lại được xuất bản ở Hồng Kông, phát hành ở các nước Đông Nam Á.

Đoán quẻ là khâu quan trọng nhất trong dự đoán. Nó quan hệ đến kết quả dự đoán và sự thành bại của công việc, sự nghiệp. Do đó, các nhà nghiên cứu và rộng rãi độc giả đều viết thư đến yêu cầu tôi viết một cuốn chuyên về đoán và giải quẻ, giúp họ học tập nâng cao kỹ thuật dự đoán. Để đẩy mạnh nghiên cứu Chu dịch ứng dụng, vì sự nghiệp khoa học của đất nước và để đáp ứng nguyện vọng của mọi người, tôi chọn lại những ví dụ điển hình trong cuốn "Chu dịch dự đoán học" và những ví dụ chưa được công bố viết thành cuốn sách này.

Sách chủ yếu giới thiệu các ví dụ dự đoán quẻ tích lũy được trong thực tế của tôi. Trong sách có phương pháp đoán theo tượng quẻ, đoán theo tượng hào và phương pháp đoán kết hợp. Ngoài ra có một số quẻ được chọn lựa từ tinh hoa của các học viên, một số nữa là chọn những quẻ hay, điển hình trong sách cổ. Mục đích là gợi mở tư duy của mọi người, nâng cao bản lĩnh dự đoán.

Trong lời giải quẻ, luôn thể hiện nhất quán các phương pháp đoán quẻ cơ bản là : "một hào động", "tượng quẻ", "dịch lý", "số lý", "ngũ hành sinh khắc" và "ngoại ứng".

Ngài Trương Chấn Hoàn, nguyên Phó chủ nhiệm Bộ Công nghiệp Quốc phòng Trung Quốc, Tổng thư ký Hội nghiên cứu khoa học khí công Trung Quốc rất quan tâm đến nghiên cứu ứng dụng Chu dịch của tôi. Cổ vũ tôi khắc phục khó khăn, vượt lên mọi trở ngại, dùng thái độ khoa học thực sự cầu thị, kết hợp nghiên cứu ứng dụng Chu dịch với khoa học hiện đại dùng vào công cuộc kiến thiết đất nước và đưa lại hạnh phúc cho nhân dân. Khi viết cuốn sách này, tôi lại nhận được sự quan tâm cụ thể của Ngài, đặt tên và đề từ cho cuốn sách.

Cuốn sách được soạn thảo trong điều kiện thời gian eo hẹp, công việc bề bộn và được sự giúp đỡ to lớn của đệ tử Trần Viên. Vì trình độ tư tưởng và văn hóa có hạn, hơn nữa bản thân việc giải quẻ vô cùng phức tạp, biến hóa vô cùng, độ khó lớn, mặt khác có nhiều cửa ải mà hiện nay tôi chưa thể vượt qua, nên cuốn sách chỉ là tư liệu tham khảo cho mọi người. Mong các chuyên gia, nhà nghiên cứu và rộng rãi độc giả chỉ giáo cho những chỗ còn sai sót.

Tây An, ngày 30-12-1990

THIỆU VĨ HOA

MỤC LỤC

Chương 1

DỰ ĐOÁN THỜI TIẾT

"Nhìn lên xem thiên văn, nhìn xuống xem địa lý" ("Hệ từ" của "Chu dịch"). Xem thiên văn là xem sự biến đổi của các thiên thể; xem địa lý là xem động tĩnh của quả đất. Từ xa xưa, trong điều kiện khoa học không phát triển, muốn xem thiên văn và xem địa lý thì phải dựa vào gì ? Dựa vào âm dương, bát quái. Cho nên bát quái có công dụng trên xem thiên văn, dưới xem địa lý.

Trong "Chu dịch", bàn rất nhiều về dùng bát quái để xem thời tiết. Ở Trung Quốc, dùng bát quái để dự báo thời tiết, từ đời xưa trong "Giáp cốt văn" đã ghi lại rất nhiều tư liệu. Trong "Điện hư khế tiền biên" có nói : "Quẻ Kỷ sửu là giờ Canh mưa, quẻ Ất mão giờ Bính mưa". Các nhà dịch học đời sau như Quỷ Cốc Tử, Viên Thiên Khôi, Gia Cát Lượng, Thiệu Khang Tiết, Lưu Bá Ôn, Trần Mộng Lôi, v.v... đều để lại những kinh nghiệm quý báu về dự đoán thời tiết cho ngày nay. Những người đó đã có cống hiến to lớn trong nghiên cứu khí tượng của Trung Quốc.

Dùng tượng quẻ để đoán việc, đó là một trong những phương pháp dự đoán sớm nhất của Trung Quốc, còn kéo dài mãi đến ngày nay, đồng thời đó cũng là phương pháp quan trọng không thể thiếu được trong dự đoán thông tin.

Tôi, trong dạy học và qua thư của một số độc giả, phát hiện thấy rằng : nhiều học viên hoặc nhiều người mới bắt đầu nghiên cứu thường không coi trọng dự đoán theo tượng quẻ. Họ cho rằng, dùng tượng quẻ để đoán việc, nội dung đoán vừa ít vừa đơn giản. Do đó họ thường yêu cầu học cách dự đoán theo sáu hào, học tứ trụ và kỳ môn độn giáp. Thực ra, nghĩ như thế là sai. Dự đoán theo tượng quẻ có đặc điểm không những đơn giản, dễ nắm vững, tượng vật rõ ràng, quẻ thể, quẻ dụng phân minh mà tốc độ đoán nhanh, hơn nữa, còn chứa rất nhiều thông tin cần thiết cho dự đoán. Tượng quẻ là phương pháp dự đoán cơ bản nhất, chỉ có nắm vững kỹ thuật dự đoán theo tượng quẻ mới có thể nắm vững phương pháp dự đoán theo sáu hào. Tôi, trong dự đoán thông tin, rất nhiều vấn đề chỉ dùng tượng quẻ đã đoán chính xác. Tượng quẻ trong dự đoán thời tiết thường chủ về các hiện tượng như trong "Mai hoa dịch số" đã bàn đến. Ví dụ : "Phàm đoán thời tiết, không cần phân biệt quẻ thể, quẻ dụng mà phải xem toàn quẻ kết hợp với ngũ hàn Quẻ Ly nhiều chủ về nắng; Chấn nhiều vào mùa xuân, mùa hạ thì có s

rền; Tốn nhiều là mùa nào cũng có gió mạnh. Cấn nhiều là mưa lâu tất tạnh; Đoài nhiều không mưa thì cũng âm u. Mùa hạ đoán được quẻ Ly nhiều mà không có Khảm là hạn hán, nóng nực. Mùa đông Khảm nhiều mà không có Ly là gió tuyết đầy trời.

Xem toàn quẻ là xem cả quẻ hỗ và quẻ biến. Ngũ hành gọi Ly thuộc hỏa, chủ về nắng; Khảm là thủy chủ về mưa; Khôn là khí đất chủ về u ám; Càn là trời chủ về nắng sáng; Chấn là sấm; Tốn là gió. Mùa đông chấn nhiều mà không bị chế ngự là có sấm bất thường; có tốn kèm theo là sấm gió đùng đùng; Cấn là khí của mây núi, nếu mưa lâu gặp quẻ Cấn thì tạnh; Cấn có nghĩa là dừng, cũng có nghĩa là thổ khắc thủy; Đoài là dầm dề, không mưa thì cũng âm u, ướt át.

Càn là tượng trời nắng, mùa nào gặp Càn trời cũng nắng. Khôn là đất. Nếu trong quẻ có cả Càn, Khôn là nắng mưa xen kẽ. Nếu quẻ có Khôn và Cấn là trời âm u bất thường. Số quẻ có dương, có âm, tượng quẻ có lẻ có chẵn. Âm là mưa, dương là nắng, chẵn lẻ là u ám liên miên. Khôn là cực của lão âm, nếu nắng lâu tất sẽ mưa; âm khí mà mưa lâu tất sẽ nắng. Nếu gặp Khảm trùng với Ly cũng tức là trời lúc nắng, lúc mưa. Khảm là thủy, tức là mưa, Ly là hỏa, tức là nắng. Kim của Càn và Đoài là mùa thu thì nắng sáng, mùa đông thì mưa to. Thổ của Khôn, Cấn mùa xuân là mưa dầm dề, mùa hạ thì nắng to, nóng bức. Trong Kinh dịch nói rằng "mây từ rồng, gió từ hổ". Lại còn nói : "Cấn là mây, Tốn là gió". Cho nên quẻ có Cấn, Tốn là mây gió xen nhau, Cát bụi mù mịt. Khảm ở trên Cấn, là sương mù thành mây, nếu Khảm ở trên Đoài thì sương đọng lại thành tuyết. Quẻ gặp Càn – Đoài là sương tuyết tiêu tan, Ly là hỏa, là nắng, là ráng mây. Chấn là sấm, Ly là điện, quẻ gặp Chấn – Ly thì sẽ có sấm chớp. Khảm là mưa, Tốn là gió. Quẻ gặp Khảm – Tốn là mưa gió ầm ầm. Quẻ hai Chấn trùng nhau thì sấm rền trăm dặm... Khi gặp quẻ thuần thì căn cứ vào tượng hào để đoán.

Các quẻ Địa thiên thái, Thủy thiên nhu là tượng mông lung. Quẻ thuần Ly, mùa hạ thì hạn, các mùa khác thì nắng. Quẻ thuần Khảm mùa đông thì giá rét, các mùa khác thì mưa nhiều. Mưa lâu không ráo gặp quẻ Cấn thì tạnh. Nắng lâu không mưa, gặp quẻ Cấn sẽ mưa. Nếu trong quẻ Thủy hỏa đều có thì dù mùa nào cũng không có gió mây. Quẻ Phong trạch trung phù, Trạch phong đại quá mùa đông là mưa tuyết. Quẻ Thủy sơn kiển, Sơn thủy mông, dù đi bách bộ cũng phải mang theo nón, mũ che mưa. Quẻ Địa phong thăng, Phong địa quan thì mùa nào cũng không nên đi thuyền. Quẻ Ly trên Cấn sáng mưa chiều nắng, trong cung Cấn quẻ có Ly là sớm nắng chiều mưa. Trong cung Ly có Tốn, Ly, Khảm là có ráng mây màu. Trong cung Khảm có Tốn thì thời tiết cũng có mây màu. Khi dự đoán còn phải căn cứ vào từng mùa, không thể không chú ý kết hợp. Ví dụ : chấn, ly là sấm là điện chỉ ứng vào mùa hạ; càn, đoài là sương tuyết, chỉ ứng vào mùa đông.

I– PHƯƠNG PHÁP GIEO QUẺ CÓ KẾT HỢP VỚI TÊN CỦA ĐỊA PHƯƠNG

Trong sách Chu dịch dự đoán học, khi bàn về phương pháp dự đoán thời tiết chủ yếu chỉ giới thiệu phương pháp gieo quẻ theo thời gian và phương pháp dự đoán theo sáu hào. Tôi trong dự đoán thời tiết thường gieo quẻ vào giờ Tý hàng ngày. Vì giờ Tý là bắt đầu của một ngày, do đó mọi thông tin của ngày này đều tàng trữ ở trong quẻ. Dùng phương pháp này để dự đoán thời tiết, có thể đoán trước cho cả tháng, thậm chí trước mấy tháng, mấy năm. Khi dự đoán thời tiết bằng phương pháp gieo quẻ theo thời gian, ví dụ dự đoán ở Tây An, thì phương pháp này chỉ thích hợp cho Tây An (tức chỗ gieo quẻ), không thích hợp cho nơi khác. Vì cả nước có nhiều vùng, do đó tượng quẻ ở Tây An không thể đại diện cho khí hậu ở các vùng khác.

Tôi khi dự đoán thời tiết cho các thành phố khác, để đoán được chính xác tượng quẻ cho những thành phố đó, thường phải tiến hành theo hai giai đoạn. Giai đoạn thứ nhất là thêm số quẻ theo phương vị vào năm, tháng, ngày rồi chia cho 8, dùng số dư làm quẻ thượng, cộng thêm số giờ chia cho 8 dùng số dư làm quẻ hạ, chia cho 6 lấy số dư làm hào động, sau đó căn cứ tượng quẻ mà dự báo. Qua một thời gian thử nghiệm, độ chính xác đều đạt trên 60%, thậm chí có lúc trên 70%. Giai đoạn thứ hai, là cộng thêm số nét bút của tên thành phố đó vào năm, tháng, ngày, chia cho 8, số dư là quẻ thượng; cộng thêm giờ chia cho 8 lấy số dư làm quẻ hạ; chia cho 6 lấy số dư làm hào động. Như thế sẽ tìm được tượng quẻ. Dù là đoán thời tiết cho bất cứ thành phố hay quận huyện nào tượng quẻ đều khác nhau. Qua một thời gian thử nghiệm khá lâu, độ chính xác của phương pháp này (tức tính thêm phương vị) có thể đạt 79%. So với Đài phát thanh Trung ương dự báo thì cao hơn, so với Đài Thiểm Tây dự báo thì thấp hơn vì Đài Thiểm Tây dự báo cho hôm sau liền đó. Song nó có thể dự báo cho bất kỳ thời gian nào, bất kỳ địa phương nào, đó là tính ưu việt của phương pháp dự đoán này.

Đương nhiên ngoài gieo quẻ chính xác, còn cần phải nắm vững kỹ thuật đoán quẻ, không thể đoán quẻ một cách cứng nhắc. Cho nên nói dự đoán đúng nhiều hay ít phụ thuộc chính vào khả năng của người dự đoán.

Khi gieo quẻ kết hợp với số nét của tên địa phương, nhất định phải lấy chữ phồn thể mới chuẩn. Ngoài ra, chú ý tất cả mọi tháng, ngày, giờ đưa ra trong sách này đều là theo âm lịch.

II – DỰ ĐOÁN THỜI TIẾT (1)

Ví dụ 1.

Năm 1984	tháng 9	ngày 7	giờ Tý
Giáp Tý	Giáp Tuất	Mậu Thìn	Nhâm Tý

được quẻ "khôn" của quẻ "Bóc" ☶ ☷ ☷

Tôi đoán : thời tiết ngày 1 tháng 10 là nhiều mây chuyển nắng, buổi sáng u ám có sương mù, giờ Ngọ có mặt trời.

Ở đây quẻ chủ, quẻ hỗ, quẻ biến đều là thổ, lâm nhật, nguyệt kiến, là quẻ vượng. Thổ có lực khắc thủy, cho nên không mưa. Cấn chủ về khí của mây mù, nên sáng sớm sương mù, khôn là u ám nên trời âm u có sương. Nguyệt kiến tuất là hỏa kho, bị nhật kiến thìn thổ xung tan hỏa kho làm lộ ra ngọ hỏa, cho nên giờ ngọ thấy mặt trời.

Ví dụ 2. Muốn biết thời tiết tết năm 1985 như thế nào ?

Mấy ngày trước tết âm lịch năm 1985, có một người vì muốn mồng 1 tết đi Hàm Dương, Bảo Kê để thăm bà con và bạn bè nên hỏi tôi : thời tiết mồng 1 tết ra sao ? Tôi đem bảng dự báo thời tiết đã lập hôm 26 tháng 12 cho ông ta xem và nói rõ thời tiết ngày mộng một.

Tượng quẻ là ䷟ ䷪ ䷛

Năm 1985	tháng giêng	mồng một	giờ Tý
Ất Sửu	Mậu Dần	Canh Dần	Bính Tý

Hằng là quẻ chủ, quẻ hỗ là Quải, quẻ biến là Đại quá. Kim càn trong quẻ trùng lặp nhau, càn chủ về nắng, đoài nhiều không mưa thì âm u, đoài là tượng của mây mù. Mộc tốn trong quẻ lâm lệnh tháng, tốn chủ về gió, nhưng có kim của càn đoài trong quẻ chế ngự mộc, cho nên gió không to. Kết quả thời tiết ngày mồng một như tôi đã ghi trong bảng : sáng có sương mù, nhiều mây, nhưng trời vẫn sáng, gió nhẹ.

Ví dụ 3. Đoán trời có mưa không ?

Tháng 4/1990, khi tôi đang dạy học ở Quảng Châu. Vì ngày 12/4 tập thể học viên muốn đi Đài tưởng niệm Trung Sơn để chụp ảnh kỷ niệm tập thể, nên hỏi tôi về thời tiết xem có mưa không ? Tôi gieo quẻ dự đoán :

Năm 1990	tháng 4	ngày 12	giờ Tý
Canh Ngọ	Tân Tỵ	Tân Mùi	Mậu Tý

Được quẻ Khuê của quẻ Phệ Hạp (thêm số nét của chữ Quảng Châu)



Đoán : sáng có mây mù, trời sáng. Kết quả hoàn toàn đúng.

Giải : Quẻ chủ là Phệ hạp, quẻ thượng là quẻ thể, là hỏa lâm nguyệt kiến; quẻ dụng là mộc, do động mà sinh cho quẻ thể, đó là tượng hỏa mộc thông nhau rõ ràng. Quẻ chủ, quẻ hỗ, quẻ biến có ly trùng điệp. Ly nhiều là chủ về nắng, quẻ hỗ tuy có khảm thủy nhưng có cấn thổ chế ngự, cấn là mây mù nên sáng sớm có mây mù.

Các thành phố vùng duyên hải như Quảng Châu, Thâm Quyến thời tiết thường hay thay đổi thất thường nhất là mùa xuân. Vì vậy, muốn dự báo chính xác thời tiết là rất khó. Do đó khi dùng bát quái để dự đoán thời tiết, có thể lập tượng quẻ cho từng giờ. Một ngày lập 12 tượng quẻ, rồi xem sự biến đổi của thời tiết theo từng giờ. Phương pháp này cũng có thể dự báo thời tiết chính xác hơn bình thường.

Ví dụ 4. Xem thời tiết Tây An ngày mồng 4 tháng 12 như thế nào ?

Tháng 11/1983, tôi muốn biết tình hình thời tiết ngày 4 tháng 12 của Tây An ra sao. Sau khi gieo quẻ đoán là : hửng sáng, có sương nặng, có gió.

Năm 1983	tháng 12	ngày 4	giờ Tý
Quý Hợi	Ất Sửu	Kỷ Mão	Giáp Tý

Quẻ chủ là "Hằng", quẻ hỗ là "Quải",

quẻ biến là "Đại quá"

Càn kim trong quẻ trùng lặp. Càn nhiều là chủ về trời sáng, Kim của Càn, đoài vào mùa đông là sương tuyết. Vì trời sáng nên không có tuyết mà chỉ có sương. Mộc tốn trong quẻ gặp hai lần, tốn là gió lại lâm nhật kiến mão mộc nên có gió. Trong quẻ càn, đoài kim tuy nhiều nhưng ở đất hưu tù, không đủ sức để chế ngự mộc, do đó, tuy có gió nhưng không to. Thời tiết hôm đó quả như dự đoán.

Ví dụ 5. Tháng 7 dự đoán thời tiết ngày 19/8 của Tây An sẽ ra sao ?

Năm 1984	tháng 7	ngày 19	Giờ Tý
Giáp Tý	Nhâm thân	Tân Hợi	Canh Tý

Được quẻ Đại quá của quẻ Hằng, quẻ hỗ là Quải.

Kim của càn đoài trong quẻ rất vượng. Càn chủ về nắng, kim của càn đoài mùa thu chủ về nắng sáng, cho nên trời nắng. Tốn mộc trong quẻ trùng lặp xuất hiện, tốn là gió, tuy kim vượng khắc mộc, nhưng mộc trường sinh ở nhật kiến. Do đó nhất định có gió. Về sau quả đúng thế.

Ví dụ 6. Tháng 4 năm 1985, dự đoán thời tiết Tây An ngày 13 tháng 5 là trời nắng chuyển thành âm u, trước là gió tuyết, sau là mưa.

Năm 1885	tháng 5	ngày 13	giờ Tý
Ất Sửu	Nhâm Ngọ	Canh Tý	Bính Tý

Được quẻ Giải của quẻ hằng, quẻ hỗ là Quải.

Càn, đoài, kim chủ về nắng, đoài là tượng có mây mù, lại lâm nhật kiến tý thủy làm xì hơi khí của kim cho nên từ nắng chuyển thành âm u. Trong quẻ, chấn, tốn là sấm, là gió, được nguyệt kiến khảm thủy sinh, tức là sấm gió kinh động và có tượng mưa. Cho nên ngày đó quả đúng từ nắng chuyển thành âm u, trước là sấm gió, sau chuyển thành mưa.

Ví dụ 7. Quẻ về ngày rơi tuyết.

Năm 1983	tháng 12	ngày 15	giờ Tý
Quý Hợi	Ất Sửu	Canh Tuất	Bính Tý

Đó là tháng 11 năm 1983 đoán thời tiết Tây An ngày 15 tháng 12 sẽ ra sao ? Quẻ chủ là Thái, quẻ hỗ là Quy muội, quẻ biến là Nhu.



Quẻ địa thiên thái là quẻ chủ. Đất ở trên, trời ở dưới là khí đất bốc lên, khí trời giáng xuống, là tượng âm dương tương hợp. Khôn thổ trong quẻ chủ về âm u, lại lâm thổ của nhật, nguyệt kiến cho nên trời âm u ảm đạm. Kim của càn đoài vào mùa đông là sương tuyết, khảm là thủy là mưa, cho nên ngày đó trời âm u và rơi tuyết là chắc chắn.

Mùa đông ở phương bắc gặp quẻ này phần nhiều là rơi tuyết.

III – DỰ ĐOÁN THỜI TIẾT (2)

Dùng sáu hào để dự đoán thời tiết đã có lịch sử lâu đời ở Trung Quốc. Sự dự đoán của nó rất phong phú nhiều mặt, độ chính xác cao, nội dung cụ thể. Song phương pháp dự đoán theo sáu hào khá phức tạp, kỹ thuật khó.

Dùng sáu hào để dự đoán thời tiết nhất thiết phải hiểu rõ và nắm vững tượng thời tiết mà các lục thân làm chủ. Về điều này trong sách "Chu dịch dự đoán học" tôi đã thảo luận chi tiết. Ở đây để tiện cho độc giả nắm vững, trước hết xin giới thiệu tóm tắt những điều lục thân làm chủ như sau :

Hào phụ mẫu chủ về mưa

Càn là dương, là trời; khôn là âm là đất. Càn là cha, khôn là mẹ, âm dương tương hợp thì hóa sinh thành vạn vật, cho nên gọi trời đất là cha mẹ

của vạn vật. Trời là dương, đất là âm cho nên hai khí âm, dương của trời đất tương hợp với nhau mới khí hóa thành mưa, tư dưỡng vạn vật. Do đó mà nói hào phụ mẫu chủ về mưa.

Càn là khí thuần dương, là trời, là tượng mặt trời sáng sủa. Khôn là khí thuần âm, là đất là tượng u ám. Cho nên hào sáu đầu khôn có nghĩa là sương phủ, băng cứng. Sương tuyết, băng do chất khí sinh ra. Khí có thể ngưng kết được để làm thành mưa. Cho nên hào phụ mẫu còn có nghĩa là sương, băng, tuyết.

Hào tử tôn chủ về nắng

Hào tử tôn là thần phúc, là "tinh đẩu - ngôi sao" tức là "mặt trời và trăng sao, động thì sáng khắp nơi", nó quản về mặt trời, mặt trăng. Mặt trời và trăng, sao là tượng của ánh sáng, là sáng sủa. Hào tử tôn là dương, là mặt trời, là mặt trăng, là ánh sáng. Cho nên nói hào tử tôn chủ về nắng. Hào tử tôn vượng là trời nắng không có gợn mây, suy thì trời ảm đạm, mộ tuyệt thì âm u, tuần không thì mông lung, tăm tối.

Hào thê tài chủ về nắng

Trong "Hoàng kim sách" có nói : "Thê tài phát động thì nắng khắp bốn phương". Sách "Tăng san bốc dịch" cũng nói : "Quẻ đoán mưa nên hào phụ mẫu động, quẻ đoán nắng nên hào thê tài động". Sách đó còn nói : "Hào thê tài thì thời tiết thanh minh". Hào thê tài chủ về nắng. Theo ngũ hành lục thân mà nói, hào thê tài khắc chế hào phụ mẫu. Hào phụ mẫu chủ về mưa bị hào thê tài khắc đương nhiên là không có mưa, chỉ có nắng.

Hào huynh đệ chủ về mây, gió

Sách "Hoàng kim sách" nói : "Nếu bàn về mây gió phải dựa vào hào huynh đệ". "Hào huynh đệ ở trường sinh thì nhất định gặp cuồng phong". Sách "Tăng san bốc dịch" nói : "Hào huynh đệ phát động tuy chủ về mây gió, nhưng mưa thưa gió nhẹ". Huynh đệ là thần kiếp tài, là ngang vai, là tranh đấu, là nguồn gốc của sự không yên ổn bất hòa. Bất hòa tức là có đấu tranh, có động, động mới sinh gió. Đấu tranh tất phải có tiến thoái, tiến thoái là tượng của tốn. Tốn là gió, gió thổi thì hủy hoại vạn vật. Hơn nữa đã có gió tất có mây, cho nên nói : "gió mây xen nhau thì cát bụi đầy trời". Do đó hào huynh đệ chủ về mây gió.

Hào quan quỷ chủ về sấm, chớp

Sách "Hoàng kim sách" nói : "Muốn biết có sấm chớp thì xem hào quan quỷ". Sách "Tăng san bốc dịch" cũng nói : "Hào quan quỷ là có sấm chớp". Quan là người quản người khác, nắm quyền lập pháp và pháp lệnh, là uy ra

lệnh cho thiên hạ. Hiệu lệnh có tượng như sấm sét. Có sấm thì có chớp, có chớp, có lửa tất có khói, sét đánh vào vạn vật mà sinh ra khói, khói là tượng sương mù. Cho nên hào quan quỷ là sấm chớp, sương mù. Tượng mà lục thân làm chủ thời tiết đã được bàn kỹ trong mục "Dự đoán về thời tiết" của cuốn "Chu dịch dự đoán học".

Ví dụ 1. Ngày mai có tuyết không ?

Ngày mồng 1 tháng giêng năm Canh Ngọ, rất nhiều bạn đến chúc tết tôi hỏi, thời tiết có thay đổi, ông thử xem ngày mai có tuyết không ? Tôi gieo quẻ ngay để đoán, được quẻ Sư của quẻ Lâm. Ngày mồng 1 tháng giêng (âm lịch) năm 1990 thuộc tháng 12 năm 1989, tức tháng sửu, ngày nhâm thìn).

ĐỊA TRẠCH LÂM	ĐỊA THỦY SƯ
Tử tôn dậu kim..	Tử tôn dậu kim .. ứng
Thê tài hợi thủy .. ứng	Thê tài hợi thủy ..
Huynh đệ sửu thổ ..	Huynh đệ sửu thổ ..
Huynh đệ sửu thổ ..	Phụ mẫu ngọ hỏa .. thế
Quan quỷ mão mộc . thế	Huynh đệ thìn thổ ..
Phụ mẫu tỵ hỏa O	Quan quỷ dần mộc ..

Tôi căn cứ vào tượng hào nói với mọi người : "Ngày mai nhất định không rơi tuyết, trời sáng, chúng ta chờ xem". Hôm sau đúng thế.

Xưa có câu "Hào phụ mẫu bốn mùa đều chủ về mưa", "động thì bốn phương mưa dầm dề". Nay hào phụ mẫu động sao lại không mưa mà trời sáng ?

Hào phụ mẫu chủ về mưa, hào phụ mẫu động sẽ có mưa là đúng. Nhưng phải phân tích hào phụ mẫu thuộc về gì trong ngũ hành. Tôi, trong thực tiễn, phát hiện thấy hào phụ mẫu thuộc về hỏa của tỵ, ngọ, động nên hóa sinh trở lại, không những không mưa mà phần nhiều còn là trời nắng, vì hỏa là tượng của ánh sáng lại hóa thành mộc sinh trở lại, đúng là mộc giúp uy cho hỏa, quả là tượng mộc hỏa thông nhau, do đó trời nắng. Ở đây hào phụ mẫu là tỵ hỏa, ngày mồng 2 là ngày Tỵ, là phụ mẫu được lệnh ngày, động mà hóa thành trường sinh, do đó đoán ngày mồng 2 không có tuyết mà trời nắng.

Ví dụ 2. Lễ khai mạc Đại hội Thể dục thể thao lần thứ 5 vào ngày âm u hay nắng ?

Ngày 14/9/1983, ở đơn vị tôi không ít người chờ đợi ngày khai mạc Đại hội thể thao toàn quốc lần thứ 5 đang tới gần. Lễ khai mạc ấn định vào ngày 16 tháng 9 tại Thượng Hải, nhưng không rõ thời tiết ngày đó thế nào, mọi người yêu cầu tôi dự đoán. Lúc đó gieo được quẻ Phong của quẻ Cách. Tôi đoán ngày 16 Thượng Hải có mưa, lễ khai mạc không thể đúng giờ được. Về sau lễ khai mạc đã phải lùi chậm lại, chứng tỏ quẻ đoán đúng.

Ngày 4/8/1983, là tháng dậu, ngày Đinh mùi :

TRẠCH HỎA CÁCH	LÔI HỎA PHONG
Quan quỷ mùi thổ ..	Quan quỷ tuất thổ ..
Phụ mẫu dậu kim O	Phụ mẫu thân kim .. thế
Huynh đệ hợi thủy . thế	Thê tài ngọ hỏa.
Huynh đệ hợi thủy .	Huynh đệ hợi thủy .
Quan quỷ sửu thổ ..	Quan quỷ sửu thổ .. ứng
Tử tôn mão mộc . ứng	Tử tôn mão mộc.

Hào phụ mẫu chủ về mưa. Sách "Tăng san bốc dịch" nói : "Hào phụ mẫu vượng động tất có mưa", "Hào phụ mẫu động thì tám phương ướt át". Nay trong quẻ phụ mẫu dậu kim, được lệnh ngày sinh. Phụ mẫu dậu kim động tất sẽ sinh ra thủy, trong quẻ hợi thủy trùng điệp, cho nên ngày 16 có mưa to. Nhưng phụ mẫu dậu kim hóa thành thoái thần thân kim, do đó có mưa nhưng không lâu.

Ví dụ 3. Nắng sáng muôn dặm vì sao lại có nhiều mây ?

Ngày 26/01/1984, tôi dự đoán thời tiết ngày 10 tháng 2 (tức ngày giáp tuất, tháng dần) được quẻ Chấn của quẻ Phệ hạp.

HỎA LÔI PHỆ HẠP	CHẤN VI LÔI
Tử tôn tỵ hỏa O	Thê tài tuất thổ .. thế
Thê tài mùi thổ .. thế	Quan quỷ thân kim ..
Quan quỷ dậu kim .	Tử tôn ngọ hỏa .
Thê tài thìn thổ ..	Thê tài thìn thổ .. ứng
Huynh đệ dần mộc .. ứng	Huynh đệ dần mộc ..
Phụ mẫu tý thủy .	Phụ mẫu tý thủy .

Căn cứ tượng hào tôi đoán là nắng nhưng trời nhiều mây. Quả nhiên không sai.

Hào tử tôn là tỵ hỏa được nguyệt kiến sinh cho, lại gặp hào động cho nên trời nắng. Sách "tăng san bốc dịch" có nói : "Tử tôn là mặt trời, trăng, sao, động thì nắng khắp nơi", vì sao lại có tượng nhiều mây ? Thứ nhất, tử tôn tỵ hỏa mộ ở lệnh ngày, lại động mà hóa thành mộ; Thứ hai, trong quẻ hào thê tài là thổ, thổ tử ở mùa xuân, cho nên hào thê tài suy, đó là tượng sương mù lớn.

Ví dụ 4. Đoán hôm nào thì trời mưa ?

Vì trời nắng đã lâu, nên có người đến hỏi hôm nào trời sẽ mưa ? Ngày 20 tháng 7 (tức ngày Tân Tỵ, tháng Mùi) năm 1989 gieo được quẻ Tụng của quẻ Sư.

ĐỊA THỦ SƯ	THIÊN THỦY TỤNG
Phụ mẫu dậu kim X ứng	Quan quỷ tuất thổ .
Huynh đệ hợi thủy X	Phụ mẫu thân kim .
Quan quỷ sửu thổ X	Thê tài ngọ hỏa . thế
Thê tài ngọ hỏa .. thế	Thê tài ngọ hỏa ..
Quan quỷ thìn thổ .	Quan quỷ thìn thổ ..
Tử tôn dần mộc ..	Tử tôn dần mộc .. ứng

Căn cứ tượng quẻ tôi đoán ngày 22 hoặc 23 tháng đó sẽ có gió lớn, mưa sấm đùng đùng, đồng thời nhắc nhở người nhà hai ngày đó không nên đi vào thành phố. Giờ mùi ngày 22, thời tiết bắt đầu thay đổi, gió mạnh dần, bụi cát đầy trời, sấm vang chớp giật, mưa bão ập đến.

Trong quẻ cả ba hào phụ mẫu, huynh đệ, quan quỷ đều động, đều hóa sinh trở lại. Hào phụ mẫu và quan quỷ lại gặp lệnh ngày tỵ hỏa hợp thành phụ mẫu cục cho nên nhất định có mưa to. Hào huynh đệ hợi thủy được hào phụ mẫu dậu kim động sinh cho hóa thành phụ mẫu thân kim sinh trở lại, nhất định đó là tượng gió lớn. Trong quẻ hào quan quỷ động là chủ về sấm. Trong quẻ Sư có Chấn ở quẻ hỗ, chấn là sấm. Trong quẻ Chấn lại có hai quan quỷ cho nên sấm động trăm dặm.

Đoán ngày Quý Mùi 22 hoặc ngày Giáp Thân 23 có mưa, là vì hào phụ mẫu kim cục được nhật, nguyệt kiến sinh cho. Hào tử tôn dần mộc suy và bị khắc, lại mộ ở nhật và nguyệt kiến. Do đó ngày giáp thân 23 là ngày kim vượng, nhưng chưa mưa mà vẫn còn nắng. Điều đó có thể là do mùi thổ xung mất sửu thổ của quan quỷ, tức cục phụ mẫu bị phá mà dẫn đến kết quả này.

Ví dụ 5. Trong vòng 20 ngày tới có bị hạn không ?

Tối ngày 3 tháng 8 (tức ngày Canh Tý, tháng Mùi) năm 1990 nghe nói còn tiếp tục 20 ngày nắng hạn. Tôi liền gieo quẻ để đoán xem có bị hạn không, được quẻ Khôn của quẻ Khốn.

TRẠCH THỦY KHỐN	KHÔN
Phụ mẫu mùi thổ ..	Huynh đệ dậu kim .. thế
Huynh đệ dậu kim O	Tử tôn hợi thủy ..
Tử tôn hợi thủy O ứng	Phụ mẫu sửu thổ ..
Quan quỷ ngọ hỏa ..	Thê tài mão mộc .. ứng
Phụ mẫu thìn thổ O	Quan quỷ tỵ hỏa ..
Thê tài dần mộc .. thế	Phụ mẫu mùi thổ ..

Sau khi xem động tĩnh của các hào trong quẻ, tôi nói với người nhà rằng, căn bản không có nạn hạn hán, lại còn viết trên lịch để bàn rằng : Ngày 9, 10, 11, 12 của tháng 8 nhất định có mưa. Kết quả là 3 ngày 9, 10, 11 liên tiếp mưa nhỏ, có lúc mưa vừa.

Trong quẻ các hào phụ mẫu, huynh đệ, tử tôn đều động. Phụ mẫu thìn thổ động hóa thành tỵ hỏa sinh trở lại, nhưng trong tuần giáp ngọ thìn tỵ tuần không, không khắc được tử tôn, cho nên trong bốn ngày liền đó không có mưa. Đến ngày 9 tháng 8 thìn tỵ xuất không, hào tử tôn bị khắc nên nhất định có mưa, không có hạn. Ngày 10 có mưa là vì lâm nhật, nguyệt kiến vượng địa, ngày 11, 12 có mưa, hào huynh đệ dậu kim lâm nguyệt kiến động nên sinh thủy. Nhưng ngày 12 lại không mưa.

IV – KẾT HỢP DỰ ĐOÁN THEO TƯỢNG QUẺ VÀ SÁU HÀO

Nhà thiên văn, đại sư dịch học đời Tống là Thiệu Khang Tiết trong "Mai hoa dịch số" đã dùng tượng quẻ để đoán thời tiết. Quỉ Cốc Tử và đại sư dịch học đời Thanh là Trần Mộng Lôi v.v... lại thiên về dùng sáu hào để dự báo thời tiết. Họ đều là những người có cống hiến to lớn cho thiên văn học, khí tượng học của Trung Quốc, để lại cho hậu thế những kinh nghiệm khoa học phong phú và quý báu.

Tôi, khi dự đoán thời tiết, có lúc dùng tượng quẻ, có lúc dùng sáu hào. Có lúc gặp phải những vấn đề quan trọng, hoặc việc dự báo thời tiết đó rất quan trọng thì dùng phương pháp tượng quẻ và sáu hào kết hợp, như thế sẽ quyết định được một cách chính xác. Không ít chuyên gia và học giả đối với việc tôi đoán quẻ bằng phương pháp kết hợp tượng quẻ và sáu hào gọi là "hệ thống Thiệu Vĩ Hoa" sáng tạo độc đáo trong cách đoán quẻ hiện đại. Phương pháp kết hợp trong thực tế luôn đưa lại những hiệu quả tốt đẹp. Dùng phương pháp đoán quẻ kết hợp không những có thể bổ trợ cho những mặt yếu của từng loại phương pháp, mà còn có thể đoán được nội dung nhiều hơn, chi tiết hơn, cụ thể hơn và chính xác hơn. Khi mà hai phương pháp tượng quẻ và sáu hào phát sinh mâu thuẫn thì lấy tượng quẻ làm chủ, vì tượng quẻ là hình ảnh tổng thể. Ví dụ : quẻ chủ là tốn mộc hóa thành quẻ càn kim khắc trở lại, còn tượng hào tuy là tốt nhưng rốt cuộc chưa chắc đã tốt. Ngược lại, khi tượng hào không được tốt, nhưng tượng quẻ tốt, ví dụ : quẻ chủ là tốn mộc hóa thành khảm thủy sinh trở lại, thì đó vẫn là tượng tốt. Tượng quẻ mà tốt thì tùy theo sáu hào tưởng là xấu nhưng thực ra vẫn tốt. Tượng quẻ tốt thì chắc chắn như núi thái sơn, trong sách "Tăng san bốc dịch" đều đã bàn đến, ở đây không bàn chi tiết nữa.

Ví dụ 1. Ngày 5 tháng 8 trời âm u có gió, nhưng không thể có mưa to.

Ngày 1 tháng 8 năm 1983 Đài truyền hình Tây An nói : bốn ngày sau sẽ có mưa bão, còn tôi đã đoán trước thời tiết ngày mồng 5 là âm u là có gió. kết quả ngày mồng 5 không có một giọt mưa.

Năm 1983	tháng 6	ngày 27	giờ Tý
Quý Hợi	Kỷ Mùi	Ất Sửu	Bính Tý

Hôm đó gieo quẻ được quẻ Tụng của quẻ Hoán.

PHONG THỦY HOÁN	THIÊN THỦY TỤNG
Phụ mẫu mão mộc .	Tử tôn tuất thổ .
Huynh đệ tỵ hỏa . thế	Thê tài thân kim .
Tử tôn mùi thổ X	Huynh đệ ngọ hỏa . thế
Huynh đệ ngọ hỏa ..	Huynh đệ ngọ hỏa ..
Tử tôn thìn thổ . ứng	Tử tôn thìn thổ .
Phụ mẫu dần mộc ..	Phụ mẫu dần mộc .. ứng

Trước hết bàn về tượng quẻ. Quẻ ngoại tốn mộc là gió, động cho nên có gió. Quẻ nội là khảm thủy tuy chủ về mưa nhưng gặp nguyệt kiến mùi thổ, nhật kiến sửu thổ khắc, do đó không có mưa. Trong quẻ thổ vượng, thổ chủ về âm u, cho nên hôm đó trời âm u và có gió.

Nếu luận theo sáu hào, sách xưa nói "hào tử tôn động là nắng khắp nơi". Trong quẻ tử tôn mùi thổ động lại hóa thành ngọ hỏa sinh trở lại. Nhưng tử tôn mùi thổ gặp nhật phá, nên không có lực, hơn nữa nguyệt kiến, nhật kiến đều là vượng thổ, thổ nhiều là chủ về u ám. Quẻ Hoán là tượng của "gió đi trên nước". Nay thủy bị khắc thì làm sao có mưa bão được. Duy nhất chỉ có gió thôi ! Như vậy nếu bàn theo sáu hào cho thật chi tiết thì cũng là trời âm u có gió, quyết không có mưa. Kết quả đúng như dự đoán.

Ví dụ 2. Đoán trước 40 ngày để biết thời tiết lễ khai mạc Á vận hội lần thứ 11 sẽ ra sao ?

Ngày 22-9-1990 sẽ cử hành khai mạc Á vận hội lần thứ 11 ở Bắc Kinh một cách long trọng chưa từng thấy. Ngày 12 tháng 8 khi mọi người vây quanh ti vi xem tiết mục về tin tức chuẩn bị cho Đại hội Á vận đều đề nghị tôi dự đoán thời tiết vào giờ khai mạc ở Bắc Kinh sẽ như thế nào. Tôi nói với Trần Viên và những người xung quanh : Vâng để ta cùng đoán mỗi người một quẻ cuối cùng xem ai đoán đúng. Tôi cũng muốn nhân đây để kiểm tra kỹ thuật dự đoán của họ ra sao.

Năm 1990	tháng 8	ngày 12	giờ Tý
Canh Ngọ	Ất Dậu	Canh Dần	Bính Tý

Được quẻ Lâm của quẻ Thái.

ĐỊA THIÊN THÁI	ĐỊA TRẠCH LÂM
Tử tôn dậu kim .. ứng	Tử tôn dậu kim ..
Thê tài hội thủy ..	Thê tài hợi thủy .. ứng
Huynh đệ sửu thổ ..	Huynh đệ sửu thổ ..
Huynh đệ thìn thổ O thế	Huynh đệ sửu thổ ..
Quan quỷ dần mộc .	Quan quỷ mão mộc . thế
Thê tài tý thủy .	Phụ mẫu tỵ hỏa .

Á vận hội sẽ khai mạc đúng dự định. Bóc lịch xem ngày đó có người đoán trời nắng, có người đoán trời mưa, tôi và Trần Viên đều đoán trời âm u nhưng không có mưa. Kết quả về sau là trời râm, nhiều mây, căn bản phù hợp với dự đoán.

Quẻ Thái theo tượng quẻ mà nói là đi ít về nhiều. Đất ở trên, trời ở dưới là địa khí bốc lên, thiên khí giáng xuống, là tượng âm dương thông nhau. Trong quẻ thổ nhiều, thổ lại động hóa thành thổ, thổ chủ về u ám. Khôn chủ về u ám, càn chủ về trời nắng. Nay khôn thổ ở trên che lấp càn kim thì sao lại có nắng được ! Trong "Mai hoa dịch số" chương thời tiết có nói : "Địa thiên thái là tượng của u ám mông lung", cũng tức là nói trời không nắng mà âm u.

Nếu dự đoán theo sáu hào, trong quẻ hào tử tôn, thê tài đều yên tĩnh là tượng không nắng. Hào phụ mẫu của quẻ chủ không xuất hiện để hóa ra phụ mẫu tỵ hỏa, bị hào thê tài tý thủy khắc, hào tử tôn không bị khắc là điềm không có mưa. Trong quẻ hào huynh đệ thìn thổ động lại hóa thành huynh đệ sửu thổ, huynh đệ động chủ về gió, nhưng huynh đệ lâm nhật kiến bị dần mộc khắc, sách "Tăng san bốc dịch có nói : "Huynh đệ phát động tuy chủ về mây gió, nhưng vẫn là cảnh mây mỏng gió nhỏ". Cho nên ngày đó có gió nhưng không to. Sách "Hoàng kim sách" nói : "Nếu muốn biết có mây gió hay không thì phải dựa vào hào huynh đệ". Trong quẻ hào huynh đệ trùng lặp bốn lần, thổ nhiều mà động thì đó là tượng mây nhiều, che lấp mặt trời nên trời u ám.

Từ kết quả dự đoán cơ bản phù hợp với thực tế để muốn nói rằng, khi đoán kết hợp xem tượng quẻ và sáu hào là điều rất có giá trị để bảo đảm kết quả dự đoán chính xác.

Ví dụ 3. Quả nhiên mưa sấm ầm ầm.

Những học viên và những người đã đọc sách "Chu dịch dự đoán học" của tôi trong toàn quốc, không ít người đã bước đầu nắm được và vận dụng nguyên lý bát quái để đoán việc, đoán thời tiết. Từ trong các thư từ gửi đến, tôi được biết, có nhiều người đoán khá chính xác. Ví dụ một thầy giáo ở trường trung học của thành phố Đỗ Khẩu tỉnh Tứ Xuyên trong dự đoán thời tiết đã đạt được những thành quả rõ ràng. Ông gieo được quẻ Tỷ của quẻ Khốn và ghi lại như sau :

Năm 1990	tháng 6	ngày 13	giờ Tý
Giáp Tý	Canh Ngọ	Quý Mùi	Canh Tý

QUẺ CHỦ : KHỐN	QUẺ BIẾN : TỶ
Phụ mẫu mùi thổ ..	Tử tôn tý thủy .. ứng
Huynh đệ dậu kim .	Phụ mẫu tuất thổ .
Tử tôn hợi thủy O ứng	Huynh đệ thân kim ..

Quan quỷ ngọ hỏa ..
Phụ mẫu thìn thổ O
Thê tài dần mộc .. thế

Thê tài mão mộc .. thế
Quan quỷ tỵ hỏa ..
Phụ mẫu mùi thổ ..

Khốn : đoài kim ở trên là quẻ dụng, khảm thủy ở dưới là quẻ thể. Vì trong quẻ kim nhiều lại được nguyệt kiến mùi thổ sinh, kim vượng sinh thủy nên chắc chắn có mưa. Trong quẻ hỗ có quẻ Ly. Ly là điện, có điện tất có sấm. Đó gọi là tượng sấm rền, chớp giật.

Nếu đoán theo sáu hào, hào tử tôn hợi thủy lâm nhật kiến mà động, động thì chủ về nắng. Thìn thổ động khắc tử tôn hợi thủy, nhưng vì thìn thổ tuần không nên không khắc được, do đó trời nắng. Hào phụ mẫu thìn thổ động hóa thành quan quỷ tỵ hỏa sinh trở lại. Phụ mẫu động là mưa, quan quỷ là sấm chớp, cho nên mưa sấm giao nhau. Hào phụ mẫu thìn thổ phía dưới lâm nguyệt kiến vượng địa mà tuần không, hào quan quỷ tỵ hỏa cũng tuần không. Xuất không là sẽ mưa. Do đó hai ngày 17, 18 nhất định có mưa sấm. Quả nhiên hai ngày đó sấm động khắp nơi, mưa to như trút nước.

V – TƯỢNG QUẺ GIỐNG NHAU, NHƯNG THỜI TIẾT LẠI KHÁC NHAU

Trong ứng dụng bát quái để dự đoán thông tin, không ít độc giả gửi thư đến hỏi : vì sao tượng quẻ giống nhau, khi đoán việc kết quả lại khác nhau, đoán về thời tiết cũng thế ?

Phù hiệu bát quái là mật mã của vạn vật trong vũ trụ, nó hàm chứa đủ mọi vật. Một tượng quẻ cũng có ý nghĩa như thế. Tượng quẻ bản thân nó thuộc các ngũ hành, sáu hào trong quẻ cũng có ngũ hành riêng, vì vậy dụng thần cũng khác. Ngoài ra quẻ lâm nhật, nguyệt kiến khác nhau, hào động không giống nhau.

Ví dụ, giờ Tý ngày 1 tháng 8 năm 1984, gieo được quẻ Trạch hỏa cách có ba hào động, đến giờ Tý ngày 1–8–2044 cũng gieo được quẻ đó, hào động như nhau, nhưng lệnh ngày khác nhau cho nên đoán việc, đoán thời tiết sẽ khác nhau, thậm chí kết quả hoàn toàn ngược lại. Cho nên cùng tượng quẻ nhưng thời tiết đoán được lại khác nhau. Để nói rõ vấn đề này, ở đây xin trích lại sự ứng nghiệm của hai quẻ Thiên trạch lý và Sơn địa bóc để độc giả tham khảo.

Ví dụ 1. Quẻ chủ về nắng vì sao lại đoán là mây nhiều ?

Năm 1984	tháng giêng	ngày 15	giờ Tý
Giáp Tý	Bính Dần	Canh Thìn	Bính Tý

được quẻ chủ : Lý, quẻ hỗ : Gia nhân, quẻ biến : Đoài.



Trong quẻ, kim của càn đoài trùng lặp xuất hiện tuy chủ về nắng, nhưng mùa xuân lại rơi vào đất hưu tù, gặp thìn thổ hàn thấp không có lực sinh kim. Trong quẻ, đoài lại nhiều là không có tượng nắng. Sách "Mai hoa dịch số" nói : "Đoài nhiều không mưa thì âm u". Cho nên ngày 15 tháng giêng thời tiết mây nhiều, quả đúng như dự đoán.

Ví dụ 2. Lâm nhật nguyệt kiến tất nắng.

Năm 1984	tháng 8	ngày 5	giờ Tý
Giáp Tý	Quý Dậu	Mậu Thân	Nhâm Tý

được quẻ Vô vọng của quẻ Lý

Quẻ lâm nhật, nguyệt kiến là kim vượng. Sách "Mai hoa dịch số" nói : "Kim của càn đoài mùa thu chủ về nắng", do đó trung thu 15 tháng 8 sẽ là ngày trăng tròn sáng tỏ, là ngày tốt để gia đình đoàn tụ.

Ví dụ 3. Thủy lạnh kim hàn thì khó mà nắng sáng.

Năm 1984	tháng 10	ngày 21	giờ Tý
Giáp Tý	Ất Hợi	Nhâm Tuất	Canh Tý

được quẻ Trung phù của quẻ Lý

Quẻ gặp đất hưu tù, thực là thủy lạnh kim hàn nên trời không sáng sủa. Đoài là ao đầm, là tượng sương mù. Kim của càn đoài là sương, là tuyết, ứng vào mùa đông. Cho nên thời tiết ngày 21 sẽ có sương tuyết.

Ví dụ 4. Vì sao quẻ ứng là mưa lẫn tuyết ?

Năm 1984	tháng 12	ngày 28	giờ Tý
Giáp Tý	Đinh Sửu	Đinh Sửu	Canh Tý

được quẻ Đoài của quẻ Lý

Quẻ tuy gặp thời kỳ thổ đóng băng, kim hàn lạnh nhưng lâm nhật, nguyệt kiến ở vượng địa, được thổ sinh cho. Quẻ hỗ là Gia nhân, quẻ biến là Đoài, cả hai đều có khảm thủy. Thủy lạnh là tuyết, hóa thành mưa. "Càn đoài là sương tuyết che phủ đầy trời", "mùa đông thì mưa mãnh liệt". Cho nên đoán thời tiết ngày 21 là mưa lẫn tuyết.

Ví dụ 5. Thế nào là trời âm u chuyển thành sáng ?

Năm 1984	tháng giêng	ngày 5	giờ Tý
Giáp Tý	Bính Dần	Canh Ngọ	Bính Tý

được quẻ Mông của quẻ Bóc.

Trong quẻ thổ của khôn và cấn trùng trùng, lại được nhật nguyệt dần ngọ bán hợp thành hỏa cục sinh cho, khắc thủy rất mạnh cho nên không có mưa. Thổ của khôn cấn là khí của mây mù cho nên là tượng âm u, dần ngọ bán hợp thành hỏa cục là tượng ửng sáng. Do đó thời tiết ngày 5 tháng giêng tất nhiên từ âm u chuyển thành ửng sáng.

Ví dụ 6. Vì sao trời âm u có tuyết nhỏ lại chuyển thành trời sáng ?

Năm 1984	tháng giêng	ngày 21	giờ Tý
Giáp Tý	Bính Dần	Bính Tuất	Mậu Tý

được quẻ Khôn của quẻ Bóc.

Trong quẻ "khôn cấn cùng xuất hiện là trời u ám bất thường". Khôn tháng giêng là sương dày, băng cứng. Khôn là địa khí, khí gặp hàn lạnh là sương chuyển thành băng, mưa hóa thành tuyết. Cho nên ngày 1 trời âm u có tuyết nhỏ. Vì dần tuất bán hợp thành hóa cục nên sau chuyển thành trời sáng.

Ví dụ 7. Vì sao từ mưa chuyển thành nhiều mây ?

Năm 1984	tháng 7	ngày 7	giờ Tý
Giáp Tý	Nhâm Thân	Kỷ Tỵ	Giáp Tý

được quẻ Tấn của quẻ Bóc.

Trong quẻ cấn là sơn, là mây; khôn là cực của lão âm gặp phải nắng lâu tất sẽ mưa. Hơn nữa cả năm tháng ngày giờ đều thuộc thủy nên nhất định có mưa, may mà thổ của khôn cấn gặp trường sinh vượng địa, lại được hỏa của Ly sinh cho nên lực khắc thủy rất mạnh, nên thủy bị chế ngự, chuyển thành trời âm u.

Căn cứ thực tiễn, quẻ Thiên trạch lý vào mùa xuân phần lớn là nhiều mây; vào mùa hạ, mùa thu phần lớn là trời sáng, vào mùa đông là trời sương mù, mưa tuyết xen nhau hoặc trời ráo nhưng sương mù đậm đặc. Quẻ Bóc phần nhiều là âm u, nếu nắng ráo thì nhiều mây, cho dù là mưa mùa hạ hay tuyết mùa đông cũng là mưa nhỏ và chóng tan. Song phải nhớ rằng : khôn là cực của lão âm, cấn là mây mù, nắng lâu gặp phải tất sẽ mưa, mưa lâu gặp phải tất sẽ nắng. Đó là kinh nghiệm rất quý, phải nhớ rõ và nắm vững thì mới dự đoán đúng.

Chương 2

DỰ ĐOÁN THIÊN TAI

Bát quái dự đoán các thông tin cát, hung của con người, đó mới chỉ là một trong những công năng của bát quái. Ở chương trên đã nói đến bát quái có công năng trên xem trời, dưới xem đất. Do đó dùng bát quái để dự đoán thông tin cát, hung trong trời đất cũng là một nhiệm vụ quan trọng của nó.

Các loại thiên tai phát sinh trong tự nhiên (bao gồm các dạng thiên tai của con người) đều là do âm dương biến hóa và ngũ hành sinh khắc trong vũ trụ gây ra. Nhân dân Trung Quốc trong công cuộc đấu tranh chống lại thiên tai không những đã lập được những kỳ tích vĩ đại mà còn vô cùng coi trọng việc dự đoán các thông tin về thiên tai, đã tích lũy được rất nhiều kinh nghiệm quý báu.

Các dạng thiên tai trong tự nhiên vô cùng phức tạp và đa dạng, thường gặp có lũ lụt, hạn hán, sâu bọ, gió bão, động đất, sạt núi, sét đánh, hỏa hoạn... Dự đoán về các dạng thiên tai trong các sách "Ất tỵ chiêm", "Võ bị khí", v.v... và trong nhiều tư liệu lịch sử đều đã ghi lại và bàn luận chi tiết. Đó là những tài liệu vô giá của khoa học dự đoán thông tin.

I. DỰ ĐOÁN ĐỘNG ĐẤT

Động đất là một trong những tai họa tự nhiên có tính phá hoại rất lớn, uy hiếp nghiêm trọng đến an toàn tính mạng và tài sản của loài người. Do đó nhiều nước trên thế giới rất coi trọng nghiên cứu dự đoán động đất, thành lập những cơ quan nghiên cứu chuyên môn to lớn, đầu tư vào đó rất nhiều nhân lực, vật lực, tài lực. Song vì sự vận động của địa khí vô cùng phức tạp và biến hóa, cho nên mãi đến ngày nay những thiết bị khoa học hiện đại nhất cũng chưa thể hoàn toàn phát hiện đúng thời gian xảy ra động đất. Vì vậy động đất không những đã tạo nên những tổn thất khôn lường về tính mệnh và tài sản cho con người mà còn gây nên một tâm lý lo sợ, bất an đối với mọi người.

Trong "Chu dịch" chưa thấy bàn đến dự đoán động đất một cách rõ ràng, trong nhiều tư liệu lịch sử cũng chưa tìm thấy những thí dụ dùng bát quái để dự đoán động đất được ghi lại. Nhưng tôi cho rằng, tượng của quẻ Phục trong Chu dịch chính là người xưa đã nói về dự đoán động đất, là điềm chứng tỏ địa chấn rõ ràng nhất.

Quẻ Phục là trên khôn, dưới chấn. Chấn là sấm, là động; khôn là đất, là tĩnh. Tượng quẻ nói rằng "sấm trong đất là quẻ Phục". Chữ Phục theo nghĩa về động đất có ý là trời rung đất sập.

"Động đất tức là dương phục dưới đất không thoát ra được, âm bị bức áp không bốc lên được, âm dương xung kích lẫn nhau nên tạo ra sấm". (Xem quyển 168 của bộ sách "Võ bị chí"). Đó chính là người xưa ghi lại nguyên nhân sinh ra động đất. Quẻ Phục là 1 hào dương nằm dưới 5 hào âm, tức là sấm trong đất. Sấm là khí của táo dương, khôn là khí của âm nhu, do đó dương tàng phục không thoát ra được, âm thịnh phản trở lại. Hơn nữa chấn dưới khôn trên, chấn là mộc, khôn là thổ, mộc khắc thổ. Thổ bị mộc khắc là có tượng chấn động, đúng là động đất là do phản ứng sinh khắc của thổ mộc.

"Xà (rắn) quỷ trong cung khôn động là chủ về động đất, gặp kim thì thành tiếng nổ, đất nứt nở" (sách Hoàng kim sách). Điều đó chứng tỏ ngày xưa người Trung Quốc không những đã sớm dùng phương pháp bát quái để dự đoán động đất mà còn là tiêu chí thông tin duy nhất về động đất.

Mấy năm lại đây, các vùng tây bắc, tây nam của Trung Quốc đang ở trong thời kỳ địa chấn hoạt động, cho nên ở thành phố Tây An thường dấy lên những dư luận về động đất, làm cho mọi người vô cùng lo sợ. Tôi nghiên cứu tìm hiểu về quy luật động đất đã tích lũy được khá nhiều kinh nghiệm về mặt này. Từ năm 1987 bắt đầu thử nghiệm dùng bát quái để dự đoán động đất. Ở đây xin giới thiệu về kết quả ban đầu sự nghiên cứu đó.

Tôi gieo quẻ dự đoán động đất dựa vào các căn cứ sau : Thứ nhất là có cán bộ hoặc có người nhà đến hỏi thời gian tới có khả năng xảy ra động đất hay không ? Thứ hai : là khi nghe thấy trong thành phố có dư luận về động đất. Thứ ba : là khi thấy có những hiện tượng bất thường cổ liên quan đến động đất.

Ví dụ 1. Giờ thìn, ngày 23 tháng 9 năm 1987, trên bầu trời xuất hiện đám mây có liên quan đến động đất theo hướng bắc nam, tôi liền gieo được quẻ Hằng của quẻ Đại tráng. Dự đoán như sau :

Năm 1987	tháng 8	ngày 1	giờ thìn
Đinh Mão	Kỷ Dậu	Ất Hợi	Canh thìn

QUẺ CHỦ : ĐẠI TRÁNG	QUẺ BIẾN : HẰNG	LỤC THẦN
Huynh đệ tuất thổ ..	Huynh đệ tuất thổ .. ứng	Huyền vũ
Tử tôn thân kim ..	Tử tôn thân kim..	Bạch hổ
Phụ mẫu ngọ hỏa . thế	Phụ mẫu ngọ hỏa.	Phi xà
Huynh đệ thìn thổ .	Tử tôn dậu kim. thế	Câu trần
Quan quỷ dần mộc.	Thê tài hợp thủy.	Chu tước
Thê tài tý thủy O ứng	Huynh đệ sửu thổ ..	Thanh long

Đại tráng là quẻ thuộc cung Khôn. Theo cách nói cổ "Xà quỷ động trong cung khôn là có động đất". Nay trong quẻ xà quỷ đều yên tĩnh. đáng lẽ không có động đất. Nhưng tôi cho rằng : long là đại xà (rắn to). Đại xà động lực càng mạnh, nên quẻ lâm thanh long động tất phải có động đất.

1. Phương vị động đất : một lần ở phía tây nam Tây An, còn một lần ở phía đông Tây An hoặc phía đông Trung Quốc.

2. Cấp động đất : một lần trên cấp 5 dưới cấp 6, một lần trên cấp 6 dưới cấp 7.

3. Thời điểm động đất : lâu thì trong vòng hai tháng, nhanh thì trong vòng 15 ngày. Gần đây phải chú ý đến các ngày : 26 tháng 9; ngày 2, ngày 3 tháng 10. Tôi dựa theo tình hình dự đoán, đến gặp đơn vị nghiên cứu về động đất, báo cáo với ngài Dương Hồng Võ là người trực ban, nói rõ phương vị, cấp và thời điểm động đất, đồng thời nhắc nhở ông ta ở vùng tây nam thành phố Tây An ngoài động đất ra còn có những sự kiện khác phát sinh. Ngài Võ không những đã ghi chép lại mà sau đó còn gọi điện thoại báo cáo với Biện La – Giám đốc Sở địa chấn.

Thực tế ứng nghiệm : Ngày 26-9-1987 vùng Tây tạng Trung Quốc phát sinh động đất cấp 5,3. Ngày 2, ngày 3 tháng 10 năm 1987, đảo Ha-oai của nước Mỹ đã phát sinh động đất cấp 6,2 độ rích-te. Ngày mồng 2, mồng 3 tháng 10 người thiểu số ở Tây Tạng ra phố biểu tình.

Cách đoán quẻ : 1) Quẻ Đại tráng, quẻ nội là càn kim lâm nguyệt kiến vượng địa, động khắc quẻ chấn mộc. Chấn mộc bị khắc mà động nên có địa chấn. Chấn là phương đông. Đảo Ha-oai ở phía đông Trung Quốc. Động đất ở Tây Tạng là vì thanh long ở trong cung khôn gây nên.

2) Ngày 26 tháng 9 là ngày mậu dần, là chấn mộc lâm nhật kiến, thanh long được tý thủy động sinh cho nên mộc vượng, lực càng mạnh, thổ bị khắc, do đó có địa chấn. Ngày 2, ngày 3 tháng 10 là ngày thân và ngày dậu, đúng là càn kim lâm nguyệt kiến, lệnh ngày lại ở vượng địa, dậu kim khắc chấn mộc cho nên động đất ở phương đông.

3) Về cấp động đất : chấn là 4, càn là 1, cộng thành 5, thêm hào động 1 thành 6. Cho nên cấp động đất không nhỏ hơn 5 nhưng cũng không vượt quá 7.

Ví dụ 2. Ông Ngô Hán Thu ở cơ quan tôi nghe người khác đồn rằng cuối năm có động đất, đến nhờ tôi đoán. Lúc đó tôi căn cứ thời gian để gieo quẻ và dự đoán như sau :

Năm 1987	tháng 12	ngày 5	giờ hợi
Đinh Mão	Quý Sửu	Đinh Sửu	Tân Hợi

QUẺ GIEO : TIỂU SÚC	QUẺ LẮC : TIỂU QUÁ	LỤC THẦN
Huynh đệ mão mộc.	Phụ mẫu tuất thổ..	Thanh long
Tử tôn tỵ hỏa.	Huynh đệ thân kim..	Huyền vũ
Thê tài mùi thổ.. ứng	Quan quỷ ngọ hỏa. thế	Bạch hổ
Thê tài thìn thổ . động	Huynh đệ thân kim .	Phi xà
Huynh đệ dần mộc.	Quan quỷ ngọ hỏa..	Câu trần
Phụ mẫu tý thủy. thế	Phụ mẫu thìn thổ.. ứng/động	Chu tước

Hai quẻ này đều không thuộc cung khôn. Tuy ở quẻ Tiểu súc phi xà động, nhưng không có động đất. Hai quẻ Tiểu súc và Tiểu quá thìn thổ đều động, thìn là chi năm của năm 1988. Do đó, tôi nói : "Trước tết quyết không có động đất, năm 1988 sẽ có động đất". Về sau thực tế diễn ra như thế. Trong thực tế những quẻ đoán không có động đất thường ứng nghiệm rất nhiều, ở đây không giới thiệu nữa.

Ví dụ 3.

Năm 1988	tháng 6	ngày 19
Mậu Thìn	Kỷ Mùi	Nhâm Tuất

Hồi đó trong thành phố Tây An lại nổi lên dư luận động đất. Tôi lắc quẻ, được quẻ Minh di của quẻ Phục.

QUẺ CHỦ : PHỤC	QUẺ BIẾN : MINH DI	LỤC THẦN
Tử tôn dậu kim..	Tử tôn dậu kim..	Bạch hổ
Thê tài hợi thủy..	Thê tài hợi thủy..	Phi xà
Huynh đệ sửu thổ.. ứng	Huynh đệ sửu thổ.. thế	Câu trần
Huynh đệ thìn thổ x	Huynh đệ hợi thủy.	Chu tước
Quan quỷ dần mộc..	Huynh đệ sửu thổ..	Thanh Long
Thê tài tý thủy. thế	Quan quỷ mão mộc. ứng	Huyền vũ

1) Có động đất : Phục là quẻ trong cung khôn, khôn trên chấn dưới. Chấn là mộc, là sấm, khôn là thổ. Chấn lại gặp hào động nên là điềm động đất. Đó là lẽ thứ nhất. Lẽ thứ hai là : tuy trong quẻ hào quan quỷ yên tĩnh, vốn là không có động đất, nhưng hào ba thìn thổ lâm thái tuế. Thái tuế nên tĩnh mà không nên động, động tức là có họa chấn động. Thìn thuộc long, long là đại xà, long động trong cung khôn mà gặp quẻ chấn, thì đó là tượng động đất.

2) Phương vị động đất : Khôn thổ là quẻ thể, chấn mộc là quẻ dụng, mộc khắc thổ là quẻ dụng khắc thể. Khôn là tây nam cho nên động đất ở tây nam thành phố Tây An.

3) Cấp động đất : quẻ gặp nhật, nguyệt vượng địa nên cấp tất phải lớn. Số của quẻ chủ là 23 nhưng chắc chắn không phải là cấp 23, quẻ khôn là 8 cho nên lấy số của quẻ khôn. Do đó động đất trên dưới cấp 8.

4) Thời điểm động đất : Thìn thổ là hào thái tuế. Hào này động xung nhật kiến tuất thổ, tuất là nguyệt kiến của tháng 9, do đó thời điểm động đất là tháng 9 âm lịch năm 1988. Cuối cùng tôi ghi lại dự đoán trên như sau : ngày 5 tháng 6, các ngày 17, 18, 23, 28, 29 tháng 9 âm lịch đều có khả năng xảy ra động đất.

Thực tế ứng nghiệm : ngày 7, ngày 8 tháng 11 (dương lịch) năm 1988 cũng là ngày 28, 29 tháng 9 âm lịch ở tỉnh Vân Nam phát sinh động đất trên cấp 7. Ngày 28 tháng 9 chưa phải là thời điểm nguyệt lệnh của tháng 10 nên động đất phát sinh vào giờ thìn, trước giờ giao nhau của nguyệt lệnh, đúng là ứng vào tháng 9 thìn tuất tương xung. Sở dĩ ứng vào 28, 29 là vì chấn mộc gặp lệnh ngày dần mão ở vượng địa.

Ví dụ 4. Vì năm 1988 Trung Quốc ngoài động đất còn gặp nhiều thiên tai khác, do đó mọi người rất quan tâm đến tình hình động đất năm 1989. Ngày mồng 4 tháng 2 năm 1989 (tức là ngày Ất mùi, tháng Ất sửu, cụ thể là ngày 28 tháng 12 âm lịch) tôi đã gieo được quẻ Tỉ của quẻ Quan để dự đoán năm 1989 có động đất hay không ?

QUẺ CHỦ : QUAN	QUẺ BIẾN : TỶ	LỤC THẦN
Thê tài mão mộc O	Tử tôn tý thủy.. ứng	Huyền vũ
Quan quỷ tỵ hỏa.	Phụ mẫu tuất thổ.	Bạch hổ
Phụ mẫu mùi thổ .. thế	Huynh đệ thân kim..	Phi xà
Thê tài mão mộc..	Thê tài mão mộc.. thế	Câu trần
Quan quỷ tỵ hỏa..	Quan quỷ tỵ hỏa..	Chu tước
Phụ mẫu mùi thổ.. ứng	Phụ mẫu mùi thổ..	Thanh long

1) Có động đất : quan là quẻ thuộc cung càn, xà quỷ thanh long đều yên tĩnh, vốn là không có động đất. Nhưng quan là trên tốn dưới khôn, tốn là mộc là quẻ dụng, khôn là thổ là quẻ thể. Tốn mộc gặp động khắc khôn thổ là tượng có động đất. Do đó năm 1989 Trung Quốc có nạn động đất.

2) Phương vị động đất : khôn địa bị khắc nên động đất ở Bắc Kinh hoặc phía tây nam thành phố Tây An.

3) Cấp : quan là quẻ kim thuộc cung càn, tuy tốn mộc được lệnh mà vượng nhưng lực khắc thổ vẫn chưa mạnh bằng chấn mộc, cho nên đoán ở trên cấp 5 dưới cấp 6, còn lần động đất khác ở trên dưới cấp 6, không vượt qua cấp 7.

4) Thời điểm động đất : lần động đất thứ nhất ứng vào tháng 2, tháng 3. Tháng 2 tốn mộc gặp vượng địa nên có nguy cơ khắc thổ. Tháng 3 theo "Mai hoa dịch số" mà nói : Tốn mộc khắc thìn thổ, tức là tốn mộc có thể ứng vào năm, tháng, ngày, giờ thìn. Lần động đất này cấp 5 trở lên, dưới cấp 6, tức là lấy theo số của quẻ tốn.

Lần động đất thứ hai vẫn ở Bắc Kinh hoặc phía tây nam thành phố Tây An, thời gian là tháng 9 âm lịch. Ứng vào tháng 9 là vì : thứ nhất tốn mộc ứng vào thìn. Thứ hai là vì hào 5 của quẻ Quan Tỵ hỏa kỵ với hào 5 tuất thổ. Hơn nữa tốn mộc hóa thành khảm thủy sinh trở lại, cho nên còn có động đất lần thứ hai. Cấp độ lần này còn to hơn lần tháng 3 hoặc tháng 2 tức là trên dưới cấp 6, không vượt qua cấp 7.

Thực tế ứng nghiệm :

1) Tháng 3 âm lịch năm 1989 vùng tây nam Tứ Xuyên liên tục xảy ra hai lần động đất từ cấp 5 trở lên.

2) Trung tuần tháng 9 âm lịch năm 1989 phía tây nam Bắc Kinh, tức là ở tỉnh Sơn Tây phát sinh động đất trên cấp 6 dưới cấp 7. Lúc đó tôi đang giảng bài ở Đại học Giao thông Thượng Hải, khi nghe tin báo công bố về động đất ở Sơn Tây, tôi liền giở sổ tay đã ghi chép dự báo về động đất cho học viên và lớp trưởng cùng xem. Họ nhìn thấy tôi nghi vào tháng 9 âm lịch phía tây nam Bắc Kinh có động đất và dự kiến cấp độ động đất, họ vô cùng kinh ngạc về độ chính xác dùng bát quái dự đoán động đất.

Tháng 10/1989 ở thành phố Trùng Khánh tỉnh Tứ Xuyên đã phát sinh động đất trên cấp 5 dưới cấp 6. Trong quẻ Tỷ của quẻ Quan đã hàm chứa thông tin của lần động đất này, nhưng tôi không đoán ra. Nguyên nhân của lần động đất này là tốn mộc hóa thành khảm thủy sinh trở lại. Tháng 10 là tháng hợi thủy, chính là lúc mộc trường sinh ở hợi. Mộc vượng tất sẽ khắc thổ mạnh nên có lần động đất này.

Căn cứ nguyên lý tốn mộc trong quẻ Quan hóa thành khảm thủy sinh trở lại, khảm là tý thủy, phương chính ngôi, cũng là lúc mộc vượng. Do đó ngày 7 tháng 12, khi tôi đang giảng bài ở Đại học Tây bắc Tây An, tôi nói với toàn thể học viên rằng : tháng 11 âm lịch năm nay còn có một lần động đất, cấp không lớn. Kết quả là ngày 29 tháng 11 âm lịch (tức ngày 26 tháng 12 dương lịch) vào lúc 1 giờ 40 phút trưa ở vùng Ninh Hạ – Thạch Diêm Tĩnh đã xảy ra động đất. Vì cấp nhỏ hơn 5 nên Đài trung ương không công bố.

Lần này thì quẻ Tỷ của quẻ Quan chỉ đoán tai họa động đất năm 1989, còn những tai họa khác cũng đã hàm chứa trong tượng quẻ.

Dự đoán của bốn ví dụ trên đều lần lượt được đăng trên tờ Tạp chí "Phát huy cổ học" của Hồng Kông số tháng 1/1990.

Ví dụ 5. Tháng 2/1990 khi học trò Trương Thành và người em họ đến chơi có hỏi tôi : năm nay Trung Quốc và vùng Tây An có động đất không. Tôi gieo được quẻ Giải của quẻ Phệ hạp.

Năm 1990	tháng 2	ngày 20
Canh Ngọ	Kỷ Mão	Nhâm Ngọ

QUẺ CHỦ : PHỆ HẠP	QUẺ BIẾN : GIẢI	LỤC THẦN
Tử tôn tỵ hỏa O	Thê tài tuất thổ..	Bạch hổ
Thê tài mùi thổ .. thế	Quan quỷ thân kim.. ứng	Phi xà
Quan quỷ dậu kim.	Tử tôn ngọ hỏa.	Câu trần
Thê tài thìn thổ..	Tử tôn ngọ hỏa..	Chu tước
Huynh đệ dần mộc X ứng	Thê tài thìn thổ. thế	Thanh long
Phụ mẫu tý thủy O	Huynh đệ dần mộc..	Huyền vũ

1) Có tượng động đất : quẻ Phệ hạp thuộc cung tốn, lại xà quỷ đều yên tĩnh, theo sách cổ là không có tượng động đất. Nhưng quẻ nội chấn là sấm, quẻ ngoại ly là điện, có sấm chớp là có tượng chấn động. Hơn nữa chấn mộc gặp nguyệt kiến vượng địa, hào đầu, hào hai đều động hoá thành khảm thủy sinh trở lại, quẻ ngoại cũng hóa thành chấn mộc, rõ hơn nữa thanh long gặp chấn mộc mà động, mộc vượng mà động, thổ suy bị khắc, đó là điềm động đất.

2) Hào sơ cửu tý thủy của quẻ Phệ hạp động hóa thành dần mộc, hào sáu hai dần mộc động biến thành thìn thổ, là dần mộc vượng, gặp nguyệt kiến vây khắc thìn thổ. Thổ bị khắc tất có chấn động, đó là tượng động đất.

3) Cấp độ : chấn là 4, ly là 3, cộng lại thành 7, cho nên cấp độ trên dưới 7 độ.

4) Phương vị động đất : lấy Tây An làm trung tâm, trong quẻ dần mộc khắc thìn thổ, tức ứng vào phương đông nam. Nhưng theo kinh nghiệm tổng kết được ba năm lại đây thì thấy động đất xảy ra theo phương ngược lại. Cụ thể là : phía đông đã động đất, qua 1 thời gian sẽ động phía tây; phía nam đã động đất, qua 1 thời gian sẽ động ở phía bắc. Tháng 1/1990 vùng Thượng Hải đã phát sinh động đất cấp độ 5,5, vậy năm đó phía tây Tây An sẽ không tránh khỏi được động đất. Ngôi của chấn là ở mão, lâm tháng mão, chấn là đông, mão cũng là đông, mão mộc động tất phải xung động dậu kim. Dậu là tây, cho nên phía tây sẽ có động đất.

5) Thời điểm phát sinh : trong quẻ thanh long động khắc thìn thổ. Thìn là tháng 3 cho nên đoán lần này động đất tất sẽ xảy vào tháng 3 âm lịch. Nó có thể phát sinh vào thời gian trước ngày 10 tháng 4, đó là vì trước mồng 10 tháng 4 còn thuộc tiết lệnh tháng 3.

6) Mức độ tổn thất : huynh đệ là họa kiếp tài, nay huynh đệ dần mộc vượng động lại được tý thủy động sinh cho, chứng tỏ lần động đất này sẽ gây ra tổn thất nặng nề.

Thực tế ứng nghiệm : ngày 3 tháng 4 năm đó (tức ngày nhâm tuất, tháng canh thìn) khoảng 5 giờ sáng, ở Thanh Hải đã phát sinh động đất cấp 6,9 độ. Quả nhiên khớp với dự đoán.

Tin tức động đất toàn quốc năm 1990, tôi đã dự đoán từ năm 1989, vào tháng 2/1990 trong thời gian nghỉ chân lại Thượng Hải tôi đã thông báo với những nhân sĩ có liên quan. Lần động đất tháng 3 ở Thanh Hải cũng đã có tiêu chí ở trong quẻ.

Ví dụ 6. Chiều ngày 12 tháng 4/1990, khi tôi đang dạy học ở Quảng Châu, bỗng nhiên phát hiện trên bầu trời xuất hiện một đám mây dài và đậm có liên quan với động đất. Đám mây đó nằm theo hướng bắc nam. Đoạn cuối phía nam đi xuống biển, phần cuối ở phía bắc mờ mờ kéo dài. Đám mây thành hình cung vắt ngang qua bầu trời. Lúc đó tôi nói với học viên Thiệu Yến rằng, sắp có một trận động đất lớn, nếu không phải ở phía nam thì sẽ ở phía bắc Quảng Châu. Theo quy luật đối ứng của động đất, phía nam đã động đất, phía bắc tất cũng sẽ động đất. Để dự đoán được chi tiết, tôi đã căn cứ vào thời điểm nhìn thấy đám mây gieo quẻ, được quẻ Tốn của quẻ Đại súc.

Năm 1990	tháng 4	ngày 12	giờ dậu
Canh Ngọ	Tân Tỵ	Tân Hợi	Đinh Dậu

QUẺ CHỦ : ĐẠI SÚC	QUẺ BIẾN : TỔN	LỤC THẦN
Quan quỷ dần mộc.	Quan quỷ dần mộc. ứng	Phi xà
Thê tài tý thủy.. ứng	Thê tài tý thủy..	Câu trần
Huynh đệ tuất thổ..	Huynh đệ tuất thổ..	Chu tước
Huynh đệ thìn thổ O	Huynh đệ sửu thổ.. thế	Thanh long
Quan quỷ dần mộc. thế	Quan quỷ mão mộc.	Huyền vũ
Thê tài tý thủy.	Phụ mẫu tỵ hỏa.	Bạch hổ

1) Có động đất : quẻ *Đại* súc có mâu thuẫn là một bên tiến lên và một bên ngăn trở đồng thời tồn tại. Quẻ nội càn là quẻ thuần dương, trường sinh ở lệnh tháng, dương khí cực thịnh mà táo; quẻ ngoại cấn là âm nhiều dương ít. Càn là trời ở dưới, cấn là núi ở trên. Càn là khí dương cương, khí thịnh muốn tiến lên, lại động, nhưng ngược lại bị chấn núi ở trên đè chặt và cản trở. Sức tiến lên lớn, lực cản trở cũng lớn.

Hào chín ba động là điểm cực dương của quẻ hạ, cũng tức là hào dương cương, còn quẻ thượng là cấn, là cực điểm của sự đình chỉ, là tượng ngăn cản rất lớn. Khí của thuần dương muốn vượt lên nhưng bị ngăn lại, do đó hình thành sự đối kháng trực diện, như thế gọi là "dương phục không thể xuất, âm bức không thể bốc lên được, tạo thành âm dương xung kích nhau". Quẻ Đại súc là tượng của địa chấn đó là lẽ thứ nhất. Lẽ thứ hai là quẻ Đại súc này tuy xà quỷ yên tĩnh chưa động như hào chín, ba thìn thổ lâm thanh long lại động. Thìn là long, lại lâm thanh long phát động là hai long tương tranh lẫn nhau. Đó cũng là nguyên nhân tạo ra xu thế động đất. Quẻ biến Tổn có quẻ hạ là đoài, là núi đất sạt lở, đó là vì địa chấn gây ra, chứng tỏ hậu quả rất nghiêm trọng.

2) Phương vị động đất : thứ nhất mây động đất có hướng bắc nam, lấy Quảng Châu làm trung tâm nên bắc nam Quảng Châu đều có khả năng phát sinh động đất. Theo chân đám mây ở phía nam hướng xuống biển thì nên ở phía nam thành phố Quảng Châu. Theo hào ba thìn thổ của quẻ Đại súc động, thìn là đông nam nên ở phía đông nam hoặc phía nam Quảng Châu nhất định có động đất. Thứ hai quẻ Đại súc biến thành quẻ Tổn là quẻ ngoại phục ngâm. Quẻ ngoại phục ngâm là tượng không lợi, không yên. Quẻ nội là trong nước, quẻ ngoại là ngoài nước (vì Quảng Châu ở vùng biên Trung Quốc) cho nên lần động đất này có thể phát sinh ở phương nam hoặc đông nam của Philippin hoặc Malaixia, Inđônêsia, Autralia. Hơn nữa động đất sẽ xảy ra ở thủ đô hoặc thành phố lớn của nước đó.

Thứ ba thìn thổ động sẽ xung động tuất thổ. Tuất là tây bắc, thìn động biến thành sửu thổ, sửu là đông bắc. Vì quẻ nội là trong nước, giống như động đất ở phía bắc Trung Quốc thường xảy ra ở vùng tây bắc hoặc đông bắc (lấy thành phố Quảng Châu làm trung tâm dự đoán). Theo quy luật đối ứng của động đất thì khả năng xảy ra động đất ở tây bắc hoặc đông bắc là rất lớn.

3) Cấp độ động đất : vì quẻ Đại súc là trên cấn dưới càn, Càn là 1, cấn là 7, cộng thành 8. Do đó cấp độ lần này khoảng trên dưới 8 độ.

4) Thời điểm động đất :

1. Quẻ ngoại phục ngâm; nên phía nam hoặc đông nam động đất trước. Vì hào thìn thổ động, thìn là đông nam. Tuy thìn là nguyệt kiến của tháng ba, nhưng nay đã thuộc lệnh tháng tư hơn nữa thìn biến thành sửu thổ, sửu lâm nhật phá mà ám động, sửu ám động xung mùi thổ. Cho nên lần này động đất sẽ phát sinh vào tháng 6 âm lịch năm 1990.

2. Ở phương tây bắc hoặc đông bắc thời điểm động đất có thể là tháng 9 hoặc tháng 12 âm lịch năm 1990. Vì thìn động xung tuất, tuất là nguyệt kiến của tháng 9, thìn động biến thành sửu, sửu gặp nhật phá mà ám động, sửu là nguyệt kiến của tháng 12. Nếu sau khi phía nam hoặc đông nam đã xảy ra động đất mà ở Quảng Châu hoặc từ Quảng Châu trở lên phía bắc không có động đất nữa thì nhất định sẽ xảy ra những tai họa hoặc những sự kiện chấn động khác. Vì đám mây động đất xuất hiện trên bầu trời Quảng Châu nên phải bao gồm cả thành phố Quảng Châu trong đó.

Căn cứ vào quẻ Đại súc để dự đoán tình hình động đất như trên. Sang ngày thứ hai và thứ ba khi nhìn thấy đám mây xuất hiện, trong lúc lên lớp tôi đã thông báo với toàn thể học viên về sự kiện xuất hiện đám mây và toàn bộ những kết luận dự đoán về động đất để mọi người kiểm chứng.

Kết quả ứng nghiệm như sau :

1) Ngày 24 tháng 5 nhuận âm lịch (tức thuộc tiết lệnh tháng 6) năm 1990 ở Manila – thủ đô Philippin đã phát sinh động đất trên 7 độ. Lần động

đất đó đúng rơi vào nguyệt lệnh tháng 6, phương vị phía đông nam Quảng Châu, lại là thủ đô và cấp độ tương đối đúng.

2) Ngày 3 tháng 10 năm 1990 xảy ra sự kiện nổ ở sân bay Bạch Vân của thành phố Quảng Châu làm ba chiếc máy bay bị thiêu hủy, chết tại chỗ hơn 120 người. Đó cũng là sự kiện gây chấn động lớn.

3) Khi tôi đang viết sách này, ngày mồng 5 tháng 9 âm lịch ở tỉnh Cam Túc đã xảy ra động đất cấp 6 độ 2. Trận động đất này so với Quảng Châu phương vị đối ứng với Philippin.

Ví dụ 7. Dự đoán nhanh xem Tây An, Bắc Kinh có động đất không ?

Chiều ngày 13 tháng 7 dương lịch năm 1990, ông Trần ở Tây An đến nhà tôi hỏi : "Có người từ Bắc Kinh gọi điện thoại đến nói rằng : Bắc Kinh và Tây An vào khoảng 20 tháng này sẽ có động đất lớn". Vội vàng yêu cầu tôi đoán xem sao ? Lúc đó tôi gieo quẻ theo thời gian thấy quẻ không có tượng động đất. Sáng ngày hôm sau tôi lại lắc thẻ gieo quẻ được quẻ Thái của quẻ Nhu.

Năm 1990	tháng 5 nhuận (lệnh tháng 6)	ngày 22
Canh Ngọ	Quý Mùi	Canh Thìn

QUẺ CHỦ : NHU	QUẺ BIẾN : THÁI	LỤC THẦN
Thê tài tý thủy..	Tử tôn dậu kim.. ứng	Phi xà
Huynh đệ tuất thổ O	Thê tài hợi thủy..	Câu trần
Tử tôn thân kim.. thế	Huynh đệ sửu thổ..	Chu tước
Huynh đệ thìn thổ.	Huynh đệ thìn thổ. thế	Thanh Long
Quan quỷ dần mộc.	Quan quỷ dần mộc.	Huyền vũ
Thê tài tý thủy. ứng	Thê tài tý thủy.	Bạch hổ

Hai quẻ Nhu, Thái đều thuộc cung khôn. Long xà quỷ đều yên tĩnh, vì vậy ngày 20 Bắc Kinh và Tây An không thể có động đất. Trong nước cũng tạm thời chưa có động đất. Nhưng hào chín, năm của quẻ Nhu đóng huynh đệ lại gặp minh động và ám động. Tuất là nguyệt kiến của tháng 9, huynh đệ là họa kiếp tài, cho nên tháng 9 âm lịch năm nay Trung Quốc nếu không có động đất thì e rằng cũng bị tổn thất do kiếp tài.

Căn cứ quẻ ngoại của quẻ Nhu động và tham khảo quẻ Đại súc tháng 4/1990 xuất hiện đám mây, nên dự đoán trước ngày 20 tháng 7 ở Tây An tuyệt đối không có động đất, Bắc Kinh cũng thế. Nhưng trước ngày 20 tháng đó ở bên ngoài Trung Quốc có tượng động đất. Do đó đêm hôm ấy tôi liền gọi điện thoại cho ông Trần và một số người khác thông báo cho họ biết tình hình dự đoán để họ yên tâm. Kết quả là Tây An và Bắc Kinh đều không có động đất, còn ở Philippin ngày 16 tháng 7 dương lịch đã xảy ra động đất lớn.

Ví dụ 8. Ngày 28 tháng 5 quyết không có động đất.

Trung tuần tháng 5/1990 ở huyện Hạ Lan vùng Ninh Hạ dấy lên dư luận đột ngột là ngày 28 tháng 5 (tức ngày 20 tháng 6 dương lịch) ở huyện Hạ Lan và vùng lân cận sẽ xảy ra động đất lớn mang tính hủy diệt. Nhân tâm hỗn loạn. nông dân bỏ sản xuất, có người dẫn vợ dìu con vượt qua sông Hoàng Hà để lánh nạn. Tình hình đó ảnh hưởng rất lớn đến sản xuất và cuộc sống bình thường của xã hội, sự việc rất nghiêm trọng. Một thầy giáo trung học là Mã Thụy Thành ở huyện Hạ Lan, trước đó một năm đã tham dự lớp học "Chu dịch dự đoán học" của tôi, đồng thời thông qua dọc sách "Chu dịch dự đoán học", đã gieo quẻ. Dưới đây là kết quả gieo quẻ theo thời gian của ông.

Năm 1990	tháng 5	ngày 27	giờ sửu
Canh Ngọ	Nhâm Ngọ	Ất Mão	Đinh Sửu

QUẺ CHỦ : ĐẠI SÚC	QUẺ BIẾN : TIỂU SÚC	LỤC THẦN
Quan quỷ dần mộc.	Quan quỷ mão mộc.	Huyền vũ
Thê tài tý thủy x ứng	Phụ mẫu tỵ hỏa.	Bạch hổ
Huynh đệ tuất thổ..	Huynh đệ mùi thổ.. ứng	Phi xà
Huynh đệ thìn thổ.	Huynh đệ thìn thổ.	Câu trần
Quan quỷ dần mộc, thế	Quan quỷ dần mộc.	Chu tước
Thê tài tý thủy.	Thê tài tý thủy. thế	Thanh long

Mã Thụy Thành căn cứ tượng quẻ đoán huyện Hạ Lan và vùng lân cận ngày 28 tháng 5 tuyệt đối không có động đất và thông báo kết quả dự đoán này với mọi người, yêu cầu mọi người không nên nghe tin đồn nhảm. Sau khi công bố, dự đoán này đã có tác dụng ổn định nhân tâm, phục hồi sản xuất. Có nhiều người qua lần dự đoán này đã nhận thức thêm một bước tính khoa học của bát quái.

Giải : quẻ Đại súc có quẻ thượng cấn là sơn, là thổ, là quẻ dụng; quẻ hạ càn là kim, là thể, là dụng sinh thể, là tượng đại cát. Quẻ biến Tiểu súc, quẻ thượng tốn là mộc, là quẻ dụng; quẻ hạ càn là kim là quẻ thể, là thể khắc dụng, cũng là tượng tốt. Theo sáu hào mà nói : trong quẻ Đại súc các hào huynh đệ thìn thổ, quan quỷ, xà, thanh long đều yên tĩnh, cũng là tượng không có động đất. Kết quả đúng như thực tế.

Ví dụ 9. Ngày mồng 2, mồng 3 tháng 12 năm 1990 ở Nhật Bản quyết không có động đất.

Ngày 1/12/1990 ngài Hoàng Quán Vĩ người Singapo từ Hồng Kông đánh điện thoại đường dài đến báo với tôi : các nhà khoa học Mỹ dự đoán ngày 2, 3 tháng 12 ở Nhật Bản sẽ có động đất lớn. Báo Hồng Kông công bố tin này, và yêu cầu tôi đoán xem có động đất không ? Tôi gieo được quẻ Khôn của quẻ Sư.

Năm 1990	tháng 10	ngày 15	giờ Tỵ
Canh Ngọ	Đinh Hợi	Canh Tý	Tân Tỵ

QUẺ CHỦ : SƯ	QUẺ BIẾN : KHÔN	LỤC THẦN
Phụ mẫu dậu kim.. ứng	Phụ mẫu dậu kim.. thế	Phi xà
Huynh đệ hợi thủy..	Huynh đệ hợi thủy..	Câu trần
Quan quỷ sửu thổ..	Quan quỷ sửu thổ..	Chu tước
Thê tài ngọ hỏa.. thế	Tử tôn mão mộc.. ứng	Thanh Long
Quan quỷ thìn thổ O	Thê tài tỵ hỏa..	Huyền vũ
Tử tôn dần mộc..	Quan quỷ mùi thổ..	Bạch hổ

Tôi lập tượng quẻ, tượng hào rồi thông báo cho ngài Hoàng Quán Vĩ ngày 2, tháng 12 ở Nhật Bản không có động đất, nhưng ngày 5 hoặc ngày 6 tháng 12 ở các nước khác có thể phát sinh động đất và những sự kiện lớn. Ông Hoàng liền lập tức thông báo dự đoán trên cho các cơ quan hữu quan của Nhật Bản. Về sau Nhật Bản quả không có động đất. Ngày 5 tháng 12 ở Đài Loan xảy ra động đất trên cấp 5, ngày 6 tháng 12 ở Panama phát sinh đảo chính quân sự. Các nhân sĩ Nhật Bản rất khâm phục về sự ứng nghiệm của dự báo này.

Giải : Quẻ Sư, quẻ thượng khôn là thổ, là quẻ thể; quẻ hạ khảm là thủy, là quẻ dụng. Quẻ thể khắc quẻ dụng. Trong quẻ phi xà, quan quỷ, thanh long đều yên tĩnh, thìn thổ thuộc long tuy động nhưng ở đất hưu tù. Hơn nữa hào tử tôn dần mộc vượng ở nhật nguyệt kiến, khắc chế thìn thổ, đó là tượng không có động đất.

Vì sao ở nước khác lại phát sinh sự kiện lớn ? Quẻ Sư chủ yếu là quẻ bàn về quân sự. Hào chín, hai dương của quẻ Sư là người đứng đầu của 1 sư thống lĩnh 5 hào âm, âm là tốt binh. Là tượng xuất tướng, động binh đao. Cho nên ở Panama và ở 1 nước khác nữa đã phát sinh đảo chính quân sự và binh biến.

Sự kiện xảy ra vào ngày 5 hoặc ngày 6 là vì : quan quỷ thìn thổ tuần không mà động, ra khỏi tuần không thì ứng nghiệm. Ngày 5 tháng 12 là ngày giáp thìn, là lúc thìn thổ xuất không, cho nên ngày 5 động đất ở Đài Loan; ngày 6 ở Panama phát sinh đảo chính quân sự.

Qua các ví dụ ở trên chứng tỏ phương vị, thời gian, cấp độ của động đất đều có thể dự báo chính xác. Nếu nắm vững kỹ thuật dự đoán tượng quẻ, tượng hào thì đều có thể đưa ra những thông tin về các dạng động đất. Song về địa điểm cụ thể của động đất thì cho đến nay còn cần phải nghiên cứu thêm mới xác định được. Về điểm này ngoài việc tiếp tục khám phá trong nghiên cứu còn có thể kết hợp với các máy móc đo địa chấn hiện đại để dự

đoán. Như vậy mới có thể dự đoán nhanh chóng và chính xác hơn về thông tin động đất.

Dùng bát quái dự đoán động đất, đặc biệt là khi đoán quẻ, thứ nhất phải nghiêm chỉnh tuân theo "nghĩa lý", tức là liên hệ lý luận với thực tế. Từng trường hợp cụ thể phải có sự phân tích cụ thể. Nếu theo sách cổ : "Xà quỷ ở cung khôn động là có động đất" và quẻ cung khôn chủ về động đất, còn các quẻ không thuộc cung khôn thì không có động đất, như thế sẽ không thể thông qua tượng quẻ để rút ra kết luận chính xác. Các quẻ thí dụ ở trên, xà quỷ đều yên tĩnh, có quẻ không thuộc cung khôn, đáng lẽ là không có động đất, nhưng nghĩ thế là sai lầm. Trong quẻ tuy xà quỷ chưa động, nhưng chấn mộc, tốn mộc khắc khôn thổ, thái tuế làm thìn thổ động, thìn là long, so với xà càng lớn hơn, mạnh hơn, đó cũng là những dấu hiệu chủ về động đất. Song cự ly vùng động đất cách bao xa, cách xác định địa điểm cụ thể ra sao đều đang từng bước nghiên cứu.

Dự đoán động đất là một trong những chuyên mục nghiên cứu quan trọng của Trung Quốc. Tuy đến nay số dẫn chứng còn ít, những ví dụ trên đây còn chưa đủ để làm căn cứ, thậm chí chưa phải là những kết luận cuối cùng đáng tin cậy, song có một điều khẳng định là có thể dùng bát quái để dự đoán động đất. Đó là điều chắc chắn. Tôi nghĩ rằng nếu dùng bát quái là khoa học cổ đại, kết hợp chặt chẽ với các máy móc hiện đại thì độ chính xác của dự đoán động đất sẽ càng cao hơn.

Tổ tiên ta đã phát minh ra bát quái, đó là công lao to lớn, Tần Thủy Hoàng biết Kinh dịch là sách quý nên không đốt đó cũng là điều đáng khâm phục. Chúng ta là con cháu nhất định phải kế thừa, phát huy những di sản văn hóa ưu tú của tổ tiên làm nên những cống hiến to lớn hơn nữa trong lĩnh vực ứng dụng Chu dịch và khoa học hiện đại.

II. DỰ ĐOÁN VỀ LŨ LỤT

Nước là nguồn của cuộc sống, nuôi dưỡng vạn vật. Tính hàn lạnh của nước hướng xuống, chảy mãi không ngừng. Nếu có chế ngự, điều khiển thì sẽ đem lại hạnh phúc cho con người, ngược lại nếu không chế ngự nổi thì tai họa vô cùng. Mưa thuận gió hòa là điều quý trong tự nhiên, nếu quá mức thì sẽ trở thành tai họa. Do đó, nước đối với con người mà nói, vừa tạo ra hạnh phúc, vừa giáng xuống tai họa. Cho nên dự đoán thông tin về lũ lụt không những là điều bảo đảm quan trọng để đề phòng lũ lụt kháng hạn, mà còn là sự nghiệp to lớn muôn đời trong công cuộc kiến thiết XHCN, đem lại hạnh phúc cho nhân dân.

Dự đoán lũ lụt không những liên quan mật thiết với dự đoán thời tiết mà phương pháp cũng giống nhau. Nếu dự đoán được mưa to gió lớn, thời tiết mưa lâu tức là dự đoán được lũ lụt. Ngược lại dự đoán nắng lâu không mưa tức là đã dự báo được hạn hán.

Lũ lụt : hào phụ mẫu trì thế, thái tuế phát động, hào tử tôn suy nhược là năm đó tất có lũ lụt. Hào thủy quỷ phát động, thủy quỷ làm vượng cùng phát động cũng chủ về lũ lụt. Quẻ ngoại động là lụt ở vùng ngoài; Quẻ nội động là lụt tại vùng mình. Nếu hào thế không bị khắc thì tuy lũ lụt nhưng tổn thất không đáng kể.

Tôi có nghiên cứu về lũ lụt, song không có những ví dụ chuyên về vấn đề này, chỉ là trong dự đoán thời tiết và cho từng năm mà rút ra mục này. Để gây nên sự chú ý và nghiên cứu về các thông tin lũ lụt, ở đây tôi xin giới thiệu các thông tin ở trong những quẻ mà trên đây đã dự đoán.

Ví dụ 1. Đoán thành phố Bắc Kinh năm 1987 có lũ lụt không ?

Ngày 4 tháng 5 năm 1987 khi tôi ở Bắc Kinh, học viên Đinh Tiêu Tiêu và bà mẹ cầm một tờ báo đến nói với tôi : "Trên báo nói cuối mùa hạ đầu thu năm nay, ở Bắc Kinh có lụt to, yêu cầu phòng lũ. Thầy Thiệu thử đoán cho xem thực hư thế nào ?"

Năm 1987	tháng 4	ngày 7
Đinh Mão	Ất Tỵ	Quý Sửu

Lúc đó lắc thẻ được quẻ khôn của quẻ cấn. 

Trong quẻ : khôn, cấn đều là thổ, vừa được nguyệt kiến sinh lại lâm nhật kiến là vượng thổ khắc thủy. Tôi nói : "Năm nay Bắc Kinh quyết không có lụt". Thực tế về sau đúng như dự đoán.

Ví dụ 2. Dự đoán tình hình lũ lụt năm 1988.

Ngày 1-8-1987, tôi thấy xuất hiện dám mây động đất, khi lắc thẻ để lập quẻ dự đoán về động đất, vừa dự đoán có động đất lại còn đoán được năm 1988 có lũ lụt. Đó là quẻ Hằng của quẻ Đại tráng.

Năm 1987	tháng 8	ngày 1
Đinh Mão	Kỷ Dậu	Ất Hợi

QUẺ CHỦ : ĐẠI TRÁNG	QUẺ BIẾN : HẰNG	LỤC THẦN
Huynh đệ tuất thổ..	Huynh đệ tuất thổ.. ứng	Huyền vũ
Tử tôn thân kim..	Tử tôn thân kim..	bạch hổ
Phụ mẫu ngọ hỏa. thế	Phụ mẫu ngọ hỏa.	Phi xà
Huynh đệ thìn thổ O	Tử tôn dậu kim.. thế	Câu trần
Quan quỷ dần mộc.	Thê tài hợi thủy.	Chu tước
Thê tài tý thủy O ứng	Huynh đệ sửu thổ..	Thanh Long

1) Quẻ Đại tráng, quẻ thượng là chấn, là sấm, quẻ hạ là càn, là trời. Càn là thuần dương cứng mạnh, chấn là chấn động, dương nhiều âm ít là khí dương cương thịnh. Cho nên trên trời sấm chớp đều có, là điềm mưa bão. Quẻ biến Hằng càng là tượng chấn động khắp nơi, mây mưa vần vũ. Mưa to gió lớn tất sẽ có lũ lụt.

2) Trong quẻ kim nhiều, kim có nghĩa là sinh thủy. Hơn nữa hào đầu tý thủy của quẻ Đại tráng gặp thanh long mà động là tý thủy vượng động, long là thần là mưa, cũng là tượng có lũ lụt.

3) Thìn là thổ khắc thủy, là kho chứa nước. Trong quẻ thìn thổ hóa thành dậu kim là tượng hóa hợp, thìn hợp với dậu thành kim, tức không những hợp mất kho nước, không có kho chứa nước, ngược lại kim sinh thủy. Thủy nhiều mà không bị chế ngự tất nhiên có họa lũ lụt.

4) Trong quẻ ngọ hỏa hóa thành ngọ hỏa, là phương nam trước có hạn hán, sau đó bị lụt.

Căn cứ vào dự đoán trên tôi nói : Trung Quốc vào giao thời giữa mùa hạ và mùa thu có lũ lụt, phương bắc sẽ bị lụt khá nhiều và khá lớn.

Nghiệm chứng : qua kiểm chứng năm 1988, diện bị lụt ở Trung Quốc rất rộng, đặc biệt ở phương bắc nước rất lớn, phương nam trước hạn sau lụt. Cơ bản đúng như dự đoán.

Năm 1988 nạn lũ lụt nhiều, điều đó thể hiện trong quẻ thìn thổ là chi năm của năm 1988. Thìn dậu hóa hợp với nhau thành kim, không có thổ để khắc thủy, tức là không có kho chứa nước. Ở phương bắc lụt lớn vì hào tý thủy là bắc. Ở phương nam trước hạn sau lụt thể hiện trong quẻ là ngọ hỏa hóa thành ngọ hỏa, mùa hạ hỏa vượng, kim bị khắc nên không sinh được thủy, cho nên hạn hán. Mùa thu hỏa bị tù, nên khó chế được vượng kim, kim sinh thủy hay thủy vượng ở kim, do đó mà nạn lụt lớn.

Ví dụ 3. Trong vòng 12 ngày nhất định có mưa to gió lớn.

Giờ tuất, ngày 1 tháng 8 năm 1988, khi đoán động đất tôi thấy trong quẻ rõ ràng có tượng mưa to gió lớn. Đó là quẻ Minh di của quẻ Phục.

Năm 1988	tháng 6	ngày 19	giờ tuất
Mậu Thìn	Kỷ Mùi	Mậu Tý	Nhâm Tuất

QUẺ CHỦ : PHỤC	QUẺ BIẾN : MINH DI	LỤC THẦN
Tử tôn dậu kim..	Tử tôn dậu kim..	Chu tước
Thê tài hợi thủy..	Thê tài hợi thủy..	Thanh long
Huynh đệ sửu thổ.. ứng	Huynh đệ sửu thổ.. thế	Huyền vũ
Huynh đệ thìn thổ X	Thê tài hợi thủy.	Bạch hổ
Quan quỷ dần mộc..	Huynh đệ sửu thổ..	Phi xà
Thê tài tý thủy. thế	Quan quỷ mão mộc. ứng	Câu trần.

1) Có mưa bão : Quẻ Phục là tượng điển hình về động đất. Trong quẻ hào huynh đệ thìn thổ lâm nguyệt kiến vượng địa. Hào huynh đệ động là chủ về gió, vượng thì gió to. Thìn là long, long động thì bay lên trời, long đi nghĩa là gió nhanh mạnh, có thể xô đổ mọi mật. Khôn là u ám, trong quẻ âm nhiều dương ít, mây mù đậm đặc ảm đạm đen tối. Trong quẻ khôn thổ nhiều lại gặp được lệnh tháng, còn được ly hỏa động sinh cho nên vì vậy thổ nóng khí quẫn bức, hơi bốc lên vùn vụt, mây dày thành mưa to, mưa gió xen lẫn. Do đó không những gió to mà còn có giông bão.

2) Phương vị : hào huynh đệ thìn thổ ở quẻ nội động, là động ngay tại vùng đó. Thìn là đông nam, cho nên ở phía đông nam của Bắc Kinh và Tây An có mưa bão.

3) Thời gian : Hào động khắc hào thế cho nên ứng nghiệm nhanh. Số quẻ chủ là 12, do đó lần mưa bão này trong vòng 12 ngày.

Thực tế ứng nghiệm : từ ngày 7 đến ngày 10/8/1988 ở huyện Lam Điền tỉnh Thiểm Tây và thành phố Hàng Châu tỉnh Triết Giang đều bị mưa gió đặc biệt lớn, gây nên tổn thất về của cải rất nhiều. Qua đó thấy rõ quẻ trên đã được dự đoán chính xác.

Trung Quốc đất rộng, hàng năm lũ lụt nhiều mà diện rộng. Chỉ tính riêng hai năm 1988, 1989 trong toàn quốc phát sinh 34 lần lũ lụt lớn. Nếu dùng bát quái để dự đoán trước thì chắc chắn sẽ giảm được không ít tổn thất.

III – DỰ ĐOÁN VỀ HỎA HOẠN

Hỏa hoạn có rất nhiều dạng. Hỏa hoạn mà tôi đoán ở đây phần nhiều là nói đến những tai nạn hỏa hoạn lớn tự nhiên, hoặc do một nguyên nhân nào đó như bị nổ, bị sét v.v... gây nên.

Hỏa hoạn : hỏa quỷ phát động, hào hỏa bị phát động, hỏa vượng lại hóa ra hỏa, chu tước gặp hào hỏa phát động, hào hỏa được nguyên thần là dần mộc hay mão mộc động để sinh cho... Tất cả những điều đó đều chủ về hỏa hoạn. Nếu không liên quan gì đến hào thế, mà chỉ liên quan với hào ứng là vùng chung quanh có hỏa hoạn. Quẻ nội hỏa quỷ phát động, hào hỏa phát động là bản thân vùng đó có hỏa hoạn; quẻ ngoại có hỏa quỷ phát động, hào hỏa phát động là vùng chung quanh có hỏa hoạn.

Ví dụ 1. Đoán trước hơn 4 tháng có nạn cháy rừng.

Giờ Tỵ, ngày 18 tháng 11 năm 1986 trên bầu trời đông nam thành phố Tây An xuất hiện 5 mặt trời, tôi gieo được quẻ Khôn của quẻ Sư.

Năm 1986	tháng 11	ngày 18	giờ Tỵ
Bính Dần	Canh Tý	Đinh Dậu	Ất Tỵ

QUẺ CHỦ : SƯ	QUẺ BIẾN : KHÔN	LỤC THẦN
Phụ mẫu dậu kim.. ứng	Phụ mẫu dậu kim.. thế	Thanh long
Huynh đệ hợi thủy..	Huynh đệ hợi thủy..	Huyền vũ
Quan quỷ sửu thổ..	Quan quỷ sửu thổ..	Bạch hổ
Thê tài ngọ hỏa.. thế	Tử tôn mão mộc.. ứng	Phi xà
Quan quỷ thìn thổ O	Thê tài tỵ hỏa..	Câu trần
Tử tôn dần mộc..	Quan quỷ mùi thổ..	Chu tước

1) Quẻ Sư là 1 dương thống lĩnh 5 âm, là tượng của đại tướng soái". Sư là quân đội. Năm 1987 sẽ có việc điều binh khiển tướng.

2) Trên trời xuất hiện 5 mặt trời là dương khí quá thịnh hào ngọ hỏa trong quẻ chủ hóa thành hào tử tôn mão mộc sinh trở lại là tượng hỏa hoạn.

3) Thời gian hỏa hoạn : là năm đinh mão (1987), khoảng từ tháng 4 đến tháng 5 là thời gian hào mão mộc trong quẻ sinh ngọ hỏa. Tháng 4, tháng 5 là hào tỵ và ngọ hỏa trong quẻ làm vượng địa.

4) Phương vị : quẻ khảm là bắc, ngọ hỏa là nam. Do đó hỏa hoạn xảy ra ở phía bắc hoặc phía nam.

Thực tế kiểm nghiệm : từ tháng 4 đến tháng 5 năm 1987 miền núi Đại Hưng – An Lĩnh ở đông bắc phát sinh nạn cháy rừng tổn thất rất nghiêm trọng. Thời gian đó Trung Quốc không những điều binh đánh Việt Nam mà còn điều rất nhiều quân đội để dập tắt nạn cháy rừng đó.

Ví dụ 2. Dự đoán nạn cháy rừng ở Đông bắc khi nào thì được dập tắt ? Giờ dậu ngày 17 tháng 5 năm 1987, hai ngài Chu Thống Ân và Giang Tố, cũng giống như nhân dân cả nước đều rất quan tâm đến nạn cháy rừng ở đông bắc, hỏi tôi bao giờ thì dập tắt được nạn cháy đó. Yêu cầu tôi gieo quẻ để đoán, gieo được quẻ Phục của quẻ Lâm.

Năm 1987	tháng 4	ngày 20
Đinh Mão	Ất Tỵ	Bính Dần

QUẺ CHỦ : LÂM	QUẺ BIẾN : PHỤC
Tử tôn dậu kim..	Tử tôn dậu kim..
Thê tài hợi thủy.. ứng	Thê tài hợi thủy..
Huynh đệ sửu thổ..	Huynh đệ sửu thổ.. ứng
Huynh đệ sửu thổ..	Huynh đệ thìn thổ..
Quan quỷ mão mộc O thế	Quan quỷ dần mộc..
Phụ mẫu tỵ hỏa.	Thê tài tý thủy. thế

1) Quẻ Lâm là quẻ có lợi. Nay cả quân đội và nhân dân cùng tham gia cứu hỏa là bảo vệ quyền lợi của đất nước và nhân dân.

2) Khôn là thổ là quẻ thể, đoài là kim là quẻ dụng. Nay thổ sinh kim, là quẻ thể sinh quẻ dụng nên nhà nước có sự tổn thất.

3) Trong quẻ tỵ hỏa là dụng thần lâm nguyệt kiến vượng địa, nhưng may là tỵ hỏa hóa thành tý thủy khắc trở lại là gặp họa nhưng có cứu. Mão mộc là nguyên thần, động sinh cho dụng thần tỵ hỏa. Ngày 18 tháng 5 là ngày đinh mão, mộc trợ giúp cho uy của hỏa, ngày hôm đó thế của hỏa còn tăng lên. Đến ngày 20, 21 là hỏa nhật nên thế của hỏa vượng nhất.

4) Ở trong tuần giáp tý, tuất hợi là tuần không. Nay trong quẻ hào 5 hợi thủy tuy hóa thành hợi thủy, là có tác dụng khắc hỏa. Nhưng hợi thủy bị tuần không nên hỏa nhất thời còn khó bị dập tắt. Chờ đến tuần giáp tý, hợi thủy xuất không, đó cũng là lúc nạn cháy bị dập tắt. Ngày 26 tháng 5 là ngày ất hợi xuất không, nạn cháy nhất định sẽ được dập tắt.

Thực tế ứng nghiệm :

1) Ngày 18 tháng 5 là ngày mão, mão mộc sinh trợ cho tỵ hỏa, đó là lúc nạn cháy đang tăng lên.

2) Ngày 20, 21 tháng 5 là tỵ hỏa, ngọ hỏa nhật kiến, tức là hỏa gặp nhật kiến ở vượng địa, thế lửa đang rất mạnh.

3) Ngày 26 (ngày ất hợi) tháng 5 là hợi thủy xuất không hợi thủy sẽ xung khắc dụng thần của tỵ hỏa, đó là dấu hiệu nạn cháy bị dập tắt.

4) Ngày 26 tháng 5 tin nạn cháy bị dập tắt được công bố.

Ngày xưa khi đoán về thiên tai thường lấy hào quan quỷ làm dụng thần. Tôi cho rằng phải căn cứ vào tình hình thực tế mà chọn dụng thần. Ví dụ đoán về hỏa hoạn thì chọn hào hỏa làm dụng thần, qua thực tế kiểm nghiệm thấy đúng. Ví dụ : đoán khi nào nạn cháy rừng bị dập tắt, nếu lấy quan quỷ mão mộc làm dụng thần, mão mộc và hợi thủy đang ở đất trường sinh, mộc vượng sinh ra hỏa thì không những hỏa không bị dập tắt mà ngược lại càng mạnh.

Chương 3

ĐOÁN NGƯỜI ĐI XA

Chương này chủ yếu là dự đoán thông tin về các mặt : người đi xa tốt hay xấu, khi nào trở về. Người đi xa, có người đi công tác, có người buôn bán, kinh doanh, cũng có người vì phạm tội mà phải xa nhà, lại cũng có người do bị lừa gạt, bắt cóc, v.v... Trong những người đi xa, có người là công nhân, nông dân, sinh viên, học sinh, thậm chí là học sinh tiểu học, có cán bộ, giáo sư, nam, nữ già, trẻ đều có. Đặc biệt mấy năm lại đây có người làm những việc ngược với đạo lý, bắt cóc trẻ em, lừa gạt, buôn bán phụ nữ, gây ra những tội ác khôn lường. Làm cho một số gia đình cốt nhục chia lìa, cha mẹ vì thương con mà tuyệt vọng, dẫn đến khuynh gia bại sản, tan cửa nát nhà...

Người đi xa có người muốn quay về, cũng có người không muốn; có người có thể tìm được, có người không thể tìm nổi; có người có thể trở về, có người không thể về nổi, thậm chí có người chết nơi đất khách quê người, trong đó có rất nhiều nguyên nhân phức tạp. Có một số cô gái sau khi xa nhà, vì bản lĩnh tự lập hoặc tự vệ yếu nên rất khó quay trở về. Tóm lại, người đi xa may hay rủi, có trở về được hay không đều có thể đoán được chính xác. Sự dự đoán đó không những có thể gợi ra phương hướng và thời cơ tốt nhất cho người thân đi tìm, mà còn an ủi và cứu vớt cho người có người thân bị mất.

I. DỰ ĐOÁN NGƯỜI ĐI XA (1)

Mục này chủ yếu bàn về dự đoán theo tượng quẻ.

Ví dụ 1. Đoán khi nào con trở về ?

Năm 1983	tháng 12	Ngày 18	giờ mùi
Quý Hợi	Ất Sửu	Quý Sửu	Kỷ Mùi

Vợ của ông Thuần Phố ở cơ quan tôi đến gấp gáp nói với tôi rằng : "Con tôi chiều hôm qua đi ra ngoài, không biết đi đâu mà mãi hôm nay chưa thấy trở về". Nhờ tôi đoán xem có nguy hiểm gì không và bao giờ thì trở về ? Tôi gieo được quẻ Tùy của quẻ Đoài. ䷐ ☳ ䷹

Để đoán được chính xác cô bé ở bên ngoài tốt hay xấu tôi lập thêm tứ trụ. Tôi nói : "Cháu gái này là con cả, hồi bé bị ốm nặng, còn để lại di chứng". "Đúng !" Bà mẹ thừa nhận. Tôi thấy quẻ ngang hòa liền an ủi nói : "Không

nên lo lắng, cháu bé đi về phía nam hoặc tây nam, vẫn bình yên vô sự. Bây giờ là 2 giờ rưỡi chiều, trước 8 giờ rưỡi tối nay nhất định sẽ trở về".

Buổi chiều tan tầm hai vợ chồng lại đến nhà tôi, bảo con chưa về, xin đoán lại. Tôi thấy chưa đến 8 giờ tối liền nói : "Nếu 8 giờ 30 mà cháu chưa về thì ta sẽ tính sau". Cả hai vợ chồng ngồi lại nói chuyện thêm một chốc. Đến 8 giờ 15, tôi bảo họ nên về nhà xem sao. Nếu con gái chưa về thì mời hai ông bà lại đây đoán quẻ khác cũng chưa muộn. Cả hai vợ chồng vừa ra khỏi nhà hơn 100 m thì gặp đứa em bảo : chị nó vừa về. Cả hai vợ chồng vô cùng mừng rỡ, thấy bát quái dự đoán thần kỳ quá, liền quay trở lại cám ơn.

Giải quẻ : Quẻ gặp ngang hòa là bình an vô sự; đi về phương nam hay tây nam là vì quẻ hỗ có quẻ ly là phương nam, đoài là tây. Trước 8 giờ 30 tối sẽ về là vì : ba đoài cộng lại thành 6, vì vậy 2 giờ 30 + 6 = 8 giờ 30. Nguyệt kiến nhật kiến là sửu, sửu là kho của kim, vốn là tượng không tốt. Nhưng kim được thổ sinh, lại là con gái có bệnh nên sẽ không làm việc gì phạm pháp. Kim nhập kho là tượng trở về.

Ví dụ 2. Đoán vợ khi nào trở về ?

Năm 1983	tháng 10	ngày 19	giờ thân
Quý Hợi	Quý Hợi	Ất Mão	Giáp thân

Ông Mạnh ở cơ quan tôi nói : vợ đi ra ngoài buôn bán đã hơn 1 tháng, bặt vô âm tín. Nhờ thầy Thiệu đoán xem tốt hay xấu và khi nào trở về. Tôi gieo được quẻ Vô vọng của quẻ Lý

Căn cứ tượng quẻ "quẻ thể của quẻ dụng ngang hòa là ngày trở về chưa định". Tôi nói với ông Mạnh : "Vợ của ông đi về phương tây nam. Ở bên ngoài có sinh cãi cọ, nhưng bình an vô sự. Nếu năm ngày nữa chưa về thì cũng sẽ có thư, nếu không có thư thì chắc chắn sẽ về".

2g30 chiều năm ngày sau đó, ông Mạnh lại đến tìm tôi, nói vợ chưa về, mà cũng không có thư. Tôi nói ông cứ bình tĩnh, trở về chờ tin. Khoảng hơn 3 giờ chiều thì gia đình nhận được điện của vợ từ Thành Đô đánh về, báo ngày hôm sau ra ga tàu để đón. Về sau, người vợ về nói vì gặp chuyện cãi nhau nên về muộn mất một hôm.

Quẻ Lý là trên càn dưới đoài, ngũ hành đều thuộc kim, là quẻ ngang hòa. Người đi về tây nam là vì quẻ dụng đoài là tây, trong quẻ hỗ có quẻ ly, ly là phương nam, cho nên đi về phía tây nam. Gặp chuyện cãi vã là vì : đoài là cãi cọ, nay là quẻ dụng, hào động cũng ở quẻ đoài. Bình an vô sự là vì quẻ ngang hòa. Năm ngày nữa trở về là tính như sau : càn 1, đoài 2, hào động là 2, tức 1 + 2 + 2 = 5. Dự đoán có thư là vì : ly là văn, là điện, cho nên sau đó 5 ngày có thể nhận được thư.

Ví dụ 3. Con đi đâu rồi ?

Năm 1984	tháng 2	ngày 24	giờ ngọ
Giáp Tý	Đinh Mão	Kỷ Mùi	Mậu Ngọ

8 giờ tối ngày 24/2, ông Dương ở cơ quan tôi cùng với vợ đến nhà tôi nói : "Thầy Thiệu, cháu thứ ba của tôi buổi trưa sau khi tan học không thấy về nhà, không biết vì sao. Gia đình đã tìm khắp nơi mà không thấy. Chúng tôi rất lo lắng, muốn nhờ thầy đoán xem cháu đi đâu để chúng tôi biết phương hướng mà tìm". Căn cứ giờ ngọ đi tôi lập được quẻ Tổn của quẻ Khuê.



Quẻ gặp quẻ dụng khắc quẻ thể là người không về. Nhưng quẻ biến là dụng sinh thể tức người sẽ về. Tôi tự tin nói với hai vợ chồng rằng : "Đừng lo lắng, nhất định sẽ tìm được cháu".

1) Ban đầu cháu đi về phía đông, sau đó chuyển sang đông nam.

2) Trong quẻ chủ, quẻ hỗ, quẻ biến đều có tượng xe là ngồi xe đi.

3) Quẻ dụng là ly hỏa, được nguyệt kiến mão mộc sinh cho, đoài là ăn uống, là trên đường có người chiếu cố giúp đỡ.

4) Buổi tối 9 giờ cháu bé sẽ từ phương bắc đi về phương nam, phải qua vùng có nước (sông, hồ), sau đó đi đến chân núi thì dừng lại.

5) Quẻ chủ và quẻ hỗ cộng lại thành 14, tôi nói : khoảng trên dưới 14 giờ nữa sẽ trở về.

Vợ chồng ông Dương trước đây đã mấy lần nhờ tôi đoán việc đều chuẩn. Lần này sau khi nghe tôi nói thì nói rằng : căn cứ tình hình thầy Thiệu đoán thì có lẽ con tôi đã về nhà bà ngoại rồi. Nhà tôi đúng ở dưới chân núi Hoa Sơn phía đông nam, xuống tàu là từ Bắc đi về phía nam, phải qua hồ nước. Biết được về phương hướng của cháu như thế là tốt rồi. Sáng mai sẽ bảo mẹ cháu đi đón cháu.

Chiều ngày hôm sau cả hai vợ chồng vui mừng đến báo cho tôi : thầy Thiệu, thầy đoán hoàn toàn đúng, giống như mắt thầy thấy được cháu. Cháu trên đường về quê, trên tàu hỏa quả thật có người giúp đỡ. Người ta thấy cháu bé không có gì ăn, nên đã mua cho cháu một suất cơm. Nếu tính từ tối hôm qua cho đến lúc cháu về là 16 tiếng đồng hồ. Vốn đáng lẽ là 14 tiếng thì trở về, nhưng vì không lên kịp chuyến tàu thứ nhất, nên phải chờ lại 2 tiếng đi chuyến tàu thứ hai.

Em bé đi về hướng đông nam là : chấn là đông, quẻ hỗ ly là nam. Từ phía bắc đi về phía nam là : trong quẻ hỗ có khảm có ly, khảm là bắc, ly là nam. Đi qua vùng nước vì : trong quẻ có khảm, khảm là nước. Đi đến chân núi thì ngừng vì : cấn là sơn, cấn cũng là ngừng.

Ví dụ 4. Đoán người còn sống hay không ?

Năm 1984	tháng 12	ngày 1	giờ Dậu
Giáp Tý	Đinh Sửu	Canh Thân	Ất Dậu

Qua ông Vương giới thiệu, bạn của ông nhờ tôi đoán xem người nhà đi ra đã mấy mươi năm, xem nay còn hay mất. Nếu còn thì khi nào trở về. Tôi gieo được quẻ Quan của quẻ Tỷ ☷☵☷☴.

Trong quẻ chủ, quẻ thể khắc quẻ dụng; trong quẻ biến lại quẻ dụng khắc quẻ thể, đó là tượng người không về. Quẻ Tỷ âm nhiều dương ít, 1 dương chìm trong 5 âm. Âm là tiểu nhân, khôn là có hại, lại vượng ở nguyệt kiến khắc khảm thủy, là tượng có bọn tiểu nhân bao vây sát hại. Do đó tôi dự đoán : "người này là người thứ hai trong số anh em, người đó đi về phương bắc. Hào dương động chủ về việc quá khứ, cho nên đã chết ở phương bắc từ lâu".

Bạn ông Vương sau khi nghe dự đoán kinh ngạc đứng dậy nói : "Thầy Thiệu nói chuẩn quá. Người này là chú thứ hai của tôi, chú ấy là Bát lộ quân. Năm 1942 tham gia đánh Nhật ở Sơn Tây, đã hy sinh khi bị địch bao vây". Ông Vương kinh ngạc hỏi : "ông đã biết chú mình hy sinh rồi, sao còn hỏi thầy Thiệu cho phiền phức" ? Ông bạn nói : Tôi chưa tin lắm vào bát quái, nên nhờ thầy Thiệu đoán để xem dùng bát quái có đoán đúng không. Nay được nghe cụ thể rất kinh ngạc và càng tin tưởng hơn.

Ví dụ 5. Vì sao vợ chưa đến ?

Ngày 28/2/1985, ông Thái Ngọc Quý đến tìm tôi nói : cơ quan ông có 1 người ngày 24 nhận được điện của vợ báo ngày 26 sẽ đến Tây An. Hôm nay đã là 28 mà chưa thấy đến. Không rõ trên đường gặp trở ngại gì, rất lo lắng. Tôi theo thời gian nhận được điện báo để lập quẻ.

Năm 1985	tháng giêng	ngày 5	giờ Mùi
Ất Sửu	Mậu Dần	Giáp Ngọ	Tân Mùi

Được quẻ Phục của quẻ Khôn. ☷☷☷☳

Khôn tuy là quẻ ngang hòa, nhưng khi đoán người đi xa gặp phải quẻ đó là người chưa đến, nếu đoán xuất hành gặp quẻ đó là người chưa đi. Vì khôn là thổ là tĩnh, chủ về tượng bất động. Tôi nói : "cùng đi với bà ấy có 3 người, hai nữ một nam. Xe ít người nhiều, thời tiết lại xấu, nên không chen được lên xe. Người vẫn bình an vô sự. Mồng 5 tháng giêng (tức ngày 1 tháng 3) nhất định sẽ đến. Về sau quả đúng người vợ đến vào ngày 5 tháng giêng.

Đoàn có ba người (2 nữ, 1 nam) là vì : hai khôn là hai nữ, chấn là trưởng nam, đúng là vợ mang theo con gái và con trai. Xe ít người nhiều là : khôn

là xe lớn, khôn cũng là nhiều, cho nên đoán xe ít người nhiều không lên nổi. Thời tiết xấu là : khôn nhiều là tượng âm u, khôn có hào đầu là sương mù, băng cứng. Đúng là ngày rơi tuyết. Quẻ ngang hòa là người bình an vô sự. Ngày 5 tháng giêng người đến là vì quẻ dụng khôn biến thành quẻ chấn, chấn là chân, chủ về đi bộ. Ngày 5 là ngày hợi, là đất trường sinh của chấn mộc, cho nên ngày hợi thì đến.

Ví dụ 6. Con chạy đi đâu ?

Ngày 31/5/1985, ông Mã đưa ông Cao là người bạn đến nhờ tôi đoán con ông Cao chạy đi đâu. Được quẻ Đại súc của quẻ Cổ. ䷑ ䷵ ䷙

Năm 1984	tháng 5 (lệnh tháng 4)	ngày 1	giờ Tỵ
Giáp Tý	Kỷ Tỵ	Ất Sửu	Tân tỵ

Quẻ Cổ, quẻ thể là thổ, quẻ dụng là mộc, là dụng khắc thể, là tượng người không về. Quẻ Đại súc, quẻ thể sinh quẻ dụng là người chưa về. Cho nên tôi dự đoán : "người đi về phía đông nam tạm thời chưa về". Căn cứ vào tứ trụ của em đó, thì quẻ dụng tốn mộc hóa thành càn kim, càn kim trường sinh ở nguyệt kiến hóa khắc trở lại. Trong quẻ Cổ có tượng "phản bại", tức là phát sinh việc vô cùng xấu. Nên tôi nói : con ông làm việc gì đó đã bị công an bắt. Về sau quả đúng con ông vì việc riêng mà bị công an bắt, phải đi bảo lãnh mới được thả về. Phương vị nơi xảy ra sự việc cũng đúng như tôi dự đoán.

Ví dụ 7. Hỏi anh cả có thể trở về không ?

Sáng ngày 24-7-1985 ông Triệu ở cơ quan tôi đến hỏi : ông anh cả có bệnh não, trưa ngày 8/7 không thấy ở nhà, đã cho người đi tìm khắp nơi, còn đăng tin tìm người nhà trên báo nhưng đến nay vẫn không có tin tức gì. Gia đình đã nhờ nhiều người đoán, có người nói : sắp sửa trở về, nhưng có người bảo đã chết, cho đến nay nếu còn sống thì chưa gặp, nếu đã chết cũng chưa thấy mồ. Bà mẹ ở nhà không ăn, không uống khóc suốt ngày, chết đi sống lại. Nay đặc biệt nhờ thầy đoán giúp. Tôi gieo được quẻ Vô vọng của quẻ Lý. ䷉ ䷤ ䷘

Quẻ ngang hòa, quẻ dụng lại lâm nguyệt kiến vượng địa. Tôi đoán : "chắc chắn người còn sống, không những thế còn được quý nhân giúp đỡ. Trước ngày 30 tháng 7 nhất định sẽ trở về". Ông Triệu nghe xong còn rất hoài nghi, bởi vì nhiều người đoán đã chết. Tôi nói : "không đúng, để cứ chờ xem" ! Đầu tháng 8 ông Triệu gặp tôi vui vẻ nói : anh ông chiều ngày 30 tháng 7 đã được một người dẫn về, quả là có quý nhân giúp đỡ.

Giải : ngày 30 là ngày bính thìn, là ngày thổ trong cát, thổ sinh kim nên có thể trở về. Có quý nhân giúp đỡ là vì ở trong tứ trụ ngày giáp gặp

sửu là quý nhân. Những vấn đề khác phương pháp dự đoán độc giả đã quen biết.

Ví dụ 8. Đoán cháu ngoại đi đâu ?

Ông Vương giờ Tỵ ngày 16-10-1985, đến tìm tôi nói : cháu ông nhà ở Diên An, đã đi hơn 1 tháng nay, bố cháu là cán bộ Sở Công an đã hỏi tìm khắp nơi nhưng vẫn không có tin gì. Bố cháu đành nhờ ông đến xin tôi đoán. Thời điểm cháu ngoại đi :

năm 1985	tháng 9	ngày 12	giờ thìn
Ất Sửu	Bính Tuất	Đinh Dậu	Giáp Thìn

được quẻ Phệ hạp của quẻ Di.

Quẻ Di nói : "Di là trinh cát. Di là tự tìm lấy miếng ăn". Căn cứ tượng quẻ : tôi đoán :

1) Cùng đi có 3 cháu.

2) Vừa ra khỏi nhà đi về phía đông, sau đó hướng nam rồi đi lên núi phía đông bắc.

3) Cuối cùng từ đông bắc đi về tây nam rồi lại lên núi.

4) Lần này các cháu đi là có ý nghĩ tự lập sinh sống, nên cứ tìm cách lên núi không muốn về nhà.

5) Trên đường các cháu đi về phía đông nam bị công an tạm giữ, hoặc bắt.

6) Cháu ngoại của ông tuổi khoảng 15 đến 22.

Ông Vương sau khi nghe sáu điều trên cảm động nói : "Thầy Thiệu đoán rất đúng. Chúng có 3 đứa trẻ, hai đứa đã quay về, riêng cháu ông năm nay 15 tuổi, khi chúng ở Lạc Dương và Trịnh Châu đã bị tạm giữ, về sau đều trốn thoát, đã đến núi Ngũ Đài xin tu hành, nhưng không được thu nhận, sau lại đến núi Nga Mi nói là nhất định xuất gia". Năm sau ông Vương báo lại cho tôi biết cháu ngoại của ông ở núi Nga Mi chưa về, có lẽ lần này xuất gia thật.

Giải : Có 3 đứa bé vì quẻ chủ có cấn, chấn, hào động cũng ở quẻ chấn, ban đầu đi về hướng đông, sau đó chuyển hướng nam là vì hào động chấn là phương đông. Quẻ chủ có tượng của ly, ly là phương nam. Về sau đi lên núi đông bắc là : quẻ dụng cấn là đông bắc, là núi. Từ đông bắc lại chuyển sang tây nam vì quẻ hỗ có quẻ khôn. Đi lên núi là vì quẻ hỗ trong quẻ Phệ hạp là cấn. Muốn xuất gia làm hòa thượng là vì cấn là núi, cũng là chùa. Không muốn trở về là vì : khôn, cấn đều là ngừng lại. Bị công an tạm giữ vì quẻ Phệ hạp chủ về các việc bị hình phạt. Tuổi từ 15 đến 22 là căn cứ vào số của quẻ chủ và quẻ biến.

II. DỰ ĐOÁN NGƯỜI ĐI XA (2)

Ví dụ 1. Trốn chạy tập thể.

Tháng 4/1985, ở cơ quan tôi có 6 học sinh, vì bị thầy giáo phê bình nên cả tập thể bỏ trốn. Liền trong 3 ngày cả gia đình, nhà trường, cơ quan đều cử người tìm khắp nơi vẫn không tìm thấy. Ai cũng lo lắng, đặc biệt là các ông bà già. Có người cuối cùng đã tìm đến tôi nhờ đoán về tin tức các cháu. Tôi căn cứ giờ các cháu bỏ đi, gieo được quẻ Bóc của quẻ Khôn.

Năm 1986	tháng 4	ngày 9	giờ mùi
Bính Dần	Quý Tỵ	Tân Dậu	Ất Mùi

QUẺ CHỦ : KHÔN	QUẺ BIẾN : BÓC
Tử tôn dậu kim x thế	Quan quỷ dần mộc.
Thê tài hợi thủy..	Thê tài tý thủy.. thế
Huynh đệ sửu thổ..	Huynh đệ tuất thổ..
Quan quỷ mão mộc.. ứng	Quan quỷ mão mộc..
Phụ mẫu tỵ hỏa..	Phụ mẫu tỵ hỏa.. ứng
Huynh đệ mùi thổ..	Huynh đệ mùi thổ..

Sau khi xem quẻ tôi nói : ngày hôm đó đến tìm tôi ngay thì tốt.

1) Các cháu ngày hôm đó, còn ở trong nhà máy, hoạt động ở phía đông bắc. Ngày thứ hai thì đi theo hướng tây nam.

2) Các cháu vẫn bình an, có người giúp đỡ, không bị đói khát.

3) Chiều hôm nay (ngày quý hợi) từ 3 giờ đến 7 giờ, nếu các cháu không quay về thì cũng sẽ có tin.

4) Trước ngày 23 tháng 5 dương lịch nhất định sẽ về.

Hơn 6 giờ chiều ngày hôm đó có người đến nhà báo cho tôi biết, nói : có người thấy các cháu ở lầu chuông Tây An (tức phía tây nam cơ quan tôi), nhưng hiện nay các cháu đã đi mất rồi. Ngày 22 các cháu đều đã trở về. Về sau hỏi lại thì các cháu bảo : ngày hôm đó chưa đi mà còn chơi ở phía đông bắc. Các chi tiết khác cơ bản như dự đoán.

Giải : Khôn là thổ, là tĩnh, cho nên hôm đó chưa đi. Quẻ dụng khôn biến thành quẻ cấn, cấn là đông bắc. Hào tử tôn dậu kim biến thành dần mộc cũng là đông bắc, khôn là tây nam. Dậu kim là dụng thần, nguyên thần đóng ở khôn, quẻ cấn thổ ở trên là có người giúp đỡ. Khôn là ngũ cốc, tức là có ăn không bị đói và vẫn bình an. Ngày 11 là ngày Quý hợi, hợi thủy xung mất phụ mẫu tỵ hỏa, phụ mẫu là thư tín. 3 đến 7 giờ chiều là giờ thân, giờ dậu, kim vượng sinh thủy, thủy vượng sẽ xung phụ mẫu tỵ hỏa. Đã xung tất phải động. Hào phụ mẫu động là tượng có thư đến. Ngày 20 tháng 5

dương lịch (tức ngày giáp tý – 12 tháng 4 âm lịch) sẽ về, vì trong quẻ tỵ dậu sử hợp thành tử tôn cục. Ngày 11 hợi thủy xung tỵ hỏa, ngày 12 tý thủy hợp mất sửu thổ, nên dậu kim không hợp được, giờ mão xung động dậu kim tất sẽ trở về.

Ví dụ 2. Con ơi, con ở đâu ?

Buổi tối ông Vương đến nhà tôi lo lắng nói : "Thầy Thiệu, thầy xem nên làm sao, giúp tôi với. Con tôi đã 3 ngày không về, tìm khắp nơi mà không thấy bóng dáng. Cháu năm nay mới 10 tuổi, trời lại lạnh thế này, băng tuyết khắp nơi, ở ngoài mấy ngày liền không chết rét thì cũng chết đói...". Tôi nói, không nên vội vàng, từ từ nói rõ. Cháu đi lúc nào, tôi sẽ đoán cho. Tôi căn cứ thời gian cháu đi lập được quẻ Truân của quẻ Tùy.

Năm 1986	tháng 10	ngày 29	giờ dậu
Bính Dần	Kỷ Hợi	Mậu Dần	Tân Dậu

QUẺ CHỦ : TÙY	QUẺ BIẾN : TRUÂN
Thê tài mùi thổ.. ứng	Phụ mẫu tý thủy..
Quan quỷ dậu kim.	Thê tài tuất thổ. ứng
Tử tôn ngọ : Phụ mẫu hợi thủy O	Quan quỷ thân kim..
Thê tài thìn thổ.. thế	Thê tài thìn thổ..
Huynh đệ dần mộc..	Huynh đệ dần mộc.. thế
Phụ mẫu tý thủy.	Phụ mẫu tý thủy.

Quẻ Tùy trên đoài dưới chấn. Đoài là nói, là vui mừng; chấn là động, động thì tất đi. Quẻ Tùy là có tùy tùng. Do đó tôi căn cứ tượng hào, tượng quẻ nói rõ tình hình ra đi và dự đoán như sau :

1) Con ông không phải đi một mình, mà tối thiểu có 3 cháu. Ông ta nói : "Đúng, tất cả 3 đứa, bố mẹ hai cháu kia nhờ tôi đến gặp thầy nhờ đoán".

2) Con ông là theo cháu khác mà đi. Ông ta nói : "Đúng cháu khác lớn hơn. hai cháu ấy thường rủ nó đi chơi. Lần này đi không thấy trở về".

3) Ba cháu chơi rất hồ hởi, ra đi trong tâm trạng cười nói vui vẻ. "Điều này tôi không rõ".

4) Ba cháu này vì không nghe lời thầy giáo, hoặc làm điều nghịch trong giờ học, bị thầy giáo phê bình nên bỏ đi. "Con tôi vốn học cũng khá, về sau vì nhập bạn với hai cháu kia, nên suốt ngày ham chơi, không làm bài đầy đủ, thầy giáo đã từng phê bình nhắc nhở".

5) Các cháu đang ở phía tây nam, ở trong một cái hang hoặc nấp trong một cái mộ huyệt cũ. "Những chỗ này tôi chưa tìm đến".

6) Bọn trẻ vẫn bình an vô sự, sẽ không xảy ra vấn đề gì đâu.

7) Không nên buồn. Ngày 2 hoặc ngày 3 tháng 11 có thể chúng trở về. Bác nên tìm kỹ hơn vùng tây nam.

Sáng ngày 3 tháng 11, khi cha cháu bé đó thấy tôi, phấn khởi nói : "May quá nhờ theo lời của thầy mà tôi đã tìm kỹ vùng tây nam đó. Sau 11 giờ tối hôm qua thì tìm thấy 3 cháu đang ngủ trong một cái hốc mộ cũ. Sáng mồng 3 thì đưa các cháu về nhà".

Giải : Đoán 3 cháu là vì : quẻ hạ trong quẻ chủ, hào động, và quẻ biến có 3 quẻ chấn. Quẻ đoài biến thành quẻ khảm là trung nam, hai chấn và 1 khảm cho nên có 2 cháu lớn hơn, một cháu bé hơn. Đoán cháu bé đi theo hai cháu khác là vì : quẻ tùy có nghĩa là tùy tùng, đi theo. Đoán 3 cháu cười nói, vui vẻ trốn đi là vì đoài có nghĩa là nói, là vui vẻ. Đoán các cháu bị thầy phê bình bỏ trốn là vì ; trong quẻ hào chín bốn là hào dương, dương là cương nghị, lại nằm sát dưới hào năm là hào ở ngôi tôn quý. Đoán các cháu nghịch trong lớp là vì : trong quẻ có tượng hào bốn động không tôn trọng hào 5. Đoán bị phê bình lúc lên lớp vì hào chín năm trong lớp có nghĩa là thầy giáo. Đoán các cháu ở trong mộ huyệt cũ vì trong quẻ Tùy quẻ đoài là quẻ dụng, là người đi xa. Đoài còn có tượng là động huyệt, hoặc hang động trong núi nên mới có thể chứa nước thành hố nước. Trong "Mai hoa dịch số" có viết : "đoài là những nơi mộ huyệt gần vũng nước, hoặc hốc mộ cũ". Cho nên trẻ con nấp trong đó. Các cháu vẫn bình an vì lời từ của quẻ Tùy nói : "Tùy là nguyên hanh lợi trinh". Đoán các cháu ngày 3 tháng 11 trở về là vì : dụng thần phục tàng, ngày xuất hiện dụng thần tất sẽ trở về. Hào tử tôn ngọ hỏa phục dưới hào hợi thủy vốn là tượng phục mà bị khắc, may mà phục thần ngọ hỏa trường sinh ở nhật biến dần mộc. Ngày 3 là ngày ngọ, tức ngày phục thần xuất hiện, nên nhất định sẽ về.

Ví dụ 3. Đoán hướng con đi.

Đã 10g30 đêm, còn có người đến gõ cửa. Vừa mở cửa xem thì đúng là chị Trịnh người cơ quan tôi. Chị kêu lên : "Thầy Thiệu, con tôi đã đi mấy hôm nay, cả cơ quan không ai biết cháu đi đâu, chúng tôi tìm khắp nơi mà không thấy. Nhờ thầy đoán giúp cho". Vì không biết cụ thể thời gian đi, nên tôi đành căn cứ thời gian chị Trịnh đến để gieo quẻ. Được quẻ Khôn của quẻ Dự.

Năm 1986	tháng 12	ngày 13	giờ hợi
Bính Dần	Tân Sửu	Tân Dậu	Kỷ Hợi

QUẺ CHỦ : DỰ	QUẺ BIẾN : KHÔN
Thê tài tuất thổ..	Quan quỷ dậu kim.. thế
Quan quỷ thân kim..	Phụ mẫu hợi thủy..
Tử tôn ngọ hỏa O ứng	Thê tài sửu thổ..
Huynh đệ mão mộc..	Huynh đệ mão mộc.. ứng
Tử tôn tỵ hỏa..	Tử tôn tỵ hỏa..
Thê tài mùi thổ.. thế	Thê tài mùi thổ..

Quẻ Dự trên chấn là mộc, là quẻ dụng; dưới khôn là thổ là quẻ thể. Quẻ dụng khắc quẻ thể nên tạm thời chưa về.

2) "Có phải con chị đi giờ ngọ trưa ngày mồng 10 không ?" "Đúng, lãnh đạo cơ quan nói, sau khi tan tầm buổi sáng thì buổi chiều không thấy đến".

3) Con chị đi theo hướng đông bắc hoặc tây nam, nhưng khả năng hướng tây nam nhiều hơn. Chị Trịnh nói : "Hướng đông bắc không có bà con quen biết, tôi nghĩ có lẽ cháu đi phía tây nam để về quê. Nếu đúng thế thì tôi sẽ đánh điện để bảo cháu về".

4) Con chị do tức người yêu hoặc một người nữ nào đó mà bỏ đi. "Con tôi ít nói, việc gì cũng giấu kín trong lòng. Vì sao mà nó tức ai thì tôi chưa rõ".

5) Chị cứ yên tâm, tính từ ngày cháu ra đi, khoảng trên dưới 12 ngày thì sẽ trở về. Tức ngày 21 hoặc 22 tháng này thì sẽ về". "Chắc con tôi đã bình tĩnh lại rồi, mong sẽ bình an chứ ?" – "Sẽ bình an trở về !".

Ngày 22 tháng 12, khi tôi đi qua nhà chị Trịnh, chị nắm tay tôi vui mừng nói : "Con tôi đi về quê, hôm qua (ngày 21) đã về nhà. Rất cảm ơn thầy Thiệu, mời thầy vào nhà chơi". Tôi nghe được tin này rất mừng cho chị, nhưng vì bận quá nên nói với chị : "Cháu về là tốt rồi, tôi đang bận quá, xin để dịp khác".

Giải : Đi vào giờ ngọ ngày 10 là vì : ngày 10 là ngày mậu ngọ, hào tử tôn ngọ hỏa là dụng thần, lại là hào động, cho nên đi vào ngày ngọ. Trong hai phương đông bắc và tây nam thì khả năng đi về phía tây nam nhiều hơn là vì : theo hào động ngọ hỏa hóa thành sửu thổ là đông bắc, theo quẻ chấn hóa thành quẻ khôn là tây nam, vì khôn lâm nguyệt kiến vượng địa nên khả năng phía tây nam nhiều hơn. Đoán cháu bỏ đi vì tức là vì : trong quẻ 5 âm, 1 dương, dương là tượng cương cứng; ngọ hỏa hóa thành sửu thổ, sửu là đối tượng, là nữ. Vì sửu, ngọ tương hại lẫn nhau nên đoán tức con gái mà bỏ đi. Khoảng 12 ngày thì quay về vì ngày thứ 12 là ngày kỷ tỵ, tức 21 tháng 12, ngày 22 là ngày canh ngọ, tử tôn ngọ hỏa là dụng thần, mùa đông hỏa gặp tử địa. Do đó dụng thần hưu tù, khi được sinh vượng là lúc có thể quay về. Ngày Tỵ, ngày ngọ là ngày hỏa vượng, nên sẽ quay về trong hai ngày đó.

Ví dụ 4. Con đi mất rồi.

Sáng sớm vừa mới dậy thì ông Hàn đến tìm tôi. Xem dáng của ông vừa lo lắng vừa bực tức, tôi biết ông đến nhờ đoán việc. "Thầy Thiệu, xin lỗi tìm thầy sớm quá. Con tôi chẳng nói chẳng rằng mà bỏ ra đi. Vợ tôi khóc sướt mướt, bắt tôi đến nhờ thầy xem khi nào nó sẽ quay về". Căn cứ thời gian bỏ đi tôi gieo được quẻ Tùy của quẻ Vô vọng.

Năm 1987	tháng 9 (lệnh tháng 10)	ngày 20	giờ Dần
Đinh Mão	Tân Hợi	Giáp Tý	Bính Dần

QUẺ CHỦ : VÔ VỌNG	QUẺ BIẾN : TÙY
Thê tài tuất thổ O	Thê tài mùi thổ.. ứng
Quan quỷ thân kim.	Quan quỷ dậu kim.
Tử tôn ngọ hỏa. thế	Phụ mẫu hợi thủy.
Thê tài thìn thổ..	Thê tài thìn thổ.. thế
Huynh đệ dần mộc..	Huynh đệ dần mộc..
Phụ mẫu tý thủy. ứng	Phụ mẫu tý thủy.

Quẻ Vô vọng là đi một cách không chính đáng thì rủi ro, đi chính đáng thì bình yên vô sự.

1) Tử tôn ngọ hỏa là dụng thần. "Cháu bé vì sức khỏe không tốt nên tâm thần không tốt, khí không thuận". Bố cháu thừa nhận : "Đúng thế, cháu thần kinh hơi bất thường".

2) Chính cháu bị ông quở mắng mà bỏ đi. "Nó quấy một đêm làm cả nhà đảo lộn, 3 giờ sáng tôi mắng nó mấy câu : vì sao mày không chết đi... thế rồi một chốc nó bỏ đi".

3) Sau khi ra khỏi nhà, đầu tiên đi hướng tây bắc, sau chuyển sang tây nam. Cháu ở bên ngoài đi lung tung không định hướng.

4) Lần này cháu đi rủi nhiều hơn, nếu đi tìm ngay thì có thể đỡ rủi ro.

5) Nó đi chưa xa, nên tìm kỹ vùng tây nam thành phố.

6) Nếu để lâu có thể gặp rủi ro, nên tìm ở những nhà hầm, hầm phòng không, bệnh viện, trạm cảnh sát.

7) Thời gian quay về sẽ rơi vào sáu ngày trong tháng này là 22, 23, 24, 25, 26, 27.

8) Cháu ở ngoài gặp rất nhiều khó khăn. Do đó nên cử nhiều người đi tìm gấp, nếu không hậu quả khôn lường. Cháu ra đi trong người không có tiền, quần áo cũng không đầy đủ, nên chắc chắn vừa đói vừa rét.

Giờ ngọ ngày 25 tháng 12, ông Hàn đến nhà tôi cảm ơn nói : "Thầy Thiệu, may nhờ thầy dự đoán chính xác, tôi đã tìm thấy con ở ngoại ô phía tây (tức ở phía tây nam cơ quan tôi). Cháu vì bị đói quá nên bán quần áo để mua ăn, rất thương tâm. Như thầy dự đoán, trưa ngày 24 thì tìm thấy và đã đưa cháu trở về".

Giải : Đoán sức khỏe cháu không tốt là vì : tử tôn ngọ hỏa là dụng thần bị ngày tháng của hào ứng khắc, hóa thành hợi thủy khắc trở lại. Bị khắc nhiều nếu không phải là người có bệnh thì là người khí không thuận. Tý thủy xung khắc ngọ hỏa, hỏa gặp thủy là có tượng bốc hơi, nên nói khí không thuận. Đoán bị bố mắng mà bỏ đi là vì hào ứng tý thủy là dương, dương là phụ mẫu, phụ mẫu lâm nhật nguyệt kiến, vượng khắc tử tôn cho nên bị cha

mắng bỏ đi. Ban đầu đi phía tây bắc, sau chuyển tây nam là vì ngọ hỏa hóa hợi thủy là tây bắc, vì hào trên cùng là tuất thổ động hóa mùi thổ, mùi ở ngôi khôn,khôn là tây nam. Đoán ở ngoài đi lung tung là vì quẻ gặp lục xung là người bất định. Đoán xấu nhiều, tốt ít là vì trong quẻ hai cục thủy hỏa tương khắc. Dần ngọ tuất hóa thành hỏa cục, thân tý thìn hóa thành thủy cục, hỏa cục lâm tuyệt địa, thủy cục lâm nhật nguyệt kiến vượng địa, xung khắc hỏa cục, đó là điều hung thứ nhất. Ngọ hỏa là dụng thần, bị hào ứng tý thủy lâm nhật, nguyệt kiến khắc, hoá thành hợi thủy khắc trở lại, đó là hung thứ hai. Dụng thần ngọ hỏa nhập mộ của hào động tuất thổ, đó là điều hung thứ ba. Còn tốt ít là vì tử tôn trì thế thì muôn vàn tai họa đều tan thành bụi, hơn nữa vì tìm khắp nơi cho nên tuy tốt ít nhưng cũng có thể hóa hung thành cát. Đoán đang ở thành phố là vì các quẻ càn, chấn là kinh thành, kinh đô. Đoán cháu rất khó khăn vì hào trên cùng là hào động, lại ở dương cục, vật đến cực điểm tất sẽ quay trở lại. Vì theo tượng quẻ nói : "Ra đi gặp quẻ vô vọng là nhất định gặp tai họa khó khăn". Đoán phải tìm trong bệnh viện, trạm cảnh sát vì : hào trên tuất thổ là mộ khoa của hỏa, mộ là hang động, y viện, nhà giam. Tuất hóa thành mùi, mùi lại hình phạt tuất, cho nên bị tạm giữ ở công an. Đoán ngày 24 về là vì : thứ nhất dụng thần ngọ hỏa nhập mộ động, ngày thìn xung khai tuất mộ, giải phóng ngọ hỏa; thứ hai : vì thìn là kho nước, thân tý thìn hợp thành thủy cục, thủy ở trong quẻ đều nhập vào thìn kho, cho nên ngọ hỏa không bị thủy khắc, do đó có thể trở về.

Ví dụ 5. Đoán con đi hướng nào ?

Một hôm ông Vương đến nhà tôi nói : "Nghe nói thầy Thiệu mấy năm lại đây nghiên cứu bát quái dự đoán tốt lắm, rất nhiều người nhờ cậy. Lần này con tôi bỏ học trốn đi, đã tìm 2 ngày mà không thấy bóng dáng. Vợ tôi rất đau khổ. Tôi muốn nhờ thầy đoán giúp". Tôi gieo được quẻ Thăng của quẻ Thái.

Năm 1988	tháng 2	ngày 9	giờ Thân
Mậu Thìn	Ất Mão	Canh Thìn	Canh Thân

QUẺ CHỦ : THÁI	QUẺ BIẾN : THĂNG
Tử tôn dậu kim.. ứng	Tử tôn dậu kim..
Thê tài hợi thủy..	Thê tài hợi thủy..
Huynh đệ sửu thổ..	Huynh đệ sửu thổ.. thế
Huynh đệ thìn thổ. thế	Tử tôn dậu kim.
Phụ tỵ : Quan quỷ dần mộc.	Thê tài hợi thủy.
Thê tài tý thủy O	Huynh đệ sửu thổ.. ứng

Quẻ Thái là khí trời giáng xuống, khí đất bốc lên, âm dương tương hợp hóa sinh ra vạn vật, tức là tượng yên ổn.

1) Cháu đi về phía tây.

2) Cháu gặp xung động mà đi, sau đó đi về phía đông.

3) Cháu không muốn quay về, tối thiểu là trong vòng 10 ngày sẽ chưa về.

4) Ngày 19, 20 tháng 2, nhất đinh có thư về. Cháu vẫn bình an, không nên lo lắng.

Ngày 25 tháng 2, ông Vương gặp tôi cảm động nói : Ngày 20 người nhà ở Đại Liên đã gửi điện về nói : "Cháu đang về quê. Ở mấy hôm rồi sẽ trở về".

Giải : Ban đầu cháu đi về phía tây, sau đó chuyển phía đông : tức là dậu hóa dậu. Dậu là tây, mão là đông, dậu kim xung mão mộc là hướng phía đông. Đi về phía Đại Liên đông bắc là hào đầu tý thủy hóa thành sửu thổ, sửu là đông bắc. Cháu không muốn trở về là vì dụng thần yên tĩnh, tức không muốn trở về, hơn nữa dụng thần hóa không nên tạm thời chưa về. Ngày 19, 20 tháng 2 nhất định sẽ có thư là vì 19 là ngày dần, là mộc, 20 là ngày mão, cũng là mộc. Mộc sinh phục thần tỵ hỏa, phụ mẫu là thư, nên dự đoán ngày 20 có điện báo. Ngày 19 chưa có điện báo là vì dần tỵ tương hình.

Ví dụ 6. Vợ tôi bỏ đi mất rồi.

Buổi tối tôi đang viết bài thì ông Dương cơ quan tôi đến nhà bảo : "Hôm qua tôi định tìm thầy, nhưng biết thầy rất bận, hôm nay thế không đến không được. Vợ tôi bị thần kinh đã đi mất 3 hôm. Tôi và con gái tìm kiếm khắp nơi nhưng không thấy. Hôm nay đến nhờ thầy đoán cho xem vợ tôi ở đâu". Căn cứ thời gian vợ ông bỏ đi tôi gieo được quẻ Phong của quẻ Đại tráng.

Năm 1988	tháng 5	ngày 2	giờ thìn
Mậu Thìn	Mậu Ngọ	Tân Sửu	Nhâm Thìn

QUẺ CHỦ : ĐẠI TRÁNG	QUẺ BIẾN : PHONG
Huynh đệ tuất thổ..	Huynh đệ tuất thổ..
Tử tôn thân kim..	Tử tôn thân kim.. thế
Phụ mẫu ngọ hỏa. thế	Phụ mẫu ngọ hỏa.
Huynh đệ thìn thổ.	Thê tài hợi thủy.
Quan quỷ dần mộc O	Huynh đệ sửu thổ.. ứng
Thê tài tý thủy. ứng	Quan quỷ mão mộc.

Quẻ Đại tráng dương nhiều, âm ít, dương thịnh âm suy, là tượng hai khí không cân bằng. Nhưng thân thể tráng kiện.

1) Tâm tình không thoải mái, buồn bực nên nhất định là vì tức mà bỏ đi.

2) Ban đầu đi về phía nam, sau chuyển phía đông, đó là tượng đi lung tung, nhưng vẫn còn trong nội thành.

3) Có nhiều khả năng đi về phía nam, nên cho con đi về phía tây nam tìm.

4) Người tuy vẫn bình yên, hiện nay cũng chưa xảy ra điều gì xấu, nhưng phải gấp rút tìm, nếu không sẽ có chuyện. Trước mắt sức khỏe sa sút nhiều.

5) Trong vòng 10 ngày sẽ về. Từ ngày 17 đến 19 tháng 5 âm lịch nếu không về thì trước ngày 22 nhất định sẽ về".

Trưa ngày 22 tháng 5 tôi thấy ông Dương mặt mày hớn hở, liền biết vợ ông đã trở về. Khi tôi còn chưa kịp hỏi ông đã hân hoan nói : "Thầy Thiệu, vợ tôi tìm về rồi. Ban đầu tôi cho rằng cô ấy không đi về phía tây nam, nên tôi và con tìm khắp phía đông và nam, tìm mấy ngày không được. Đến ngày 17 tôi bảo con tìm phía tây nam, còn tôi tìm phía nam. Kết quả con tôi tìm thấy. Nhưng bà ấy gầy quá mức. Dù sao đi nữa thì cũng đã tìm được về. Rất cảm ơn thầy".

Giải : Dự đoán vì tức mà đi là vì, hào thế và hào ứng xung khắc nhau. Ban đầu đi phía nam vì hào thế ngọ hỏa lâm nguyệt kiến xung khắc tý thủy, tức đi về phía nam, hơn nữa càn biến thành ly là tý thủy hóa mão mộc là phía đông. Quẻ lục xung là tượng người không ở một chỗ nhất định, đi lung tung. Bảo con đi tìm phía tây nam là vì : tử tôn thân kim là phương tây nam. Thân kim sinh thê tài hợi, tý thủy cho nên người hiện tại đang bình an vô sự. Hào đầu của quẻ đại tráng là thê tài, hào từ nói : "Gót chân tráng kiện, vượt qua mọi trở ngại". Tuy chân mạnh có thể đi được, nhưng thời gian lâu sức khỏe bị hao mòn, thì không đi nổi nữa, dễ phát sinh điều xấu, cho nên yêu cầu cần tìm gấp. Trong vòng 10 ngày sẽ về là vì căn cứ vào số của quẻ chủ, quẻ hỗ, quẻ biến và hào động. Nếu ngày 17, 19 chưa về thì trước ngày 22 nhất định sẽ tìm thấy, đó là vì 17 là ngày bính thìn, thìn là thủy kho, hào ba thìn thổ hóa thành hợi thủy là thủy nhập kho, tức tượng quay về. 19 là ngày mậu ngọ, dụng thần thê tài tý thủy yên tĩnh, gặp xung tất phải quay về. Các ngày 21, 22 là thân, dậu nhật kiến có kim sinh thủy, tý thủy được sinh nên vượng, cũng là tượng quay về.

Ví dụ 7. Con tôi bị bệnh, bỏ đi mất rồi !

Ngày 22 tháng 9 âm lịch năm 1988, khi tôi đang giảng bài ở Nam Kinh, học viên Chu Liền có con bị bệnh, đến nhờ tôi dự đoán. Qua tứ trụ tôi phát hiện thấy cháu bé sắp bỏ đi, tôi liền nhắc nhở phải chú ý trông coi cháu. Kết quả chiều ngày 27 tháng đó cháu bé bỏ đi. Giờ hợi đến đoán, gieo được quẻ Tỷ.

Năm 1988	tháng 9	ngày 27
Mậu Thìn	Nhâm Tuất	Ất Sửu

QUẺ : THỦY ĐỊA TỶ

Thê tài tý thủy.. ứng
Huynh đệ tuất thổ.
Tử tôn thân kim..
Quan quỷ mão mộc.. thế
Phụ mẫu tỵ hỏa..
Huynh đệ mùi thổ..

1) Người đi về phía tây nam, bình yên.

2) Ngày mai sẽ về.

3) Sau khi về phải trông coi cẩn thận, nếu không sẽ còn đi nữa.

Trưa hôm sau Chu Liên gọi điện thoại đến phấn khởi báo con chị đã trở về bình yên.

Giải : Tử tôn thân kim là dụng thần. Thân ở cung khôn, khôn là tây nam. Ngày hôm sau là ngày bính dần, dần xung dụng thần thân kim nên tất trở về. Điều này ứng với câu : "Dụng thần khắc hào thế là người nhất định trở về", "dụng thần yên tĩnh gặp ngày xung cũng nhất định trở về". Sau khi trở về còn đi nữa là vì : dụng thần thân kim ở ngày dần vẫn là dần thân tương xung, xung thì động, động thì đi, cho nên phải trông coi cẩn thận. Về sau quả nhiên buổi sáng về, buổi chiều lại đi.

Ví dụ 8. Con lại đi mất rồi.

Sáng ngày 4 tháng 10, Chu Liên lại vội vàng đến tìm tôi nói : "Con tôi sáng hôm đó về, chiều lại đi ngay. Cả nhà tìm đã 5 ngày, đánh điện đi nhiều nơi mà vẫn bặt vô âm tín". Tôi nói : tại sao chị không đến tìm tôi ngay. Chị ta ngại ngùng nói : "Đã làm phiền thầy hai lần rồi, nên không dám làm phiền nữa. Tôi định cố gắng tự tìm lấy, nhưng đã hết cách mà vẫn không tìm được, nên đành đến nhờ thầy lần nữa". Tôi lắc được quẻ Lữ của quẻ Phệ hạp.

Năm 1988	tháng 19	ngày 4
Mậu Thìn	Quý Hợi	Tân Mùi

QUẺ CHỦ : PHỆ HẠP	QUẺ BIẾN : LỮ
Tử tôn tỵ hỏa.	Tử tôn tỵ hỏa.
Thê tài mùi thổ.. thế	Thê tài mùi thổ
Quan quỷ dậu kim.	Quan quỷ dậu kim. ứng
Thê tài thìn thổ X	Quan quỷ thân kim.
Huynh đệ dần mộc.. ứng	Tử tôn ngọ hỏa.
Phụ mẫu tý thủy O	Thê tài thìn thổ.. thế

1) Cháu đi về phía đông nam, bình yên vô sự.

2) Trước ngày 8 (ngày ất hợi) nhất định sẽ tìm thấy, ngày 11 sẽ về đến nhà.

Chiều ngày 7 tháng 10 Chu Liên phấn khởi báo cho tôi biết : ngày mồng 7 đã tìm thấy con ở phía đông nam, cháu bình yên, ngày 10 về đến nhà.

Giải : Tỵ hỏa tỵ là đông nam. Dụng thần tỵ hỏa tuy có phụ mẫu tý thủy động để khắc, nhưng tý thủy hóa thìn thổ bị chế ngự nên bình yên. Trước ngày 8 là ngày ất hợi sẽ về là vì : ngày giáp tuất, trong quẻ thìn thổ động đến xung khai tuất thổ hóa kho, giải phóng tử tôn tỵ hỏa nên tìm thấy. Nếu ngày giáp tuất không tìm được thì hợi thủy của ất hợi sẽ xung dụng thần tỵ hỏa, cũng là tượng nhất định tìm thấy. Ngày 10 về đến nhà là vì tỵ dậu sửu hợp thành tử tôn cục, đó là tượng về nhà.

Ví dụ 9. Đêm đã khuya vẫn đến gõ cửa để nhờ tìm con gái.

Đêm đã khuya, lại giữa mùa đông băng giá, ông Diêm ở xưởng dệt huyện Trường An đến nhà tôi nói : "Con gái đi mất 8 ngày rồi, tìm khắp nơi không thấy. Cô con gái đó là con cưng lại đang năm hết tết đến nên cả nhà vô cùng đau khổ. Vì vậy tôi phải lặn lội đến làm phiền thầy nhờ chỉ giáo cho cháu ở đâu và khi nào có thể tìm được". Tôi lắc thể được quẻ Ích của quẻ Truân.

Năm 1988	tháng 12	ngày 8
Mậu Thìn	Ất Sửu	Canh Thìn

QUẺ CHỦ : TRUÂN	QUẺ BIẾN : ÍCH
Huynh đệ tý thủy X	Tử tôn mão mộc. ứng
Quan quỷ tuất thổ. ứng	Thê tài tỵ hỏa.
Phụ mẫu thân kim..	Quan quỷ mùi thổ..
Quan quỷ thìn thổ..	Quan quỷ thìn thổ.. thế
Tử tôn dần mộc.. thế	Tử tôn dần mộc..
Huynh đệ tý thủy.	Huynh đệ tý thủy.

Quẻ truân là tượng vạn vật lớn lên, gặp khó khăn vô cùng ví dụ như con người tồn tại, xuất hành đều gặp những hoàn cảnh trắc trở, nhưng cuối cùng vẫn đạt được như ý muốn.

1) Cháu bị bố mẹ phê bình và trong sự xung đột đó mà buồn bực bỏ đi. "Đúng ! ông nhà tôi buổi sáng mắng cháu mấy câu bắt nó phải chăm học. Vì thế cháu giận bỏ đi ".

2) Cháu đi về hướng đông, sau đó đi về hướng đông bắc.

3) Cháu đi đã khá xa, đến thành phố lớn hoặc thủ đô. Cháu có thể gặp được bậc chú bác giúp đỡ. "Đúng rồi, ở Bắc Kinh cháu có chú".

4) Cháu tuy đi đã 8 ngày, nhưng bình an vô sự.

5) Ngày 12 tháng 12, tức ngày 30 tháng giêng dương lịch sẽ gửi thư về.

6) Ngày 18 tháng 12 (tức ngày 5 tháng 2) 10 giờ tối là trở về nhà.

Ngày 9 tháng 3 năm 1989, bố cháu viết thư đến cảm ơn và kể lại rằng : "Ngày 30 tháng giêng thì gia đình nhận được thư cháu. 10 giờ tối ngày 5 tháng 2 cháu về đến nhà. Bát quái thật thần tình. Tôi thay mặt toàn gia đình rất chân thành cám ơn thầy Thiệu".

Giải : Sở dĩ đoán cháu bị bố mẹ mắng mà bỏ đi là vì : phụ mẫu thân kim xung khắc tử tôn dần mộc. Ban đầu đi về hướng đông, sau đó theo hướng đông bắc là căn cứ vào hào 6 động biến thành mão mộc, mão là đông. Hào tử tôn dần biến thành mão là đông bắc. Đoán cháu đi khá xa là vì dụng thần tử tôn dần mộc lâm mã tinh, lại biến ra mã tinh. Có hai mã là tượng chạy đi xa. Chấn là kinh thành, kinh đô, nên cháu lên nhà ông chú ở Bắc Kinh. Hào tử tôn trì thế là mọi tai nạn đều tan thành cát bụi, nên đoán cháu bình yên. Ngày 30 tháng giêng có thư là vì phụ mẫu thân kim là thư tín, nay đang rơi vào tuần không, ngày 30 là ngày giáp thân, thân kim xuất không lại gặp nhật kiến nên sẽ có thư. Đoán 10 giờ tối ngày 5 tháng 2 về nhà là căn cứ nhật kiến, cũng là lúc tam mã cùng hội ngộ, mười giờ tối là giờ hợi, là dần hợp với hợi.

Ví dụ 10. Đoán cháu ngoại bao giờ trở về.

Tháng 3/1989 khi tôi đang giảng bài ở Quảng Châu, nhận được thư của một người bà con từ quê gửi đến báo. Cháu ngoại của bà đã bỏ đi, có thể đến Quảng Châu, nhờ tôi tìm giúp; Tôi lập được quẻ Trung phù.

Năm 1989	tháng 3	ngày 14
Kỷ Tỵ	Mậu Thìn	Kỷ Dậu

QUẺ TRUNG PHÙ

	Quan quỷ mão mộc.
	Phụ mẫu tỵ hỏa.
	Huynh đệ mùi thổ.. thế
Tử tôn thân :	Huynh đệ sửu thổ..
	Quan quỷ mão mộc.
	Phụ mẫu tỵ hỏa. ứng

Quẻ trung phù có tượng ly biệt. Cháu ngoại của bà đến phía nam. Tử tôn thân kim phục dưới phi thần sửu thổ là cháu ngoại của bà ở phía đông bắc phố Hoàng Hoa thành phố Quảng Châu (nơi tôi đang ở). Trung phù là quẻ du hồn, nên cháu bé sau khi bỏ đi, bắt đầu đi lung tung không định hướng. Sửu là mộ của kim. Tượng quẻ nói : "trên ao đầm có gió là quẻ Trung phù", còn có nghĩa "người quân tử lấy điều nghĩa tha cho cái chết". Nên đoán

cháu này bị công an tạm giữ, đã biết được tông tích. Tháng 4 âm lịch là thân kim trường sinh ở tỵ nên có thể trở về nhà.

Cuối tháng 5 năm lịch năm 1989, tôi trở về Tây An thì nhận được thư của bà con ở quê báo. Cháu ngoại của bà bị công an Quảng Châu tạm bắt giữ, bắt lao động cải tạo. Ngày mồng 2 tháng 4 đã được tha cho về.

Ví dụ 11. Con bỏ việc đi đâu.

Ông Mã cơ quan tôi nói : Con gái ông ngày 4 tháng 6 đã bỏ đi, đến nay đã nửa tháng chưa thấy về. Đầu tiên ông cho rằng cô ấy đi làm trong thành phố, về sau mới biết nó đã âm thầm bỏ việc ra đi, không biết đi đâu. Nên đành đến nhờ thầy đoán. Tôi gieo được quẻ Tiểu quá của quẻ Phong.

Năm 1989	tháng 5	ngày 1	giờ Ngọ
Kỷ Tỵ	Canh Ngọ	Ất Mùi	Nhâm Ngọ

QUẺ CHỦ : PHONG	QUẺ BIẾN : TIỂU QUÁ
Quan quỷ tuất thổ..	Quan quỷ tuất thổ..
Phụ mẫu thân kim.. thế	Phụ mẫu thân kim..
Thê tài ngọ hỏa.	Thê tài ngọ hỏa. thế
Huynh đệ hợi thủy.	Phụ mẫu thân kim.
Quan quỷ sửu thổ.. ứng	Thê tài ngọ hỏa..
Tử tôn mão mộc O	Quan quỷ thìn thổ.. ứng

Quẻ Phong có quẻ thượng chấn mộc, quẻ hạ ly hỏa. Chấn là động, ly là sáng. Quẻ Phong có tượng "mâm cao cỗ đầy, vui vẻ rầm rộ, tươi sáng mà động". Lời từ của quẻ nói : "Phong là hanh, là vương giả, là không lo lắng", tôi nói với ông Mã : "Có phải con ông ra ngoài để đi chơi không ? Không can gì, đừng lo lắng".

1) Ban đầu cháu đi hướng đông nam, về sau chuyển hướng đông bắc hoặc tây nam, lên núi. Có nhiều khả năng đi về phía tây nam, nhưng không đi xa lắm.

2) Lần này đi lâu nhất là 18 ngày sẽ trở về.

3) Hôm nay là ngày 15 tháng 5 cũng là ngày thứ 15. Giờ dậu tối nay sẽ trở về. Có thể từ phía tây về. Gia đình phải chú ý quan tâm cháu, sau khi về không nên phê bình.

Khi tôi đoán tin cho con ông Mã có một người bạn cũng thành thạo bát quái đang ở chỗ tôi, tôi đoán : cháu đó đi về phía núi tây nam, còn ở ông bạn lại đoán đi về phía có nước tức đông nam; tôi nói hôm nay có thể quay về, còn ông ta nói không thể nào về được. Mỗi người chúng tôi đều bảo lưu ý kiến của mình. Ông Mã nói : "Cả hai thầy nói đều có lý, qua ngày hôm nay sẽ biết ai đúng ai sai".

Sáng ngày hôm sau, ông Mã vừa gặp tôi đã cười từ xa gọi : "Thầy Thiệu, con gái tôi đã về từ hôm qua". Ông còn phấn khởi kể tiếp : "Giờ dậu tối hôm qua cháu từ phía tây trở về. Cháu và mấy bạn thanh niên khác đã đi chơi ở lầu tháp phía tây nam. Thầy đoán rất chuẩn. Cháu biết thầy đã đoán cho tôi, nên gửi lời cảm ơn đến thầy".

Giải : Ban đầu đi phía đông nam là vì tử tôn mão mộc hóa thành thìn thổ. Về sau có nhiều khả năng chuyển sang phía tây nam vì quẻ dụng ly của quẻ phong biến thành quẻ cấn, cấn là đông bắc, là núi, ngược lại phương đông bắc là tây nam. Cháu đi không xa là vì ở phía đông bắc của nhà máy tôi không có núi, còn phía tây nam thì nhiều núi. Cháu đi lên núi vì quẻ cấn cũng có nghĩa là chùa. Điều đó phù hợp với câu trong sách "Chu dịch đại truyện kim chú" : "Khi đoán gặp quẻ này thì mọi việc hanh thông, không có gì phải lo lắng". Đi nhiều nhất 18 ngày là vì căn cứ theo số của quẻ chủ, quẻ hỗ mà tính. Giờ dậu hôm nay về là vì : ngày 15 tháng 5 là ngày kỷ dậu, là dậu gặp nhật kiến xung động dụng thần mão mộc, dậu là tây, ngày dậu giờ dậu cho nên kim vượng nhất. Nhắc nhở không nên phê bình cháu là vì phụ mẫu thân kim gặp lúc nhật kiến, thời kiến vượng địa, nếu không chú ý thì phê bình là khắc, mão dậu xung khắc lẫn nhau, xung thì động, khắc thì bị thương, ở đây kim vượng mộc suy nếu khắc quá mạnh thì sẽ hỏng việc.

Ví dụ 12. Con bỏ đi mất rồi.

Ông Trương ở thành phố Tây An có con bỏ đi. Bà vợ không ăn uống, đêm ngày tưởng nhớ. Để có phương hướng tìm còn đưa về, ông phải qua nhiều người mới tìm được đến tôi nhờ đoán giúp. Vì không rõ giờ cháu bỏ đi, nên lắc thể được quẻ Đoài của quẻ Lâm.

Năm 1989	tháng 7	ngày 12
Kỷ Tỵ	Nhâm Thân	Ất Tỵ

QUẺ CHỦ : LÂM	QUẺ BIẾN : ĐOÀI	LỤC THẦN
Tử tôn dậu kim..	Huynh đệ mùi thổ.. thế	Huyền vũ
Thê tài hợi thủy x ứng	Tử tôn dậu kim.	Bạch hổ
Huynh đệ sửu thổ x	Thê tài hợi thủy.	Phi xà
Huynh đệ sửu thổ..	Huynh đệ sửu thổ.. ứng	Câu trần
Quan quỷ mão mộc. thế	Quan quỷ mão mộc.	Chu tước
Phụ mẫu tỵ hỏa.	Phụ mẫu tỵ hỏa.	Thanh Long

Quẻ lâm, quẻ thượng là khôn, quẻ hạ là đoài. Khôn là thuận, đoài là vui vẻ, cho nên là tượng vui vẻ thuận lợi.

1) Cháu đi về phía tây nam, nên cử người tìm phía ấy.

2) Cháu có lỗi, bị bố mắng nên bỏ đi. "Đúng ! Cháu không làm việc chăm chỉ, lại còn cờ bạc, do đó bị bố mắng, nên cháu bỏ đi".

3) Sức khỏe cháu rất tốt, bình yên vô sự, lại còn có người giúp đỡ.

4) Ngày 16 tháng này cháu có thể trở về, nhờ một người cầm tinh con khỉ tìm được cháu đưa về.

Ngày 17 tháng 7, ông bố gửi thư cho tôi vui mừng báo : "Cháu đã về đêm ngày 16 tháng 7 âm lịch, cả nhà vô cùng ngạc nhiên và vui mừng, vì đúng như thầy dự đoán. Có một người đưa cháu về cũng có tuổi thuộc cầm tinh con khỉ".

Giải : Đoán ở phía tây nam vì hào tử tôn dậu kim là dụng thần ở quẻ khôn, biến thành hào huynh đệ mùi thổ, mùi ở cung khôn. Cháu bé có lỗi vì huyền vũ là chủ về trộm cắp, những việc ám muội. Trong quẻ hào phụ mẫu tỵ hỏa lâm nhật kiến khắc dụng thần, cho nên đoán vì cha quở mắng mà bỏ đi. Đoán sức khỏe tốt, lại có người giúp đỡ là vì hào tử tôn dậu kim lâm nhật kiến vượng địa, bị nhật khắc nhưng không có hại, hơn nữa còn biến thành huynh đệ mùi thổ sinh trở lại là tượng bình yên vô sự. Đoán ngày 16 tháng đó trở về là vì dụng thần khắc hào thế. Ngày 16 là kỷ dậu, cho nên dụng thần lâm nguyệt nhật kiến vượng địa, nhất định sẽ trở về.

Ví dụ 13. Hai cô tự dưng bỏ đi.

Tháng giêng năm 1990, khi tôi đang họp ban thư ký để mở Hội thảo Chu dịch ở Đại học Tây bắc, tan họp ông Vương – Tổng thư ký hội, báo cho biết : "Trường tôi có hai vị chờ thầy suốt cả buổi sáng. Con họ đi đã mấy ngày, đã tìm kiếm khắp nơi nhưng không thấy, muốn nhờ thầy đoán giúp xem các cháu ở đâu và có thể trở về không ?"

Hai vị đó gặp được tôi rất mừng. Vì không nhớ rõ thời gian con bỏ đi, nên tôi đành lắc thẻ gieo được quẻ Đại súc.

Năm 1989	tháng 12 (lệnh tháng 11)	ngày 7
Kỷ Tỵ	Bính Tý	Mậu Thìn

ĐẠI SÚC :

Quan quỷ dần mộc.
Thê tài tý thủy.. ứng
Huynh đệ tuất thổ..
Tử tôn thân : Huynh đệ thìn thổ.
Quan quỷ dần mộc. thế
Thê tài tý thủy.

1) Cháu ở bên ngoài được người khác giữ lại.

2) Cháu ở phía đông nam hoặc tây bắc.

3) Cháu ở trong thành có người giúp đỡ, vẫn bình yên.

4) Ngày 11 hoặc 13 tháng 12 (tức ngày 7 hoặc ngày 9 tháng giêng) cháu có thể trở về.

Tóm lại : trước ngày 9 tháng giêng nhất định trở về. Ngày 23 tháng giêng, tôi nhận được thư bố cháu gửi đến cảm ơn nói : "Thầy đoán rất đúng, cháu đã về ngày 7 tháng 1. Cháu được người ta giữ lại, có đi chơi ở Hoa Sơn phía đông nam, sau đó đi lên Đại học tây bắc. May có người tốt đưa về".

Đoán cháu được người ta giữ lại là vì : quẻ đại súc là núi ở trên, trời ở dưới. Càn là trời, là tiến lên; cấn là núi là ngừng lại, là ngăn lại không cho tiến lên. Đại súc, súc là lưu lại. Do đó nói cháu được người ta giữ lại. Đi về phía đông nam hoặc tây bắc là vì hào tử tôn thân kim phục dưới thìn thổ, thìn là đông nam, tử tôn phục ở quẻ nội Càn, càn là tây bắc. Đoán cháu còn ở trong thành có người giúp đỡ là vì : càn là kinh thành, phục thần thân kim, phi thần thìn thổ, là phi thần sinh phục thần, tức là có người giúp đỡ nên bình yên. Ngày 11 tháng 12 là ngày nhâm thân, cũng là ngày phục thần xuất hiện nên có thể trở về. Ngày 13 là ngày giáp tuất, tuất thổ nhật kiến xung mất phi thần thìn thổ làm cho phục thần xuất hiện, nên cũng là tượng trở về.

Tôi đoán người đi xa gặp quẻ đại súc rất nhiều, kết quả đều có người giữ lại, nên quẻ đại súc là tượng bị lưu lại. Đó là một kinh nghiệm đã được thực tiễn kiểm chứng, rất đáng ghi nhớ.

Ví dụ 14. Đoán khi nào con về.

Ngày 20 tháng 7 (âm lịch) năm 1990, Phó chủ nhiệm văn phòng của cơ quan tôi đưa một người từ thôn Long Thủ thành phố Tây An đến nói với tôi : con bỏ đi mất, đã 9 ngày chưa về, tìm không được nên muốn nhờ thầy đoán. Được quẻ Khốn của quẻ Tụy.

Năm 1990	tháng 7	ngày 12	giờ Tỵ
Canh Ngọ	Giáp Thân	Mậu Thìn	Kỷ Tỵ

QUẺ CHỦ : TỤY	QUẺ BIẾN : KHỐN
Phụ mẫu mùi thổ..	Phụ mẫu mùi thổ..
Huynh đệ dậu kim. ứng	Huynh đệ dậu kim.
Tử tôn hợi thủy.	Tử tôn hợi thủy. ứng
Thê tài mão mộc..	Quan quỷ ngọ hỏa..
Quan quỷ tỵ hỏa X thế	Phụ mẫu thìn thổ.
Phụ mẫu mùi thổ..	Thê tài dần mộc.. thế

Quẻ Tụy, quẻ thượng là đoài, là nói cười vui vẻ. Quẻ Hạ là khôn là thuận, tức cùng nghĩa với quẻ Đoài. Quẻ Tụy còn có tượng tụ tập.

1) Cháu bị bố mắng, sau đó mới bỏ đi. "Vì thi không tốt nên bố cháu mắng cháu không chăm học, ngày hôm sau cháu bỏ đi".

2) Cháu đi về phía tây bắc, vẫn bình yên vô sự.

3) Cháu sẽ trở về trong vòng 10 ngày, nếu ngày 16 tháng 9 chưa về thì ngày 17 (tức ngày 28, 29 tháng 7 âm lịch) nhất định sẽ trở về.

Ngày 5 tháng 10 năm 1990, ông Viên ở văn phòng gọi điện thoại cho tôi biết : ngày 16 tháng 9 con ông Từ đã về nhà đúng như thầy dự đoán.

Giải : Trong quẻ hào quan quỷ động sinh ra hào phụ mẫu mùi thổ, mùi thổ khắc tử tôn hợi thủy, cho nên cháu tức, lại gặp quan quỷ tỵ hỏa, tỵ hợi tương xung, do đó mà bỏ đi. Hào tử tôn hợi thủy hóa thành hào hợi thủy, hợi ở cung càn, càn là tây bắc, cho nên đoán đi về hướng tây bắc. Tử tôn hợi thủy trường sinh ở nguyệt kiến, vượng địa cho nên tuy bị nhật khắc nhưng không phải là xấu. Lời của hào 4 nói : "Đại cát, không trắc trở", cho nên bình yên vô sự. Đến ngày 28, ngày 29 tháng 7 nhất định trở về, là vì quẻ chủ và quẻ hỗ có số cộng lại bằng 18. Cháu đã đi được 8 ngày, nên còn lại 10 ngày. Ngày thứ 9 là ngày giáp thân 28, ngày thứ 10 là ngày ất dậu 29, là tử tôn hợi thủy, dụng thần lâm nguyệt, nhật vượng địa sinh cho. Sách cũ có câu : "Dụng thần khắc hào thế là người sẽ trở về". Cho nên đoán ngày 28, 29 sẽ về.

Ví dụ 15. Quả nhiên người ở trong miếu.

Khi tôi đang tuyển chọn tư liệu để viết chương Dự đoán người đi xa của cuốn sách này thì ông Vương ở phân cục... thành phố Tây An báo qua điện thoại cho biết : nhờ tôi dự đoán nên ông đã tìm được cháu mình ở trong miếu phía đông nam.

Quẻ đoán lúc đó là quẻ Quan của quẻ Ích.

Năm 1990	tháng 8	ngày 17
Canh Ngọ	Ất Dậu	Quý Mão

QUẺ CHỦ : ÍCH	QUẺ BIẾN : QUAN
Huynh đệ mão mộc. ứng	Huynh đệ mão mộc.
Tử tôn tỵ hỏa.	Tử tôn tỵ hỏa.
Thê tài mùi thổ..	Thê tài mùi thổ.. thế
Thê tài mùi thổ.. thế	Huynh đệ mão mộc..
Huynh đệ dần mộc..	Tử tôn tỵ hỏa..
Phụ mẫu tý thủy O	Thê tài mùi thổ.. ứng

Giải : Tử tôn tỵ hỏa là dụng thần. Tỵ hỏa thành tỵ là phương đông nam. Trong quẻ hỗ có quẻ cấn, trong quẻ quan cũng có quẻ cấn. Cấn là núi, là chùa; chấn, tốn là mộc là cây cối, là rừng trúc nên chùa này ở chân núi hoặc ở trên núi, chung quanh có cây cối hoặc rừng trúc. Dụng thần bất động là người không muốn quay về. Hào sáu mão mộc tuy lâm nguyệt phá mà ám

động, nhưng lâm nhật kiến nên vượng, sinh trợ cho dụng thần, cho nên đoán : người ở ngoài bình an vô sự, còn được giúp đỡ. Nay dụng thần tuần không, xuất không thì tìm được. Về sau thực tế đúng như dự đoán. Khi tìm thấy trong miếu thì cháu đó không muốn về, muốn ở lại học khí công.

III – ĐOÁN NGƯỜI ĐI XA (3)

Mấy năm gần đây, trong nghiên cứu Chu dịch ứng dụng, tôi từ thực tiễn, qua điều tra, thu thập các tư liệu chuyển sang giai đoạn nghiên cứu tổng kết, không tiếp đón bất cứ người nào đến nhờ đoán. Song, chỉ cần tôi ở nhà thì cho dù là đêm khuya, thậm chí ngày 30, mồng 1 tết cũng có người tìm đến nhà nhờ đoán. Phàm những cháu bé từ 5 tuổi trở xuống bị mất, bố mẹ đến là tôi liền tiếp đãi, cố hết sức mình cùng góp sức để giúp gia đình thoát nạn. Vì trẻ em còn thơ dại, thậm chí chưa biết nói, đi chưa vững đã bị bọn trộm bắt cóc. Bố mẹ chạy xuôi, chạy ngược rất vất vả, gia đình trong tình trạng sống dở, chết dở, từng giờ, từng phút mong tin tức của con. Mỗi lần được tôi dự đoán biết con mình đang sống, có thể trở về thì những người bố mẹ đã tuyệt vọng, bỗng nhiên như được cứu vớt giải thoát. Đối với những cháu bé tuy không tìm được, nhưng biết vẫn còn sống, thậm chí còn bình yên dễ chịu thì bố mẹ cũng cảm thấy được an ủi rất nhiều.

Trẻ bị bắt cóc thường dễ tìm hơn người lớn trốn đi, vì trẻ em tương đối ổn định, còn người lớn phạm vi hoạt động rộng, tính lưu động nhiều, cho nên khó tìm kiếm.

Ví dụ 1. Cháu Thượng Hổ hiện ở đâu ?

Sự kiện Thượng Hổ bị bắt cóc đã làm chấn động lòng thương của nhân dân toàn quốc.

Ngày 23 tháng 6 năm 1988, tôi bỗng nhiên nhận được thư của thầy Trương Thiệu Vân từ thành phố Trịnh Châu gửi đến và hai bài báo đăng trên báo "Trịnh Châu buổi chiều" với nhan đề : "Bé Hổ, bây giờ cháu ở đâu ?", "Những ngày đi tìm bé Hổ". Vì thư nhờ đoán tìm trẻ em bị mất trong toàn quốc rất nhiều hơn nữa khi đó tôi lại rất bận nên quả thực không có thời gian để quan tâm đến những việc này. Song, khi nhận được thư của thầy Trương là người không hề quen biết tôi, cũng không hề biết bố của cháu Hổ, tôi lại được biết Hội Liên hiệp phụ nữ toàn quốc, các đồng chí lãnh đạo Sở Công an thành phố Trịnh Châu tỉnh Hà Nam và nhân dân toàn quốc đều rất quan tâm đến sự kiện này, nên tôi rất cảm động, đành ngừng công việc lại, căn cứ vào thời gian đăng tin mất cháu trên báo để gieo quẻ.

Việc tôi dự đoán tìm được cháu Thượng Hổ đã có rất nhiều báo đưa tin. Thí dụ này được đưa vào cuốn "Chu dịch dự đoán học". Sau khi sách xuất

bản, không ít độc giả đã gửi thư đến yêu cầu giải thích chi tiết về sự dự đoán đó. Nay giới thiệu căn cứ vào thời gian cháu bị bắt, gieo được quẻ Hằng của quẻ Đại tráng và cách giải như sau :

Năm 1988	tháng 3	ngày 12	giờ Thìn
Mậu Thìn	Bính Thìn	Nhâm Tý	Giáp Thìn

QUẺ CHỦ : ĐẠI TRÁNG	QUẺ BIẾN : HẰNG	LỤC THẦN
Huynh đệ tuất thổ..	Huynh đệ tuất thổ.. ứng	Bạch hổ
Tử tôn thân kim..	Tử tôn thân kim..	Phi xà
Phụ mẫu ngọ hỏa. thế	Phụ mẫu ngọ hỏa.	Câu trần
Huynh đệ thìn thổ.	Tử tôn dậu kim. thế	Chu tước
Quan quỷ dần mộc.	Thê tài hợi thủy.	Thanh long
Thê tài tý thủy O ứng	Huynh đệ sửu thổ..	Huyền vũ

1) Cháu đi hướng tây nam, người đang sống.

2) Cháu đang bình an vô sự.

3) Cháu bị bắt trộm, kẻ trộm là người vùng đông bắc.

4) Cháu đang bị đưa đi lung tung, tạm thời chưa thể quay về.

5) Nên đi tìm theo các hướng : tây nam, đông nam, phía đông đến đông bắc.

6) Trước ngày 30 tháng 7 âm lịch nhất định sẽ tìm được cháu về.

Khi gia đình cháu Thượng Hổ biết được kết quả tôi dự đoán, biết cháu đang sống, lại có hy vọng trở về thì gia đình như từ tuyệt địa được sống trở lại. Ngày 7/9/1988, ông Thượng Thông là bố cháu Hổ viết thư cảm ơn và báo cho tôi biết : ngày 30 tháng 8 đã tìm thấy cháu ở huyện Gia Tĩnh – Sơn Đông, đúng ngày 20 tháng 7 âm lịch.

Giải : Đoán cháu đi về phía tây nam và đang sống là vì tử tôn thân kim là dụng thần, biến thành thân kim. Thân kim ở cung khôn, khôn là tây nam. Quẻ dụng biến thành quẻ dụng là người đương còn. Đoán cháu bình yên vô sự : vì hào tử tôn thân kim biến thành thân kim, lại được nguyệt kiến thìn thổ sinh cho, hơn nữa thìn thổ trong quẻ có thể xung tuất thổ ở hào 6. Thổ động sẽ sinh cho tử tôn thân kim, tức là có người chăm sóc. Đoán cháu bị bắt trộm, kẻ trộm người phương đông bắc là căn cứ vào : quan quỷ dần mộc thuộc cung cấn, cấn là đông bắc. Quan quỷ hóa thê tài là cháu bị bắt trộm, trong quẻ huyền vũ ở hào thê tài cũng là tượng bị bắt trộm. Đoán cháu đang bị đưa đi lung tung, tạm thời chưa về là vì đại tráng là quẻ lục xung. Người đi ra gặp quẻ lục xung là không ở một chỗ ổn định. Hào thế phụ mẫu ngọ hỏa lại hóa thành ngọ hỏa khắc thẳng vào hào tử tôn thân kim. Trong sách

"Táng san bốc dịch" nói : "Hào thế khắc dụng thần là người không quay về", cho nên tạm thời chưa về. Nên tìm ở các phía tây nam, đông nam, đông và đông bắc là vì : bọn trộm không đi lặp lại những đường cũ, mà đi ngược lại với phương tây nam (thân biến thành thân). Dụng thần thân kim ở quẻ ngoại là chấn. Chấn hóa thành chấn là phía đông, tức bọn trộm từ tây nam đến phía đông tất sẽ đi qua vùng đông nam. Bọn trộm người vùng đông bắc nên cuối cùng phải trở về đông bắc. Hơn nữa hào đầu tý thủy của quẻ Đại tráng động hóa thành sửu thổ, sửu và dần cùng cung là đông bắc. Tý hợp với sửu tuy hợp nhưng không động, cho nên tìm thấy cháu ở huyện Gia Tĩnh Sơn Đông là phía đông bắc của thành phố Trịnh Châu.

Trước ngày 30 tháng 7 nhất định cháu sẽ được tìm về là vì ngày 12 tháng 3 âm lịch bị bắt trộm, ngày 20 tháng 3 là lập hạ, tức là ngày thứ 9 sau khi cháu bị bắt cóc lúc đó đã rơi vào tiết lệnh tháng 4, là tháng tỵ hỏa, tháng 5 là tháng ngọ hỏa, tháng 6 tuy thuộc thổ nhưng vẫn thuộc mùa hỏa. Tháng 6 là tháng hỏa có dư khí, nên tử tôn thân kim vẫn đang bị khắc, do đó chưa thể về được. Hào tử tôn thân kim tuy được lệnh tháng thìn thổ sinh, nhưng một quý có 3 tháng, kim ở đất hưu tù cũng tức là dụng thần bị hưu tù, nên tạm thời chưa trở về. Tháng 7 là mùa kim vượng, tức tử tôn thân kim gặp nguyệt kiến vượng địa, quan quỷ dần mộc ở tử địa bị xung khắc, rơi vào thế bất lợi. Ví dụ này ứng với câu : "Dụng thần hưu tù tất phải chờ đến ngày sinh vượng mới trở về". Vì vậy đoán trước 30 tháng 7 tất sẽ trở về.

Ví dụ 2. Đó là bản tin do phóng viên Liêu Đại Lâm viết trên "Khai Phong Nhật báo", tin lấy từ số báo 101 tờ "Pháp chế thế giới" năm 1989. Bài báo tả lại sự việc tôi dự đoán về cháu gái Thiên Kim, con Phùng Bát Cân và qua tinh thần nỗ lực của cán bộ công an mà tìm được cháu.

Ngày 19/1/1989, Phùng Bát Cân ở Khai Phong đã lặn lội đến Tây An tìm tôi nói : "Con tôi bị bắt cóc, gia đình rất đau khổ. Để tìm cháu, cả gia đình đã phải tìm kiếm khắp nơi". Ông nói : "Cháu đã bị bắt cóc gần hai tháng nay, gia đình tôi không những khuynh gia bại sản, mà cháu cũng bặt vô âm tín. Quả thực đã hết cách, gần đây nghe bạn bè giới thiệu nên tôi mới chịu trăm cay nghìn đắng, lần mò đến Tây An để tìm thầy mong thầy giúp đỡ". Tôi, lúc đó mặc dù đang rất bận để hoàn thành cuốn "Chu dịch dự đoán học", nhưng nghe ông nói lòng rất cảm động, nên lập tức theo thời gian cháu bị bắt để gieo quẻ. Được quẻ Truân của quẻ Ích.

Năm 1988	tháng 10	ngày 14	giờ Ngọ
Mậu Thìn	Quý Hợi	Tân Tỵ	Giáp Ngọ

QUẺ CHỦ : ÍCH	QUẺ BIẾN : TRUÂN
Huynh đệ mão mộc O ứng	Phụ mẫu tý thủy..
Tử tôn tỵ hỏa.	Thê tài tuất thổ. ứng
Thê tài mùi thổ..	Quan quỷ thân kim..
Thê tài thìn thổ.. thế	Thê tài thìn thổ..
Quan dậu : Huynh đệ dần mộc..	Huynh đệ dần mộc.. thế
Phụ mẫu tý thủy.	Phụ mẫu tý thủy.

Để biết được tình trạng của cháu hiện nay, tôi lại căn cứ vào thời gian ông đến xin đoán, gieo được quẻ Tiểu súc của quẻ Tốn. Lấy quẻ Ích làm chủ, tham khảo thêm quẻ Tốn để đoán.

1) Cháu bị đưa đến phương đông nam, trước mắt vẫn bình yên. Chủ yếu nên tìm theo phương đông nam.

2) Cháu bị bắt đi hoặc cưỡng bức đi.

3) Có thể tìm được cháu. Gia đình sẽ được người tuổi cầm tinh con thỏ (tức ít hơn bác 1 tuổi) giúp đỡ tìm thấy. Tôi còn dặn, nếu là người nhỏ hơn bác 1 tuổi gửi thư đến thì phải tin ông ta, còn những người khác không nên tin. Như thế sẽ không bị lừa và không mất tiền oan.

4) Vào tháng hai âm lịch tức tháng 3 dương lịch nhất định sẽ tìm được cháu.

Ông Phùng Bát Cân sau khi nghe tin có thể tìm lại được con thì vô cùng phấn khởi. Trung tuần tháng 3 năm 1989, ông gửi thư cho tôi, trong thư nói rõ : "Sau khi tôi về đến Khai Phong đã theo lời dặn của thầy để tìm cháu. Ngày 6 tháng 3 tìm được cháu ở huyện Ninh Lăng (tức phương đông nam của Khai Phong). Người đưa thư cho tôi đúng như thầy nói có tuổi cầm tinh con thỏ, ít hơn tôi 1 tuổi. Tôi xin lấy danh nghĩa toàn gia đình và bạn bè, bà con thân thuộc vô cùng cảm tạ thầy. "Kính chúc cho thầy phúc như đông hải, thọ tựa Nam Sơn. Tôi sẽ nói với mọi người biết, thầy Thiệu Vĩ Hoa là thần nhân trong thiên hạ".

Giải : Đoán cháu bé bị đưa đi theo phía đông nam là có 2 căn cứ : thứ nhất : trong quẻ Ích, hào tử tôn tỵ hỏa là dụng thần, hóa thành thê tài tuất thổ, ứng với phía tây bắc, nhưng căn cứ tượng quẻ đến tìm tôi là tốn, hào tử tôn tỵ hỏa hóa thành tỵ hỏa, tỵ thuộc cung tốn phía đông nam. Thứ hai : trong quẻ Ích, hào quan quỷ dậu kim phục dưới thìn thổ, thìn thuộc cung tốn, cũng là đông nam. Đoán cháu bình an là vì huynh đệ mão mộc động sinh cho dụng thần tử tôn tỵ hỏa. Đoán cháu bị bắt trộm hoặc cưỡng bức là vì : huynh đệ mão mộc động mà khắc hào thế. Huynh đệ động là kiếp tài, tức là tượng bức hiếp, hơn nữa ở quẻ tốn huyền vũ lâm quan quỷ. Đoán người giúp tìm cháu ít hơn 1 tuổi là vì : hào sáu của quẻ Ích là huynh đệ mão mộc động sinh cho dụng thần, hào hai huynh đệ dần mộc chưa động, dần là lớn,

mão là nhỏ. Ông Phùng Bát Cân sinh năm 1950 là người tuổi Canh Dần, năm 1951 là Tân Mão, mão động sinh dụng thần. Do đó người giúp tìm thấy cháu thuộc tuổi mão.

Đoán tháng hai âm lịch tức tháng 3 dương lịch nhất định tìm được cháu là vì quẻ Ích có hào sáu mão mộc động để sinh cho hào thế; mão là lệnh của tháng 2, tháng hai mão mộc vượng, động để sinh cho dụng thần tỵ hỏa. Do đó tháng 2 nhất định tìm thấy cháu.

Điều thần kỳ là ngày canh thân, tức ngày 19 tháng giêng tìm thấy cháu, còn ngày 28 tháng giêng là tiết kinh trập, tức chuyển sang lệnh tháng hai là tháng mão. Ngày thân cháu về đến nhà ứng với ngày Tỵ hợp với ngày thân. Ví dụ này chứng tỏ câu nói : "Dụng thần hưu tù, chờ đến ngày sinh vượng là sẽ quay về".

Cháu bị bắt từ ngày 10 tháng 10 năm 1988, tức ngày tân tỵ tháng quý hợi, nhưng vì sao mãi đến tháng mão năm 1989 mới tìm thấy ? Đó là vì trong quẻ Ích, hào tứ tôn tỵ hỏa là dụng thần, rơi vào tuyệt địa, lại hóa thành tuất thổ là mộ của hỏa, tạm thời chưa thể ra khỏi mộ kho. Tháng 2 là đương lệnh của tháng mão, mão hợp với tuất hóa thành hỏa, tức là không những hợp mất hỏa kho mà còn hợp thành dụng thần làm cho hỏa vượng và sáng, đó cũng là tượng tìm được con.

Ngày 17 tháng 12 nhà báo Liêu Đại Lâm trong thư gửi cho tôi nói rõ qua sự kiện tôi dự đoán về con ông Phùng Bát Cân chứng tỏ trong hàng nghìn hàng vạn người đã đoán về việc đi tìm cháu thì thầy Thiệu là người có trình độ khoa học cao cường nhất. Bài báo này trong nước đã gây một tiếng vang rất rộng rãi. Rất nhiều độc giả gửi thư đến biểu thị sự cảm phục về tính khoa học của bát quái cũng như giá trị thực tiễn của nó. Và mọi người đều tán thành nhất định phải cố gắng nghiên cứu để phát huy việc khai thác kho báu này.

Ví dụ 3. Em bé bị lừa.

Tháng 2/1989, khi tôi còn giảng bài ở Quảng Châu, có một ký giả của tờ Nam Phương nhật báo đưa đến một bài viết về em bé bị lừa được đăng trên báo. Sự việc như sau : Có một cháu bé chưa đầy hai tuổi, bị ốm, bố mẹ từ nông thôn đưa cháu ra bệnh viện nhi ở Quảng Châu để khám bệnh. Cháu bé không may bị bọn lừa bắt đi, cả bố mẹ vô cùng đau khổ, không biết bám dựa vào ai. Ông ký giả đó và bà hiệu trưởng Hoàng Bình Phương của trường khí công nhờ tôi đoán giúp, để cung cấp cho trạm công an có manh mối đường dây tìm cách phá án. Tôi gieo được quẻ Giải của quẻ Hằng.

Năm 1989	tháng 2	ngày 4	giờ Thân
Kỷ Tỵ	Đinh Mão	Canh Ngọ	Giáp Thân

QUẺ CHỦ : HẰNG	QUẺ BIẾN : GIẢI
Thê tài tuất thổ.. ứng	Thê tài tuất thổ..
Quan quỷ thân kim..	Quan quỷ thân kim.. ứng
Tử tôn ngọ hỏa.	Tử tôn ngọ hỏa.
Quan quỷ dậu kim O thế	Tử tôn ngọ hỏa..
Phụ mẫu hợi thủy.	Thê tài thìn thổ. thế
Thê tài sửu thổ..	Huynh đệ dần mộc..

1) Cháu bị lừa bất ngờ.

2) Bọn lừa gồm 1 nam 1 nữ, nam mặt hình chữ thân, nữ mặt vuông và trắng, hoặc mặc áo trắng, người không cao, tóc nhiều nhiều, mắt lòng trắng nhiều.

3) Cháu bị bắt đi về phía nam, trước mắt cháu rất tốt.

4) Tử tôn ngọ hỏa lại là nhân viên công an, hỏa được nguyệt kiến sinh cho nên vượng, quan quỷ rơi vào đất hưu tù lại bị khắc cho nên tháng hai nhất định sẽ phá án, tìm được cháu về.

Đầu tháng 3/1989, ông ký giả đến báo với tôi : trạm cảnh sát ở đó đã tìm thấy cháu bé ở vùng phía nam. Thầy thiệu đoán rất chuẩn, quả thực cuối tháng hai thì tìm được cháu.

Giải : Đoán cháu bị lừa bất ngờ là vì : quẻ hằng có quẻ thượng là chấn, là sấm, quẻ hạ là tốn là gió. Sấm gió có nghĩa là việc xảy ra rất nhanh. Trong quẻ hai hào quan quỷ và thân quỷ đều ở quẻ chấn là nam, chấn là trưởng nam, hào dậu quỷ ở quẻ tốn, tốn là trưởng nữ. Nam mặt hình chữ thân, nữ mặt hình chữ điền, mặt trắng hoặc mặc quần áo trắng. Người nữ mặc áo trắng bệnh viện. Kim la thấp lùn, tốn là tóc thưa, mắt nhiều lòng trắng. Cháu bé được đưa đến phía nam là vì tử tôn ngọ hỏa hóa thành ngọ hỏa, quan quỷ dậu kim hóa thành ngọ hỏa. Trong tháng hai nhất định tìm thấy là vì quẻ thể và quẻ dụng ngang hòa, hơn nữa, dụng thần khắc hào thế. Tháng 2 hào quan quỷ rơi vào hưu tù, hào ngọ hỏa là công an vượng, khắc hào quan quỷ hưu tù cho nên sẽ phá được án.

Ví dụ 4. Khi nào thì có thể tìm được con.

Bác sĩ Hàn ở đại học Quân y số 4 thành phố Tây An có con 2 tuổi theo mẹ đi cửa hàng, chỉ trong nháy mắt bị mất con. Bố mẹ và ông bà cháu ruột đau như dao cắt, gia đình đã tìm 10 ngày mà không thấy tông tích. Đành tìm đến tôi nhờ đoán. Tôi lắc được quẻ Dự của quẻ Di.

1989	tháng 10	ngày 24
Kỷ Tỵ	Ất Hợi	Ất Dậu

QUẺ CHỦ : DI	QUẺ BIẾN : DỰ
Huynh đệ dần mộc	O Thê tài tuất thổ..
Tôn tỵ : Phụ mẫu tý thủy..	Quan quỷ thân kim..
Thê tài tuất thổ x thế	Tử tân ngọ hỏa. ứng
Thê tài thìn thổ..	Huynh đệ mão mộc..
Huynh đệ dần mộc..	Tử tôn tỵ hỏa..
Phụ mẫu tý thủy O ứng	Thê tài mùi thổ.. thế

1) Trong hoàn cảnh đông người cháu bị lạc. "Đúng, lúc đó ở cửa hàng rất nhiều người, cháu bị mất sau khi lạc mẹ".

2) Cháu bị mất ở phương đông nam (lấy chỗ đoán làm trung tâm), hiện nay đang ở phía nam. Các giấy cáo thị tìm người nên dán nhiều ở phía đông nam và tây nam.

3) Hào tử tôn tỵ hỏa phục dưới hào phụ mẫu tý thủy là cháu đang ở nhà bậc trên hoặc cha mẹ. Ngày 25, 26 (tức ngày 22, 23 tháng 11 dương lịch), tăng cường tìm kiếm, trước ngày 23 sẽ tìm thấy.

Ngày 22 tháng 11 khi tôi còn giảng bài ở đại học Tây Bắc bác sĩ Hàn (là học viên lớp học Chu dịch, buổi tối khi lên lớp phấn khởi nói với tôi rằng : "Sau khi dán các cáo thị tìm con, trưa hôm nay tôi đã nhận được thư báo tin con, buổi chiều đã đến đón cháu về. Sự việc vốn như sau : có một cặp vợ chồng không có con, cũng không có nghề nghiệp, nhìn thấy cháu bị lạc thì đưa cháu về. Láng giềng thấy vợ chồng này bế một cháu bé về so sánh cháu giống như thông báo tìm con, liền báo với trạm công an. Trạm công an điều tra sự thực, sau đó liền thông báo cho gia đình.

Giải : Cháu bị lạc trong hoàn cảnh đông người là vì hào tử tôn tỵ hỏa bị nguyệt kiến khắc, hợi thủy xung, xung là bị ly tán. Quẻ Di âm nhiều, dương ít, âm là nhiều người. Đoán cháu bị đưa về phía đông nam vì tỵ là đông nam. Quẻ Di có tượng là quẻ ly, là phương nam. Phụ mẫu tý thủy biến thành thân kim, thân là phương tây nam.

Hào tỵ hỏa phục dưới hào phụ mẫu, cũng tức là ở trong nhà các bậc trên hoặc bậc cha mẹ.

Trước ngày 25, 26 nhất định sẽ tìm thấy là vì : tử tôn tỵ hỏa phục dưới tý thủy, là phục mà bị khắc, cho nên phải chờ đến ngày xung mất tý thủy thì dụng thần mới hiện. Ngày 25 tháng 10 là ngày bính tuất, tức cấu thành dần ngọ tuất hợp thành hỏa cục xung mất tý thủy của phi thần, dụng thần tỵ hỏa nhờ sự giúp đỡ đó mà xuất hiện. Vì vậy đoán trước ngày 26 nhất định tìm thấy.

Ví dụ 5. Đi xa hàng ngàn cây số nhờ đoán tìm cháu.

Bà Đàm ở trạm xe du lịch thị xã Khai Phong có em trai vì lái xe cán chết người mà bị ngồi tù. Cậu em đó có con 3 tuổi bị bọn trộm bắt mất, hai

vợ chồng cậu ta đau khổ phát cuồng, đúng là "họa vô đơn chí". Vì chồng bị ngồi tù, người vợ cảm thấy không có nơi nương tựa nên đành bám vào bà chị. Bà Đàm đã hai lần đến thành phố Tây An để tìm tôi. Lần thứ nhất do Phùng Bát Cân đưa đến, vì tôi không ở nhà, đã viết thư để lại ghi rõ ngày tháng cháu bị mất, nhưng lại ghi sai. Do đó ngày 7 tháng giêng năm 1990 lại tìm đến lần thứ hai. Vì ngày giờ mất cháu nhớ không chính xác nên tôi đành lắc thẻ được quẻ Tụng của quẻ Cấu.

Năm 1989	tháng 12	ngày 11
Kỷ Tỵ	Đinh Sửu	Nhâm Thân

QUẺ CHỦ : CẤU	QUẺ BIẾN : TỤNG	LỤC THẦN
Phụ mẫu tuất thổ.	Phụ mẫu tuất thổ.	Bạch hổ
Huynh đệ thân kim.	Huynh đệ thân kim.	Phi xà
Quan quỷ ngọ hỏa. ứng	Quan quỷ ngọ hỏa. thế	Câu trần
Huynh đệ dậu kim O	Quan quỷ ngọ hỏa..	Chu tước
Tử tôn hợi thủy.	Phụ mẫu thìn thổ.	Thanh Long
Phụ mẫu sửu thổ.. thế	Thê tài dần mộc.. ứng	Huyền vũ

1) Cháu bé có thể tìm được.

2) Cháu đi về phương đông nam, vì vậy nên dán giấy cáo thị theo tuyến đông nam tây bắc, trọng tâm là phương đông nam.

3) Cháu bình an, có người chăm sóc.

4) Cháu cách nhà khoảng 18 đến 180 cây số. Ngày 14 tháng 12, (tức ngày 10 tháng 1 dương lịch) nếu cháu chưa về thì sẽ có thư. Chậm nhất là trước ngày 30 tháng 12 cháu phải trở về.

5) Người giúp đưa thư hoặc tìm được cháu nếu không phải cầm tinh con gà thì là con khỉ.

Khi bà chị và người em dâu biết được tin có thể tìm được cháu thì vô cùng phấn khởi. Ngày 15 tháng 2 bà Đàm gửi thư đến báo cho tôi biết : "Sau khi tôi về đến Khai Phong, theo lời dự đoán của thầy đã dán rất nhiều cáo thị tìm người. Ngày mồng 10 tháng giêng có người đưa thư đến nói thấy cháu ở vùng nông thôn huyện Khai Phong, phía đông nam thị trấn, cách nhà khoảng gần 70 cây số. Được sự giúp đỡ của công an, ngày 13 tháng giêng đã tìm thấy cháu và đưa về. Những người đưa thư thuộc cầm tinh con gì thì chưa hỏi rõ. Thầy Thiệu, thầy vô cùng bận rộn nhưng đã dành thời gian quý báu giúp đỡ chúng tôi tìm lại được cháu. Gia đình vô cùng cám ơn".

Giải : Đoán cháu có thể tìm được là vì : quẻ Cấu, quẻ hạ là tốn, là phong, là có tượng gió đi khắp nơi. Quẻ cấu 5 dương, 1 âm là có nghĩa như gặp cương, cấu có nghĩa là gặp. Cấu là quẻ nói về tin tức tháng 12 cho nên sau

khi dán cáo thị tìm người thì tin đó giống như ngọn gió lan tỏa khắp nơi, mọi người đều biết. Quẻ dụng là tốn lại hóa thành khảm thủy sinh trở lại, thanh long gặp hào tử tôn là chủ về tin mừng, cũng tức là tượng có thể trở về. Trọng điểm tìm ở phương đông nam là vì : tử tôn hợi thủy là tây bắc, hóa thành thìn thổ là đông nam; quan quỷ ngọ hỏa hóa thành ngọ hỏa là phương nam, nhưng vì hợi thủy hóa thìn, thìn là kho của thủy cho nên cháu bé sau khi đến đông nam thì không đi nổi nữa, do đó trọng tâm tìm ở phía đông nam. Hào huynh đệ dậu kim động sinh cho dụng thần tử tôn hợi thủy là chủ về bình yên vô sự. Đoán cự ly khoảng 18 đến 180 km là vì : căn cứ tổng số của quẻ chủ, quẻ hỗ, quẻ biến và hào động để tính toán. Ngày 14/12 sẽ có tin và trước ngày 30 có thể trở về là căn cứ vào dụng thần hợi thủy bị hào thế sửu thổ khắc, nên người tạm thời chưa về, hơn nữa dụng thần hợi thủy đang ở đất tuần không, phải chờ xuất không mới tìm thấy cháu. Ngày 10 tháng giêng là ngày ất hợi, nếu người chưa về thì sẽ có tin là vì dụng thần hợi thủy hóa thìn thổ nhập mộ. Ngày 9 tháng giêng là ngày giáp tuất, thìn tuất tương xung. Xung thì sẽ mở kho mộ, giải phóng hợi thủy. Thìn thổ lại là phụ mẫu, phụ mẫu chủ về thư tín, nên ngày 10 tháng giêng người chưa về thì sẽ có thư. Cháu bé ngày mậu dần 13 tháng giêng sẽ trở về, là ứng vào dần hợp với hợi.

Ví dụ 6. Tìm được con rồi !

Ông Vương Tường ở thôn Chu Tiên Chấn, thị xã Khai Phong có con trưa ngày 8 tháng 2 (âm lịch) năm 1990 bị bắt cóc. Cả nhà hoảng hốt lên, bà con trong thôn sau khi biết tin đều rất lo lắng và thông cảm với nỗi rủi ro của gia đình, cùng nhau đi khắp nơi tìm giúp. Đã tìm 10 ngày mà vẫn không được. Về sau có người khuyên ông nên đến Tây An tìm tôi nhờ đoán giúp. Vì giờ bị bắt cóc không rõ, nên tôi lắc được quẻ Đỉnh.

Năm 1990	tháng 2	ngày 13
Canh Ngọ	Kỷ Mão	Quý Dậu

QUẺ : ĐỈNH

Huynh đệ tỵ hỏa.
Tử tôn mùi thổ.. ứng
Thê tài dậu kim.
Thê tài dậu kim.
Quan quỷ hợi thủy. thế
Tử tôn sửu thổ..

1) Rất nhanh sẽ tìm được cháu.

2) Cháu đang ở phía tây nam

3) Cự ly từ 8 đến 110 km.

4) Trong vòng 4, 5 ngày tới có triển vọng tìm được, đặc biệt là ngày 15, 17 tháng 2. Nên tranh thủ thời gian tìm gấp, nếu bỏ lỡ cơ hội thì sự việc sẽ rắc rối hơn.

Vương Tường vì đánh mất địa chỉ của tôi, nên mãi đến ngày 4 tháng tư mới viết thư báo cho tôi biết. Trong thư kể lại : "Sau khi về nhà, tôi đã căn cứ lời dự đoán của thầy, ngày 11 tháng ba (tức ngày 15 tháng 2 âm lịch), tìm thấy cháu ở thôn Tân Trang, cách nhà về phía tây nam khoảng 40 cây số. Cả gia đình tôi và bà con bạn bè đều vô cùng phấn khởi, ai cũng gọi thầy là ông tiên sống".

Giải : Trong quẻ dụng thần hiện hai lần, nhưng chọn hào tử tôn mùi thổ làm dụng thần. Mùi ở cung khôn, khôn là tây nam. Về tính khoảng cách là căn cứ vào số quẻ chủ và quẻ hỗ. Dự đoán rất nhanh có thể tìm được cháu là vì : hào thế xuất không là người đi xa tất sẽ trở về, hơn nữa dụng thần khắc hào thế là tượng trở về. Hy vọng vào ngày 15 và 17 tháng hai là vì 15 là ngày ất hợi, hào thế xuất không; 17 là ngày đinh sửu, dụng thần yên tĩnh lại gặp xung là tượng trở về. Đoán ngày 15 tháng hai tìm thấy cháu là ứng vào câu : hào thế xuất không, quan quỷ sẽ bị khắc.

Ví dụ 7. Cháu gái mất đi đâu ?

Ông Hồ ở nhà máy ngoại ô phía đông thành phố Tây An có người cháu gái, ngày 6 tháng 3 bị lạc mất ngoài chợ. Cả nhà tìm 3 ngày liền không thấy, do đó đến tìm tôi nhờ đoán. Tôi lắc được quẻ Phục của quẻ Tiết.

Năm 1990	tháng 3 (lệnh tháng hai)	ngày 9
Canh Ngọ	Kỷ Mão	Kỷ Hợi

QUẺ CHỦ : TIẾT	QUẺ BIẾN : PHỤC
Huynh đệ tý thủy..	Phụ mẫu dậu kim..
Quan quỷ tuất thổ O	Huynh đệ hợi thủy..
Phụ mẫu thân kim.. ứng	Quan quỷ sửu thổ.. ứng
Quan quỷ sửu thổ..	Quan quỷ thìn thổ..
Tử tôn mão mộc O	Tử tôn dần mộc..
Thê tài tỵ hỏa. thế	Huynh đệ tý thủy. thế

1) Cháu chưa đi xa, vẫn trong nội thành.

2) Tìm về phía đông, hơi chếch về đông bắc.

3) Cháu mọi việc đều bình thường, có người giúp đỡ, cháu người khá đẹp.

4) Thời gian quay về là ngày 10, ngày 12, ngày 13 tháng 3 (tức ngày 5, 7, và ngày 8 tháng tư dương lịch).

5) Cháu có khả năng do hai người dẫn đi 1 nam, 1 nữ.

Tôi dự đoán xong cho ông Hồ thì liền đi Quảng Châu, Thâm Quyến giảng bài. Sau khi trở về Tây An, nhận được thư ơng Hồ mới biết được đã tìm thấy cháu, gia đình đoàn tụ. Trong thư có đoạn nói : "Toàn gia đình tôi kể cả cháu xin chân thành cám ơn thầy. Đúng là chúng tôi đã nghe lời dặn của thầy, 3 giờ chiều ngày hôm sau thì quả nhiên có 1 nam, 1 nữ đưa cháu về nhà ".

Giải : Đoán cháu đi chưa xa mà còn ở trong thành là vì : quẻ tiết là quẻ lục hợp, cũng có nghĩa là còn bị ràng buộc, đi chưa xa và có tượng quay về. Hơn nữa, hào tử tôn mão mộc hóa dần là hóa thoái, cũng là tượng trở về. Tìm cháu lệch về phía đông bắc là vì quẻ đoài hóa quẻ chấn là phía đông, dần là đông bắc. Hào tử tôn mão mộc lâm nguyệt, nhật kiến, sinh cho vượng cho nên hiện tại cháu rất tốt, có người giúp đỡ. Đoán ngày 10, ngày 12, ngày 13 tháng ba sẽ trở về là căn cứ vào hôm nay là ngày kỷ hợi tháng 3, mão mộc gặp trường sinh, là tượng cháu còn di động. Ngày 10 là ngày canh tý, tý thủy sinh mão mộc, được sinh tức là quay về. Ngày 12, ngày 13 là ngày dần, mão, dụng thần lâm vượng địa. Ngày canh tý cháu về là ứng vào câu dụng thần được sinh mà quay về.

IV – DỰ ĐOÁN NGƯỜI ĐI XA (4)

Người xa nhà, xa quê, thứ nhất có thể là vì trong tứ trụ đã ẩn chứa những thông tin phải đi xa và khi vận khí đến thì bỏ nhà ra đi. Đó là loại thông tin thuộc về tiên thiên. Nhưng về hậu thiên có thể là vì trong cuộc sống, công tác gặp phải những việc không hài lòng, ví dụ như có người vì trắc trở dằn vặt, hoặc có bệnh tâm thần mà bỏ đi. Ra đi có người trở về, có người vì hoàn cảnh khó khăn hoặc gặp những việc không may nên không trở về được, thậm chí có người không muốn trở về. Đối với những người không quay về, dù là người lớn hay trẻ em, nếu đã chết ở bên ngoài thì người dự đoán cũng không nên nói thẳng, mà phải lựa lời nói cho hợp, nếu không thì bố mẹ hoặc người thân sẽ không chịu đựng nổi sự đau đớn, có thể lại dẫn đến những hậu họa khác. Dưới đây xin giới thiệu một số quẻ điển hình để độc giả tham khảo nghiên cứu.

Ví dụ 1. Tìm người khắp nơi mà không thấy.

Ông Trường, đồng sự ở cơ quan tôi cãi nhau với lãnh đạo bỏ đi đã hơn 1 tháng. Cơ quan đã cử người đi tìm khắp nước, nhưng vẫn không có tin tức gì. Người nhà luôn luôn đến lãnh đạo cãi vã đòi đền người. Có người trong cơ quan nhờ tôi đoán xem có thể tìm được không. Vì không nhớ rõ thời gian bỏ đi, nên đành căn cứ thời gian hỏi để lập quẻ. Được quẻ Giải của quẻ Vị tế.

Năm 1988	tháng 3	ngày 11	giờ Tuất
Mậu Thìn	Bính Thìn	Tân Hợi	Mậu Tuất

QUẺ CHỦ : VỊ TẾ	QUẺ BIẾN : GIẢI
Huynh đệ tỵ hỏa O ứng	Tử tôn tuất thổ..
Tử tôn mùi thổ..	Thê tài thân kim.. ứng
Thê tài dậu kim.	Huynh đệ ngọ hỏa.
Huynh đệ ngọ hỏa.. thế	Huynh đệ ngọ hỏa.
Tử tôn thìn thổ.	Tử tôn thìn thổ. thế
Phụ mẫu dần mộc..	Phụ mẫu dần mộc..

Quẻ Vị tế là nói về sự biến hóa trong vũ trụ bao la vạn tượng, vận động không ngừng. Người xưa dùng quẻ này khi đoán về sự việc phần nhiều là chỉ các việc khó thành.

1) Người đi hướng đông, sau chuyển hướng tây bắc.

2) Sau khi bỏ đi, không có tin tức gì, từ nay về sau có tìm nữa cũng không thấy.

3) Nên tìm ở các nơi hang núi, bệnh viện, các lò gạch, chùa, trạm giữ người thất lạc.

Về sau qua tìm kiếm một thời gian dài nhưng vẫn bặt vô âm tín.

Giải : Lấy hào ứng làm dụng thần, nay dụng thần tỵ hỏa động hóa thành tuất thổ, chấn là đông, tuất là tây bắc, cho nên ban đầu đi về phía đông, sau đó chuyển hướng tây bắc. Tìm mãi vẫn không có tin tức là vì phụ mẫu chủ về văn thư, thư điện, nay phụ mẫu dần mộc tuần không, đương nhiên là không có tin. Tuất là mộ kho của hỏa, mộ chủ về hang núi, bệnh viện, nhà giam... Tuất cũng là những nơi có lò luyện, chùa chiền, miếu mạo. Trong quẻ hung nhiều cát ít. Tỵ là dụng thần bị nhật kiến khắc động mà hóa thành nhập mộ. Sách "Hoàng kim sách" nói : Đi xa sợ nhất hào dụng thần bị thương tổn, đặc biệt là nhập mộ. Nếu gặp mộ tuyệt là chết. Dụng thần động bị khắc là rất xấu. Nay dụng thần bị lệnh ngày khắc, lại hóa thành mộ là tượng rất xấu. Tháng 4, tháng 5 là đất hỏa vượng, nếu không trở về thì đương nhiên không trở về nữa. Câu này là để an ủi gia đình, khiến cho họ về mặt tinh thần còn le lói tia hy vọng.

Ví dụ 2. Bôn ba khắp nơi tìm con mà không được.

Ông Trần ở thị trấn Phật Sơn tỉnh Quảng Đông, có đứa con duy nhất đã lớn 15, 16 tuổi, một hôm vô cớ bỏ đi. Bà, mẹ, bố đều kêu khóc vô cùng đau khổ, tìm kiếm khắp nơi nhưng không có tin gì. Nghe nói tôi đang dạy học ở Quảng Châu, đêm khuya tìm đến nhà tôi nhờ đoán. Được quẻ Phục của quẻ Lâm.

Năm 1989	tháng 2	ngày 8	giờ Dậu
Kỷ Tỵ	Đinh Mão	Giáp Tuất	Quý Dậu

QUẺ CHỦ : LÂM	QUẺ BIẾN : PHỤC
Tử tôn dậu kim..	Tử tôn dậu kim..
Thê tài hợi thủy.. ứng	Thê tài hợi thủy..
Huynh đệ sửu thổ..	Huynh đệ sửu thổ.. ứng
Huynh đệ sửu thổ..	Huynh đệ thìn thổ..
Quan quỷ mão mộc O thế	Quan quỷ dần mộc..
Phụ mẫu tỵ hỏa.	Thê tài tý thủy. thế

1) Sức khỏe của cháu không tốt lắm, hoặc có bệnh thần kinh. "Đúng, sức khỏe còn tạm được, chủ yếu là đầu óc không bình thường, có bệnh".

2) Cháu đi về phía tây. "Đúng, lúc đó có người nhìn thấy cháu đi về phía tây".

3) Cháu đi ra xấu nhiều tốt ít. Nếu trước ngày 30 tháng 8 năm nay trở về được thì về, chưa trở về thì rắc rối lắm.

Quả nhiên đến nay chưa về.

Giải : Đoán sức khỏe yếu hoặc có bệnh não là vì hào tử tôn dậu kim dụng thần tù ở mùa xuân, hào sáu là đầu, dụng thần gặp nguyệt phá và gặp hào động xung. Dụng thần dậu kim biến thành dậu, dậu là phía tây. Đoán cháu ra đi xấu nhiều tốt ít là vì tử tôn dậu kim dụng thần ở đất hưu tù, tuần không, lại còn gặp nguyệt phá, hào động xung khắc, cho nên đã suy càng thêm suy. Nguyệt phá là xấu. Theo sách cổ nói : "Dụng thần khắc hào thế là có thể về". Nay dụng thần suy lại còn bị xung khắc tức là bản thân vô lực, lại còn bị hào thế khắc. Như thế sao có thể về được. Tháng sáu, tháng 7, tháng 8 là thời gian kim vượng đã không thể quay về, thì các thời gian khác lại càng không thể trở về.

Ví dụ 3. Cháu gái bỏ đi mãi tới nay vẫn chưa về.

Ông Âu ở đường Huệ Phúc thành phố Quảng Châu có cô cháu gái đã thành người lớn, từ nông thôn ra thành phố thăm cô ở trong nhà một thời gian, một hôm ra ngoài đi chơi rồi không thấy trở về. Đến nay đã gần 3 năm, song với tư cách là người cô vẫn mong tin cháu nên nhờ tôi đoán.

Năm 1989	tháng 3	ngày 14
Kỷ Tỵ	Mậu Thìn	Kỷ Dậu

QUẺ CHỦ : ĐỈNH	QUẺ BIẾN : ĐẠI HỮU
Huynh đệ tỵ hỏa.	Huynh đệ tỵ hỏa. ứng
Tử tôn mùi thổ.. ứng	Tử tôn mùi thổ..
Thê tài dậu kim.	Thê tài dậu kim.
Thê tài dậu kim.	Tử tôn thìn thổ. thế
Quan quỷ hợi thủy. thế	Phụ mẫu dần mộc.
Tử tôn sửu thổ X	Quan quỷ tý thủy.

1) Ban đầu người đi về phía tây nam, về sau đi lên hướng bắc. "Đúng, cháu đi với bạn học".

2) Người ở bên ngoài bình thường, vô sự.

3) Có thể cô gái đã kết hôn, chồng là người có chức vụ nho nhỏ.

4) Năm nay không thể về được. Sang năm 1990 và 1991 cũng không về, nếu không về thì không quay về nữa.

Giải : Hào ứng tử tôn mùi thổ biến thành mùi thổ là đi phía tây nam. Hào đầu tử tôn sửu thổ biến thành quan quỷ tý thủy là đi về phía bắc, nên đoán ban đầu đi hướng tây nam, về sau chuyển hướng bắc. Trong quẻ hào tử tôn hiện 2 lần, chọn hào động tử tôn sửu thổ làm dụng thần, nay sửu thổ lâm nguyệt kiến, được thìn thổ giúp đỡ, còn được thái tuế tỵ hỏa sinh cho tức vừa vượng vừa được sinh, cho nên bình yên vô sự. Đã kết hôn ở ngoài là vì tử tôn sửu thổ tương hợp với quan quỷ tý thủy vừa có tượng ràng buộc, cũng là tượng thành hôn. Đó cũng là vì hôn nhân ràng buộc, cũng là tượng thành hôn. Đó cũng là vì hôn nhân ràng buộc nên không trở về. Người chồng có chức vụ là vì : quan quỷ tý thủy bĩ nguyệt kiến khắc, nhưng được nhật kiến sinh cho. Năm 1990, 1991 không thể về vì năm 90 là canh ngọ, ngọ hỏa xung mất tý thủy là không có hợp; năm 1991 là tân mùi, mùi thổ xung mất sửu thổ nên tý thủy cũng không có hợp. Năm xung mất hợp là tượng không trở về.

Ví dụ 4. Con sẽ không bao giờ trở về.

Có người nhờ đoán hướng con đi là tốt hay xấu, được quẻ Đồng nhân của quẻ Độn.

Năm 1985	tháng 7	ngày 16	giờ Tỵ
Ất Sửu	Giáp Thân	Nhâm Dần	Ất Tỵ

QUẺ CHỦ : ĐỘN	QUẺ BIẾN : ĐỒNG NHÂN
Phụ mẫu tuất thổ.	Phụ mẫu tuất thổ. ứng
Huynh đệ thân kim. ứng	Huynh đệ thân kim.
Quan quỷ ngọ hỏa.	Quan quỷ ngọ hỏa.
Huynh đệ thân kim.	Tử tôn hợi thủy. thế
Quan quỷ ngọ hỏa.. thế	Phụ mẫu sửu thổ..
Tôn tý : Phụ mẫu thìn thổ x	Thê tài mão mộc.

1) Cháu trốn đi theo hướng đông nam.

2) Cháu đến chân núi, hoặc ao hồ, hoặc chùa miếu.

3) Nếu cháu không vì ốm thì cũng là rơi xuống nước mà sinh sự.

Cho đến nay quả đúng cháu vẫn chưa về.

Giải : Đoán cháu trốn bỏ đi là vì quẻ độn là tượng chạy trốn. Hào tử tôn tý thủy là dụng thần, trong quẻ quan quỷ ngọ hỏa xuất hiện hai lần xung động dụng thần, xung thì động, động thì đi. Cho nên đoán cháu có thể vì có lỗi mà trốn đi. Hào tử tôn tý thủy là dụng thần phục dưới hào phụ mẫu thìn thổ, thìn là đông nam. Quẻ dụng của quẻ độn là cấn, cấn là núi, hoặc chùa miếu, thìn là kho mộ của thủy, tức ao hồ. Nếu không ốm thì cũng là rơi xuống nước là vì : tý thủy dụng thần tuy lâm nguyệt kiến, nhưng không nên phục dưới thìn thổ. Hơn nữa tý thủy dụng thần bệnh ở ngày dần, cho nên nói có thể vì bệnh mà sinh sự. Cấn là núi, thìn là mộ, cho nên có khả năng đã chết và mộ ở chân núi. Vì vậy phi thần thìn thổ khi đã xung mất tuần không cũng không có ích gì.

Ví dụ 5. Gửi thư cho cha mẹ bảo đừng tìm.

Anh Khương ở thị trấn Nang Sở tỉnh Hồ Bắc bỏ nhà ra đi. Cả nhà tìm khắp nơi đã hơn 4 tháng mà không có tin gì. Ông chủ đến Tây An nhờ đoán, được quẻ Tấn của quẻ Bóc.

Năm 1989	tháng 4	Ngày 29	giờ Tý
Kỷ Tỵ	Kỷ Tỵ	Quý Tỵ	Nhâm Tý

QUẺ CHỦ : BÓC	QUẺ BIẾN : TẤN
Thê tài dần mộc.	Quan quỷ tỵ hỏa.
Tử tôn tý thủy.. thế	Phụ mẫu mùi thổ..
Phụ mẫu tuất thổ X	Huynh đệ dậu kim. thế
Thê tài mão mộc..	Thê tài mão mộc..
Quan quỷ tỵ hỏa.. ứng	Quan quỷ tỵ hỏa..
Phụ mẫu mùi thổ..	Phụ mẫu mùi thổ.. ứng

1) Cháu đi về phía tây nam, trong rừng sâu hoặc trong thành phố.

2) Cháu bị bố mẹ quở trách mà bỏ đi. "Đúng, trước khi ngủ bố dặn cháu phải chăm chỉ học hành, thi vào đại học. Tưởng là lời căn dặn bình thường, không ngờ cháu tức giận, đêm đó bỏ đi".

3) Cháu ra đi có để lại thư, đặt dưới gối đầu giường. "Đúng, cháu để lại hai thư, một thư cho cha mẹ, một thư cho em gái, nội dung đều dặn đừng tìm".

4) Cháu đi không muốn quay về, ở bên ngoài xấu nhiều tốt ít, là tượng không quay về.

Giải : Hào tử tôn tý thủy biến thành mùi thổ, là phương tây nam, chấn là rừng rậm hoặc kinh thành. Hào phụ mẫu tuất thổ động khắc dụng thần tý thủy, dụng thần hóa khắc trở lại là chủ về tức giận. Đoán cháu để thư lại vì : phụ mẫu là thư tín, phụ mẫu vượng động là có thư. Thư đặt dưới gối là

vì trong quẻ, khôn là vải vóc, là vật mềm. Đoán xấu nhiều, tốt ít, không trở về là vì : hào tử tôn dụng thần yên tĩnh là không muốn về. Dụng thần tý thủy lại rơi vào tuyệt địa của nguyệt, nhật kiến lại còn bị hào động khắc hóa khắc trở lại. Quẻ bóc là quẻ 5 âm, 1 dương, là tượng bị rơi rụng. Lời từ của hào bốn nói : "Bóc giường làm đệm là xấu".

Ví dụ 6. Người và xe bị cướp.

Cô em gái ông Vượng ở thành phố Côn Minh tỉnh Vân Nam là tài xế xe tắc xi. Một hôm đi làm không thấy trở về, sau đó tìm thấy ghế xe ở cách xa thành phố 90 dặm, nhưng không thấy người. Được quẻ Quải của quẻ Đại tráng.

Thời gian xe xuất hành :

Năm 1989	tháng 2	ngày 4	giờ Thìn
Kỷ Tỵ	Đinh Mão	Canh Ngọ	Canh Thìn

QUẺ CHỦ : ĐẠI TRÁNG	QUẺ BIẾN : QUẢI	LỤC THẦN
Huynh đệ tuất thổ..	Huynh đệ mùi thổ..	Phi xà
Tử tôn dậu kim x	Tử tôn dậu kim. thế	Câu trần
Phụ mẫu ngọ hỏa. thế	Thê tài hợi thủy.	Chu tước
Huynh đệ thìn thổ.	Huynh đệ thìn thổ.	Thanh Long
Quan quỷ dần mộc.	Quan quỷ dần mộc. ứng	Huyền vũ
Thế tài tý thủy. ứng	Thê tài tý thủy.	Bạch hổ

1) Người đi về hướng đông nam, chưa rời khỏi thành phố.

2) Đi lung tung bất định.

3) Xấu nhiều hơn tốt, bị hại nên khó quay về.

Giải : Đến nay người vẫn chưa về. Trong quẻ dụng thần hiện hai lần, bỏ hào tuất thổ không vong, lấy dụng thần là thìn thổ. Thìn hóa thìn là đông nam. Quẻ càn có nghĩa là kinh thành. Dụng thần ở quẻ nội, nên đoán còn ở trong thành. Đại tráng là quẻ lục xung nên đoán người không ở một chỗ ổn định. Dụng thần yên tĩnh là tượng không nghĩ đến quay về. Trong quẻ quan quỷ dần mộc lâm huyền vũ, huyền vũ là bọn trộm, bọn phỉ cho nên người và xe đã bị cướp mất. Dụng thần thìn thổ ở tử địa, quan quỷ lâm lệnh tháng mà vượng, cho nên thìn thổ bị quan quỷ, lệnh tháng khắc. Bị khắc mà không được sinh, hơn nữa dụng thần thìn thổ còn bị nguyệt kiến tương hại. Cho nên nói xấu nhiều, tốt ít, có tượng bị hại.

Ví dụ 7. Dụng thần nhập mộ là người khó trở về.

Em ông Trương ở thành phố Lan Châu, tỉnh Cam Túc vì không hài lòng về hôn nhân mà bỏ đi. Gia đình đã tìm hơn 2 tháng mà không thấy, đến nhờ đoán được quẻ Phục của quẻ Minh di.

Năm 1989	tháng 7	ngày 11	giờ Dần
Kỷ Tỵ	Nhâm Thân	Giáp Thìn	Bính Dần

QUẺ CHỦ : MINH DI	QUẺ BIẾN : PHỤC	LỤC THẦN
Phụ mẫu dậu kim..	Phụ mẫu dậu kim..	Huyền vũ
Huynh đệ hợi thủy..	Huynh đệ hợi thủy..	Bạch hổ
Quan quỷ sửu thổ.. thế	Quan quỷ sửu thổ.. ứng	Phi xà
Huynh đệ hợi thủy O	Quan quỷ thìn thổ..	Câu trần
Quan quỷ sửu thổ..	Tử tôn dần mộc..	Chu tước
Tử tôn mão mộc. ứng	Huynh đệ tý thủy. thế	Thanh long

1) Người đang sống, ở phía đông nam.

2) Ở bên ngoài bị bắt giam, xấu nhiều tốt ít, khó trở về.

3) Hiện nay chưa trở về.

Giải : Trong quẻ dụng thần hiện 2 lần, nên lấy hào huynh đệ hợi thủy ở quẻ nội làm dụng thần. Dụng thần tuy mộ ở thìn thổ nhật kiến, nhưng được lệnh tháng sinh cho, tức là bị khắc nhưng có sinh, cho nên nói người còn sống. Thìn là phương đông nam. Huynh đệ là kiếp tài, động nên đi ăn cướp. Trong hai quẻ quan quỷ hiện 4 lần, huynh đệ hợi thủy động mà nhập mộ, câu trần là chủ về lao dịch, tức lạ người đã bị bắt giam. Hào thế khắc dụng thần là người không quay về, cho nên nói khó về. Muốn biết khi nào ra ngục thì phải chờ đến năm giáp tuất xung khai mộ kho mới có khả năng.

Ví dụ 8. Đã bị bắt giam, khó trở về

Ông Lâm ở quận Vị Ương của thành phố Tây An, có người anh năm 1987 đi xa vì có công việc. Đã hơn 3 năm nay chưa thấy về, đến nhờ đoán xem người còn sống hay không. Được quẻ Tấn của quẻ Vô Vọng.

Năm 1989	tháng 10	ngày 24
Kỷ Tỵ	Ất Hợi	Ất Dậu

QUẺ CHỦ : VÔ VỌNG	QUẺ BIẾN : TẤN	LỤC THẦN
Thê tài tuất thổ.	Tử tôn tỵ hỏa.	Huyền vũ
Quan quỷ thân kim O	Thê tài mùi thổ..	Bạch hổ
Tử tôn ngọ hỏa. thế	Quan quỷ dậu kim.thế	Phi xà
Thê tài thìn thổ..	Huynh đệ mão mộc..	Câu trần
Huynh đệ dần mộc..	Tử tôn tỵ hỏa..	Chu tước
Phụ mẫu tý thủy O ứng	Thê tài mùi thổ.. ứng	Thanh Long

1) Người đang sống, ở phía đông nam

2) Đang bị hình phạt khó trở về.

Giải : Huynh đệ dần mộc là dụng thần, biến thành tử tôn tỵ hỏa là ở phía đông nam. Dụng thần dần mộc tuy bị quan quỷ thân kim và nhật kiến khắc, nhưng được nguyệt kiến sinh tức là trong khắc có cứu, nên đoán là người đang sống. Quẻ chủ Vô vọng có nghĩa là bị hình phạt giam giữ, vọng có nghĩa là chuốc lấy tai họa. Huynh đệ dần mộc bị hào thân kim và nhật kiến khắc là tượng xấu, trong quẻ lại cấu thành tam hình là dần hình tỵ, tỵ hình thân, thân hình dần, cho nên bị hình phạt khó quay về. Hào thế ngọ hỏa tuần không, chờ đến xuất không mới có hy vọng trở về, nhưng vì hào thế ngọ hỏa bị nguyệt kiến và hào ứng khắc tức là đã tuần không lại còn bị khắc, như thế gọi là chân không, cho nên có thể khẳng định xuất không cũng vẫn không được về. Người này đến nay vẫn chưa về, năm 1991 hào 5 lâm thái tuế khắc hào thế là đã xấu càng thêm xấu, cho nên không hy vọng trở về.

Ví dụ 9. Khó còn tồn tại trên thế gian.

Ông Triệu ở đường Long Hải thành phố Trịnh Châu tỉnh Hà Nam có con 3 tuổi, tháng 10/1987 bị bắt trộm. Vì việc tìm con mà nhà ông khuynh gia bại sản. Đã hai năm qua vẫn tìm không thấy. Năm 1990 đến Tây An tìm tôi để hỏi con còn sống hay không, để nếu đã chết rồi thì cũng cố mà quên đi. Gieo được quẻ Đoài.

Năm 1989	tháng 10	ngày 26
Kỷ Tỵ	Ất Hợi	Đinh Hợi

QUẺ : ĐOÀI	LỤC THẦN
Phụ mẫu mùi thổ.. thế	Thanh long
Huynh đệ dậu kim.	Huyền vũ
Tử tôn hợi thủy.	Bạch hổ
Phụ mẫu sửu thổ.. ứng	Phi xà
Thê tài mão mộc.	Câu trần
Quan quỷ tỵ hỏa.	Chu tước.

Đoài là kim, mùa đông thủy vượng, kim hưu. Đoài ở tháng hợi là rơi vào đất bệnh, lại hưu tù, hơn nữa nguyệt kiến, nhật kiến đều là thủy, thủy nhiều thì kim chìm, là tượng xấu. Hào thế khắc dụng thần là tượng người không về, nay cả hào thế và hào ứng đều khắc dụng thần hợi thủy, tức là không những người không về mà còn là điềm xấu. Tử tôn hợi thủy lâm nhật nguyệt kiến là vượng địa, tuy vậy không nên dụng thần hợi thủy cùng với nhật, nguyệt cấu thành ba hợi xung khắc thái tuế, vì như thế là đại hung, tức người không còn sống nữa. Trường hợp này có tìm cũng vô ích. Người vợ nghe xong liền nói : tôi đã nhờ nhiều người đoán, họ đều nói người không còn nữa. Nay đặc biệt nhờ thầy Thiệu kết quả cũng giống nhau cho nên từ nay trở đi không tìm con nữa.

Ví dụ 10. Tham của mà bỏ mệnh.

Tài xế của Cục du lịch thành phố Tây An là con em của một người ở đơn vị tôi. Nhân một chuyến lái xe cho khách nước ngoài, anh ta muốn phát tài nhanh, nên đã liều mạng buôn bán đồ cổ. Tuy được món tiền mười mấy vạn là rất lớn nhưng vẫn chưa tỉnh ngộ. Trên đường đi bị bạn sát hại, chết cả người, mất cả xe xuống vực thẳm. Người nhà thấy hơn một tháng mà chưa trở về nên tìm kiếm khắp nơi. Ngày 15 tháng 11 năm 1989, ông bố nhờ người tìm đến tôi để xin đoán. Được quẻ Ích của quẻ Gia nhân.

Năm 1989 tháng 10 (lệnh tháng 9) ngày 5 giờ Tỵ

QUẺ CHỦ : GIA NHÂN	QUẺ BIẾN : ÍCH	LỤC THẦN
Huynh đệ mão mộc.	Huynh đệ mão mộc. ứng	Thanh long
Tử tôn tỵ hỏa. ứng	Tử tôn tỵ hỏa.	Huyền vũ
Thê tài mùi thổ..	Thê tài mùi thổ..	Bạch hổ
Quan dậu :	Thê tài thìn thổ.. thế	Phi xà
Phụ mẫu hợi thủy O		
Thê tài sửu thổ.. thế	Huynh đệ dần mộc..	Câu trần
Huynh đệ mão mộc.	Phụ mẫu tý thủy.	Chu tước

1) Người đi về phương đông nam, có tượng bị cướp giật.

2) Nếu không chết vì tiền thì cũng là vì đâm xe (lúc đó vì sợ người nhà bị sốc, cho nên tạm nói là xấu nhiều tốt ít).

3) Nội trung tuần tháng 11 âm lịch nhất định sẽ có tin xấu.

Ngày 18 tháng 11 gia đình nhận được thông báo của công an, theo các chứng cứ về cái chết thì lái xe bị bạn giết chết để cướp các đồ cổ và tiền. Thi thể bị vứt xuống rãnh nước sâu, mãi một tháng sau mới phát hiện. Công an đã thông báo cho người nhà đến nhận.

Giải : Hào ứng tử tôn tỵ hỏa là dụng thần, lâm huyền vũ là tượng bị cướp giật. Tử tôn tỵ hỏa bị hào động phụ mẫu hợi thủy khắc, lại nhập mộ ở nguyệt kiến. Hợi thủy tuy tuần không nhưng xuất không là gặp nạn, vì bị tháng hợi khắc. Hào thê tài sửu thổ trì thế, trong quẻ hào huynh đệ mão mộc hai lần xuất hiện, sửu thổ lại hóa thành dần mộc khắc trở lại. Tháng 10 là tháng hợi thủy, mộc trường sinh ở hợi là kỵ thần gặp đất trường sinh đến khắc hào thế, đó là tượng chết. Ở trong quẻ hợi mão mùi hợp thành cục huynh để khắc hào thế, hào thế sửu thổ bị khắc mà không được sinh, cũng là tượng chết. Hào thê tài sửu thổ trì thế, bị huynh đệ kiếp tài tức là chết vì tiền của. Hợi mão mùi hợp thành cục huynh đệ là một người khó địch lại 6 tay, có nghĩa là bị đồng bọn sát hại. Quẻ gia nhân trong quẻ hỗ có quẻ khảm, khảm là thủy, cũng là xe. Quẻ ích trong đó có quẻ khôn, khôn là thổ cũng là xe, tức là có tai họa thổ khắc thủy, là tượng đổ xe.

Trung tuần tháng 11 âm lịch có tin xấu là vì : ngày 15 tháng 11 đến nhờ đoán quẻ, ngày 17, 18 là ngày thân, dậu kim, ngày 20 là hợi thủy, đúng là phụ mẫu hợi thủy gặp vượng địa, phụ mẫu chủ về thư tín, lại động tức là tượng có tin. Vì hợi thủy khắc hại dụng thần tỵ hỏa, cho nên là tin xấu. Ngày 18 là ngày nhật kiến kỷ dậu, tiếp được thông báo của công an chính ứng vào ngày quan quỷ dậu kim sinh cho phụ mẫu hợi thủy, do đó hợi thủy lâm vượng tức là có tin đến.

Ngày giáp tý, tháng bính tý năm 1989, có em bé 3 tuổi bị bắt cóc, đòi giá hai vạn mới cho chuộc lại. Lúc đó tôi cũng gieo được quẻ ích của quẻ gia nhân, nhưng đáng tiếc là gia đình nghèo quá, không có tiền, về sau đoán là hào tử tôn bị khắc nhưng không được sinh, cho nên em bé khó trở về. Thực tế đúng như dự đoán.

Ví dụ 11. Buôn bán đã không thành lại còn bị bắt mất con.

Ông Lý là nhân viên một công ty ở thành phố Tây An. Sau cơm tối, dẫn đứa con 3 tuổi đi chơi phố. Trong lúc đang nói chuyện buôn bán với người khác thì con bị kẻ gian bắt mất. Vợ đau khổ khóc chết đi sống lại, cả nhà tìm không được, đến tôi nhờ đoán. Được quẻ Đoài của quẻ Lý.

Năm 1988	Tháng 11	ngày 17
Mậu Thìn	Giáp Tý	Giáp Dần

QUẺ CHỦ : LY	QUẺ BIẾN : ĐOÀI	LỤC THẦN
Huynh đệ tuất thổ O	Huynh đệ mùi thổ.. thế	Huyền vũ
Tử tôn thân kim. thế	Tử tôn dậu kim.	Bạch hổ
Phụ mẫu ngọ hỏa.	Thê tài hợi thủy.	Phi xà
Huynh đệ sửu thổ..	Huynh đệ sửu thổ.. ứng	Câu trần
Quan quỷ mão mộc. ứng	Quan quỷ mão mộc.	Chu tước
Phụ mẫu tỵ hỏa.	Phụ mẫu tỵ hỏa.	Thanh long

Giải : Huyền vũ lâm huynh đệ động nhất định là bị cướp. Hào tử tôn thân kim là dụng thần, là đi về phía tây. Dụng thần tử ở nguyệt kiến, tuyệt ở nhật kiến là điềm rất xấu. Nhưng may nhờ hào huynh đệ tuất thổ động sinh cho, lại hóa tiến thần là trong hung có cứu, tuy vậy người vẫn khó trở về. Tháng 12 là sửu thổ, dụng thần thân kim gặp mộ, cũng là tượng xấu. Năm 1989 là năm kỷ tỵ, hào phụ mẫu lâm thái tuế nên ở vượng địa. Thái tuế khắc dụng thần là đã xấu càng thêm xấu, đó là tượng không hy vọng trở về.

Ví dụ 12. Bị cướp giữa ban ngày.

Ông Dụ ở thị xã Thái An, tỉnh Sơn Đông có con trai 12 tuổi, tháng 12/1988, một buổi trưa đi chơi, bị bọn gian cưỡng bắt. Đã tìm hơn một tháng

mà không thấy. Ngày 16 tháng giêng năm 1989, tìm đến Tây An nhờ tôi đoán, được quẻ Phủ của quẻ Tụy.

Năm 1988	tháng 12	ngày 1	giờ Tỵ
Mậu Thìn	Ất Sửu	Mậu Thìn	Định Tỵ

QUẺ CHỦ : TỤY	QUẺ BIẾN : PHỦ	LỤC THẦN
Phụ mẫu mùi thổ x	Phụ mẫu tuất thổ. ứng	Chu tước
Huynh đệ dậu kim. ứng	Huynh đệ thân kim.	Thanh long
Tử tôn hợi thủy.	Quan quỷ ngọ hỏa.	Huyền vũ
Thê tài mão mộc..	Thê tài mão mộc.. thế	Bạch hổ
Quan quỷ tỵ hỏa.. thế	Quan quỷ tỵ hỏa..	Phi xà
Phụ mẫu mùi thổ..	Phụ mẫu mùi thổ..	Câu trần

1) Cháu đi về phía nam. Nếu bản thân cháu không có lỗi thì đã xảy ra việc không may. "Bản thân cháu không có lỗi gì, chẳng qua bị bọn xấu bắt. Quả thực đã xảy ra việc hệ trọng".

2) Cháu ở ngoài xấu nhiều tốt ít.

3) Trong 3 tháng 7, 8, 9 năm 1989 chờ xem có tin tức gì không. Tóm lại là khó trở về.

Tháng 10/1989, ông Dụ gửi thư báo : sau khi bọn gian bị bắt, tháng 9 chúng đã tự sát trong ngục, như thế là mất mối không thể lần ra được, cho nên vẫn không biết cháu ở đâu.

Giải : Hào tử tôn hợi thủy dụng thần lâm huyền vũ là tượng cháu bị bắt cóc. Đoán cháu xấu nhiều tốt ít là vì dụng thần hợi thủy bị nguyệt kiến hào động khắc, lại còn nhập mộ ở nhật kiến. Trước mắt dụng thần hợi thủy tuy đang tuần không, nhưng ngày xuất không lại cũng bị khắc hại. Trong quẻ nguyên thần dậu kim là thủy lạnh kim hàn, nhập mộ ở đất băng giá, cho nên không thể nào sinh cho dụng thần hợi thủy. Dụng thần có khắc, không có sinh, lại hóa thành quan quỷ, đó là tượng đại hung. Năm 1989 là năm kỷ tỵ, quan quỷ lâm vượng địa, tử tôn hợi thủy lâm tuyệt địa vẫn là tượng rất xấu. Bọn gian tháng 9 tự sát là ứng vào câu "hỏa quỷ nhập mộ". Mấy năm lại đây, sự kiện trẻ con bị bắt rất nhiều. Tôi trong tay có hàng trăm ví dụ, có trường hợp theo dự đoán tìm ra được, có trường hợp không thể tìm được. Nói chung số không tìm được rất nhiều. Do đó mong rằng các bậc bố mẹ, trông coi con cái cẩn thận, nếu không sẽ sa vào cảnh cốt nhục chia lìa, suốt đời đau khổ.

V – ĐOÁN NGƯỜI CÓ ĐẾN KHÔNG

Đoán người có đến không là đoán cho các trường hợp trước khi mình đi ra, hoặc trước khi làm việc gì muốn biết người mình cần gặp có đến không.

Ví dụ 1. Thầy Trương hôm nay có trở về không ?

Tháng 3/1987, ở lớp học Chu dịch toàn quốc, vì có người đến tìm thầy Trương Viên Sinh có việc, trong lúc đó thầy Trương còn đi Bắc Kinh, không biết khi nào về. Cho nên thầy Lý ở văn phòng trường yêu cầu tôi đoán xem hôm nay thầy Trương có về không ? Được quẻ Phệ hạp của quẻ Di.

Năm 1987	tháng 3	ngày 16
Đinh Mão	Giáp Thìn	Nhâm Thìn

QUẺ CHỦ : DI	QUẺ BIẾN : PHỆ HẠP
Huynh đệ dần mộc.	Phụ mẫu tỵ hỏa.
Phụ mẫu tý thủy..	Thê tài mùi thổ.. thế
Thê tài tuất thổ x thế	Quan quỷ dậu kim.
Thê tài thìn thổ..	Thê tài thìn thổ..
Huynh đệ dần mộc..	Huynh đệ dần mộc.. ứng
Phụ mẫu tý thủy. ứng	Phụ mẫu tý thủy.

Sau khi xem quẻ, tôi nói với thầy Lý : Có phải có người tìm thầy Trương có việc phải không ? Đúng ! Họ đang chờ. Cứ yên tâm, trưa hôm nay nhất định thầy Trương sẽ về. Về sau quả nhiên 12g20' thì thầy Trương về. Thầy Lý suýt soa : Bát quái thật thần kỳ.

Giải : Quẻ Di có tượng như người đang mở miệng, cũng tức là có việc đang chờ đến người đó. Đoán trưa hôm nay nhất định sẽ về là vì hào ứng tý thủy là dụng thần, hào thế tuất thổ động xung khai thủy kho của thìn thổ, giải phóng ra tý thủy, hơn nữa giờ ngọ là tý ngọ tương xung, xung thì động, động tất phải trở về.

Ví dụ 2. Đoán ông Triệu hôm nào đến ?

Ông Đỗ ở cơ quan tôi nói : "Hôm trước ông Triệu ở tỉnh Hà Bắc gửi thư đến báo, ngày 15 tháng 8 sẽ đến Tây An. Hôm nay đã là ngày 19 vẫn còn chưa đến. Nhờ thầy Thiệu đoán xem hôm nào thì đến. Được quẻ Hoán của quẻ Tụng.

Năm 1987	tháng 8	ngày 29	giờ Thìn
Đinh Mão	Kỷ Dậu	Quý Mão	Bính Thìn

QUẺ CHỦ : TỤNG	QUẺ BIẾN : HOÁN
Tử tôn tuất thổ.	Phụ mẫu mão mộc.
Thê tài thân kim.	Huynh đệ Tỵ hỏa. thế
Huynh đệ ngọ hỏa O thế	Tử tôn mùi thổ..
Huynh đệ ngọ hỏa..	Huynh đệ ngọ hỏa..
Tử tôn thìn thổ.	Tử tôn thìn thổ. ứng
Phụ mẫu dần mộc.. ứng	Phụ mẫu dần mộc..

1) Người đã đi ra ngoài không ở nhà.

2) Đi về phương đông bắc, bây giờ bắt đầu trở về.

3) Ngày 3 tháng 9 thì khởi hành đến Tây An, ngày 4 nhất định đến.

Ngày 4 tháng 9 ông Triệu cùng với một người bạn đến. Lúc đó tôi đưa kết quả dự đoán ngày 29 tháng 8 cho họ xem, họ đều kinh ngạc về sự chính xác của bát quái. Ông Triệu nói : hôm 29 ông còn đi công tác ở vùng đông bắc, ngày hôm qua mồng 3 mới khởi hành đi Tây An.

Giải : Quẻ Tụng là quẻ du hồn, du có nghĩa là người đang đi xa. Lấy hào ứng dần mộc làm dụng thần. dần hóa dần, dần ở cung cấn, cấn là đông bắc. Đoán ngày 3 khởi hành đi Tây An là vì hào thế ngọ hỏa động hóa thành mùi thổ, ngày 3 là ngày đinh mùi, mùi ở cung khôn, khôn là tây nam. Ngọ hợp với mùi đáng lẽ có nghĩa là bị ràng buộc chặt, nhưng cũng có nghĩa là hợp với tây nam, dụng thần là hào ứng yên tĩnh, gặp ngày xung tất sẽ đến. Ngày 4 là ngày mậu thân, ngày thân xung động hào ứng dần mộc, cho nên đoán ngày 4 đến.

Ví dụ 3. **Đoán ngày mai chủ nhật, ông Hồ Nhân Tuấn có đến không.**

Ông Hồ ở Tây An là bạn đồng nghiệp với tôi. Ông chủ yếu nghiên cứu đoán chữ và tướng học, thường đến tôi để nghiên cứu tướng học. Hôm trước ông ta bảo 1 tuần nữa sẽ đến, nhưng cuối cùng không thấy đến. Ngày mai là chủ nhật tôi thử đoán xem có đến không. Được quẻ Hoán của quẻ Tụng.

Năm 1988	tháng 5	ngày 5	giờ Dậu
Mậu Thìn	Mậu Ngọ	Giáp Thìn	Tân Dậu

QUẺ CHỦ : TỤNG	QUẺ BIẾN : HOÁN
Tử tôn tuất thổ.	Phụ mẫu mão mộc.
Thê tài thân kim.	Huynh đệ tỵ hỏa. thế
Huynh đệ ngọ hỏa O thế	Tử tôn mùi thổ..
Huynh đệ ngọ hỏa..	Huynh đệ ngọ hỏa..
Tử tôn thìn thổ.	Tử tôn thìn thổ. ứng
Phụ mẫu dần mộc.. ứng	Phụ mẫu dần mộc..

Tôi xem quẻ xong nói với người nhà : theo quẻ mà nói, ông Hồ đang đi xa có việc, ngày mai không đến. Ngày mai tôi đi xa làm việc của tôi. Tối ngày hôm sau khi trở về nhà, người nhà báo cho biết : không thấy ông Hồ đến.

Trong ví dụ 2, quẻ Tụng biến thành quẻ Hoán thì có người đến, nhưng ở ví dụ này quẻ Tụng cũng biến thành quẻ Hoán, nhưng tại sao người lại không đến ? Ở ví dụ 2, hào ứng dần mộc của quẻ tụng không phải tuần không, còn ở ví dụ này, dụng thần dần mộc tuần không hóa thành dần tuần không, cho nên người chưa đến. Chờ sau khi dần mộc xuất không thì sẽ đến. Khi gặp ông Hồ tôi hỏi vì sao chủ nhật không đến. Ông xin lỗi nói là đang đi công tác.

Ví dụ 4. Đoán học trò Trần Viên hôm nào đến Tây An.

Trần Viên từ Bắc Kinh gửi thư đến nói : trong một ngày gần đây sẽ đi Tây An công tác. Nay gieo quẻ đoán xem lúc nào đến, được quẻ Khảm của quẻ Tỷ.

Năm 1990	tháng 2	ngày 13
Canh Ngọ	Kỷ Mão	Quý Dậu

QUẺ CHỦ : TỶ	QUẺ BIẾN : KHẢM
Thê tài tý thủy.. ứng	Thê tài tý thủy.. thế
Huynh đệ tuất thổ.	Huynh đệ tuất thổ.
Tử tôn thân kim..	Tử tôn thân kim..
Quan quỷ mão mộc.. thế	Phụ mẫu ngọ hỏa.. ứng
Phụ mẫu tỵ hỏa X	Huynh đệ thìn thổ.
Huynh đệ mùi thổ..	Quan quỷ dần mộc..

1) Người sẽ đến. Ngày 18 tháng 2 khởi hành, ngày 19 sẽ đến.

2) Ngày dần 18 sẽ có điện báo.

Ngày 19 Trần Viên đến Tây An. Ngày 18 trước lúc khởi hành đã đánh điện báo. Cô ấy sau khi xem những ghi chép về dự đoán của tôi càng tăng thêm quyết tâm phải học tốt Chu dịch.

Giải : Hào tử tôn thân kim là dụng thần, dụng thần khắc hào thế là người nhất định đến. Thân hóa thân, thân là tây nam chính là Tây An ở phía tây nam của Bắc Kinh. Ngày 18 là mậu dần, ngày dần xung dụng thần thân kim, xung thì động, động là tượng khởi hành. Cho nên ngày kỷ mão 19 đến. Đoán ngày 18 có điện báo là vì : hào phụ mẫu tỵ hỏa chủ về thư tín, lại động là tượng có thư. Ngày 18 là mậu dần, dần mộc sinh tỵ hỏa cho nên có điện báo.

VI – ĐOÁN VỀ XUẤT HÀNH

Xuất hành tức là vì có việc phải đi xa, như đi công tác, thăm hỏi bạn bè, ra ngoài buôn bán. Muốn biết ngày đã định có xuất hành được hay không, việc có thành công không, tốt xấu như thế nào đều có thể dự đoán được. Dự đoán về những vấn đề này như thế nào, trong cuốn Chu dịch dự đoán học tôi đã bàn khá tỷ mỉ.

Ví dụ 1. Đi không nổi.

Tháng 3 năm 1985, chú Vượng ở cơ quan tôi nói ngày mai sẽ đi Sơn Tây, muốn nhờ tôi đoán xem tình hình ra sao. Tôi đoán được quẻ Cấn của quẻ Khôn (tháng kỷ mão, ngày kỷ hợi) ䷁ ䷳.

Sau khi xem xong tượng quẻ, tôi nói : ngày mai chú đi không nổi. Anh ta nói : mọi thứ tôi chuẩn bị cả rồi, sáng mai chỉ cần mua vé là đi, chắc không có gì mà đi không nổi. Tôi nói : chờ ngày mai ta xem. Kết quả nửa đêm con bị sốt cao nên đi không được.

Quẻ khôn biến thành quẻ cấn là ngang hòa biến thành ngang hòa. Ngang hòa bình thường là thuận lợi, nhưng khi đoán về người đi xa lại là tạm thời chưa về được; đoán về xuất hành là tạm thời chưa đi được. Vì hai quẻ khôn và cấn đều là thổ, là tĩnh, là ngừng. Cuối cùng là do cơn sốt cao nên không đi được.

Ví dụ 2. Trong vòng 7 ngày rưỡi chưa đi được.

Tháng 4/1987, khi tôi còn giảng bài ở lớp nghiên cứu học tập Kinh dịch đợt thứ 4 cho toàn quốc ở Bắc Kinh, lúc nghỉ giữa giờ buổi chiều ngày 13 tháng 4, học viên Trương nói : Thầy Thiệu, đơn vị tôi có một đồng nghiệp sắp đi công tác, nhờ thầy đoán xem khi nào có thể đi được ? Được quẻ Bôn của quẻ Cấn.

Năm 1987	tháng 3	ngày 16	giờ Mùi	䷳ — ䷕
Đinh Mão	Giáp Thìn	Giáp Thìn	Tân Mùi	

Sau khi lập được tượng quẻ, tôi nói với đông đảo mọi người rằng : trong vòng 7 ngày rưỡi chưa thể đi được. Sau đó, chị ta liền chứng thực quẻ đoán của tôi là đúng. Chị nói : mãi tới ngày 20 anh ấy mới đi công tác. Mọi người nghe xong đều rất thán phục.

Giải : Cấn là thổ, là ngừng, là tượng bất động. Đoán 7 ngày rưỡi là vì cấn là 7, càn là 1. Quẻ thượng cộng với quẻ hạ, cộng hào động chia 2 được 7,5, tức 7 ngày rưỡi. Vì lúc nhờ đoán quẻ chị ta trong trạng thái đi lại, nên lấy một nửa.

Ví dụ 3. Ngày thứ sáu thì trở về.

Ngày mão, tháng mão, năm 1990 chị Trần Trác Anh là học viên người Quảng Châu nhờ tôi đoán có người đi xa ngày nào trở về. Được quẻ Phục của quẻ Chấn .

Sau khi lập quẻ và xem tượng quẻ tôi nói : 6 ngày nữa nhất định sẽ trở về. Về sau 4 ngày thì trở về.

Giải : Quẻ chấn lâm nguyệt, nhật vượng địa, lại là quẻ ngang hòa là người nhất định trở về. Chấn là 4, tức 4 x 3 chia cho 2 = 6, cho nên đoán 6 ngày (chia cho 2 là vì, trong lúc đoán quẻ, người hỏi quẻ đang đi lại).

Chị Trần hỏi tôi : thầy Thiệu, theo số quẻ để tính thì ngày thứ 6 mới về, vì sao ngày thứ 4 đã về ? Ở đây chấn lâm nguyệt, nhật kiến vượng địa. Chấn là chân, nay chân động là thân vượng nên đi khỏe. Sách cổ có câu : "chấn là xe, khôn là mã". Ngày xưa, xe ngựa là phương tiện giao thông đi nhanh nhất, có lẽ vì thế nên về sớm.

Theo tượng quẻ mà nói : chấn biến thành khôn, khôn là xe lớn. Ngày nay khôn cũng có nghĩa như tàu hỏa, nên đó là tượng về nhanh. Ở quẻ này đoán 6 ngày sau sẽ về, về nguyên tắc không sai là vì chấn vượng có thể đoán 4 ngày, chấn không vượng có thể đoán 6 ngày, thậm chí có thể còn nhiều ngày hơn nữa. Như vậy có nghĩa là đoán thời gian về sớm hay muộn còn cần phải căn cứ tượng quẻ vượng hay suy, cũng tức là thể hiện trình độ đoán cao hay thấp.

Ví dụ 4. Điện báo cho Thượng Hải ngày khai giảng lớp học chậm.

Ban đầu dự kiến ngày 2/6/1989 lớp học về Chu dịch của Thượng Hải sẽ khai mạc, do tôi chủ trì. Tôi quyết định ngày 29 tháng 5 lên đường, ngày 30 sẽ đến. Nhưng ngày 25 tháng 5 khi Trần Toàn Nhân đi đặt vé cho tôi, là lúc trên toàn quốc đang ở thời kỳ thay đổi giờ tàu, cho nên đoán xem lần xuất hành này sẽ ra sao. Lắc được quẻ Lữ của quẻ Tấn.

Năm 1989	tháng 4	Ngày 21
Kỷ Tỵ	Kỷ Tỵ	Ất Dậu

QUẺ CHỦ : TẤN	QUẺ BIẾN : LỮ	LỤC THẦN
Quan quỷ tỵ hỏa.	Quan quỷ tỵ hỏa.	Huyền vũ
Phụ mẫu mùi thổ..	Phụ mẫu mùi thổ..	Bạch hổ
Huynh đệ dậu kim. thế	Huynh đệ dậu kim. ứng	Phi xà
Thê tài mão mộc x	Huynh đệ thân kim.	Câu trần
Quan quỷ tỵ hỏa..	Quan quỷ ngọ hỏa..	Chu tước
Tôn tý :		
Phụ mẫu mùi thổ.. ứng	Phụ mẫu thìn thổ.. thế	Thanh long

Tôi xem kỹ tượng quẻ, tượng hào, sau đó đoán quẻ này chủ về sẽ phát sinh một sự kiện lớn. Cho nên chuyến đi này không thuận buồm xuôi gió. Do đó, chiều ngày 25 tôi đánh một bức điện báo cho Thượng Hải : giờ khai giảng sẽ chậm hơn. Ngày 1/6 phía Thượng Hải lại đánh điện giục tôi sớm khởi hành hy vọng có thể khai giảng đúng dự định. Tôi vẫn giữ ý kiến đi muộn.

Giải : Theo tượng quẻ mà nói : phàm lập quẻ do lắc quẻ, nên lấy quẻ có hào động là quẻ dụng, quẻ không có hào động là quẻ thể. Khi hai quẻ thượng, hạ đều có hào động, hoặc đều không có hào động thì lấy hào thế làm quẻ thể, hào ứng làm quẻ dụng. Nay quẻ ly hỏa là quẻ thể, khôn thổ là quẻ dụng. Tuy quẻ thể lâm nguyệt kiến vượng địa, nhưng ở quẻ chủ thể sinh cho dụng. Thể sinh cho dụng là tượng hao tổn, cho nên chuyến đi này không lợi.

Quẻ hỗ là kiển. Kiển là khó. Quẻ thượng của kiển là khảm là thủy, là quẻ thể, quẻ hạ là cấn, là thổ, là quẻ dụng, tức là vì dụng khắc thể nên không tốt. hơn nữa khảm là sa vào, cấn là ngừng, là tượng trên đường đi giao thông bị trắc trở. Nếu ngày 29 tháng 5 tôi khởi hành thì ngày 30 ở Trịnh Châu, Từ Châu, Nam Kinh không thông xe, nên tôi đi không nổi, quay về không nổi tức là bị mắc kẹt giữa đường.

Quẻ biến là Lữ, quẻ thượng ly là hỏa, quẻ hạ cấn là núi tức có nạn cháy rừng, có khả năng gặp tai nạn hỏa hoạn. Hơn nữa quẻ lữ có tượng đi ra gặp điều không yên ổn, cho nên chuyến đi Thượng Hải này dọc đường trắc trở, đó là chưa nói đến có thể bị tổn thất về những tai họa khác.

Theo sáu hào mà nói, khi đoán xuất hành, hào quan quỷ không nên hiện trên quẻ, hào huynh đệ không trì thế, hào huynh đệ không nên động, hào ứng không tuần không là tốt. Nay trong quẻ quan quỷ xuất hiện 4 lần, mà quan quỷ còn gặp thái tuế lâm nguyệt kiến vượng địa, còn hào huynh đệ tuy chưa động, nhưng huynh đệ trì thế, huynh hóa huynh là nhiều người kết bạn lại gặp phi xà là chủ về tượng có sự kinh dị khác thường, có thể gặp nạn phá tài, kiếp tài. Quẻ ngoại phục ngâm là chủ về điềm lo sợ, hào ứng lại tuần không là ứng với câu ?: "Hào ứng tuần không là việc không thành". Như vậy qua tượng hào cũng chứng tỏ dù có đi cũng không đến lớp đúng hẹn. Sự thực đã diễn ra như thế.

Ví dụ 5. Điện báo cho Quảng Châu, ngày khởi hành chậm lại.

Tôi dự kiến ngày 4 tháng 4 năm 1990 khởi hành đi Quảng Châu giảng bài. Trước khi đi 3 hôm, 1 võ sư khí công báo cho tôi biết : ngày 6 tháng 4 ở Quảng Châu có động đất. nếu ngày 6 thầy đến Quảng Châu thì vừa dịp đó, nên đề nghị tôi chậm lại. Để chứng thực tin động đất có đúng hay không, ngày 1 tháng 4 tôi đã lắc được quẻ Phục của quẻ Khôn.

Năm 1990	tháng 3 (lệnh tháng 2)	ngày 6
Canh Ngọ	Kỷ Mão	Bính Thân

QUẺ CHỦ : KHÔN	QUẺ BIẾN : PHỤC	LỤC THẦN
Tử tôn dậu kim.. thế	Tử tôn dậu kim..	Thanh long
Thê tài hợi thủy..	Thê tài hợi thủy..	Huyền vũ
Huynh đệ sửu thổ..	Huynh đệ sửu thổ.. ứng	Bạch.hổ
Quan quỷ mão mộc.. ứng	Huynh đệ thìn thổ..	Phi xà
Phụ mẫu tỵ hỏa..	Quan quỷ dần mộc..	Câu trần
Huynh đệ mùi thổ x	Thê tài tý thủy. thế	Chu tước

1) Quẻ chủ và quẻ biến tuy đều thuộc cung khôn, nhưng thanh long, xà quỷ, thìn thổ đều yên tĩnh, là tượng không có động đất. Do đó trước ngày 7 tháng 4 Quảng Châu quyết không có động đất.

2) Hào đầu huynh đệ mùi thổ của quẻ khôn động biến thành quẻ phục. Cả hai quẻ âm nhiều dương ít, là tượng người đông. Quẻ phục, quẻ hạ có chấn mộc, lâm lệnh tháng vượng địa mà khắc khôn thổ, nên e rằng ngày 6 tháng 4 ở Quảng Châu có sự kiện chấn động, vì đó mà hỗn loạn. Hơn nữa chu tước lâm hào huynh đệ là phát sinh các việc về kiếp tài, kiện tụng, cãi vã.

3) Đoán về xuất hành mà gặp quẻ khôn là tượng không động. Tuy hào tử tôn dậu kim trì thế, nhưng hào thế lâm nguyệt phá nên không tốt, hơn nữa khôn là quẻ lục xung, là có loạn động, điềm không an ninh. Huynh đệ động biến thành hào thê tài là có hõa kiếp tài. Ngày 4 xuất hành không lợi. Do đó tôi liền điện cho Hiệu trưởng Hoàng Bình Phương của Trường khí công Bảo Lâm – Quảng Châu rằng : "Xin đổi lại ngày 11 sẽ khởi hành và ngày 13 đến".

Ngày 13 tháng 4 tôi vừa xuống tàu thì Hoàng hiệu trưởng nói với tôi : "Thầy Thiệu thật thần tiên. Khi tôi nhận được điện thầy khởi hành chậm thì tôi rất lạ, hơn nữa thầy lại còn chúc gia đình tôi bình an. Tôi đoán rằng có thể thầy dã dự đoán được Quảng Châu sẽ phát sinh sự kiện gì đó. Quả nhiên ngày 6 tháng 4 ở cửa khẩu ga tàu hỏa Quảng Châu đã xảy ra vụ nổ lớn, làm chết và bị thương mấy chục người". Về sau không ít học viên, khi biết được việc này đều vô cùng khâm phục bản lĩnh dự đoán cao siêu của thầy. Nghe nói hôm nay thầy đến, họ rất vui mừng.

Đoán ngày 6 (ngày tân sửu) tháng 4 Quảng Châu có sự kiện chấn động là vì : hào đầu của quẻ khôn mùi thổ động, nhất định sẽ tương xung với nhật kiến sửu thổ. Thực tế chứng minh biết được sự xấu tốt của xuất hành là việc rất hệ trọng để giữ gìn tính mạng.

Chương 4

DỰ ĐOÁN VỀ HỌC TẬP

Dự đoán về học tập là dự đoán xem có thi đỗ đại học, hoặc đi nghiên cứu sinh, hoặc ra nước ngoài du học, hoặc có đạt được những học vị trong khoa học, kỹ thuật hay không, cũng có thể dự đoán lên lớp hay không. Về tất cả những vấn đề này, tôi đã bàn tỉ mỉ trong sách "Chu dịch dự đoán học".

I. ĐOÁN VỀ QUÁ TRÌNH HỌC TẬP

Dùng bát quái để dự đoán kết quả thi vừa có thể đoán được sau này anh có thể thi vào đại học không, hoặc biết được anh đã tốt nghiệp đại học, hoặc đã thi vào đại học hay chưa. Có người tuy mới đoán lần đầu, nhưng thông qua quẻ đoán là có thể biết được trình độ văn hóa của người đó.

Ví dụ 1. Anh đang học đại học.

Ông Triệu bạn tôi, năm 1985 khi ở trong phố đến thăm tôi đã đưa đến một quẻ đoán của cháu Đàm trong cơ quan của ông. Đó là quẻ Quy muội của quẻ Chấn (ngày giáp dần, tháng giáp thân).

QUẺ CHỦ : CHẤN	QUẺ BIẾN : QUY MUỘI
Thê tài tuất thổ.. thế	Thê tài tuất thổ.. ứng
Quan quỷ thân kim..	Quan quỷ thân kim..
Tử tôn ngọ hỏa.	Tử tôn ngọ hỏa.
Thê tài thìn thổ.. ứng	Thê tài sửu thổ.. thế
Huynh đệ dần mộc X	Huynh đệ mão mộc.
Phụ mẫu tý thủy.	Tử tôn tỵ hỏa.

Tôi, sau khi xem quẻ, liền dự đoán : cháu này đang học đại học, có phải năm 1982 thi đỗ không ? "Đúng !" ông Triệu vô cùng kinh ngạc nói. "Vì sao trong bát quái cái gì cũng có. Ngay khi lên đại học cũng có thể đoán được, thật đáng khâm phục".

Giải : Trong quẻ ba hào : tài, quan, phụ lâm nguyệt kiến vượng địa. Tuy hào phụ mẫu tý thủy tuần không, nhưng quan quỷ thân kim lâm nguyệt kiến, quan hỏa quan mà ám động sinh ra văn tinh phụ mẫu tý thủy. Phụ mẫu tý thủy gặp vượng địa nên không còn là tuần không, lại được hào động sinh cho càng là không tuần không. Ví dụ này ứng với câu : "Phụ mẫu hưng vượng, là có tên trong bảng vàng". Đoán năm 1982 thi đỗ đại học là vì hào thê tài tuất thổ lâm thái tuế, thái tuế sinh quan, quan sinh phụ mẫu.

Ví dụ 2. Nguyên là 1 vị kỹ sư nổi tiếng.

Thầy Tào ở Tây An đến nhà tìm tôi nói : "Anh bạn của tôi từ thành phố khác đến Tây An công tác, nhất định yêu cầu tôi tìm đến gặp thầy, nhờ thầy đoán cho xem. Được quẻ Tỷ của quẻ Tụy (ngày quý mùi, tháng tân mùi).

QUẺ CHỦ : TỤY	QUẺ BIẾN : TỶ	LỤC THẦN
Phụ mẫu mùi thổ..	Tử tôn tý thủy.. ứng	Bạch hổ
Huynh đệ dậu kim. ứng	Phụ. mẫu tuất thổ.	Phi xà
Tử tôn hợi thủy O	Huynh đệ thân kim..	Câu trần
Thê tài mão mộc..	Thê tài mão mộc.. thế	Chu tước
Quan quỷ tỵ hỏa.. thế	Quan quỷ tỵ hỏa..	Thanh long
Phụ mẫu mùi thổ..	Phụ mẫu mùi thổ..	Huyền vũ

Tôi nói với người đến đoán : "Anh không những là một kỹ sư mà hồi còn đang học, từ phổ thông đến đại học, thành tích học tập luôn đứng đầu, tài học xuất chúng. Văn chương của anh không những viết hay, viết nhanh mà còn nổi tiếng". Anh ta phấn khởi hỏi tôi : có phải bác có công năng đặc biệt ? Tôi nói : tôi không có năng lực gì đặc biệt về mặt đó, xưa nay chưa hề luyện khí công. Anh ta nói với mọi người xung quanh rằng : "Tôi vốn không tin đoán mệnh. Hôm nay đến thăm bác cũng là muốn để thử xem, không ngờ bát quái lại có thể đoán được nhiều việc và đoán đúng như thế, thật là khó hiểu". Lúc đó, anh ta mới đưa các văn bằng ra. Người này không những đã đi khắp Trung Quốc mà còn nổi tiếng trong và ngoài nước. Những bản tham luận phát biểu của anh ta có tiếng vang rất lớn, là nhà lý luận nổi tiếng ở Trung Quốc.

Giải : Trong quẻ Tụy quan vượng, phụ mẫu vượng, quan quỷ lại trì thế. Hào phụ mẫu lâm nhật, nguyệt kiến lại còn được hào quan quỷ sinh cho. Trong quẻ quan biến thành quan, phụ mẫu biến thành phụ mẫu là tượng có tên trong bảng vàng, cũng là tượng người học trò có tài văn chương xuất chúng.

Quan tinh và mã tinh đều xuất hiện là đi thi đứng đầu. Hai hào quan quỷ, phụ mẫu đều hưng thịnh là văn chương đắc dụng. Thanh long lâm hào thế, sinh cho hào thế không những có nhiều tin vui mà văn chương đứng đầu, nổi tiếng khắp nơi.

Trong quẻ tuy có tử tôn hợi thủy động để khắc hào thế quan quỷ, nhưng có nhật nguyệt kiến mùi thổ chế ngự cho nên không bị cản trở gì.

Ví dụ 3. Đúng, đã tốt nghiệp đại học, công tác được 1 năm.

Chồng của cô Lý y tá cơ quan tôi, nhờ tôi đoán cho con. Được quẻ Dự của quẻ Giải (ngày giáp tý, tháng bính thân).

QUẺ CHỦ : GIẢI	QUẺ BIẾN : DỰ
Thê tài tuất thổ..	Thê tài tuất thổ..
Quan quỷ thân kim.. ứng	Quan quỷ thân kim..
Tử tôn ngọ hỏa.	Tử tôn ngọ hỏa. ứng
Tử tôn ngọ hỏa..	Huynh đệ mão mộc..
Thê tài thìn thổ O thế	Tử tôn tỵ hỏa..
Phụ tý : Huynh đệ dần mộc..	Thê tài mùi thổ.. thế

Tôi xem tượng hào xong nói : con anh rất khá, năm 1983 đã đỗ vào đại học. "Đúng, nay đã tốt nghiệp đại học và công tác được 1 năm rồi".

Giải : Hào quan và hào thế tương sinh. Phụ mẫu tý thủy tuy phục dưới hào huynh đệ dần mộc, là bị xì hơi, nhưng phụ mẫu tý thủy lâm nhật, nguyệt kiến sinh cho nên ở vượng địa. Thân kim xung mất phi thần dần mộc làm hiện phục thần và được sinh thì đương nhiên là lên lớp. Thí dụ này đỗ vào đại học là ứng với câu : "Hào thế vượng tướng, có một trong hai hào phụ mẫu hay quan quỷ là phục thần không hiện, nếu được nhật nguyệt xung mất phi thần thì nhất định bảng vàng nêu tên". Năm 1983 là năm Quý Hợi, hào phụ mẫu lâm thái tuế là lúc thi đỗ.

Ví dụ 4. Nhất định tốt nghiệp đại học rồi.

Cậu Sài ở đơn vị tôi đưa bạn đến đoán, được quẻ Thăng của quẻ Tỉnh (ngày kỷ hợi, tháng tân mùi).

QUẺ CHỦ : TỈNH	QUẺ BIẾN : THĂNG	LỤC THẦN
Phụ mẫu tý thủy..	Quan quỷ dậu kim..	Câu trần
Thê tài tuất thổ O thế	Phụ mẫu hợi thủy..	Chu tước
Quan quỷ thân kim..	Thê tài sửu thổ.. thế	Thanh long
Quan quỷ dậu kim.	Quan quỷ dậu kim.	Huyền vũ
Phụ mẫu hợi thủy. ứng	Phụ mẫu hợi thủy.	Bạch hổ
Thê tài sửu thổ..	Thê tài sửu thổ.. ứng	Phi xà

Căn cứ các thông tin hiện ra trong tượng quẻ, tôi nói : "Anh nhất định đã tốt nghiệp đại học mấy năm, năm 1989 là thời cơ tốt để kết hôn". Anh ta ngạc nhiên nói : "Thầy Thiệu, làm sao thầy biết được tôi đã tốt nghiệp đại học được mấy năm ?". Tôi nói : Là vì trong quẻ chứa đựng thông tin anh học đại học.

Giải : Hào tài trì thế lại lâm nguyệt kiến vượng địa, hào quan quỷ xuất hiện 2 lần, được nguyệt kiến sinh cho là tài và quan tương sinh cho nhau. Hai hào phụ mẫu hợi, tý thủy tuy ở đất hưu tù nhưng được hào năm tuất thổ động để sinh quan, quan lại tiếp tục sinh phụ mẫu, tức là liên tục tương sinh, lục thần chu tước lại vượng, lâm hào thế là lợi về học hành thi cử. Cho nên nói người đó đã tốt nghiệp đại học. Ví dụ này ứng với câu : "Quan vượng có thể trợ giúp phụ mẫu suy, nên chắc chắn thi đỗ".

Ví dụ 5. Thi là nổi tiếng.

Năm 1988, khi giảng bài ở Khai Phong, có một đồng chí ở trong Ban lãnh đạo nhà trường đưa một người đến nhờ tôi đoán vận. Sau khi lập giờ sinh tháng đẻ thành quẻ, được quẻ Phong của quẻ Tiểu quá (ngày mậu thìn, tháng đinh mão).

QUẺ CHỦ : TIỂU QUÁ	QUẺ BIẾN : PHONG
Phụ mẫu tuất thổ..	Phụ mẫu tuất thổ..
Huynh đệ thân kim..	Huynh đệ thân kim.. thế
Quan quỷ ngọ hỏa. thế	Quan quỷ ngọ hỏa.
Huynh đệ thân kim.	Tử tôn hợi thủy.
Quan quỷ ngọ hỏa..	Phụ mẫu sửu thổ.. ứng
Phụ mẫu thìn thổ X ứng	Thê tài mão mộc.

Sau khi xem qua tượng hào, tôi nói : năm 1963 anh đã tốt nghiệp đại học. Mọi người xung quanh đều đồng thanh nói : Đúng ! Tôi lại nói tiếp : Anh là người rất nổi tiếng. Mấy vị giáo sư đều kinh ngạc giơ ngón tay cái lên nói : Bát quái thật thần kỳ. Thầy Thiệu, thầy đoán đúng quá, anh ấy là nhà văn nổi tiếng toàn quốc, đồng thời còn là nhà lãnh đạo xí nghiệp, người anh hùng lao động. Được các sách báo, điện ảnh đưa tin nhiều lần.

Giải : Trong quẻ hào quan quỷ lâm vượng địa lại trì thế quan quỷ hóa quan quỷ, còn được nguyệt kiến sinh là quan vượng, thế vượng. Trong quẻ hai hào phụ mẫu thìn, tuất 1 vượng, 1 tuần không, hào ứng phụ mẫu thìn thổ lâm nhật kiến, tuy động hóa thành mão mộc khắc trở lại, nhưng may có hào quan quỷ xuất hiện hai lần, hào thế, hào ứng tương sinh cho nhau, như thế gọi là vượng quan trì thế, sinh thế thì có thể trợ giúp cho hào phụ mẫu suy, đó là tiêu chí vào đại học. Hào thế quan quỷ, hào ứng phụ mẫu là quan ấn tương sinh, tất nhiên nhất định nổi tiếng.

II. ĐOÁN VỀ THI ĐỖ

Hàng năm, sau mỗi kỳ thi đại học, có người thi đậu, cả nhà phấn khởi, cũng có người thi hỏng, không những bản thân buồn bã thất vọng, mà cả nhà cũng rất nuối tiếc. Thậm chí có những bậc cha mẹ quá mong mỏi cho sự thành đạt của con, nên trách mắng con thường ngày không có gắng, thậm chí có người đánh chửi con quá mức, khiến cho con cái đau khổ, có cháu nhất thời không chịu đựng được sinh bệnh thần kinh, có cháu bỏ nhà ra đi. Những hiện tượng này đáng để cho mọi người và cả xã hội chú ý.

Đối với việc dự đoán thi vào đại học, nên dự đoán chính xác để những người có khả năng thi được thì nỗ lực hơn trong học tập, tranh thủ thành tích đạt được cao hơn; đối với những người năm nay gặp vận khí chưa tốt,

sang năm thi lại, hoặc đang trong bại vận, không thể thi đỗ thì bản thân và gia đình phải chuẩn bị tư tưởng, có thái độ đúng đắn, để sớm có sự lựa chọn thích hợp, tránh được cảnh học ôn mấy năm, hao phí nhiều thời gian và tiền của, còn bỏ lỡ thời cơ học nghề mà chỉ biết một mục đích là cố thi cho được. Như vậy đối với các cháu và gia đình đều không có lợi. Do đó dự đoán trước khi thi là điều vô cùng cần thiết, vì không những đưa lại sự tin tưởng, cố gắng mà còn đề phòng được những hậu quả không hay có thể phát sinh.

Ví dụ 1. Quả nhiên thi đỗ.

Con ông Lưu cơ quan tôi đã thi đỗ đại học, sau đó còn trở thành nghiên cứu sinh. Nhưng con gái của ông có thể đỗ đại học hay không thì ông không dám chắc. Vì vậy, trước khi thi 1 năm đã tìm tôi nhờ đoán. Được quẻ Đại súc của quẻ Tổn (ngày mậu thìn, tháng mậu tý).

QUẺ CHỦ : TỔN	QUẺ BIẾN : ĐẠI SÚC
Quan quỷ dần mộc. ứng	Quan quỷ dần mộc.
Thê tài tý thủy..	Thê tài tý thủy.. ứng
Huynh đệ tuất thổ..	Huynh đệ tuất thổ..
Huynh đệ sửu thổ x thế	Huynh đệ thìn thổ.
Quan quỷ mão mộc.	Quan quỷ dần mộc. thế
Phụ mẫu tỵ hỏa.	Thê tài tý thủy.

Sau khi xem các thông tin lộ ra trong các hào, tôi nói : con gái ông có thể đỗ, có thể không. Vì vậy ngay từ bây giờ phải hết sức cố gắng học tập mới mong thi đỗ, vì khả năng rất mong manh. Về sau ông Lưu nói : may nhờ lời khuyên đó nên con ông rất tranh thủ học tập và quả nhiên điểm thi vừa đủ đỗ.

Giải : Dự đoán về thi cử, trong quẻ không nên gặp hào huynh đệ trì thế,vì huynh đệ trì thế là chủ về sự tranh chấp. Quẻ này, tuy hào huynh đệ trì thế, nhưng hào quan quỷ xuất hiện 2 lần lại gặp vượng địa, còn được nguyệt kiến sinh cho. Cho nên nếu bản thân nỗ lực học tập thì có thể chế ngự được huynh đệ.

Trong quẻ hào quan quỷ dần mộc vượng, còn được nguyệt kiến sinh cho; hào phụ mẫu tỵ hỏa tuy ở tử địa, lại hóa thành tý thủy khắc trở lại là không tốt, nhưng tý thủy nhập mộ của nhật kiến thìn thổ nên không có lực để khắc tỵ hỏa. Tỵ hỏa lại còn được quan vượng sinh cho. Vì vậy tuy thi đậu, nhưng đậu không cao.

Ví dụ 2. Anh ấy đã thi đỗ nghiên cứu sinh.

Có người con em ở cơ quan tôi thi nghiên cứu sinh. Năm 1986 thi hỏng, lần này chuẩn bị thi lần thứ hai, nhưng cũng không dám chắc, ông bố đến nhờ tôi dự đoán, được quẻ Khôn của quẻ Tỷ (ngày bính ngọ, tháng bính thân).

QUẺ CHỦ : TỶ	QUẺ BIẾN : KHÔN
Thê tài tý thủy.. ứng	Tử tôn dậu kim.. thế
Huynh đệ tuất thổ O	Thê tài hợi thủy..
Tử tôn thân kim..	Huynh đệ sửu thổ..
Quan quỷ mão mộc.. thế	Quan quỷ mão mộc.. ứng
Phụ mẫu tỵ hỏa..	Phụ mẫu tỵ hỏa..
Huynh đệ mùi thổ..	Huynh đệ mùi thổ..

Tôi nói với cha mẹ anh ta : Tranh thủ thời gian học tập, sang năm nhất định thi được. Năm 1987, quả nhiên thi đỗ.

Giải : Hào quan quỷ mão mộc trì thế, hào phụ mẫu tỵ hỏa lâm ngọ hỏa của nhật kiến, hào quan quỷ biến thành quan quỷ, phụ mẫu biến thành phụ mẫu là quan và phụ tương sinh cho nhau. Huynh đệ tuất thổ động để tương hợp với mão mộc hóa thành hỏa trợ giúp cho văn tinh của phụ mẫu, trước mắt quan tinh mão mộc tuy ở tử địa, nhưng sang năm gặp thái tuế trì thế, tức là gặp chính diện quan tinh của thái tuế nên nhất định thi đỗ. Cuối cùng đúng như dự đoán.

Ví dụ 3. Có thể thi đậu đại học, nhưng ngành nghề không lý tưởng.

Con gái ông Đỗ ở cơ quan tôi năm 1986 thi vào đại học, đến nhờ tôi đoán, được quẻ Hằng của quẻ Quy muội (ngày ất tỵ, tháng ất mùi).

QUẺ CHỦ : QUY MUỘI	QUẺ BIẾN : HẰNG
Phụ mẫu tuất thổ.. ứng	Phụ mẫu tuất thổ.. ứng
Huynh đệ thân kim..	Huynh đệ thân kim..
Quan quỷ ngọ hỏa.	Quan quỷ ngọ hỏa.
Phụ mẫu sửu thổ X thế	Huynh đệ dậu kim. thế
Thê tài mão mộc.	Tử tôn hợi thủy.
Quan quỷ tỵ hỏa O	Phụ mẫu sửu thổ..

Căn cứ vào các hào, tôi nói với ông Đỗ : Con ông năm nay nhất định vào đại học, nhưng ngành nghề có biến động, không lý tưởng lắm.

Ngày 1-8-1986, ông Đỗ gặp tôi nói : Thầy đoán cho con gái tôi rất đúng. Lúc đó thầy nói cháu có thể thi đậu, thì nay đã đậu, vào khoa tiếng Trung của đại học Tây bắc thành phố Tây An. Ban đầu không bị đổi khoa nên rất phấn khởi, cứ nghĩ là thầy đoán lầm, không ngờ khi cháu đến trường thì lại bị đổi sang khoa quản lý, học về quản lý công nghiệp. Quả thực dự đoán như thần.

Giải : Trong quẻ hào phụ mẫu sửu thổ vượng mà trì thế lại được quan quỷ tỵ hỏa gặp nhật kiến động sinh cho hào thế tức là sinh cho văn tinh. Đó là dấu hiệu có thể thi đậu, hơn nữa ngành nghề tốt. Nhưng hào phụ mẫu sửu thổ bị nguyệt phá mà ám động biến thành hào huynh đệ dậu kim làm

cho xì hơi, hoặc nói cách khác sửu dậu bán hợp nhau thành cục huynh đệ. Vì huynh đệ chủ về tranh chấp, nên ban đầu tuy được báo học khoa Trung văn, nhưng về sau bị người khác giành mất, đành rơi vào khoa quản lý.

Ví dụ 4. Sang năm thi lại.

Ông Lý đưa con đến hỏi tôi năm 1987 cháu có thể thi đậu không ? Được quẻ Di của quẻ Hoán (ngày kỷ hợi, tháng bính thân)

QUẺ CHỦ : HOÁN	QUẺ BIẾN : DI
Phụ mẫu mão mộc.	Phụ mẫu dần mộc.
Huynh đệ tỵ hỏa O thế	Quan quỷ tý thủy..
Tử tôn mùi thổ..	Tử tôn tuất thổ.. thế
Huynh đệ ngọ hỏa..	Tử tôn thìn thổ..
Tử tôn thìn thổ O ứng	Phụ mẫu dần mộc..
Phụ mẫu dần mộc X	Quan quỷ tý thủy. ứng

Quẻ này tương đối phức tạp. Tôi xem tượng quẻ, tượng hào rồi nói : Con ông năm nay thi đậu, nhưng vì gặp trắc trở nên không được lấy vào. "Đúng, năm nay cháu đã thi đậu, sau khi đến trường vì đánh nhau, bị nhà trường bắt giữ hơn nửa tháng, sau đó bị đuổi. Nhờ thầy xem có thể tìm trường khác để xin vào học được không, hoặc sang năm thi lại có đậu được không ?" "Sang năm nhất định thi đậu". Tôi lại nói với con ông : "Cháu không nên đánh nhau nữa, nhất định phải tôn trọng nội quy nhà trường, nếu không thì không những thi hỏng mà còn gặp những bất trắc khác". Về sau nhờ cháu nghe lời, cố gắng học tập, nên năm 1987 lại thi đậu.

Giải : Hào phụ mẫu mão mộc tuy bị tuyệt ở nhật kiến, nhưng hào quan quỷ tý thủy được nguyệt kiến sinh cho, lại lâm nhật kiến nên vượng, do đó có thể sinh trợ cho hào phụ mẫu mão mộc. Điều này ứng với câu : "Vượng quan có thể trợ giúp cho suy phụ".

Đoán con ông xảy ra sự việc vì trong quẻ cùng với nguyệt kiến cấu tạo thành tỵ hình thân, thân hình dần, dần hình tỵ, tức tam hình đều có. Hào thế là hào dương, dương động là chủ về việc quá khứ, huynh đệ trì thế mà động là chủ về việc đấu tranh, hơn nữa hào thế lại hóa thành quan quỷ khắc trở lại là nhất định có việc kiện tụng, việc quan, do đó đã xảy ra việc đánh nhau bị nhà trường bắt giam và khai trừ. Đoán năm 1987 lại thi đậu là vì hào phụ mẫu mão mộc làm thái tuế, cho nên văn tinh rất vượng.

Ví dụ 5. Cảm ơn thầy Thiệu.

Bác sĩ Lưu đến hỏi tôi : con gái bà cuối năm có thi đỗ đại học không ? Được quẻ Tùy của quẻ Tỷ.

Năm 1986	tháng 2	ngày 25	giờ Dậu
Bính Dần	Tân Mão	Đinh Sửu	Kỷ Dậu

QUẺ CHỦ : TỶ	QUẺ BIẾN : TÙY
Thê tài tý thủy.. ứng	Huynh đệ mùi thổ..
Huynh đệ tuất thổ.	Tử tôn dậu kim. ứng
Tử tôn thân kim x	Thê tài hợi thủy.
Quan quỷ mão mộc.. thế	Quan quỷ mão mộc..
Phụ mẫu tỵ hỏa..	Phụ mẫu tỵ hỏa.. thế
Huynh đệ mùi thổ..	Huynh đệ mùi thổ..

Sau khi lập tượng quẻ, thấy rõ quan tinh, văn tinh, tôi chúc mừng bà : Xin chúc mừng bác sĩ, năm nay cháu nhất định đỗ vào đại học. Về sau bác sĩ gặp tôi phấn khởi thông báo cháu đã thi đỗ. Rất cảm ơn thầy.

Giải : Quan quỷ mão mộc lâm nguyệt kiến, còn trì thế, lại biến thành quan tinh mão mộc; phụ mẫu tỵ hỏa vốn đã ở vượng địa lại còn được quan tinh của nguyệt kiến sinh cho, như vậy gọi là quan quỷ tương sinh, đó là tượng treo bảng vàng. trong quẻ hào tử tôn thân kim tuy động khắc hào quan quỷ mão mộc, nhưng thân kim ở đất hưu tù, hơn nữa còn biến thành hợi thủy làm xì hơi, do đó không những không khắc nổi quan tinh, ngược lại còn sinh ra hợi thủy để trợ giúp quan tinh mão mộc.

Ví dụ 6. Vào trường đại học.

Tháng 3/1990 một đốc công ở nhà máy của thành phố Tây An nhờ tôi đoán cho con của họ hàng thân thích xem năm nay có đỗ đại học không ? Được quẻ Lâm của quẻ Tổn.

Năm 1990	tháng 3 (lệnh tháng 2)	ngày 3
Canh Ngọ	Kỷ Mão	Quý Tỵ

QUẺ CHỦ : TỔN	QUẺ BIẾN : LÂM
Quan quỷ dần mộc O ứng	Tử tôn dậu kim..
Thê tài tý thủy..	Thê tài hợi thủy.. ứng
Huynh đệ tuất thổ..	Huynh đệ sửu thổ..
Huynh đệ sửu thổ.. thế	Huynh đệ sửu thổ..
Quan quỷ mão mộc.	Quan quỷ mão mộc. thế
Phụ mẫu tỵ hỏa.	Phụ mẫu tỵ hỏa.

Tôi nói với ông Chương : năm nay cháu thi vào đại học, đó là dịp tốt, nhưng có điểm tranh chấp. Vì vậy nếu cố gắng hết sức thì mới có thể thi đậu. Về sau ông Chương báo lại cho biết cháu đã thi đậu.

Giải : Quan tinh mão mộc lâm nguyệt kiến, còn phụ mẫu tỵ hỏa lâm vượng địa, lại được lệnh tháng sinh cho, quan tinh và văn tinh không những tương sinh cho nhau mà đều gặp thiên ất quý nhân. Đáng mừng hơn là phụ tinh lâm thái tuế ở vượng địa. Như thế gọi là quan tinh và phụ tinh cả hai

đều vượng, còn hào thế không vượng. Nếu gặp nhật nguyệt sinh cho ở vượng địa, lại được quý nhân giúp sức thì nhất định sẽ thi đỗ.

Trong quẻ hào huynh đệ xuất hiện 4 lần, hơn nữa huynh đệ trì thế lại biến thành huynh đệ, huynh đệ là sự tranh chấp rất đáng kiêng kỵ. Trước mắt, huynh đệ tuy còn ở tử địa, bị quan quỷ chế ngự, nhưng đến lúc thi quan quỷ gặp suy địa, còn huynh đệ lâm vượng địa thì sẽ xảy ra sự tranh chấp. Do đó phải tranh thủ thời gian học tập, giành được điểm cao, mới tránh được thất bại trong tranh chấp.

III. ĐOÁN THI HỎNG

Phàm những người thi đậu, trong tứ trụ đều tàng chứa những thông tin về thi đại học, vận trình lại tốt, nhưng cũng cần phải cộng thêm sự nỗ lực của hậu thiên. Còn những người thi hỏng, tuy có người trong tứ trụ có tàng chứa thông tin đỗ đại học, nhưng vì nhất thời đang hành vận xấu không thi đỗ nên đành phải kiên trì chờ đợi đến dịp tốt. Cũng có người trong tứ trụ không có phụ tinh, hoặc thiên tư yếu kém, tuy hàng ngày học hành vất vả nhưng kết quả thi vẫn không đậu. Cũng có người tuy quan và phụ cả hai đều vượng, nhưng do bản thân không cố gắng, học được chăng hay chớ, ham chơi bời, hoặc sớm yêu đương thì kết quả cũng không thi đỗ.

Ví dụ 1. Hai lần thi hỏng.

Cô Lý ở thành phố Tây An, tháng 7/1986 nhờ tôi đoán xem con gái năm 1987 có thi đậu đại học không ? Được quẻ Tiểu súc của quẻ Đại súc.

Năm 1986	tháng 7	ngày 6
Canh Ngọ	Bính Thân	Đinh Hợi

QUẺ CHỦ : ĐẠI SÚC	QUẺ BIẾN : TIỂU SÚC
Quan quỷ dần mộc.	Quan quỷ mão mộc.
Thê tài tý thủy x ứng	Phụ mẫu tỵ hỏa.
Huynh đệ tuất thổ..	Huynh đệ mùi thổ.. ứng
Huynh đệ thìn thổ.	Huynh đệ thìn thổ.
Phụ ngọ :	
Quan quỷ dần mộc. thế	Quan quỷ dần mộc.
Thê tài tý thủy.	Thê tài tý thủy. thế

Tôi nói cho cô Lý biết : con cô rất hiếu động, không yên tâm học. Cô Lý nói : "Thầy nói rất đúng, cháu là gái mà giống như trai, luôn luôn hiếu động". Tôi lại nói : nếu không tranh thủ thời gian học thì thi rất khó đậu. Về sau quả nhiên 2 lần thi đều hỏng.

Giải : Cả quẻ chủ và quẻ biến đều dương nhiều âm ít, dương là động, âm là tĩnh, nên nói cháu hiếu động. Trong quẻ hào quan quỷ dần mộc trì thế, tuy có nhật kiến hợi thủy động sinh cho, nhưng quan tinh dần mộc ở tử địa, lại còn bị nguyệt kiến thân kim xung khắc, tức là nước ít khó cứu được cây mất rễ. Mặt khác văn tinh phụ mẫu không xuất hiện, vừa phục vừa bị hào động nhất kiến khắc. Như thế gọi là quan tinh, văn tinh vừa suy vừa bị khắc, nên hai lần thi đều trượt.

Ví dụ 2. Thi hỏng.

Cô Trì ở cơ quan tôi, hỏi năm 1989 con thi đại học có thể đậu không ? Được quẻ Tụy của quẻ Hàm.

Năm 1988	tháng 7	ngày 14
Mậu Thìn	Canh Thân	Nhâm Tý

QUẺ CHỦ : HÀM	QUẺ BIẾN : TỤY
Phụ mẫu mùi thổ.. ứng	Phụ mẫu mùi thổ..
Huynh đệ dậu kim.	Huynh đệ dậu kim. ứng
Tử tôn hợi thủy.	Tử tôn hợi thủy.
Huynh đệ thân kim O thế	Thê tài mão mộc..
Quan quỷ ngọ hỏa..	Quan quỷ tỵ hỏa.. thế
Phụ mẫu thìn thổ..	Phụ mẫu mùi thổ..

Căn cứ thông tin hàm chứa trong các hào, tôi an ủi cô ta : Con cô sang năm thi có khó khăn, phải chuẩn bị tốt tư tưởng, đồng thời nên thi trung cấp để chắc hơn. Quy luật là con người muốn vươn cao hơn, còn nước thì chảy về chỗ thấp. Cô ấy nghĩ sức học con mình tương đối, nếu thi trung cấp thì sợ phí, nên cho thi đại học. Kết quả đại học không đậu, trung cấp cũng không vào được.

Giải : Hào huynh đệ lâm nguyệt kiến mà trì thế là chủ về tượng tranh chấp. Hào quan quỷ ngọ hỏa ở bệnh địa, hóa thành thoái thần, lại gặp nhật kiến tý thủy xung khắc, là bệnh nặng còn uống sai thuốc. Quan quỷ là nguyên thần của phụ mẫu, nguyên thần bị khắc, văn tinh lại không có trợ giúp thì làm sao mà thi không trượt ? Trong quẻ biến, hào quan quỷ trì thế được thê tài mão mộc sinh cho, là tài sinh quan, quan sinh văn, nên nếu thi trung cấp thì không có vấn đề gì trắc trở.

Ví dụ 3. Khó mà đậu được.

Ông Lục ở cơ quan tôi đã tốn rất nhiều công sức lo cho con thi vào đại học. Nghe nói trường nào dạy tốt thì liền tìm cách chuyển con đến đó học. Năm 1989 con ông sẽ thi, liền tìm đến tôi nhờ đoán. Được quẻ Ích của quẻ Vô vọng.

Năm 1989	tháng 6	ngày 5	giờ Tuất
Kỷ Tỵ	Tân Mùi	Mậu Thìn	Nhâm Tuất

QUẺ CHỦ : VÔ VỌNG	QUẺ BIẾN : ÍCH
Thê tài tuất thổ.	Huynh đệ mão mộc. ứng
Quan quỷ thân kim.	Tử tôn tỵ hỏa.
Tử tôn ngọ hỏa O thế	Thê tài mùi thổ..
Thê tài thìn thổ..	Thê tài thìn thổ.. thế
Huynh đệ dần mộc..	Huynh đệ dần mộc..
Phụ mẫu tý thủy. ứng	Phụ mẫu tý thủy.

Tôi lập quẻ xong, đặt bút xuống một hồi lâu không nói nên lời. Ông Lục qua vẻ mặt của tôi cũng cảm thấy không ổn. Một chốc ông hỏi : Thầy Thiệu, thế nào ? Vì tôi cảm thấy có những điều trước mắt chưa nói thẳng được, vì vậy ngập ngừng nói : Ông và cháu nên chuẩn bị tư tưởng, vạn nhất nếu thi không đậu thì đừng nên trách cháu, cháu cũng không nên bi quan mà cần cố gắng tiếp tục học tập, sang năm thi lại. Thi xong, quả nhiên con ông tuy học khá nhưng không đậu.

Giải : Hào thê tài là kỵ thần của hào phụ mẫu, hào tử tôn là kỵ thần của quan quỷ. Đoán đi thi kiêng nhất là hào thê tài, hào tử tôn vượng lại trì thế. (Xin đọc mục này ở cuốn "Chu dịch dự đoán học" của tôi). Nay trong quẻ hào tử tôn trì thế khắc quan quỷ, quan quỷ thân kim tuy được nguyệt kiến mùi thổ sinh cho, nhưng bị tử tôn ngọ hỏa động đến khắc, hào quanq uỷ lại hóa thành tỵ hỏa khắc trở lại nên quan tinh tuy có nhưng cũng như không. Hào phụ mẫu tý thủy bị nguyệt kiến tuất thổ khắc, lại mộ ở nhật kiến thìn thổ nên quan quỷ và phụ mẫu tuy đều có nhưng cũng như không, như vậy làm sao mà đậu được.

Ví dụ 4. Thi hông.

Có một đốc công ở nhà máy thành phố Tây An, nghe bà con bảo rằng nhờ thầy Thiệu đoán mới biết được con mình có thể thi đậu đại học hay không, nên ông ấy cũng nhờ tôi đoán xem kết quả sẽ ra sao. Được quẻ Tùy của quẻ Truân.

Năm 1990	tháng 3 (lệnh tháng 2)	ngày 3
Canh Ngọ	Kỷ Mão	Quý Tỵ

QUẺ CHỦ : TRUÂN	QUẺ BIẾN : TÙY
Huynh đệ tý thủy..	Quan quỷ mùi thổ.. ứng
Quan quỷ tuất thổ. ứng	Phụ mẫu dậu kim.
Phụ mẫu thân kim X	Huynh đệ hợi thủy.
Quan quỷ thìn thổ..	Quan quỷ thìn thổ.. thế
Tử tôn dần mộc.. thế	Tử tôn dần mộc..
Huynh đệ tý thủy.	Huynh đệ tý thủy.

Tôi nói thật với đốc công rằng : Năm nay khó đậu, sang năm cố gắng học để thi lại. Đúng như dự đoán, năm đó thi hỏng.

Giải : Hào tử tôn dần mộc trì thế lâm nguyệt kiến vượng địa, còn hào quan quỷ tuất thổ ở tử địa, còn bị khắc. Phụ mẫu thân kim đã hưu tù còn bị nhật kiến tỵ hỏa hình hại. Ví dụ này thuộc trường hợp quan tinh và phụ tinh đều ở tử địa lại còn bị khắc, nên chắc chắn là thi hỏng.

IV. ĐOÁN VỀ DU HỌC

Mấy năm lại đây ngày càng nhiều người ra nước ngoài học tập, hoặc thăm hỏi bà con, buôn bán, định cư hoặc đi công tác. Đặc biệt là các thành phố duyên hải, người đi ra nước ngoài càng nhiều. Do đó yêu cầu dự đoán có đi được không, khi nào thì đi được đã trở thành điểm nóng trong dự đoán thông tin.

Đối với dự đoán đi ra nước ngoài, trước đây tôi chưa gặp mấy, nên sự nghiên cứu về mặt này chưa nhiều. Từ năm 1987 lại đây, khi dạy học hoặc tham gia hội thảo ở các thành phố lớn như Bắc Kinh, Thượng Hải, hàng Châu, Thâm Quyến, v.v... thường gặp người đến nhờ dự đoán về mặt này. Nên đoán như thế nào, hồi đó quả thực chưa rõ phương pháp, chưa tích lũy được kinh nghiệm, nên đành căn cứ vào những người đã đi để dò thử tìm phương pháp. bắt đầu từ năm 1987, tôi đã đoán được hơn 200 trường hợp, độ chính xác ngày càng cao, kết quả khá mỹ mãn. Từ kết quả dự đoán ta có thể thấy rõ, trong tứ trụ hoặc trong quẻ của người đi ra nước ngoài không những tàng chứa thông tin xuất ngoại và có vận khí mà còn có thể thấy rõ việc đi ra nước ngoài cũng thể hiện theo một quy luật nhất định.

Có người vì không biết trong tứ trụ của mình có tàng chứa thông tin đi ra nước ngoài hay không, nên cứ mù quáng viết đơn xin, kết quả làm thủ tục mấy năm, tốn nhiều công sức, nhiều tiền, mà cuối cùng vẫn ôm lấy thất vọng. Có người vốn trong vận của mình, hoặc trong quẻ có tàng chứa thông tin đi ra nước ngoài, nhưng vì không biết nên đã bỏ lỡ mất cơ hội. Lại có người, vốn việc xuất ngoại đối với cá nhân không có lợi, nhưng vẫn tìm cách đi bằng được, kết cục khi ở nước ngoài gặp việc xấu, hoặc bị bệnh nặng mà chết nơi đất khách quê người. Cũng có người vì không tìm được công tác ổn định, nên cố tìm cách xuất ngoại, mong lập nghiệp ở nước ngoài, nên đã hao phí nhiều tiền của chạy chọt, kết quả bị lừa... Từ các trường hợp kể trên ta thấy, việc dự đoán thông tin xuất ngoại là vô cùng cần thiết và quan trọng đối với người cần xuất ngoại. Căn cứ kinh nghiệm tích lũy được của mấy năm gần đây, ta thấy rõ : tiêu chí thông tin xuất ngoại rất đa dạng. Dưới đây xin giới thiệu phương pháp dự đoán để đọc giả tham khảo. Phương pháp này cũng là lần đầu tiên được công bố.

Ví dụ 1. Có tin mừng sẽ xuất dương đi xa.

Tháng 11/1987 tôi nhận được một bức thư của sinh viên họ Tạ ở một trường đại học Bắc Kinh gửi đến, vì thất tình nên nảy ra ý định tự tử. Lúc đó sau khi đoán theo tứ trụ mà anh ta gửi đến, đồng thời thấy lời văn trong thư, tôi liền căn cứ thời gian nhận thư gieo quẻ. Sau đó tôi viết thư trả lời rằng : Tiền đồ của anh rất rộng lớn, trên con đường học tập sẽ có công danh, học vị. Năm 1988 anh sẽ có chuyến đi xa, có khả năng xuất dương du học.

Ngày 22/11/1988 trong thư gửi cho tôi, cậu Tạ phấn khởi viết : Tôi đã từ vực thẳm ngoi lên được. Năm 1988 sau khi tốt nghiệp đại học, lãnh đạo đã quyết định gửi tôi sang Nhật Bản du học. Kết quả từ mùa thu 1988 đến nay cậu Tạ vẫn còn học ở Nhật Bản. Hồi đó gieo được quẻ Tỷ của quẻ Kiển.

Năm 1987	tháng 11	ngày 15	giờ Thân
Đinh Mão	Nhâm Tý	Mậu Ngọ	Canh Thân

QUẺ CHỦ : KIỂN	QUẺ BIẾN : TỶ
Tử tôn tý thủy..	Tử tôn tý thủy.. ứng
Phụ mẫu tuất thổ.	Phụ mẫu tuất thổ.
Huynh đệ thân kim.. thế	Huynh đệ thân kim..
Huynh đệ thân kim O	Thê tài mão mộc.. thế
Quan quỷ ngọ hỏa..	Quan quỷ tỵ hỏa..
Phụ mẫu thìn thổ.. ứng	Phụ mẫu mùi thổ..

Giải : Căn cứ kinh nghiệm trước đây, phàm những người xuất ngoại, hoặc đi lại biến động nhiều, thì đều có mã tinh hoặc mã tinh động, mã tinh bị xung. Tôi nghĩ những người đi ra nước ngoài thì càng thế. Ở ví dụ này, quẻ lập vào ngày ngọ "dần ngọ tuất mã ở thân". Trong quẻ không những thân kim mã tinh động, hào thế lâm mã tinh mà có 3 mã tinh xuất hiện, quả thực là tượng nhiều ngựa chạy, phóng đi. Quẻ thượng của kiển là khảm, quẻ hạ là cấn nên có tượng vượt sông vượt núi đi xa. Do đó tôi đoán có tin mừng có thể đi nước ngoài. Vì sao lại đoán "có thể" ? Vì ở đây là lần thứ hai tôi đoán đi nước ngoài nên chưa dám chắc. Người này đi học ở Nhật, chính ứng với câu "hào ba thân kim mã tinh hóa thành mão mộc".

Ví dụ 2. Nguyện vọng du học cuối cùng thành sự thật.

Bà Hoàng Bình Phương, Hiệu trưởng Trường khí công Bảo Lâm ở thành phố Quảng Châu viết đơn xin ra nước ngoài học tập, đã mấy năm vẫn chưa đạt được. Tháng 8 năm ngoái khi bà đến Tây An tham gia Hội thảo quốc tế khí công lần thứ hai, lại tìm tôi nhờ đoán năm 1990 có hy vọng gì không. Nếu có thì sẽ cố gắng thêm, nếu không thì cũng không đeo đuổi nữa. Lúc đó lắc thẻ được quẻ Tiết của quẻ Lâm.

Năm 1989	tháng 8	ngày 13
Kỷ Tỵ	Quý Dậu	Ất Hợi

QUẺ CHỦ : LÂM	QUẺ BIẾN : TIẾT
Tử tôn dậu kim..	Thê tài tý thủy..
Thê tài hợi thủy x ứng	Huynh đệ tuất thổ.
Huynh đệ sửu thổ..	Tử tôn thân kim.. ứng
Huynh đệ sửu thổ..	Huynh đệ sửu thổ..
Quan quỷ mão mộc. thế	Quan quỷ mão mộc.
Phụ mẫu tỵ hỏa.	Phụ mẫu tỵ hỏa. thế

Xem xong quẻ, tôi phấn khởi nói với bà : năm ngoái và năm nay khi tôi ở Quảng Châu, đoán bà tháng 4/1990 nhất định xuất ngoại. Bà vẫn hoài nghi, lần này lại đoán tháng 4/1990 hoặc muộn nhất trước tháng 5 nhất định sẽ xuất ngoại. Lần này thì yên tâm rồi chứ. Về sau quả nhiên tháng 4/1990 đi du học ở Ôxtrâylia.

Giải : Ngày ất hợi đoán được quẻ Lâm ứng với câu "hợi mão mùi mã ở tỵ". trong quẻ hào năm hợi thủy vượng lại lâm nhật kiến, xung động mã tinh tỵ hỏa, mã tinh lại hóa thành mã tinh. Quả thực là tượng xuất ngoại. Vì tỵ là tháng 4, mã gặp vượng địa, nên đoán tháng 4.

Ví dụ 3. Chu du thế giới.

Năm 1987, có một học giả người Pháp đến Tây An nhờ tôi đoán vận, được quẻ Gia nhân của quẻ Bôn (ngày ất hợi, tháng tân hợi).

QUẺ CHỦ : BÔN	QUẺ BIẾN : GIA NHÂN
Quan quỷ dần mộc.	Quan quỷ mão mộc.
Thê tài tý thủy x	Phụ mẫu tỵ hỏa. ứng
Huynh đệ tuất thổ.. ứng	Huynh đệ mùi thổ..
Thê tài hợi thủy.	Thê tài hợi thủy.
Huynh đệ sửu thổ..	Huynh đệ sửu thổ.. thế
Quan quỷ mão mộc. thế	Quan quỷ mão mộc.

Tôi xem tượng quẻ nói với bà : Bà đi rất nhiều, có tượng đi khắp thế giới". "Thầy Thiệu, ngài nói rất đúng, tôi đã từng đi nhiều nước. Thầy xem về sau tôi còn có dịp ra nước ngoài nữa không ?". Tôi nói : "Năm 1988 sẽ không đi nữa, năm 1989 lại sẽ xuất ngoại".

Cuối năm 1989 bà gửi thư sang kể : cả năm 1988 ở nhà. Tháng 10/1989 vừa cùng với con đi sang Mỹ và mấy nước khác du lịch, nay mới trở về.

Giải : Căn cứ câu "hợi mão mùi mã ở tỵ", trong quẻ chủ Bôn không có mã tinh, trong quẻ biến Gia nhân hào năm tỵ hỏa là mã tinh, trong quẻ hào hợi hai lần xuất hiện, mà hợi thủy lại gặp nhật kiến, nguyệt kiến vượng địa,

trực xung mã tinh. Mã bị xung tất sẽ động, đó là tượng xuất ngoại. Năm 1988 là năm mậu thìn, thìn là thủy kho, hợi thủy nhập kho nên không xung mã tinh tỵ hỏa, do đó năm 1988 nằm im. Đến năm 1989 là năm kỷ tỵ, mã tinh lâm thái tuế vượng địa, mã vượng thì thân khỏe, đó là tượng đi xa.

Ví dụ 4. Sang Nhật du học.

Hứa Tiểu Bình là đệ tử của tôi, là thạc sĩ y học của Viện nghiên cứu y học Hàng Châu. Tháng 9/1989 khi tôi đang giảng bài ở đại học giao thông Thượng Hải, cô đã từ Hàng Châu đến thăm tôi. Lúc đó cô nói với tôi Nhật Bản mời cô sang dùng khí công để chữa bệnh, không biết nên đi hay không. Được quẻ Hoán của quẻ Khốn (ngày kỷ dậu, tháng giáp tuất).

QUẺ CHỦ : KHỐN	QUẺ BIẾN : HOÁN	LỤC THẦN
Phụ mẫu mùi thổ X	Thê tài mão mộc. thế	Câu trần
Huynh đệ dậu kim.	Quan quỷ tỵ hỏa.	Chu tước
Tử tôn hợi thủy O ứng	Phụ mẫu mùi thổ..	Thanh Long
Quan quỷ ngọ hỏa..	Quan quỷ ngọ hỏa.. ứng	Huyền vũ
Phụ mẫu thìn thổ.	Phụ mẫu thìn thổ.	Bạch hổ
Thê tài dần mộc.. thế	Thê tài dần mộc..	Phi xà

Tôi vừa giải quẻ vừa nói với cô : "Long động là chủ về tin mừng, gặp mã mà động nhất định xuất ngoại". Nguyên tháng 10 năm nay cô có dịp xuất ngoại nhưng vì việc khác ràng buộc nên đi không nổi. Tháng 11, tháng 12 năm nay lại có cơ hội nữa, chậm nhất đến tháng 4 năm 1990 là chắc chắn sẽ đi". về sau ngày 6-1-1990 (tức trước lập xuân, là lệnh tháng 12 của năm trước) thì lên đường.

Ngày dậu đoán được quẻ Khốn theo câu "Tỵ dậu sửu, mã ở hợi". Trong quẻ hào bốn hợi thủy là mã tinh động, động là tượng tốt, nhưng hợi thủy động tương hợp với dần mộc, hợp là ràng buộc nên tháng 10 đi không nổi. Tháng 11 mã tinh hợi thủy ở vượng địa, tháng 12 là mùa đông thủy vẫn vượng nên mã tinh cũng vượng. Trong quẻ hào sáu mùi thổ động xung mất nguyệt kiến sửu thổ tạo thành tỵ dậu sửu hợp với hào năm thành cục huynh đệ, sinh cho mã tinh hợi thủy, mã vượng là tượng lên đường.

Ví dụ 5. Năm 1990 xuất ngoại.

Tháng 8/1989, ngài Lý Lập Vinh ở Viện nghiên cứu của thành phố Thượng Hải đến Tây An tham gia hội nghị khí công quốc tế lần thứ hai, muốn biết khi nào thì xuất ngoại. Nhờ tôi đoán được quẻ mông của quẻ Bóc.

Năm 1989	tháng 8	ngày 9	giờ thân
Kỷ Tỵ	Quý Dậu	Tân Mùi	Bính Thân

QUẺ CHỦ : BÓC	QUẺ BIẾN : MÔNG
Thê tài dần mộc.	Thê tài dần mộc.
Tử tôn tý thủy.. thế	Tử tôn tý thủy..
Phụ mẫu tuất thổ..	Phụ mẫu tuất thổ.. thế
Thê tài mão mộc..	Quan quỷ ngọ hỏa..
Quan quỷ tỵ hỏa X ứng	Phụ mẫu thìn thổ.
Phụ mẫu mùi thổ..	Thê tài dần mộc.. ứng

Tôi lập quẻ xong liền hói : "Ngài dụ học hay chuyển sang nước ngoài sinh sống ?" Ông nói : "Tôi chuyển ra sống ở nước ngoài đã bắt đầu làm thủ tục". Tôi báo cho ông ta biết : Nếu là chuyển chổ ở thì nên tranh thủ làm thủ tục, tháng 4, 5 hoặc tháng 10, 11 năm 1990 là có thể đi được.

Ngày 28-9-1990 từ Thượng Hải ông gọi điện báo cho tôi biết thủ tục đã làm xong, ngày 16 tháng 10 sẽ khởi hành.

Giải : "Hợi mão mùi, mã ở tỵ". Trong quẻ hào tử tôn, quý thủy là hào thế, lâm nguyệt kiến vượng địa; hào ứng quan quỷ tỵ hỏa là mã tinh, lâm thái tuế mà động là tượng đi lại. Xuất ngoại du học thuộc về phương diện học hành, cầu danh, cho nên hào tử tôn trì thế không có lợi, còn để thay đổi chỗ ở thì không tác hại gì. Đoán năm 1990 đi là vì : 1990 là năm canh ngọ, ngọ hỏa xung mất tý thủy của hào thế, là tượng động thân. Tháng 10 hợi thủy xung mã tinh, đó là tượng đi xa.

Chương 5

DỰ ĐOÁN VỀ SỰ NGHIỆP

Công danh, tiền đồ, sự nghiệp đó là điều ai cũng quan tâm. Đối với một người mà nói, tiền đồ sự nghiệp của anh ta như thế nào, trong cuốn "Chu dịch dự đoán học" tôi đã dẫn ra câu nói trong "Tăng san bốc dịch" như sau : Người mà hào phụ mẫu và hào thế cùng vượng thì cuối cùng nhất định sẽ thành đạt; nhật kiến, nguyệt kiến và hào động tương sinh cho nhau thì sẽ phú quý. Trong đoán quẻ, hào thế và hào phụ mẫu nên đều vượng hoặc động để biến thành tốt, hoặc hào phụ mẫu trì thế, còn nhật kiến, nguyệt kiến, hào động sinh hợp với hào thế thì nhất định sẽ thành công. Phàm gặp quẻ hào phụ mẫu vượng trì thế, còn được hào quan quỷ động sinh cho; hoặc quan tinh trì thế, hào phụ mẫu lại vượng động; hoặc cả quan sinh và phụ mẫu đều vượng động sinh hợp cho hào thế; hoặc có nhật kiến, nguyệt kiến làm quan tinh, hào phụ mẫu sinh hợp cho hào thế đều là chủ về tượng công thành danh toại. Nếu đoán vào các đại vận ở cuối đời, trong quẻ gặp được như thế thì nhất định nổi tiếng xa gần, là người có sự nghiệp, về mặt quân sự nhất định là bậc tướng soái.

Sách Tăng san bốc dịch nói : "Đoán công danh nếu hào phụ mẫu không vượng để sinh thân thì phải có vượng quan trì thế. Người mà cuộc đời không thành đạt, nếu không phải hào tử tôn trì thế thì cũng là hào thê tài, tử tôn phát động hoặc hào thế bị khắc, hoặc cả sáu hào động loạn. Người như thế việc gì cũng thất bại.

I – DỰ ĐOÁN VỀ CÔNG DANH

Từ xưa đến nay khi đoán về mệnh vận cả cuộc đời đều dùng phương pháp đoán quẻ riêng biệt. Ví dụ : đoán về quan vận thì lập quẻ quan vận, đoán hôn nhân lập riêng quẻ hôn nhân, hỏi về cha mẹ phải lập quẻ đoán về cha mẹ. Đoán riêng từng quẻ vừa phiền phức vừa không khoa học. Vì bất cứ sự vật nào cũng không thể hoàn toàn trọn vẹn. Ví dụ, muốn phụ mẫu vượng tướng thì nhất định không lợi tử tôn, muốn tử tôn vượng thì không lợi cho công danh quan vận; muốn huynh đệ vượng thì khắc thê kiếp tài; muốn thê tài vượng tướng thì phụ mẫu bị khắc; muốn quan quỷ vượng tướng thì huynh đệ khó tròn. Do đó mặt này tốt thì mặt kia phải xấu. Điều này phù hợp với quan điểm duy vật biện chứng là mọi sự vật đều có hai mặt.

Để giải quyết phương pháp dùng bát quái dự đoán mệnh vận cả cuộc đời, tôi căn cứ vào nguyên lý lập quẻ theo năm tháng ngày giờ của Thiệu Khang Tiết trước đây nghiên cứu ra cách lập quẻ theo năm tháng ngày giờ sinh để đoán mệnh vận cả đời. Sự khác nhau giữa phương pháp lập quẻ để đoán mệnh vận cuộc đời với lập quẻ theo năm tháng ngày giờ để đoán sự việc là ở chỗ : khi đoán sự việc thì phải cộng thêm số chi năm, còn đoán mệnh vận cuộc đời thì phải cộng thêm số can năm sinh. Phương pháp này qua thực tế khảo nghiệm chứng tỏ đơn giản và đáng tin cậy, cũng là một trong những thành tựu nghiên cứu quan trọng nhất của công tác nghiên cứu và khảo chứng của tôi. Phương pháp này đã được bàn chi tiết trong cuốn Chu dịch dự đoán học xuất bản ở Hương Cảng.

Ví dụ 1. Nguyên là một nghệ nhân nổi tiếng.

Tháng 7/1985, một người bạn thân biết tôi nghiên cứu dịch học, ứng dụng dự đoán nên đã đưa năm tháng ngày giờ sinh của một người khác đến nhờ tôi đoán. Tôi liền theo năm tháng ngày giờ sinh lập quẻ, được quẻ Ích của quẻ trung phù.

Năm 1940	tháng 12	ngày 26	giờ
Canh Thìn	Kỷ Sửu	Tân Mùi	Nhâm Thìn

Số thành quẻ : 7 + 12 + 26 = 45 ; 45 + 5 = 50

QUẺ CHỦ : TRUNG PHÙ	QUẺ BIẾN : ÍCH
Quan quỷ mão mộc.	Quan quỷ mão mộc. ứng
Phụ mẫu tỵ hỏa.	Phụ mẫu tỵ hỏa.
Huynh đệ mùi thổ.. thế	Huynh đệ mùi thổ..
Huynh đệ sửu thổ..	Huynh đệ thìn thổ.. thế
Quan quỷ mão mộc O	Quan quỷ dần mộc..
Phụ mẫu tỵ hỏa. ứng	Thê tài tý thủy.

Trung phù là quẻ thuộc cung Cấn, lâm niên, nguyệt, nhật kiến cho nên quẻ vượng, thân vượng. Đầu tiên tôi nói về mặt văn nghiệp : thứ nhất người này văn tài xuất chúng, nếu làm nghề văn thì nhất định nổi tiếng; thứ hai : người này năm 1965 nhất định có tin mừng, một bước lên mây... Ông bạn nghe xong liền nén không nổi xúc động và cảm kích nói rằng : "Mấy năm nay không gặp nhau, không ngờ anh Thiệu tính toán như thần. Những điều anh vừa nói rất chính xác như mắt anh được nhìn thấy, sự việc rõ như lòng bàn tay. Người này chắc anh không quen biết, đó là nghệ nhân họ Vương nổi tiếng toàn quốc. Anh ta vốn là công nhân ngày 1/5/1965 được thủ tướng Chu Ân Lai và các nhà lãnh đạo Đảng và nhà nước tiếp kiến ở Trung Nam Hải, đích thực là một bước lên mây".

Giải : Hào thế mùi thổ lâm nguyệt, nhật kiến vượng địa, tuy bị trực tuần nguyệt phá, nhưng được hào năm quân vương tỵ hỏa sinh cho, nên thân rất vượng. Trong quẻ hào quan quỷ mão mộc lân vượng địa sinh cho hào phụ mẫu tỵ hỏa. Phụ mẫu là văn thư xuất hiện trong quẻ hai lần, chu tước lại lâm hào thế sinh thân nên người này văn tài xuất chúng. Năm 1965, có tin mừng một bước lên mây là vì 1965 là năm ất tỵ, là hào năm trực thái tuế. Hào năm thái tuế lại sinh cho hào thế cho nên đoán một bước gặp được thiên tử.

Ví dụ 2. Người ấy là nghệ sĩ nổi tiếng.

Tháng 12/1985, ông Nhiễm ở cơ quan tôi nói : có người bà con đến chơi, muốn nhờ tôi đoán xem hậu vận của người đó như thế nào. Tôi lấy ngày giờ sinh lập quẻ, được quẻ Thái của quẻ Nhu.

Năm 1936	tháng 6	ngày 21	giờ Tuất
Bính Tý	Ất Mùi	Tân Dậu	Mậu Tuất

Số của thành quẻ là : 3 + 6 + 21 = 30; 30 + 11 = 41

QUẺ CHỦ : NHU	QUẺ BIẾN : THÁI
Thê tài tý thủy..	Tử tôn dậu kim.. ứng
Huynh đệ tuất thổ O	Thê tài hợi thủy..
Tử tôn thân kim.. thế	Huynh đệ sửu thổ..
Huynh đệ thìn thổ.	Huynh đệ thìn thổ. thế
Phụ tỵ : Quan quỷ dần mộc.	Quan quỷ dần mộc.
Thê tài tý thủy. ứng	Thê tài tý thủy.

Căn cứ tượng quẻ, tượng hào tôi nói sáu điều với ông Nhiễm và bà con thân thích rằng : thứ nhất, trong văn nghiệp, ông là người nổi tiếng, có thu nhập nhiều, đã từng được lãnh đạo Trung ương tiếp kiến... Nói xong, bản thân người đó rất kinh ngạc. Ông Nhiễm xúc động giới thiệu với tôi rằng người mà thầy đoán đang ngồi đây, đó là một nghệ sĩ ca kịch nổi tiếng của Trung Quốc. Ông Nhiễm chưa dứt lời, người kia đã tranh nói tiếp : Rất là may mắn, tôi xưa nay vốn không tin đoán mệnh, hôm nay được mắt thấy tai nghe thầy Thiệu đoán rất chuẩn. Tôi đã từng được Mao chủ tịch, Chu Ân Lai và nhiều vị lãnh đạo khác gặp mặt nhiều lần. Quả thật tiếng tăm không nhỏ, lương cũng rất cao...

Giải : hào thế thân kim vượng ở nhật kiến, còn được nguyệt kiến mùi thổ sinh cho, lại được hào năm quân vương tuất thổ động để sinh thân, hào thế lại biến sinh trở lại. Phụ mẫu là văn tinh tuy phục nhưng được trường sinh, quả thực là tượng công thành danh toại, nổi tiếng bốn phương. Được cấp trên gặp nhiều lần là vì hào năm động sinh cho hào thế. Hơn nữa, trong quẻ hào tài nhiều cho nên thu nhập nhiều.

Sách xưa có câu : "Tử tôn là thần khắc quan lộc. Phàm người mà tử tôn trì thế thì thường không có quan chức, không nổi tiếng, điều này hoàn toàn chính xác. Người này tiếng tăm to, nhưng không có quan chức là phù hợp với vận kiếp này. Nhưng tại sao người này lại có tiếng tăm ? Sở dĩ như vậy là vì hào tử tôn vượng mà trì thế, lại còn được hào quan quỷ sinh cho hào phụ mẫu, hào phụ mẫu lại sinh cho hào năm, hào năm sinh tiếp cho hào thế, như thế gọi là liên tục tương sinh. Hơn nữa hào 5 động sinh cho hào thế là tượng có danh mà không có quan. Tương tự với ví dụ này, trong thực tế tôi gặp rất nhiều.

Ví dụ 3. Vận đến là được thăng cấp.

Tôi có người bạn cũ công tác ở Bắc Kinh. Mùa xuân năm 1989 gửi thư cho tôi tự trách năm 1988 không được đề bạt là Công trình sư cao cấp. Tôi rất đồng tình với bạn, đồng thời theo năm tháng ngày giờ sinh lập được quẻ Khuê của quẻ Phệ hạp.

Năm 1937	tháng 6	ngày 1	giờ Thân
Đinh Sửu	Đinh Mùi	Bính Thân	Bính Thân

Số thành quẻ là : 4 + 6 + 1 = 11; 11 + 9 = 20

QUẺ CHỦ : PHỆ HẠP	QUẺ BIẾN : KHUÊ
Tử tôn tỵ hỏa.	Tử tôn tỵ hỏa.
Thê tài mùi thổ.. thế	Thê tài mùi thổ..
Quan quỷ dậu kim.	Quan quỷ dậu kim. thế
Thê tài thìn thổ..	Thê tài sửu thổ..
Huynh đệ dần mộc X ứng	Huynh đệ mão mộc.
Phụ mẫu tý thủy.	Tử tôn tỵ hỏa. ứng

Tôi viết thư cố hết sức mình để giải nỗi buồn cho bạn : không nên vì vận khí năm 1988 chưa tốt mà bực tức, năm 1989 nhất định sẽ gặp hồng vận, sẽ được thăng cấp như ý muốn. Về sau bạn viết thư trả lời nói : năm 1989 đã được lên cấp là công trình sư cao cấp.

Giải : Trong quẻ hào quan quỷ dậu kim lâm nhật kiến vượng địa, lại còn được nguyệt kiến sinh cho, cho nên quan vượng. Hào phụ mẫu tý thủy ở đất hưu tù lại còn bị nguyệt kiến khắc, tuy được nhật kiến sinh cho nhưng vẫn là phụ mẫu suy. Phụ mẫu là văn thư, ở đây chính là việc cất nhắc chức vụ. năm 1988 là năm Mậu Thìn văn tinh phụ mẫu bị thái tuế khắc, hơn nữa nhập kho cho nên tuy có vượng quan nhưng khó sinh được cho phụ mẫu tý thủy. Do đó năm 1988 không lên cấp.

1989 là năm tỵ hỏa, đúng là hào sáu tử tôn tỵ hỏa lâm thái tuế để sinh cho hào thế mùi thổ, do đó mà được lên cấp. Quẻ này tuy cùng với thân của tứ trụ năm 1989 tạo thành dần hình tỵ, tỵ hình thân, thân hình dần là tam

hình, là tượng không lợi, nhưng thái tuế tỵ hỏa được hào động dần mộc sinh cho để sinh cho hào thế, cho nên đây là trường hợp tham sinh vong hình nên không có hại.

II – DỰ ĐOÁN THI TAY NGHỀ

Trung Quốc người đông, tuổi thanh niên tìm việc khó khăn, do đó nhiều bậc cha mẹ vì lo tìm việc cho con cái mà lắm lúc rất đau đầu. Hàng năm khi các cơ quan nhà nước tuyển ngành nghề, người ghi tên rất nhiều, nhưng số lượng lấy vào lại có hạn. Nhiều bậc cha mẹ vì thế phải bôn ba xuôi ngược, tìm người tặng lễ vật làm tăng thêm không khí tiêu cực, nhưng cuối cùng mất vẫn hoàn mất. Cho nên con cái có thể thi được tay nghề hay không là việc cha mẹ rất muốn biết sớm, vì vậy việc dự đoán về mặt này là rất cần thiết đối với các bậc bố mẹ.

Ví dụ 1. Thi đậu như ý nguyện.

Ông Trương ở cơ quan tôi có cháu ngoại đã tốt nghiệp trung cấp 2 năm mà chưa được nhận công tác. Năm 1987, cháu từ Đông bắc lên thành phố Tây An chơi. Ở nhà gửi thư đến báo tin cuối năm sẽ tuyển tay nghề, nên cần về gấp. Cháu tìm đến tôi nhờ đoán, để nếu biết có khả năng thi được thì về, còn không thì tạm ở lại chưa về. Được quẻ Ly của quẻ Đồng nhân (ngày đinh hợi, tháng kỷ dậu).

QUẺ CHỦ : ĐỒNG NHÂN	QUẺ BIẾN : LY
Tử tôn tuất thổ. ứng	Huynh đệ tỵ hỏa. thế
Thê tài thân kim O	Tử tôn mùi thổ..
Huynh đệ ngọ hỏa.	Thê tài dậu kim.
Quan quỷ hợi thủy. thế	Quan quỷ hợi thủy. ứng
Tử tôn sửu thổ..	Tử tôn sửu thổ..
Phụ mẫu mão mộc.	Phụ mẫu mão mộc.

Quẻ lập xong thì sự việc cũng rõ ràng. Tôi bảo cháu : năm nay nhất định thi đậu, nhưng cơ quan đó không lớn, nên nhanh chóng trở về chuẩn bị. Tháng 12 năm đó, cháu gửi thư đến báo tin mừng : cháu đã được tuyển chọn, được phân vào một công ty dịch vụ.

Giải : Hào quan quỷ hợi thủy trì thế lại lâm nhật kiến còn được thê tài nguyệt kiến động sinh thân. Điều này ứng với câu trong sách Chu dịch dự đoán học : "thi tay nghề hào ứng cần có tài sinh cho..." Người như thế nhất định thi tay nghề sẽ đạt. Hào phụ mẫu là tượng trưng cho đơn vị công tác, nếu phụ mẫu vượng là cơ quan to. Trong quẻ vì hào phụ mẫu bị nguyệt kiến khắc nên cơ quan không lớn.

Ví dụ 2. Dự đoán về tuyển quân.

Ông Thường ở cơ quan tôi có con năm 1986 tuyển quân chưa được, nay thử đoán năm 1987 xem có trúng tuyển không. Được quẻ Đại quá của quẻ Hằng. Ngày giáp dần, tháng canh tuất.

QUẺ CHỦ : HẰNG	QUẺ BIẾN : ĐẠI QUÁ
Thê tài tuất thổ.. ứng	Thê tài mùi thổ..
Quan quỷ thân kim x	Quan quỷ dậu kim.
Tử tôn ngọ hỏa.	Phụ mẫu hợi thủy. thế
Quan quỷ dậu kim. thế	Quan quỷ dậu kim.
Phụ mẫu hợi thủy.	Phụ mẫu hợi thủy.
Thê tài sửu thổ..	Thê tài sửu thổ.. ứng

Tuyển quân cũng được xem xét như thi tay nghề, chỗ khác nhau là mã tinh động thì tốt Do đó tôi nói với ông Thường : năm nay nhất định trúng tuyển, đóng quân ở phía tây. Về sau quả nhiên con ông phục vụ trong đơn vị quân đội ở phía tây.

Giải : Quẻ này quan tinh trì thế, quan hóa quan lại được nguyệt kiến sinh cho. Rõ hơn nữa là trạch mã lâm quan tinh, nhật kiến xung, động mà hóa thành tiến thần quả là tượng cưỡi ngựa rong ruổi. Đoán đóng ở phía tây là vì : hào thế có mã tinh hóa thành dậu kim.

Ví dụ 3. Trở thành y sĩ như nguyện vọng.

Bà Hàn ở cơ quan tôi nhờ đoán con gái năm nay thi tuyển tay nghề có được không. Được quẻ Tiểu súc của quẻ Đại súc (ngày kỷ mùi, tháng nhâm tý).

QUẺ CHỦ : ĐẠI SÚC	QUẺ BIẾN : TIỂU SÚC
Quan quỷ dần mộc.	Quan quỷ mão mộc.
Thê tài tý thủy x ứng	Phụ mẫu tỵ hỏa.
Huynh đệ tuất thổ..	Huynh đệ mùi thổ.. ứng
Huynh đệ thìn thổ.	Huynh đệ thìn thổ.
Quan quỷ dần mộc. thế	Quan quỷ dần mộc.
Thê tài tý thủy.	Thê tài tý thủy. thế

Tôi xem quẻ nói với bà : "Xin chúc mừng chị, con gái chị năm nay nhất định được chọn vào, yên tâm đi !". về sau, cháu được đậu đầu. Vì thành tích ưu tú nên được phân về bệnh viện thành phố.

Giải : Đây là quẻ được hưởng lộc, hưởng lộc có nghĩa là ăn lương. Trong quẻ quan vượng, tài vượng lâm nguyệt kiến ở vượng địa, hào thê tài lại gặp hào ứng động để sinh cho hào thế cho nên được hưởng lộc.

Ví dụ 4. Có công việc là có hạnh phúc.

Ngày 10-6-1988, ông Nhiễm ở cơ quan tôi nhờ đoán cho con ông thi tay nghề ở thành phố Tây An xem có được không. Được quẻ Di của quẻ Phệ hạp (ngày bính thân, tháng đinh tỵ).

QUẺ CHỦ : PHỆ HẠP	QUẺ BIẾN : DI
Tử tôn tỵ hỏa.	Huynh đệ dần mộc.
Thê tài mùi thổ.. thế	Phụ mẫu tý thủy.
Quan quỷ dậu kim O	Thê tài tuất thổ.. thế
Thê tài thìn thổ..	Thê tài thìn thổ..
Huynh đệ dần mộc.. ứng	Huynh đệ dần mộc..
Phụ mẫu tý thủy.	Phụ mẫu tý thủy. ứng

Con ông lần này thi không có vấn đề gì, nhất định đậu. Ông Nhiễm nghe xong vô cùng phấn khởi. Về sau ông đến báo tin mừng : Thầy đoán rất chuẩn, con tôi đã được chọn vào.

Giải : Quẻ này dụng thần quan tinh dậu kim trường sinh ở nguyệt kiến, vượng ở nhật lệnh, động hóa tiến thành, lại còn được tuất thổ của hào tài sinh trở lại. Hào tài mùi thổ trì thế được nguyệt kiến sinh cho, tức là quan và hào thế tương sinh cho nhau. Đó là tượng vừa tốt có tin mừng, cho nên nhất định thi đậu.

Ví dụ 5. Nhất định thi đậu.

Nửa cuối năm 1989 là kỳ thi tuyển hàng năm của công ty. Anh Dư ở cơ quan tôi có con gái sợ thi hỏng, lại còn sợ mất việc đang hợp đồng nên không dám cho con thi, còn vợ kiên quyết yêu cầu con phải thi. Hai vợ chồng không làm sao quyết định được, không ai chịu nhường ai. Cuối cùng đến nhờ tôi đoán quẻ. Được quẻ Khảm của quẻ Tỷ (ngày nhâm tý, tháng bính tý).

QUẺ CHỦ : TỶ	QUẺ BIẾN : KHẢM
Thê tài tý thủy.. ứng	Thê tài tý thủy.. thế
Huynh đệ tuất thổ.	Huynh đệ tuất thổ.
Tử tôn thân kim..	Tử tôn thân kim..
Quan quỷ mão mộc.. thế	Phụ mẫu ngọ hỏa.. ứng
Phụ mẫu tỵ hỏa X	Huynh đệ thìn thổ.
Huynh đệ mùi thổ..	Quan quỷ dần mộc..

Gặp quẻ Thủy địa tỷ dự đoán về thi cử có nghĩa là : nói về thứ bậc đỗ cao hay thấp. Tôi nói với mẹ cháu : "Cho cháu tham gia là đúng, có thể thi đậu". Về sau đúng là thi đậu và được phân công công tác.

Giải : Quẻ này quan tinh là dụng thần trì thế lại được nhật, nguyệt lệnh sinh cho. Hào thê tài tý thủy lâm nhật nguyệt vượng địa sinh cho hào thế, tức là tài quan tương sinh. Ở đây tuy hào thế quan tinh tuần không nhưng vượng nên không thể gọi là không, hơn nữa còn được nhật nguyệt lệnh sinh

cho nên cũng thể gọi là không, mà đó là tượng thi đậu. Xuất không thì nhất định là tốt.

Ví dụ 6. Liên tục 3 năm thi hỏng.

Một viên chức trong cơ quan tôi có con thi vào cấp 3 hỏng. Cháu bèn nghĩ ghi tên tòng quân. Bà mẹ trách cháu nói : Hết nghĩa vụ thì phải thi tay nghề để mong được vào nhà máy. Kết quả hai năm 1986, 1987 đều thi trượt. Mùa thi năm 1988 lại bắt đầu, bà mẹ tìm tôi nhờ đoán. Được quẻ Vô vọng của quẻ Lý (ngày đinh mùi, tháng canh thân).

QUẺ CHỦ : LÝ	QUẺ BIẾN : VÔ VỌNG
Huynh đệ tuất thổ.	Huynh đệ tuất thổ.
Tử tôn thân kim. thế	Tử tôn thân kim.
Phụ mẫu ngọ hỏa.	Phụ mẫu ngọ hỏa. thế
Huynh đệ sửu thổ..	Huynh đệ thìn thổ..
Quan quỷ mão mộc O ứng	Quan quỷ dần mộc..
Phụ mẫu tỵ hỏa.	Thê tài tý thủy. ứng

Lập quẻ xong, mẹ cháu thấy tôi hồi lâu không nói, liền nói : Thầy Thiệu, năm nay ra sao, cháu có hy vọng không ? Tôi thở dài nói với chị : "Chị hãy cho con tham gia quân đội. Nếu chị muốn giữ cháu bên mình, thi vào nhà máy thì không những không được, mà còn làm cho cháu mắc sai lầm. Kỳ thi năm nay cháu không có hy vọng". Nghe xong, chị chưa tin lắm, nói : Năm nay chưa chắc cháu đã hỏng". Cuối cùng kết quả như dự đoán, cả 3 năm liền cháu đều trượt.

Giải : Hào tử tôn thân kim lâm nguyệt kiến, lại được nhật lệnh sinh cho, vượng mà trì thế. Quan tinh ở tử địa, hóa thành thoái thần lại còn bị nguyệt kiến khắc, nhập mộ ở nhật kiến, còn gặp tuần không. Dụng thần bị khắc, nhập mộ mà tuần không là chắc chắn chân không. Hào tài không hiện trên quẻ. Đoán về thi tay nghề, cầu quan, cầu danh mà gặp quẻ như thế thì cũng chẳng khác nào mùa đông uống nước lã, đã lạnh càng lạnh thêm.

Ví dụ 7. Năm nay không được thì sang năm thi lại.

Con của ông Kim ở cơ quan tôi năm 1989 chuẩn bị thi tay nghề. Trước khi thi đến nhờ tôi đoán được quẻ Đại hữu của quẻ Đỉnh (ngày canh tuất, tháng tân mùi).

QUẺ CHỦ : ĐỈNH	QUẺ BIẾN : ĐẠI HỮU
Huynh đệ tỵ hỏa.	Huynh đệ tỵ hỏa. ứng
Tử tôn mùi thổ.. ứng	Tử tôn mùi thổ..
Thê tài dậu kim.	Thê tài dậu kim.
Thê tài dậu kim.	Tử tôn thìn thổ. thế
Quan quỷ hợi thủy. thế	Phụ mẫu dần mộc.
Tử tôn sửu thổ X	Quan quỷ tý thủy.

Vì là chỗ bạn cũ với nhau nên tôi nói thẳng với ông Kim : Lần này thi không được, rất khó khăn. Quả nhiên về sau trượt. Tôi an ủi ông : Lần này không được, sang năm cố thi lại.

Giải : Quẻ này quan tinh hợi thủy trì thế, rơi vào hưu tù, hào tử tôn sửu thổ lâm nhật, nguyệt vượng địa, động mà khắc. Trong quẻ tuy hào tài dậu kim 2 lần xuất hiện, nhưng dụng thần suy mà bị khắc chẳng khác nào có nước nhưng không cứu được mạ héo, cho nên thi khó đậu.

Ví dụ 8. Con ông tháng 4 lên đường tòng quân.

Ngày 26-1-1989, ông Vương nhờ Trương Thành đoán xem con trai có tòng quân được không, được quẻ Phục của quẻ Tùy (ngày nhâm tuất, tháng bính dần).

QUẺ CHỦ : TÙY	QUẺ BIẾN : PHỤC
Thê tài mùi thổ.. ứng	Quan quỷ dậu kim..
Quan quỷ dậu kim O	Phụ mẫu hợi thủy..
Tôn ngọ : Phụ mẫu hợi thủy O	Thê tài sửu thổ.. ứng
Thê tài thìn thổ.. thế	Thê tài thìn thổ..
Huynh đệ dần mộc..	Huynh đệ dần mộc..
Phụ mẫu tý thủy.	Phụ mẫu tý thủy. thế

Trương Thành nói với ông Vương : con ông có thể trúng tuyển, nhưng tháng 4 mới lên đường. Ông Vương nói : tháng 2 đã kết thúc tuyển quân, tại sao tháng 4 mới lên đường, chắc không đúng chăng ? Trương Thành cảm thấy rất lạ, song trên quẻ thông tin hiện ra như thế. Về sau quả đúng con ông tháng 4 lên đường, vì đó là đợt gọi bổ sung.

Giải : Quẻ này chọn tử tôn ngọ hỏa phục thần làm dụng thần. Ngọ hỏa hợp với dần ngọ tuất của tháng và ngày làm thành hỏa cục, là tử tôn thân vượng. Thân vượng là thể vượng, là tượng tòng quân. nhưng vì phi thần hợi thủy áp chặt tử tôn ngọ hỏa nên phải chờ đến tháng 4 để tỵ hỏa xung mất hợi thủy thì ngọ hỏa mới vượng và lộ ra được, cho nên đoán tháng 4 mới lên đường. Về sau ông Vương nói với Trương Thành : "Thầy dùng bát quái đoán chuẩn quá. Quả thực lúc đó tôi không tin, vì đợt tuyển quân tháng 2 kết thúc không có tên con tôi, nên cho rằng đã hết hy vọng. Nhưng cuối cùng vẫn ứng như dự đoán, tháng 4 lại đi được".

III – DỰ ĐOÁN VỀ TIỀN ĐỒ

Con người là tiểu thiên thể, bản thân cơ thể là bộ máy tàng chứa toàn bộ tin tức. Nó vừa có công năng phát ra thông tin, lại vừa tiếp thu thông tin. Những thông tin tàng chứa trong nhân thể, có cái mang tính vĩ mô, có cái mang tính vi mô, lại có cái là sự vĩ mô và vi mô cùng kết hợp. Ví dụ tướng mặt và vân bàn tay là những thông tin vĩ mô, mắt thường có thể nhìn thấy được, còn những thông tin tàng chứa trong ngày sinh tháng đẻ mang tính vi mô, mắt thường không thấy được. Còn cốt tướng lại hàm chứa những thông tin giữa vĩ mô kết hợp với vi mô. Có những cái của cốt tướng mắt thường nhìn thấy được, cũng có những cái không thể nhìn thấy mà phải dùng tay sờ thấy, v.v...

Các loại thông tin của nhân thể cho dù là vĩ mô hay vi mô đều là những tổ hợp được sắp xếp một cách chặt chẽ, khoa hoc, hiện rõ dưới dạng sơ đồ trình tự khống chế đường vận khí được chứa đựng trong nhân thể. Sau đó dựa vào các tiêu chí của trình tự khống chế đường vận khí, mà từng bước, từng giai đoạn tùy theo sự thay đổi không gian và thời gian mà tuần tự hiện ra. Cho nên đến lúc nào nên có việc gì thì việc đó sẽ phát sinh, nên trải qua vận nào thì đều sẽ đi qua vận đó. Ví dụ : người trong cuộc đời có hay không có quan vận, quan vận hanh thông hay không, lúc nào nên phấn đấu tiến lên, lúc nào gặp tai họa mất quan mất chức, những điều đó chỉ có thể thông qua dự đoán mới biết được.

Sách "Tăng san bốc dịch" nói : "Trong mệnh không có quan thì khó được quan tinh trì thế, hoặc quan tinh sinh cho hào thế". Quan vượng trì thế mà còn được nhật kiến, nguyệt kiến hoặc hào động sinh cho thì quan vận tất hanh thông, nếu được hào 5 quân vương sinh cho hào thế thì thành công càng nhanh, con đường công danh mở rộng.

Ví dụ 1. "Tôi có thể thăng chức không ?"

Đó là câu hỏi của một bác công nhân lâu năm ở nhà máy tôi. Ông vừa không tin dùng bát quái để dự đoán, nhưng lại muốn tôi đoán vận cho. Được quẻ Truân của quẻ Ích.

Năm 1982	tháng 12	ngày 6	giờ Ngọ
Nhâm Tuất	Quý Sửu	Đinh Mùi	Bính Ngọ

QUẺ CHỦ : ÍCH	QUẺ BIẾN : TRUÂN
Huynh đệ mão mộc O ứng	Phụ mẫu tý thủy..
Tử tôn tỵ hỏa.	Thê tài tuất thổ. ứng
Thê tài mùi thổ..	Quan quỷ thân kim..

Quan dậu :

Thê tài thìn thổ.. thế	Thê tài thìn thổ..
Huynh đệ dần mộc..	Huynh đệ dần mộc.. thế
Phụ mẫu tý thủy.	Phụ mẫu tý thủy.

Bác công nhân nghe xong những lời tôi đoán cảm thấy rất kinh ngạc, nhưng ông không tin tôi đoán năm 1983 bác được nâng cấp, và còn nói tôi đùa ông. Về sau quả nhiên đến tháng 9/1983 được lên cấp, năm 1988 về hưu.

Giải : Trong quẻ hào tài 4 lần xuất hiện mà trì thế, lại lâm nhật, nguyệt kiến. Hào huynh đệ mão mộc động sinh cho hào tử tôn tỵ hỏa, tỵ hỏa lại sinh cho hào tài cho nên tài rất vượng. Tài là nguyên thần của quan tinh, nên tài vượng là có thể sinh quan. Nay quan tinh dậu kim phục dưới tài tinh thìn thổ, tuy có tin mừng tài sinh quan nhưng thìn hợp với dậu hợp mất quan tinh, hơn nữa thìn thổ còn áp chặt quan tinh, cho nên chỉ có xung mất thìn thổ thì quan tinh mới lộ ra được. Năm 1983 là năm nhâm tuất, tuất sẽ xung mất thìn thổ, quan tinh dậu kim không bị hợp cho nên sẽ thăng cấp. Năm 1988 về hưu vì đó là năm mậu thìn, thái tuế thìn thổ sẽ tương hợp với quan quỷ dậu kim tức là hợp mất quan tinh.

Ví dụ 2. Tôi mơ cũng không thấy mình làm lãnh đạo.

Ông Lý ở Tập đoàn công ty của thành phố Thâm Quyến, tháng 4/1983 đến Tây An công tác, nhờ tôi đoán vận. Được quẻ Giải của quẻ Hằng (ngày kỷ dậu, tháng đinh tỵ).

QUẺ CHỦ : HẰNG	QUẺ BIẾN : GIẢI
Thê tài tuất thổ.. ứng	Thê tài tuất thổ.. ứng
Quan quỷ thân kim..	Quan quỷ thân kim..
Tử tôn ngọ hỏa.	Tử tôn ngọ hỏa.
Quan quỷ dậu kim O thế	Tử tôn ngọ hỏa.. thế
Phụ mẫu hợi thủy.	Thê tài thìn thổ.
Thê tài sửu thổ..	Huynh đệ dần mộc..

Sau khi tôi nói về vận khí cho ông Lý, tôi đã nhấn mạnh nhắc nhở ông đặc biệt phải đề phòng tháng 5 dễ gặp bệnh tật. Về quan vận thì đã nói cho ông biết rất rõ năm 1984 có vận làm lãnh đạo, không những thế mà còn là chức trưởng, nhưng đến năm 1990 sẽ bị bãi nhiệm.

Giải : Trong quẻ quan tinh dậu kim trì thế lại lâm nhật kiến, được hào ứng vượng tài tuất thổ sinh cho là có tượng thăng quan tiến chức. Nhưng điều không tốt ở đây là quan động hóa thành tử tôn ngọ hỏa khắc trở lại quan tinh. 1984 là năm giáp tý, thái tuế tý thủy xung mất ngọ hỏa cho nên thăng quan. Đoán là chức trưởng vì tý, ngọ, mão, dậu là chính thức. Năm 1990 ngọ hỏa lâm thái tuế nên khắc quan tinh dậu kim của hào thế, do đó

bị bãi nhiệm. Về sau khi được tin ông mất chức, tôi bảo với ông : Mất chức là việc tốt, vì thái tuế khắc hào thế là tai nạn nặng, nếu không mất chức thì sẽ có những rủi ro khác.

Ví dụ 3. Hy vọng ông là một người quan thanh liêm như Bao công.

Năm 1988 khi tôi giảng bài ở Hà Nam, ông Trương là giám đốc xí nghiệp nổi tiếng trong cả nước nhờ tôi đoán xem vận khí sau này sẽ ra sao. Căn cứ vào ngày sinh của ông lập được quẻ Phong của quẻ Tiểu quá (ngày mậu thìn, tháng kỷ mão).

QUẺ CHỦ : TIỂU QUÁ	QUẺ BIẾN : PHONG
Phụ mẫu tuất thổ..	Phụ mẫu tuất thổ..
Huynh đệ thân kim..	Huynh đệ thân kim.. thế
Quan quỷ ngọ hỏa. thế	Quan quỷ ngọ hỏa.
Huynh đệ thân kim.	Tử tôn hợi thủy.
Quan quỷ ngọ hỏa..	Phụ mẫu sửu thổ.. ứng
Tài mão :	
Phụ mẫu thìn thổ.. ứng	Thê tài mão mộc.

Tôi đoán là : vị giám đốc đó văn tài xuất chúng, tiếng tăm nhiều. Vì vừa mới được giới thiệu làm quen, nên tôi không biết trước. Có những điều tôi đoán thì hợp với quan điểm của ông, cho nên ngay tại đó mọi người rất kinh ngạc. Khi đoán về hậu vận, tôi chúc mừng nói : năm 1989 ông sẽ được lên chức, đồng thời với sự chúc mừng, tôi còn nói thêm mong ông là một quan chức thanh liêm như bao công. Ngay trước mặt mọi người ông ta nói : Nếu quả thật tôi được thăng chức nhất định tôi sẽ làm theo như lời thầy Thiệu đã chúc mừng. Năm 1989 quả nhiên ông được đề bạt làm Quận trưởng của một quận trong thành phố.

Giải : "Trong mệnh có quan nên được quan tinh trì thế". Ở đây trong quẻ quan quỷ ngọ hỏa trì thế, lại hóa thành quan quỷ, còn được nguyệt lệnh và vượng tài sinh cho, thực là quan vượng, tài vượng, quan tài tương sinh, là tượng thăng quan. 1989 là năm kỷ tỵ, đúng là năm quan tinh lâm vượng địa cho nên nhất định thăng quan tiến chức.

Ví dụ 4. Ngài nhất định làm quan đứng đầu ở một vùng biên giới.

Đối với việc dự đoán mệnh vận, tiền đồ của con người, thực tiễn chứng minh rằng, càng là cán bộ cao cấp, trình độ văn hóa càng cao thì họ lại càng tin tưởng vào dự đoán. Mấy năm lại đây tôi đã đoán cho rất nhiều cán bộ có vận khí như trên. Trong số những người này có người là cán bộ cấp trung ương, cấp tỉnh, thành phố; có người là cán bộ công an... Mỗi lần đoán cho vị nào họ cũng đều thừa nhận dự đoán rất khoa học, bát quái không những phản ánh được quá khứ mà còn dự đoán những thông tin tương lai chính xác

đến nhạc nhiên. Dưới đây là lời dự đoán của tôi cho một người mới đến Tây An công tác do bạn tôi nhờ đoán. Được quẻ Khôn của quẻ Sư (ngày quý tỵ, tháng kỷ sửu).

QUẺ CHỦ : SƯ	QUẺ BIẾN : KHÔN	LỤC THẦN
Phụ mẫu dậu kim.. ứng	Phụ mẫu dậu kim.. thế	Bạch hổ
Huynh đệ hợi thủy..	Huynh đệ hợi thủy..	Phi xà
Quan quỷ sửu thổ..	Quan quỷ sửu thổ..	Câu trần
Thê tài ngọ hỏa.. thế	Tử tôn mão mộc.. ứng	Chu tước
Quan quỷ thìn thổ O	Thê tài tỵ hỏa..	Thanh long
Tử tôn dần mộc..	Quan quỷ mùi thổ..	Huyền vũ

Người được đoán bề ngoài có vẻ rất bình thường, thoạt nhìn không có dáng là cán bộ. Hơn 50 tuổi, khí sắc tương đối tốt, hòa nhã, khiêm tốn, có lẫn vẻ uy nghiêm. Tôi xem tượng quẻ rồi nói với mọi người : Đây là anh hùng thống lĩnh hàng vạn người. Ông nếu ở trong quân đội chắc chắn là tướng lĩnh trấn thủ một vùng biên cương, nếu là trong cơ quan thì đứng đầu một cơ quan lớn, là cán bộ cao cấp và là một vị quan thanh liêm. Những năm gần đây chức vụ có một lần biến động lớn, được lên cán bộ cấp cao, sau này còn lên nữa. Người được dự đoán cảm kích nói : "Thầy đoán rất đúng, tôi làm cán bộ chuyên viên đã 20 năm ở vùng biên giới..." Bạn của ông nói với tôi : ông bạn này là cán bộ Phó chủ tịch tỉnh, chuyên quản lý về công tác cán bộ và nội chính.

Giải : Quẻ sư là quân đội, cũng là cấp tướng soái, vì có hào 2 dương. Sư cũng có nghĩa là đông người, một hào dương thống soái 5 hào âm cho nên gọi là đứng trên hàng vạn người.

Trong quẻ quan tinh lâm nguyệt kiến nên được giúp đỡ, lại được tài tinh nhật lệnh sinh cho, hóa thành tài tinh sinh cho nên quả thực là quan tinh được tài tinh sinh cho mà vượng. Thê tài ngọ hỏa trì thế, tuy ở tử địa nhưng lại gặp đất tuần không, lâm nhật kiến tỵ hỏa biến thành tử tôn mão mộc sinh trở lại. Hơn nữa hào thế ngày hôm sau xuất không là từ không lợi biến thành có lợi. Tức quan đã vượng còn được tài sinh nên càng thêm vượng.

Trong quẻ hợi thủy là mã tinh lại biến thành mã tinh. Mã ở quẻ ngoại là vùng ngoài, là chốn biên trại. Người là quan thanh liêm thì quẻ có quan vượng, huynh đệ vượng.

Chương 6

DỰ ĐOÁN VỀ KINH DOANH

Trong sách Chu dịch dự đoán học, đã có một chuyên mục bàn về dự đoán cầu tài. Muốn cầu tài, hoặc muốn làm cho việc kinh doanh của nhà máy, cửa hàng được may mắn, thu lợi được nhiều, khi tài vận đến biết nỗ lực phấn đấu thì của cải đó thu được là chính đáng. Nhưng đối với một người, muốn biết có tài vận hay không, khi nào thì tài vận đến, đi phương nào sẽ cầu được tài, sau khi đã được của làm thế nào bảo vệ cho bản thân tránh khỏi những tai họa khác, v.v..., tất cả những điều đó chỉ có thể thông qua dự đoán mới biết được.

Tài là nguồn dưỡng mệnh của con người, không thể không có. Trong thông tin chung về giờ sinh tháng để của tứ trụ mỗi người đều có tiêu chí về tài. Có người tài nhiều, có người tài ít; có người có của, có người suốt đời nghèo đói; có người giữ được của, cũng có người khi của đến không những không giữ nổi mà còn xảy ra tai họa. Đi phương nào thì cầu được tài, còn phương nào không những không cầu được tài mà còn bị lỗ là đều có quy luật nhất định. Những thông tin về tài vận đối với một công ty hay một cá nhân đều vô cùng quan trọng. Có người không nắm được tài vận của mình, mù quáng mở xí nghiệp, khai trương cửa hàng, kết cục không lỗ vốn thì cũng thất bại. Có người khi cầu tài, không dựa vào dự đoán mà chạy khắp bốn phương, kết quả là như Khương Tử Nha phơi mặt cho mưa sa gió táp, ngã ngựa bị thương. Có người tuy gặp được vận may, giàu lên rất nhanh nhưng rất đáng tiếc là không bền, nếu không phải là liên tục gặp khó khăn thì tai họa bỗng nhiên cũng từ đâu giáng xuống, thậm chí có người lập tức khuynh gia bại sản, thoát chết còn là may... Do đó muốn biết về tài vận của mình trước tiên nên dự đoán, sau đó mới hành động.

I – DỰ ĐOÁN VỀ KINH DOANH

Cho dù là một cơ quan nhà nước xây nhà máy hoặc tư nhân tiến hành kinh doanh buôn bán thì điều thứ nhất cần có phúc vượng, tài vượng, thân vượng; thứ hai : hào thế và hào ứng đều vượng tướng, tương sinh tương hợp cho nhau là tốt. Hào tử tôn là phúc thần, hào tài là nguyên thần, tử tôn vượng mà sinh tài thì không những nguồn của cải không cạn, ùn ùn mà đến,

mà còn có thể trở thành đại phú. Tài vượng, nguồn tài nhiều là tiêu chí buôn bán hưng thịnh, nguồn lãi lớn. Thân vượng có thể thắng tài, có thể gánh nổi tài sản lớn mà không gặp điều gì xấu. Hào thế là bản thân, hào ứng là người khác, bạn bè, khách hàng, đối phương. Hai hào ứng và thế vượng mà tương sinh tương hợp cho nhau, cùng nhau hợp lực thì hai bên đều lợi. Nếu không thì không những cầu tài khó được mà ngược lại còn xảy ra rủi ro.

Ví dụ 1. Một kỹ thuật viên nghèo sau trở thành giám đốc.

Ông Thuận là bạn cũ của tôi, sau khi tốt nghiệp đại học, làm mãi công tác kỹ thuật. Năm 1986, ông đi Tây An để thăm tôi và hỏi xem mở nhà máy có được không. Ý định nếu phát tài sẽ làm, còn không thì bỏ. Tôi đoán được quẻ Tụy của quẻ Phủ (ngày nhâm ngọ, tháng canh tý).

QUẺ CHỦ : PHỦ	QUẺ BIẾN : TỤY
Phụ mẫu tuất thổ O ứng	Phụ mẫu mùi thổ..
Huynh đệ thân kim.	Huynh đệ dậu kim. ứng
Quan quỷ ngọ hỏa.	Tử tôn hợi thủy.
Thê tài mão mộc.. thế	Thê tài mão mộc..
Quan quỷ tỵ hỏa..	Quan quỷ tỵ hỏa.. thế
Phụ mẫu mùi thổ..	Phụ mẫu mùi thổ..

Đúng là lập xong quẻ bát quái thì thông tin đã có sẵn trong đó "Hệ từ của Chu dịch". Tôi nói với bạn : "Mạnh dạn mà làm đi, tài vận của anh rất hanh thông, nhất định thành công". Về sau bạn tôi trở về Phúc Kiến mở nhà máy, làm giám đốc, trở thành giám đốc xí nghiệp nổi tiếng ở vùng đó.

Giải : Hào tài mão mộc trì thế lại được nguyệt kiến tý thủy sinh cho, tài biến thành tài như thế đích thực là hào tài trì thế chủ về của cải phồn vinh. Nguyệt kiến tý thủy ở đất đế vượng sinh cho tài là nguồn tài hùng hậu, tượng nguồn của không cạn. Hào ứng tuất thổ động đến tương hợp với hào thế mão mộc là tượng người khác đến hợp với mình, tức là được khách hàng đồng tâm hiệp lực. Hào quan và hào tài tương sinh cho nhau là tượng dễ cầu tài. Quẻ này là quẻ phúc vượng tài vượng, thân vượng nên nếu mở công xưởng là gặp vận may.

Ví dụ 2. Hợp đồng ký không thành.

Ông Triệu ở Hà Bắc là người do bạn tôi giới thiệu đến, ông Triệu đồng thời cũng là người đã từng cổ vũ tôi nhiều trong quá trình nghiên cứu Chu dịch. Năm 1987 ông đến Tây An để ký hợp đồng kinh doanh với một nhà máy. Trước khi ký ông hỏi tôi xem có thành công được không. Ngày canh dần, tháng kỷ dậu tôi gieo được quẻ Chấn của quẻ Quy muội.

QUẺ CHỦ : QUY MUỘI	QUẺ BIẾN : CHẤN
Phụ mẫu tuất thổ.. ứng	Phụ mẫu tuất thổ.. thế
Huynh đệ thân kim..	Huynh đệ thân kim..
Quan quỷ ngọ hỏa.	Quan quỷ ngọ hỏa.
Phụ mẫu sửu thổ.. thế	Phụ mẫu thìn thổ.. ứng
Thê tài mão mộc O	Thê tài dần mộc..
Quan quỷ tỵ hỏa.	Tử tôn tý thủy.

Tôi thấy hào tài mão mộc động đến khắc hào thế, bèn nói với ông Triệu : chuyến buôn bán này là đối phương đến tìm ông, không phải ông tìm họ. Ông Triệu nói : "Đúng, họ chủ động tìm tôi". Tôi lại nói : Đối phương đã khống chế chặt tiền, không có tài để cầu, nên hợp đồng không nên ký. Về sau ông Triệu báo cho tôi biết : xem ra muốn buôn bán, trước tiên không thể không dự đoán. Hôm nay nếu không dự đoán thì chúng tôi đã mắc lừa họ. Ban đầu đã ước định với nhau lãi chia 10, họ 4 tôi 6. Nay họ nhất định đòi chia đôi, nên hợp đồng không ký được.

Giải : Hào phụ mẫu sửu thổ trì thế là cầu tài vất vả, hào tài mão mộc động đến khắc hào thế là của đến tìm mình, là tượng có thể được của. Nhưng hào tài ở tử địa lại lâm nguyệt phá, lại hóa thành thoái thần là tượng không có tài; hào ứng tuất thổ là đối phương, hào tài mão mộc động hợp với hào ứng cho nên đối phương đòi thay đổi cách chia lợi nhuận, đó là tượng thứ hai không có của. Trong quẻ chủ hào tử tôn không hiện, lại phục ở tuyệt địa là tượng thứ ba không có nguồn của. Hào thế sửu thổ, hào ứng tuất thổ lâm nguyệt kiến mà xì hơi lại tương hình, nhật kiến dần mộc là tài cũng ở tử địa do đó mà hợp đồng không ký được.

Ví dụ 3. Dù đi việc cũng không thành.

Tháng 3/1987, có một người bạn nói với tôi họ định mở một công ty lớn ở tỉnh Hải Nam, anh ta làm Phó tổng giám đốc. Hỏi sự việc sẽ ra sao. Được quẻ Tụy của quẻ Khốn (ngày quý tỵ, tháng giáp thìn).

QUẺ CHỦ : KHỐN	QUẺ BIẾN : TỤY
Phụ mẫu mùi thổ..	Phụ mẫu mùi thổ..
Huynh đệ dậu kim.	Huynh đệ dậu kim. ứng
Tử tôn hợi thủy. ứng	Tử tôn hợi thủy.
Quan quỷ ngọ hỏa..	Thê tài mão mộc..
Phụ mẫu thìn thổ O	Quan quỷ tỵ hỏa.. thế
Thê tài dần mộc.. thế	Phụ mẫu mùi thổ..

Tôi nói với ông bạn : Tuy anh đã hạ quyết tâm, lại sắp bắt tay vào việc, nhưng tôi khuyên anh việc này khó thành. Nhẹ ra là mất của cải, nặng ra thì còn đến cửa quan kiện tụng. Hơn nữa của cải của anh không ở phía nam

mà ở phía đông hoặc phía bắc. Kết quả về sau sự việc không những đã không thành hao phí hơn một vạn đồng, mà còn bị một trận ốm nặng.

Giải : Hào tài dần mộc tuy trì thế nhưng mộc khí sắp bước vào bại địa, lại hóa mộ. Tử tôn tý thủy là phúc thần gặp nhật phá, gặp tuyệt địa lại bị nguyệt kiến, hào động khắc mà nhập mộ. Thật là tượng phúc tinh, tài tinh, hào thế nhập mộ, vô cùng bất lợi. Lần đi này, nếu không hao tổn hàng vạn đồng trở lên và bị bệnh thì nhất định cũng sẽ gặp những tai họa chưa lường được, cho nên đúng với câu "của đi thay người".

Ví dụ 4. Chuyển lỗ thành lãi hàng chục vạn đồng.

Tháng 4/1990, khi tôi còn giảng bài ở Quảng Châu, hai vị là ông Hà và ông Sa ở tỉnh Hồ Nam nói với tôi : cơ quan của hai ông làm ăn đều thua lỗ, nay định hợp tác làm một chuyến buôn chung, tìm đến tôi nhờ đoán xem có kết quả không. Được Đại súc của quẻ Cổ.

Năm 1990	tháng 3	ngày 21	giờ Tỵ
Canh Ngọ	Mậu Thìn	Tân Hợi	Quý Tỵ

QUẺ CHỦ : CỔ	QUẺ BIẾN : ĐẠI SÚC
Huynh đệ dần mộc. ứng	Huynh đệ dần mộc.
Phụ mẫu tý thủy..	Phụ mẫu tý thủy.. ứng
Thê tài tuất thổ..	Thê tài tuất thổ..
Quan quỷ dậu kim. thế	Thê tài thìn thổ.
Phụ mẫu hợi thủy.	Huynh đệ dần mộc. thế
Thê tài sửu thổ x	Phụ mẫu tý thủy.

Quẻ lập xong, tài khí lộ rõ. Tôi nói với 2 ông : Các ông tài vận hanh thông, chuyến buôn bán này nhất định thành công. Bây giờ trở về tranh thủ làm, đến trước tháng 5, tháng 6 năm nay làm xong, không những cơ quan phát tài lớn mà hai ông cũng phát tài to. Họ căn cứ vào thông tin tôi dự đoán để làm, kết quả không những hai cơ quan từ lỗ chuyển thành lãi, mà mỗi người còn kiếm được từ 30 đến 40 vạn đồng. Xong việc họ nói với tôi thầy Thiệu đoán thật thần tình. Làm ăn có dự đoán là vô cùng quan trọng.

Giải : Trong quẻ hào tài 4 lần xuất hiện, lại lâm nguyệt kiến vượng địa, hào quan quỷ dậu kim trì thế được nguyệt kiến hào tài sinh cho, lại hóa thành tài sinh trở lại. Cả quan và tài đều vượng, lại tương sinh cho nhau là tượng dễ cầu tài. Trong quẻ tuy không có tử tôn phúc thần, tử tôn phúc thần lâm thái tuế, lại sắp gặp nguyệt kiến mà sinh tài như thế là tượng phúc vượng, tài vượng, thân vượng, sẽ phát đại tài. Trong quẻ tuy huynh đệ dần mộc kiếp tài, nhưng có quan quỷ dậu kim khống chế nên không bị phương hại.

Ví dụ 5. Sau tháng 7 việc buôn bán nhất định sẽ chuyển tốt.

Tháng 5/1990, khi tôi đang giảng bài ở Thâm Quyến, ông Tôn giám đốc một công ty nói với tôi : công ty họ gần đây có một số mặt hàng bán rất khó khăn, do đó thu nhập không tốt, nhờ tôi đoán xem khi nào thì tình hình được cải thiện. Ngày canh thân, tháng nhâm ngọ gieo được quẻ Cổ của quẻ Đại súc.

QUẺ CHỦ : ĐẠI SÚC	QUẺ BIẾN : CỔ
Quan quỷ dần mộc.	Quan quỷ dần mộc. ứng
Thê tài tý thủy.. ứng	Thê tài tý thủy..
Huynh đệ tuất thổ..	Huynh đệ tuất thổ..
Huynh đệ thìn thổ.	Tử tôn dậu kim. thế
Quan quỷ dần mộc. thế	Thê tài hợi thủy.
Thê tài tý thủy O	Huynh dệ sửu thổ..

Tôi nói với giám đốc Tôn : không nên lo lắng, tháng 7 năm nay bắt dầu chuyển tốt. Bây giờ phải tranh thủ thời gian chuẩn bị mọi mặt. Về sau từ tháng 7 trở đi, loạt hàng này bắt đầu tiêu thụ được, doanh số tăng dần.

Giải : Quan quỷ trì thế, tuy ở đất hưu tù và bị nhật phá là tượng không lợi, nhưng được tài của hào ứng, hào đầu tý thủy là hào tài động sinh cho, lại hóa trở lại sinh cho hào thế, là trong bất lợi có cứu. Hào tài tý thủy tuy tạm thời ở đất hưu tù, nhưng trường sinh ở phúc thần nhật kiến, trong quẻ hào thìn thổ lại hóa ra phúc thần dậu kim để sinh tài. Bây giờ tuy đang ở thế bất lợi, nhưng đến tháng 7, tháng 8 tài gặp đất trường sinh của phúc thần, mùa đông tài gặp vượng địa cho nên bắt đầu từ tháng 7 tình hình chuyển tốt, tài khí ngày càng tăng.

Ví dụ 6. May mà gặp được thầy.

Tháng 6/1990, trong thời gian tôi giảng bài ở Thâm Quyến, được ngài Dương ở Hồng Kông rất nhiệt tình và hậu đãi. Trong thời gian lưu lại, tôi dã đoán vận cho ông Dương. Trước khi đoán nghe ông nói muốn được hưởng sự an nhàn vào những năm cuối đời, không vì việc kinh doanh mà bôn ba như trước nữa. Tôi căn cứ ngày giờ sinh lập được quẻ Chấn của quẻ Phục (ngày mậu thìn, tháng ngọ).

QUẺ CHỦ : PHỤC	QUẺ BIẾN : CHẤN
Tử tôn dậu kim..	Huynh đệ tuất thổ.. thế
Thê tài hợi thủy..	Tử tôn thân kim..
Huynh đệ sửu thổ X ứng	Phụ mẫu ngọ hỏa.
Huynh đệ thìn thổ..	Huynh đệ thìn thổ.. ứng
Quan quỷ dần mộc..	Quan quỷ dần mộc..
Thê tài tý thủy. thế	Thê tài tý thủy.

Tôi xem xong quẻ nói với ông Dương : tài khí của ông mấy năm nay không lý tưởng lắm. Ông nói : Đúng, tôi sở dĩ vì thế không muốn buôn bán nữa, chuẩn bị nghỉ ngơi cuối đời. Tôi lại nói : theo tứ trụ và tượng quẻ của ông mà nói thì vận đại tài của ông còn ở phía sau. Sau năm 1992 sẽ là thời cơ phát tài mạnh. Vì vậy ông không nên đánh trống thu binh, mà nên làm tiếp mươi năm nữa. Ông ta theo kiến nghị của tôi, lại hăng hái chuẩn bị mọi mặt, quay trở lại kinh doanh lớn hơn.

Giải : Quẻ phục cũng có nghĩa là phục hưng, nên ông chuẩn bị mọi mặt làm tiếp là phù hợp với ý nghĩa của quẻ. Trong quẻ hào tài trì thế là chủ về của cải phồn vinh, hào thế, hào ứng lại tương hợp với nhau, hào tài tuy hưu tù ở nguyệt kiến, mộ ở nhật kiến, nhưng đây là quẻ cuối đời, là có cơ gặp vượng mà phát, huống hồ trong quẻ hào tài ba lần xuất hiện lại có phúc thần tử tôn thân dậu kim sinh tài. Trong quẻ ngũ hành đều đầy đủ, có sự tương sinh tuần hoàn. Năm 1992, 1993 là năm thân, năm dậu, là phúc thần lâm thái tuế nên nhất định là tượng phát tài mạnh. Tiếp theo các năm hợi, tý, sửu đều là quê hương của thủy, nên tài gặp vượng địa, lại còn phát nữa là điều chắc chắn.

Ví dụ 7. Tiết lệnh vừa đến là việc sẽ thành công.

Tháng 7/1990, ông Hoàng ở Singapo dự định tháng 8 cùng với người anh đi Nhật Bản để đàm phán buôn bán. Còn do dự không biết kết quả sẽ ra sao, nên tìm tôi nhờ dự đoán. Ngày quý tỵ, tháng quý mùi được quẻ Đỉnh của quẻ Đại hữu.

QUẺ CHỦ : ĐẠI HỮU	QUẺ BIẾN : ĐỈNH
Quan quỷ tỵ hỏa. ứng	Quan quỷ tỵ hỏa.
Phụ mẫu mùi thổ..	Phụ mẫu mùi thổ.. ứng
Huynh đệ dậu kim.	Huynh đệ dậu kim.
Phụ mẫu thìn thổ. thế	Huynh đệ dậu kim.
Thê tài dần mộc.	Tử tôn hợi thủy. thế
Tử tôn tý thủy O	Phụ mẫu sửu thổ..

Tôi xem các tiêu chí thông tin của quẻ rồi nói với ông Hoàng : Việc có thể đàm phán thành công. Thời gian đàm phán là từ sau ngày 8 tháng 8 trở đi mới được. Song khi đó tiền chưa vào tay, phải sau ngày 8 tháng 11 mới có hy vọng. Sau đó tôi lại căn cứ vào thời gian sinh của ông còn dặn thêm khi đàm phán hai anh em ông phải ngồi về phía đông của bàn. Về sau vì phía Nhật Bản giục sang đàm phán nên ngày 1 tháng 8 hai anh em ông Hoàng đã sang Nhật. Họ nghĩ đến lời tôi dặn phải từ ngày mồng 8 trở đi bắt đầu đàm phán mới có lợi, mà nay phía Nhật yêu cầu đàm phán ngay, cho nên đành phải chuẩn bị. Từ hôm đó trở đi sự việc lại phát sinh đầy kịch tính. Tháng 9 ông Hoàng đến Tây An nói với tôi : Thầy Thiệu thầy đoán rất

chuẩn. Trước ngày 8 tháng 8 phía Nhật nóng lòng muốn đàm phán, chúng tôi cũng chuẩn bị sẵn sàng, nhưng có điều rất lạ là lúc đó thiếu phiên dịch, tìm kiếm khắp nơi nhưng vẫn không tìm ra nên không đàm phán được. Đến ngày 8 thì tìm được phiên dịch, đàm phán mới chính thức bắt đầu. Ông Hoàng còn nói phía Nhật Bản vốn đã quyết định nếu đàm phán thành công thì xuất tiền ngay, nhưng vì tình thế vùng Vịnh căng thẳng nên phía Nhật Bản quyết định 3 tháng sau mới xuất tiền. Chúng tôi trước khi đàm phán nghĩ rằng thầy Thiệu nói lúc đàm phán chúng tôi chưa nhận được tiền mà mãi đến ngày 8 tháng 11 mới nhận được tiền là điều không hiện thực. Nhưng kết quả phía Nhật Bản đã lùi thời gian 3 tháng vì lý do khách quan. Thế mới biết bát quái thật thần diệu vô cùng. Bây giờ chúng tôi chỉ biết chờ đến tháng 11 mới nhận được khoản tiền này.

Giải : Quẻ đại hữu có nghĩa là : có nhiều, hanh thông. Đại hữu là có ý sự nghiệp vĩ đại. Còn hanh thông có ý là có thu hoạch, có thành công. Quẻ đại hữu, quẻ thượng là ly, là hỏa, là quẻ thể; quẻ hạ là càn là kim, là quẻ dụng. Thể khắc dụng là sự việc có thể thành, nhưng muộn kéo dài.

Phụ mẫu thìn thổ trì thế vượng ở nguyệt kiến, lại được nhật lệnh tỵ hỏa, và hào ứng tỵ hỏa sinh cho, là người khác sinh cho mình, là tượng có lợi cho công việc. Nhưng phụ mẫu là thần vất vả lao lực, phải thông qua vất vả gian lao mới giành được thành công, cho nên ngay lập tức chưa nhận được tiền ngay.

Trong quẻ hào tài dần mộc nhập mộ ở nguyệt kiến, bệnh ở nhật lệnh, là tượng của ít hoặc không có của. Hào tử tôn tý thủy động đến sinh cho hào tài lại bị biến ra hào sửu thổ hợp chặt lại, nhưng may nhờ hào tài dần mộc được hào tử tôn hợi thủy sinh trở lại, tức là phúc thần động đến để sinh tài cho nên tài vượng. Do đó khi tiết lệnh tháng 6 mùi thổ ở vượng địa thì thủy hưu tù nhất thời khó mà sinh được tài của mộ kho dần mộc. Do đó của ở trong kho không lấy ra được.

Ngày 8 tháng 11 sang tiết lập đông, thời lệnh đã sang tháng hợi. Dần mộc trường sinh ở hợi lại được phúc thần tử tôn sinh cho tức là tài vượng. Giờ dần ngày 8 tháng 8 là tiết lập thu, là lúc thân kim nắm lệnh, tuy đối với tài tinh không có lợi, nhưng phúc thần tử tôn hợi thủy gặp đất trường sinh, nên có thể sinh cho tài tinh. Cho nên từ ngày 8 tháng 8 trở đi bắt đầu đàm phán mới có lợi.

Ví dụ 8. Buôn bán có cơ chuyển hướng tốt.

Nhà máy thịt thực phẩm thành phố Tây An vì tiêu thụ hàng không tốt, chuẩn bị đóng cửa, về sau nhờ dự đoán cho nên công việc buôn bán chuyển biến tốt. Năm nay nhà máy để mở rộng sản xuất các mặt hàng, nên giám đốc nhà máy lại đến nhờ tôi đoán vận. Ngày canh tý, tháng giáp thân đoán được quẻ Cổ.

SƠN PHONG CỔ

Huynh đệ dần mộc.ứng
Phụ mẫu tý thủy..
Thê tài tuất thổ..
Quan quỷ dậu kim. thế
Phụ mẫu hợi thủy.
Thê tài sửu thổ..

Tôi xem quẻ xong nói với giám đốc : năm nay tài vận của nhà máy có chiều chuyển hướng. Hào tài sinh hào thế là vốn ít lãi nhiều. Trong quẻ hào tài xuất hiện 2 lần, tài vượng, quan vượng, tài quan tương sinh cho nhau là tượng có của. Duy có một điều không tốt là phúc thần tử tôn không hiện lên quẻ, nhưng năm nay phúc thần tử tôn lâm thái tuế là năm thái tuế sinh tài, năm nay việc buôn bán sẽ cung không đủ cầu. Sang năm là năm tân mùi, là tài lâm thái tuế, cho nên cả hai năm tài vận đều vượng. Về sau sẽ kém hơn.

II – DỰ ĐOÁN VỀ TÀI VẬN

Trong mục I đã bàn đến dự đoán tài vận của cơ quan hay tư nhân trong kinh doanh xí nghiệp. Còn ở mục này chủ yếu bàn về cá nhân cầu tài. Các ví dụ thực tế đoán về cá nhân cầu tài rất nhiều, nhưng những thông tin phản hồi lại tương đối ít. Phàm những người cầu tài không thành, có người bôn ba một vòng thấy không được thì thường trở về thông tin lại cho tôi biết việc không thành. Nhưng cũng có người rõ ràng việc buôn bán thành công, tiền phát rất nhiều, song không những họ không nói lại với tôi mà ngay đến một câu cảm ơn cũng không có. Thậm chí có người gặp tôi là lánh mặt, vì sợ tôi qua tướng mặt phát hiện ra những bí mật phát tài của họ. Đương nhiên tôi cũng hiểu được tâm lý của những người này. Họ hiểu nhầm rằng nếu đến cảm ơn là phải tặng tiền hoặc nhiều lễ vật, thứ hai là để giữ bí mật, thứ ba điều đó chứng tỏ những người này cũng hẹp hòi. Song kinh nghiệm cho thấy thường những người hẹp hỏi rất khó giữ của được lâu, thường không phải bồi thường thì cũng mất mát vào những việc vô cớ.

Ví dụ 1. Từ nghèo rớt mồng tơi, bỗng phát tài hàng vạn.

Tháng 5/1987, qua một người bạn giới thiệu, có một thanh niên khoảng 30 tuổi, người gầy, đen đến nhờ tôi đoán vận. Được quẻ Phù của quẻ Sư (ngày tân mão, tháng bính ngọ).

QUẺ CHỦ : SƯ	QUẺ BIẾN : PHỦ
Phụ mẫu dậu kim X ứng	Quan quỷ tuất thổ. ứng
Huynh đệ hợi thủy X	Phụ mẫu thân kim.
Quan quỷ sửu thổ X	Thê tài ngọ hỏa.
Thê tài ngọ hỏa.. thế	Tử tôn mão mộc.. thế
Quan quỷ thìn thổ O	Thê tài tỵ hỏa..
Tử tôn dần mộc..	Quan quỷ mùi thổ..

Sau khi xem quẻ xong tôi nói : Anh từ năm 1986 bắt đầu phát tài, năm nay phát mạnh hơn, như thế còn đoán vận làm gì nữa. Anh ta nói : Đúng, thầy nói rất chính xác. Thầy có thể xem tôi hiện có bao nhiêu tiền và còn phát được bao lâu nữa ? Tôi nói : theo số quẻ, thì anh trong tay không phải là 30 vạn thì phải 300 vạn trở lên. Mọi người quanh đó đều rất kinh ngạc nói : Bát quái thật thần kỳ, có thể đoán ra số tiền hiện có. Bạn anh ta còn nói thêm : Anh ta hiện nay đã có hơn 300 vạn. Mục đích lần này đến xin đoán là để muốn rút lui nhanh, ở ẩn chứ không làm tiếp nữa. Người này về sau quả nhiên đã ở ẩn nghỉ ngơi.

Giải : Hào tài ngọ hỏa trì thế lâm nguyệt kiến vượng địa, lại được phúc thần hóa sinh trở lại cho tài. Trong quẻ dần ngọ tuất hợp thành tài cục là điều mừng. 1986 là năm dần, 1987 là năm mão, đều là những năm phúc thần tử tôn lâm thái tuế mà sinh tài, thực là phúc vượng, tài vượng, thân vượng, lại còn được phúc thần thái tuế cho sinh, cho nên từ nghèo khó bỗng chốc có của hàng trăm vạn.

Ví dụ 2. Người phụ nữ giàu có.

Tháng 8/1987, có người bạn đến Tây An công tác, đến thăm tôi. Họ nhờ tôi đoán vận khí cho ông Trương là người đồng nghiệp của họ. Tôi căn cứ ngày sinh lập được quẻ Đại hữu của quẻ Đỉnh (ngày canh dần, tháng dậu).

QUẺ CHỦ : ĐỈNH	QUẺ BIẾN : ĐẠI HỮU
Huynh đệ tỵ hỏa.	Huynh đệ tỵ hỏa. ứng
Tử tôn mùi thổ.. ứng	Tử tôn mùi thổ..
Thê tài dậu kim.	Thê tài dậu kim.
Thê tài dậu kim.	Tử tôn thìn thổ. thế
Quan quỷ hợi thủy. thế	Phụ mẫu dần mộc.
Tử tôn sửu thổ X	Quan quỷ tý thủy.

Tôi xem quẻ xong, câu thứ nhất nói : Năm 1984, cô ấy phát đại tài. Hai người trong số những người ngồi đó ngạc nhiên đứng dậy nói : Kỳ lạ quá, bát quái sao lại đúng đến thế ! Trong quẻ thầy có thể biết được cô ấy có bao nhiêu tiền không ? Tôi nói : khoảng 18 vạn. Họ đều đồng thanh trả lời : Khá là sát đấy !

Giải : Hai quẻ đỉnh và đại hữu hào tài dậu kim hiện ba lần, lại lâm nguyệt kiến đế vượng. Hào đầu sửu thổ tử tôn động xung mất hào năm quân vương mùi thổ để sinh tài. Hào ba lại hóa thành tử tôn thìn thổ hợp sinh trở lại. Trong quẻ Tỵ, dậu, sửu hợp thành tài cục, quan tinh hợi thủy vượng ở nguyệt lệnh mà trì thế, nên quẻ này đúng là phúc vượng, tài vượng, thân vượng, do đó phát tài lớn. Năm 1985 là năm sửu, là tử tôn lâm thái tuế mà sinh tài. Đoán khoảng 18 vạn vì số của quẻ chủ, quẻ hỗ, quẻ biến cộng lại là 18.

Ví dụ 3. Đến mùa đông tất sẽ kiến tài.

Tháng 6/1987, khi tôi về thăm quê ở Hồ Bắc, có người biết tôi nghiên cứu chu dịch, đã dẫn một người bạn họ Vượng làm nghề buôn bán đến nhờ tôi đoán vận. Được quẻ Tỷ của quẻ Tụy (ngày canh thân, tháng đinh mùi).

QUẺ CHỦ : TỤY	QUẺ BIẾN : TỶ
Phụ mẫu mùi thổ..	Tử tôn tý thủy.. ứng
Huynh đệ dậu kim. ứng	Phụ mẫu tuất thổ.
Tử tôn hợi thủy O	Huynh đệ thân kim..
Thê tài mão mộc..	Thê tài mão mộc.. thế
Quan quỷ tỵ hỏa.. thế	Quan quỷ tỵ hỏa..
Phụ mẫu mùi thổ..	Phụ mẫu mùi thổ..

Tôi nói với ông Vượng : trước tháng 3 năm nay tài khí của ông rất tốt, có thu nhập, nhưng từ tháng tư đến nay tài vận không bằng trước nữa. Sau tháng 10 lại thu nhập tăng dần. Ông Vượng nói : thầy nói rất đúng, trước tháng 4 tôi có một chuyến buôn thành công, lãi được một số tiền. Nhưng bắt đầu từ tháng 4 đến nay, làm chuyến buôn thư hai không đạt ý muốn, tiền không đến tay. Về sau, năm 1988, ông Vượng đến Tây An công tác báo cho tôi biết : bắt đầu từ tháng 10/1987, việc buôn bán rất thuận lợi, thu nhập cũng tăng dần.

Giải : Mão mộc thái tuế lâm hào tài là dụng thần. Trước tháng 4, mộc vượng, tài vượng, do đó buôn bán có lãi, thu nhập tăng. Còn hiện nay, dụng thần tuyệt ở nhật kiến, mộ ở nguyệt kiến, tuy có hào tử tôn hợi thủy động đến sinh cho, nhưng tử tôn hợi thủy ở đất hưu tù nên lực yếu. Tháng 10, tử tôn hợi thủy nắm lệnh, hào tài mão mộc gặp đất trường sinh, do đó tài vượng sinh cho hào thế, là tượng phát tài.

Ví dụ này, tuy hào tài lâm thái tuế, mà sinh cho hào thế lại còn được phúc thần động để sinh cho hào tài, nhưng phúc thần của tài tinh tạm thời ở bại địa, cho nên phải chờ đến thời gian thích hợp tài vận mới phát.

Ví dụ 4. Đi về phương nam cầu tài.

Tháng 11/1986, ký giả họ Diệp của một tờ báo định từ chức, bỏ đi buôn bán, đến hỏi tôi, tài vận ra sao. Tôi đoán được quẻ Ích của quẻ Vô vọng.

Năm 1986	tháng 11	ngày 3	giờ Tuất
Bính Dần	Canh Tý	Nhâm Ngọ	Canh Tuất

QUẺ CHỦ : VÔ VỌNG	QUẺ BIẾN : ÍCH
Thê tài tuất thổ.	Huynh đệ mão mộc. ứng
Quan quỷ thân kim.	Tử tôn tỵ hỏa.
Tử tôn ngọ hỏa O thế	Thê tài mùi thổ..
Thê tài thìn thổ..	Thê tài thìn thổ.. thế
Huynh đệ dần mộc..	Huynh đệ dần mộc..
Phụ mẫu tý thủy. ứng	Phụ mẫu tý thủy.

Ký giả Diệp thấy tôi lập quẻ xong thì hỏi : Tôi không có tài vận phải không ? Thời gian nào, ở phương nào cầu tài thì có lợi ? Tôi nói : năm 1988 bắt đầu có của, phát tài ở phương nam. Cô này năm 1988 sau khi đi về phương nam buôn bán, quả nhiên thu được số tiền hàng chục vạn đồng, đến nỗi trở thành bà chủ mà người thân không nhận ra được.

Giải : Lấy hào ba thìn thổ làm dụng thần, trong quẻ tài tinh 4 lần xuất hiện, được phúc thần tử tôn ngọ hỏa đến sinh cho nên là tượng có của nhiều. Trước mắt phúc thần còn bị hào ứng tý thủy lâm nguyệt kiến xung phá nên không lợi cho sinh tài. 1988 là năm thìn, tý thủy nhập mộ, phúc thần không bị khắc nên có thể sinh tài. Năm 1988 lại là năm tài tinh lâm thái tuế phương nam là đất của phúc thần. Do đó, nếu đi về phương nam thì đại phát. Cho nên trong hai năm 1988, 1989 người phụ nữ này đại phát và trở thành người giàu, có trong tay hàng chục vạn.

Ví dụ 5. Gửi điện đến cảm ơn về lời dự đoán.

Tháng 3/1988, tỉnh cho xe về đón tôi lên trụ sở Ủy ban thành phố Tây An, nói là nữ sĩ Kim ở Đài Loan muốn gặp tôi và nhờ tôi đoán mệnh cho bà. Được quẻ Cấn của quẻ Lữ.

Năm 1988	tháng 3	ngày 19	giờ Hợi
Mậu Thìn	Bính Thìn	Kỷ Mùi	Ất Hợi

QUẺ CHỦ : LỮ	QUẺ BIẾN : CẤN
Huynh đệ tỵ hỏa	Phụ mẫu dần mộc. thế
Tử tôn mùi thổ..	Quan quỷ tý thủy..
Thê tài dậu kim O ứng	Tử tôn tuất thổ..
Thê tài thân kim.	Thê tài thân kim. ứng
Huynh đệ ngọ hỏa..	Huynh đệ ngọ hỏa..
Tử tôn thìn thổ.. thế	Tử tôn thìn thổ..

Sau khi tôi đoán vận cho bà, chúc mừng bà năm nay tài vận hanh thông, sẽ phát tài lớn. Bà nói : thầy đoán những việc khác đều đúng, tôi rất tin.

nhưng năm nay tôi phát tài, mà còn là phát lớn thì không thể được. Tháng giêng năm 1989, nữ sĩ đó gọi điện thoại từ Đài Loan về tỉnh báo cho cơ quan hữu quan, nhờ chuyển lời đến tôi là : Thầy Thiệu Vĩ Hoa năm ngoái khi đoán tài vận cho tôi, nói tôi năm 1988 sẽ thu được món tiền lớn. Hồi đó tôi không tin, nhưng nay thực tế đúng như dự đoán. Vì vậy xin chuyển lời cảm ơn đặc biệt của tôi đến thầy Thiệu.

Giải : Hào ứng dậu kim là dụng thần, được nhật, nguyệt kiến sinh cho, động mà tương hợp, tương sinh với hào thế, lại hóa thành tử tôn tuất thổ sinh trở lại. Hào thế tử tôn thìn thổ không những lâm nhật, nguyệt kiến vượng địa, mà còn lâm thái tuế, là thái tuế nhập hào thế để sinh tài. Quẻ như thế thực là tài vượng, phúc vượng, thế vượng, rất tốt. Điều này phù hợp với câu : phúc, tài hợp với hào thế thì sẽ được lợi vạn lần.

Ví dụ 6. Hào huynh đệ nhập mộ thì không kiếp tài.

Tháng 6/1988, ông Thường ở cơ quan tôi hỏi : những ngày tới tài khí của ông ra sao ? Được quẻ trung phù của quẻ Tổn.

Năm 1988	tháng 6	ngày 5
Mậu Thìn	Kỷ Mùi	Giáp Tuất

QUẺ CHỦ : TỔN	QUẺ BIẾN : TRUNG PHÙ
Quan quỷ dần mộc. ứng	Quan quỷ mão mộc. ứng
Thê tài tý thủy X	Phụ mẫu tỵ hỏa.
Huynh đệ tuất thổ..	Huynh đệ mùi thổ..
Huynh đệ sửu thổ.. thế	Huynh đệ sửu thổ.. thế
Quan quỷ mão mộc.	Quan quỷ mão mộc.
Phụ mẫu tỵ hỏa.	Phụ mẫu tỵ hỏa.

Tôi xem quẻ xong, nói với ông Thường : ngày 11 tháng 6 sẽ có của đến, nhưng không nhiều. Về sau đúng ngày đó, ông được mấy trăm đồng.

Giải : Quẻ này, trong đoán về cầu tài là quẻ rất ít gặp. Theo cách bàn của cổ nhân : huynh đệ trì thế thì không cầu được tài. Quẻ này hào huynh đệ sửu thổ trì thế, hào tài tý thủy động tương hợp với hào thế là của đến tìm mình, là tượng mình được của. Trong quẻ tuy hào huynh đệ 2 lần xuất hiện, lâm nhật nguyệt kiến vượng địa, nhưng đều yên tĩnh. Ngày 11 tháng 6 là ngày canh thìn, là lúc huynh đệ nhập mộ. Huynh đệ nhập mộ tức là bị nhốt chặt, không kiếp tài được, cho nên nhất định có tiền.

Ví dụ 7. Không những không được tiền mà còn có hại.

Tháng mão năm 1987, ông Vượng ở cơ quan tôi nhờ đoán tài vận. Được quẻ Ly của quẻ Lữ.

Năm 1987	tháng 2	ngày 13
Đinh Mão	Quý Mão	Canh Thân

QUẺ CHỦ : LỮ	QUẺ BIẾN : LY	LỤC THẦN
Huynh đệ tỵ hỏa.	Huynh đệ tỵ hỏa. thế	Phi xà
Tử tôn mùi thổ..	Tử tôn mùi thổ..	Câu trần
Thê tài dậu kim. ứng	Thê tài dậu kim.	Chu tước
Thê tài thân kim.	Quan quỷ hợi thủy. ứng	Thanh long
Huynh đệ ngọ hỏa..	Tử tôn sửu thổ..	Huyền vũ
Tử tôn thìn thổ x thế	Phụ mẫu mão mộc.	Bạch hổ.

Vì là người quen, lại hiểu rất rõ nhau, nên tôi nói thẳng : Cô không nên cầu tài, năm nay còn có tai họa, trong nhà sẽ xảy ra việc lớn. Về sau không những cầu tài không thành mà tháng 9 người chồng bị nhồi máu cơ tim mà chết.

Giải : Quẻ gặp lục hợp biến thành lục xung là cầu tài không lợi. Hào tử tôn thìn thổ trì thế, bị nguyệt kiến mão mộc khắc. Hào thế động, lại hóa thành mão mộc thái tuế khắc trở lại. Thái tuế khắc hào thế là năm đó khó mà phát triển được, đã thế hào thế lại lâm bạch hổ, động là chủ về có tang, đó là tượng đại hung. Hào ứng thê tài dậu kim tuy là dụng thần lâm nhật kiến, nhưng tài tinh ở đất hưu tù. Như thế gọi là thần phúc chết, hào thế chết, hào tài hưu tù nên làm gì có tài mà cầu. Người chồng mất vào tháng 9 là vì hào thế thìn thổ động xung mất mùi thổ, khắc phu tinh hợi thủy dẫn đến tai họa này.

Ví dụ 8. Người khác đã nắm chặt nên tiền khó vào.

Tháng 6/1989 học trò Dương Thành cầm quẻ lập từ tháng 3 đến nhờ đoán. Đó là quẻ Phù của quẻ Ích.

Năm 1989	tháng 3	ngày 2
Kỷ Tỵ	Mậu Thìn	Đinh Dậu

QUẺ CHỦ : ÍCH	QUẺ BIẾN : PHỦ
Huynh đệ mão mộc. ứng	Thê tài tuất thổ. ứng
Tử tôn tỵ hỏa.	Quan quỷ thân kim.
Thê tài mùi thổ x	Tử tôn ngọ hỏa.
Thê tài thìn thổ.. thế	Huynh đệ mão mộc.. thế
Huynh đệ dần mộc..	Tử tôn tỵ hỏa..
Phụ mẫu tý thủy O	Thê tài mùi thổ..

Trương Thành vừa đưa quẻ ra, tôi xem xong lập tức dứt khoát trả lời : không được một cái gì hết. Anh ta nói : Quả thực món tiền này cầu không được.

Giải : Món tiền này đã bị người khác nắm chặt, nên mình khó được. Hào tài thìn thổ trì thế, nhưng tuần không, lại tương hợp với nhật kiến quan quỷ dậu kim, là tài hợp với người khác, hơn nữa còn hóa thành huynh đệ mão mộc khắc trở lại. Hào tài mùi thổ động biến thành ngọ hỏa, ngọ lại hợp với mùi. Hào sáu huynh đệ mão mộc hóa thành tuất tài, mão tuất tương hợp là tượng kiếp tài. Do đó tài ở trong quẻ nếu không phải là bị người khác hợp mất thì cũng là bị kiếp tài, cho nên không thể đến tay mình. Vì vậy cổ câu nói : hào thế tuần không thì có tài cũng khó cầu được.

Ví dụ 9. Vụ buôn bán này nhất định thành.

Ngày 3 tháng 9/1990, ông Lâm là giám đốc một cửa hàng ở Tây An, vì cảm thấy không nắm chắc vấn đề, nên hỏi Trần Viên là đệ tử của tôi xem lần này ông đi Thượng Hải để mua một số thực phẩm có thành công không. Trần Viên gieo được quẻ Bôn của quẻ Gia nhân.

Năm 1990	tháng 7	ngày 15	giờ Tỵ
Canh Ngọ	Giáp Thân	Tân Mùi	Quý Tỵ

QUẺ CHỦ : GIA NHÂN	QUẺ BIẾN : BÔN
Huynh đệ mão mộc.	Huynh đệ dần mộc.
Tử tôn tỵ hỏa O ứng	Phụ mẫu tý thủy..
Thê tài mùi thổ..	Thê tài tuất thổ.. ứng
Phụ mẫu hợi thủy.	Phụ mẫu hợi thủy.
Thê tài sửu thổ.. thế	Thê tài sửu thổ.
Huynh đệ mão mộc.	Huynh đệ mão mộc. thế

Sai khi Trần Viên lập tượng quẻ, cô nói với ông Lâm : chuyến đi này nhất định thành công, nhất định có lãi. Về sau quả nhiên việc buôn bán thuận lợi, đưa được tiền về cho cơ quan. Điều kỳ lạ ở đây là, những người khác làm những vụ buôn bán như thế vì tiết lệnh đã qua nên thực phẩm bán không được, phải giảm giá, duy riêng ông Lâm thì lại bán được, do đó ông rất cảm kích về lời dự đoán.

Giải : Hào tài hai lần xuất hiện, tức là hai món buôn, duy có điều là hào tài sửu thổ gặp nhật phá, cho nên chỉ có mùi thổ gặp hào thê tài của nhật kiến là món buôn thành công. Đã thế, lại còn được nguyên thần tỵ hỏa động đến để sinh tài, là tượng được tài. Vì tử tôn tỵ hỏa hóa khắc trở lại cho nên tiền lời bị giảm bớt, nhưng nhờ hào ứng tỵ hỏa lâm thái tuế, lại vượng để sinh hào thê tài mùi thổ, cho nên vẫn lời, kết cục vẫn là tượng được tài. Cho nên chuyến mua thực phẩm này vẫn thành công.

Chương 7

DỰ ĐOÁN VỀ KIỆN TỤNG

Dự đoán về kiện tụng là một trong những nội dung quan trọng của bát quái dự đoán thông tin. Kiện tụng ở đây là muốn nói, thứ nhất là vì việc công hoặc việc dân sự mà phát sinh kiện tụng; thứ hai là vi phạm hình pháp mà dẫn đến tai họa ngồi tù. Kiện tụng là một loại hiện tượng của xã hội, song cũng là sản vật tất yếu trong quá trình phát triển của xã hội. Mục đích chủ yếu của chúng tôi nghiên cứu dùng bát quái để dự đoán kiện tụng hoàn toàn là để đề phòng, hoặc giảm bớt sự phát sinh kiện tụng. Điều đó đối với cá nhân, với nhà nước đều có lợi. Bàn về kiện tụng, tôi đã viết rõ trong cuốn Chu dịch dự đoán học.

I – DỰ ĐOÁN VỀ KIỆN TỤNG

Kiện tụng là vì việc công hoặc việc tư mà dẫn đến sự tranh chấp, dùng biện pháp hành chính không giải quyết được, nên phải mượn đến pháp luật để xét xử mới đạt được sự giải quyết thỏa đáng. Có người kiện người khác vì không biết rõ thời gian nào có lợi, nên đã kéo dài thời gian, làm cho sự việc rối lên, cũng có người không biết được thời gian nào kiện có lợi, cho nên bỏ mất thời cơ, đúng lúc bất lợi thì lại đi kiện, kết quả sự việc không thành. Lại có người không quản kết quả ra sao, hoặc bản thân vô lý vẫn đưa đơn kiện khắp nơi, kết quả không những gây ra nhiều rắc rối không cần thiết cho các cơ quan hành pháp mà bản thân cũng tốn sức, tốn của. Vì vậy, nếu trước khi kiện biết dùng bát quái để dự đoán thì thứ nhất có thể nắm bắt được thời cơ, thứ hai có thể giảm được sự phiền hà, tốn kém.

Ví dụ 1. Sẽ không có chuyện đuổi ra khỏi nhà máy.

Tháng 10/1984, ông Võ ở cơ quan tôi vì sinh thêm một cháu sợ bị đuổi ra khỏi nhà máy nên có ý định tự sát. Ông nghĩ nếu bị đuổi khỏi nhà máy thì cả gia đình sẽ mất nguồn lương nuôi sống bấy lâu nay, vậy làm sao mà sống được. Cho nên chết đi còn hơn. Với ý niệm đó, ông đến hỏi tôi xem có bị nhà máy xử lý không. Được quẻ Hằng của quẻ Đại quá.

Năm 1984	tháng 10	ngày 7	giờ Tuất
Giáp Tý	Ất Hợi	Đinh Dậu	Canh Tuất

QUẺ CHỦ : ĐẠI QUÁ	QUẺ BIẾN : HẰNG
Thê tài mùi thổ ..	Thê tài tuất thổ .. ứng
Quan quỷ dậu kim O	Quan quỷ thân kim ..
Phụ mẫu hợi thủy . thế	Tử tôn ngọ hỏa .
Quan quỷ dậu kim .	Quan quỷ dậu kim . thế
Phụ mẫu hợi thủy .	Phụ mẫu hợi thủy .
Thê tài sửu thổ .. ứng	Thê tài sửu thổ ..

Người đến đoán chỉ nói là có việc, nhưng không nói rõ việc gì. Tôi xem xong quẻ nói : anh đã phạm một việc gì đó rất đau đầu, hoặc là việc về phụ nữ, hoặc về trẻ con mà phát sinh cãi vã kiện tụng. Anh ta nói : Thầy nói đúng, tôi trước đây đã sinh 2 cháu gái, muốn sinh thêm một cháu trai, nhưng kết cục lại vẫn là cháu gái. Nhà máy đang yêu cầu sinh đẻ có kế hoạch. Vì có người tư thù nên kiên quyết đề nghị nhà máy đuổi tôi về quê. Nhà máy cho rằng không thỏa đáng, đang thương lượng với địa phương, không rõ kết quả ra sao. Nếu bị đuổi thì tôi chết mất. Anh không nên buồn. Việc này lãnh đạo nhà máy sẽ giúp anh hết sức, nên tuy có bị tổn thất, nhưng không đến nỗi bị đuổi về quê. Về sau kết quả là bị giáng cấp và việc tranh chấp giữa hai bên kết thúc.

Giải : Đoán sự việc thái quá sinh ra đau đầu là vì : đây là quẻ Đại quá. Việc do phụ nữ hay do con trẻ gây ra là vì quẻ Đại quá là quẻ hai nữ cùng 1 cung, là tượng nữ nhiều. Hoặc về việc trẻ em là vì hào thế phụ mẫu khắc hào tử tôn ngọ hỏa. Đoài là cãi vã, lại lâm động.

"Phàm những việc về kiện tụng, hào thế là mình, hào ứng là đối phương. Hào thế gặp sinh vượng là mình mạnh, hào ứng gặp suy địa là đối phương yếu". (Chương Kiện tụng trong sách Chu dịch dự đoán học).

Ở quẻ này hào thế phụ mẫu lâm nguyệt kiến vượng địa, lại được hào năm quan quỷ lâm nhật kiến mà sinh cho hào thế, là mình vượng. Hào quan quỷ động sinh cho hào thế là được lãnh đạo giúp đỡ, có thể gặp hung hóa cát. Nói có tổn thất là vì hào ứng thê tài sửu thổ khắc hào thế, nhưng may mà hào ứng không vượng, vì vậy cho nên chỉ bị giáng cấp.

Ví dụ 2. Việc lớn biến thành bình thường.

Tháng 5/1985, ông Mãn ở cơ quan tôi đến hỏi về việc kiện tụng, được quẻ Khảm của quẻ Khốn.

Năm 1985	tháng 5	ngày 27	giờ Hợi
Ất Sửu	Nhâm Ngọ	Giáp Dần	Ất Hợi

QUẺ CHỦ : KHỐN	QUẺ BIẾN : KHẢM	LỤC THẦN
Phụ mẫu mùi thổ ..	Tử tôn tý thủy .. thế	Huyền vũ
Huynh đệ dậu kim .	Phụ mẫu tuất thổ .	Bạch hổ
Tử tôn hợi thủy O ứng	Huynh đệ thân kim ..	Phi xà
Quan quỷ ngọ hỏa ..	Quan quỷ ngọ hỏa .. ứng	Câu trần
Phụ mẫu thìn thổ .	Phụ mẫu thìn thổ .	Chu tước
Thê tài dần mộc .. thế	Thê tài dần mộc ..	Thanh long

"Việc tuy không thuận nhưng từ chỗ lớn trở thành nhỏ, rồi tan dần". Ông Mẫn hỏi : sẽ không có tai họa gì lớn chứ ? Quyết không có !

Giải : Hào thế dần mộc tử ở nguyệt lệnh là tượng không thuận, nhưng hào thế lâm thanh long, được hào tử tôn hợi thủy động đến sinh cho. Tuy trước mắt hợi thủy còn đang tuần không, chờ đến xuất không là được giúp.

Trong sách Chu dịch và dự đoán học có nói : "Tương sinh tương hợp thì cuối cùng sẽ tốt". Nay hào thế, hào ứng đều tương sinh tương hợp, trước mắt là tuần không, là có hiện tượng giả hoặc không thực chất, nhưng khi xuất không thì sẽ ngang hòa. Dự đoán việc không thuận là vì quẻ Khốn có nghĩa là khó khăn. trong quẻ quan quỷ tuy vượng, nhưng không sánh được với uy lực của hào tử tôn, cho nên nói là việc to trở thành nhỏ, việc nhỏ thì tan đi.

Ví dụ 3. Nộp lại đơn sẽ được.

Tháng 3/1985, ông Ma hỏi về việc kiện tụng. Được quẻ Khuê của quẻ Tổn (ngày Kỷ Hợi, tháng Bính Thìn).

QUẺ CHỦ : TỔN	QUẺ BIẾN : KHUÊ
Quan quỷ dần mộc . ứng	Phụ mẫu tỵ hỏa .
Thê tài tý thủy ..	huynh đệ mùi thổ ..
Huynh đệ tuất thổ X	Tử tôn dậu kim . thế
Huynh đệ sửu thổ .. thế	Huynh đệ sửu thổ ..
Quan quỷ mão mộc .	Quan quỷ mão mộc .
Phụ mẫu tỵ hỏa .	Phụ mẫu tỵ hỏa. ứng

Tôi nói : Có phải ông vì tranh chấp tiền tài mà sinh kiện tụng bị thua thiệt không ? Hiện nay cả hai cơ quan đều không quan tâm đến. Việc này phải bắt đầu kiện lại. Sau tháng 4 có lợi cho ông, kiện lại mới đạt kết quả. Ông Ma nghe xong kinh ngạc nói : Đúng, vì buôn bán mà tranh chấp nhau, tôi đã nộp đơn mấy tháng, trạm kiểm soát đẩy đơn lên quận, quận lại trả đơn về trạm, không ai quản việc này. Có lẽ tôi đành nộp đơn lại. Về sau quả nhiên việc được giải quyết.

Giải : Hào thế sửu thổ lâm nguyệt kiến là quẻ thể vượng nhưng hào huynh đệ trì thế lại động tất nhiên là vì việc tranh chấp tiền tài mà sinh ra kiện tụng. Quan quỷ dần mộc có khí, lại được nhật kiến sinh cho mà khắc

hào thế là do kiện mà bị tổn thất. Đoán hai cơ quan không ai quản là vì quẻ nội, quẻ ngoại đều có quan quỷ là việc có 2 chỗ quản, nhưng quyền không tập trung một mối, do đó phải nộp đơn lại. Quẻ nội phục ngâm là mọi việc không như ý.

Đoán sau tháng 4 có lợi cho mình là vì quan quỷ dần mộc đến tháng 4 sẽ rơi vào bệnh địa và còn kéo dài, còn hào thế sửu thổ lại được tỵ hỏa sinh cho cho nên việc kiện sẽ thắng.

Ví dụ 4. Tháng 5 thì toàn thắng.

Tháng 4/1988, ông Thái ở thành phố Tây An, đã nhiều lần gửi đơn kiện nhưng chưa được thụ lý. Hỏi việc kiện này về sau sẽ ra sao ? Ngày Kỷ Tỵ, tháng Đinh tỵ, được quẻ Tiệm của quẻ Gia nhân.

QUẺ CHỦ : GIA NHÂN	QUẺ BIẾN : TIỆM
Huynh đệ mão mộc .	Huynh đệ mão mộc . ứng
Tử tôn tỵ hỏa . ứng	Tử tôn tỵ hỏa .
Thê tài mùi thổ ..	Thê tài mùi thổ ..
Phụ mẫu hợi thủy .	Quan quỷ thân kim . thế
Thê tài sửu thổ .. thế	Tử tôn ngọ hỏa ..
Huynh đệ mão mộc O	Thê tài thìn thổ ..

Tôi nói : "Vì bị kiếp phá tài mà thua thiệt, sự việc xảy ra vào tháng hai âm lịch. Vụ kiện này tố cáo trở lại sẽ đạt kết quả, tháng 5 sẽ toàn thắng". Ông Thái phấn khởi nói : Bát quái thật tuyệt diệu, thầy như tận mắt nhìn thấy. Về sau ông cảm ơn nói : Tháng 5 thì đã giành được thắng kiện.

Giải : Huynh đệ là họa kiếp tài, lâm nguyệt kiến động khắc hào thế, hào thế rơi vào tử địa mà biến thành khắc, tức là vừa bị kiếp tài vừa bị phá tài, việc xảy ra vào tháng 2. Trong quẻ không có hào quan quỷ, là không có người làm chủ sự việc, do đó nhiều lần kiện mà không được xử lý. Hào thế sửu thổ ở tháng 2 tuy rơi vào tử địa, nhưng lâm nhật lệnh và hào ứng tử tôn tỵ hỏa sinh cho. Hào năm là hào quân vương, cho nên nhất định sẽ có người lãnh đạo sự việc. Hơn nữa trong quẻ biến có hào quan quỷ thân kim, có quan tức có người quản việc, hào quan khắc hào huynh đệ. Dự đoán nộp đơn kiện lại tháng 5 sẽ thắng lợi là vì : tháng 5 huynh đệ mão mộc ở tử địa, còn tử tôn tỵ hỏa càng vượng đến sinh cho hào thế.